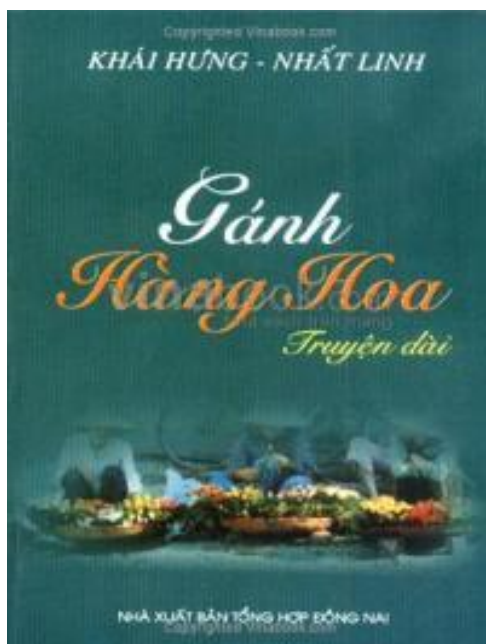


Khái Hưng - Nhất Linh

Gánh Hàng Hoa



Chương 1

Hy vọng

Cũng như mọi lần, Nguyễn Minh đi qua vườn Bách-Thảo để về Trại Hàng Hoa. Nhưng chiều hôm nay tuy vẫn phong cảnh ấy mà Minh ngắm thấy xanh tốt, rục rờ bội phần. Hoa Xoan-Tây chàng trông thấy đỏ thắm hơn; hoa Hoàng-Lan chàng ngửi thấy thơm ngát hơn; những hoa Sen trắng, hồng nhấp nhô trên mặt nước, chàng tưởng tượng ra trăm nghìn nụ cười hàm tiếu thiên-nhiên.

Là vì lòng chàng phấn khởi sung sướng, chứa chan hy-vọng. Kỳ thi thử trong lớp để chọn học trò đi dự thi bằng Thành-Chung, kết quả các bài của chàng được mười phần mỹ mãn: chàng chiếm hạng đầu trong các anh em bạn học.

Chỉ còn hai tháng nữa Minh sẽ tốt nghiệp ở trường sư-phạm, sẽ được bổ nhiệm giáo học để có thể kiếm cơm nuôi thân và nuôi vợ. Cái đời lam lũ khó nhọc của vợ mỗi lúc nghĩ đến Minh lại lấy làm áy náy và xấu hổ. Không phải chàng cho rằng cái nghề bán hoa của vợ là hèn hạ vì nghề ấy vẫn là nghề của ông bà, cha mẹ chàng khi xưa. Nhưng chính vì nhờ vào công việc của một người đàn bà mới có thể có tiền ăn học, chàng lấy đó làm một sự kiện đáng thẹn thùng,

đáng bị khinh bỉ. Vì thế ngày thi sắp tới đã đưa lại cho chàng những hy-vọng trong trẻo về một tương-lai tốt đẹp.

Mất Minh bỗng vợ vẫn để tới mấy con khỉ nhót trong chuồng. Tuy ngày nào cũng bốn buổi chàng được trông thấy những trò đùa nhảy nhót của bầy thú nhanh nhẹn ấy, song đi chơi lang thang một mình, tư tưởng cũng lang thang không chú ý hẳn đến một sự việc gì. Chàng ngẫu nhiên đứng lại tựa lan can, tò mò nhìn.

Bên cạnh chàng, một thằng bé vào khoảng 10 tuổi dắt một con bé chừng 7 tuổi cũng đứng xem. Thỉnh thoảng nó lại lấy tay vấy mấy con khỉ con, vừa cười vừa gọi: ‘bú dù, bú dù’ như để những con vật làm trò cho em nó xem. Cái cảnh tượng tầm thường ấy Minh cho là rất cảm động, vì nó nhắc tâm trí Minh ôn lại thời kỳ thơ ấu của chàng.

Mười năm về trước, khi chàng còn là một thằng bé chín, mười tuổi thì chiều nào chàng cũng tung tăng chạy nghịch với bầy bạn nhỏ ở khắp các nơi trong vườn. Trong bọn ấy, bạn thân nhất của Minh là một đứa con gái sáu, bảy tuổi tên là Liên, con một người láng giềng cùng theo nghề trồng và bán hoa như hầu hết các người trong làng Hữu-Tiếp mà tục gọi là Trại Hàng Hoa.

Hai đứa bé láng giềng hình như trời đã phú cho những tính nết giống nhau để sau này cùng nhau chung hưởng hạnh-phúc. Trong đám trẻ tinh nghịch, lếu láo thô tục, Minh và Liên hiền lành dịu dàng khác hẳn. Nhiều khi Minh thấy chúng nó có tính ác nghiệt, bắt nạt lẫn nhau, đánh đấm lẫn nhau, hoặc lấy gạch đá ném những con thú nhót trong chuồng thì Minh lấy làm khó chịu.

Sự công-bằng ngay thẳng bao giờ cũng sẵn có ở trong óc trẻ, nhất là khi sinh trưởng ở chốn bình dân, chúng lại nhờ được di-sản thông-minh của cha mẹ. Sự yêu công-bằng ấy đã có lần khiến Minh vốn dĩ nhu mì mà đột nhiên trở nên can đảm. Minh quả quyết can thiệp để ngăn bạn bè không cho phạm những điều áp chế, ức hiếp, tàn nhẫn. Nhưng cũng vì thế mà bao phen Minh bị bọn kia túm lại đánh cho túi bụi. Đứng trước sự đau đớn của bạn, Liên chỉ bưng mặt khóc và kêu gào cầu cứu.

Rồi khi lớn lên, Minh được đi học vì kẻ trồng hoa nhờ trời cũng khá, không những kiếm đủ ăn tiêu rộng rãi mà lại có tiền nuôi được cả con đi học.

Một ngày học, một biết rộng. Minh lấy làm sung sướng được đọc tới tên, được trông thấy hình vẽ các hoa, các cây trồng ở vườn. Minh chỉ phàn nàn một điều là Liên vì phận gái cha mẹ không cho hưởng cái thú vui cấp sách đi học như mình. Nhưng Minh vẫn đinh ninh rằng thế nào cũng sẽ đem những gì học được giảng lại cho Liên nghe.

Nhà Minh và nhà Liên, đôi bên chơi thân với nhau lắm. Theo phong-tục thôn quê, khi Minh 12 tuổi, cha mẹ Minh đem trầu cau sang dạm Liên cho Minh làm vợ. Mọi đứa trẻ khác khi đôi bên cha mẹ đã nhận lời nhau thì chúng thường bên lên không dám đi lại vui chơi nói chuyện với nhau nữa. Nhưng Minh với Liên thì không thế, chúng vẫn thân thiết, thương yêu nhau như hai anh em vậy; vì thực ra, chúng cũng chẳng bao giờ nghĩ tới cái ý nghĩa vợ chồng.

Khi học tới năm thứ hai trường sư-phạm thì cha mẹ Minh trong một thời kỳ có bệnh dịch hạch cùng theo nhau mà chết. Liên mồ côi cha từ khi lên 3 nên càng được mẹ thương nhiều hơn. Vì thế, nay thấy Minh lâm vào hoàn cảnh bơ vơ đơn độc, tứ cố vô thân, cả Liên và bà cụ đều ngậm ngùi thương xót, không quản ngại ngừng sang trông coi nhà đất hộ.

Một hôm, Liên bàn với mẹ phạt quách cái dậu ngăn đôi hai nhà để tiện việc trồng trọt vườn tược cho cả hai bên. Thế là từ đó, hai nhà thành một, và Minh coi mẹ Liên như mẹ mình. Cứ mỗi lần hồi tưởng lại ngày hôm ấy, Minh vẫn còn cảm động, thấy lòng mình nao nao...

Cách đây mấy tháng, bà cụ bỗng ốm nặng. Biết rằng bệnh tình trầm trọng khó lòng qua khỏi, bà gọi cả hai người Liên và Minh đến bên giường mà bảo rằng:

– Cả hai con mẹ coi như con đẻ cả nên mẹ cùng thương như nhau. Vậy mẹ muốn trông thấy hai con nên vợ nên chồng trước khi mẹ nhắm mắt.

Minh và Liên chiều ý bà cụ xin tuân theo ngay. Bà lại bàn rằng nhà đôi bên cùng nghèo, đừng bày ra lễ hỏi, lễ cưới chi cho rườm rà, chỉ cần nộp cái lệ tiền cheo như làng đã định và vào sở giá-thú là đủ.

Cái đám cưới mới giản dị và cảm động làm sao! Bên giường người bệnh, hai vợ chồng cùng quỳ và cùng khóc. Vì thấy con gái đã thành gia-thất, và lại lấy được một người chữ nghĩa giỏi dang sau này thế nào cũng làm nên, bà cụ sung sướng quá đến lịm đi. Đêm hôm ấy bà qua đời.

Thế là trong gia đình chỉ còn hai vợ chồng trẻ. Chồng 20, vợ 18. Tuy ít tuổi, Liên tỏ ra một người nội trợ đảm đang, cần mẫn hiếm có.

Minh định thôi học ở nhà làm vườn giúp vợ để Liên chỉ việc gánh hoa đi bán. Nhưng Liên gạt đi, bảo với chồng rằng đã học được đến năm thứ tư thì cố mà học nốt cho được cái bằng Thành-Chung.

Từ đó, mỗi sáng Liên quảy gánh hoa đi, ba giờ trưa lại về cặm cụi làm vườn cho đến tối mịt. Sau vì hàng bán chạy, và có Minh thuyết-phục mãi, Liên mới chiều ý chồng mượn một ông lão làm vườn đến giúp việc.

Mãi ngồi tưởng nhớ lại quãng đời qua, Minh không biết rằng trời đã nhá nhem gần tối. Quay nhìn chung quanh mình, trong vườn Bách-Thảo không còn ai. Minh tung tăng qua cổng trường canh-nông rồi rẽ xuống con đường nhỏ lát gạch về nhà, vừa đi vừa cất tiếng hát nghêu ngao.

Liên đứng chờ sẵn tại cổng. Nghe tiếng chồng hát, nàng chạy vội ra đón, tay đỡ sách, miệng mỉm cười gắt gỏng:

– Sao hôm nay mình về muộn thế?

Minh cũng cười:

– Vì chiều nay anh mãi ngắm mấy con bú dừ.

– Về ngắm em làm vườn cũng thế.

Minh cười:

– Em đẹp hơn bú dừ chứ ị!

– Thế à? Em đẹp hơn bú dừ kia à? Còn anh, chắc hôm nay có điều gì vui mừng lắm thì phải.

Minh nghe vợ nói vậy liền đem những niềm hy-vọng về tương-lai ra kể cho nghe rồi quả quyết nói.

– Chỉ mấy tháng nữa là ta có thể đỡ phải làm lụng vất vả.

Chàng cầm tay vợ ngắm nghía, thở dài.

– Đây em coi. Em mới có 18 tuổi đầu mà hai bàn tay đã chai rồi! Anh lấy làm hổ thẹn lắm! Làm đàn ông mà không bằng một người đàn bà!

Liên nghe nói cảm động, nhưng giả lã:

– Anh lòi thôi lắm! Có đi vào ăn cơm với em không thì bảo!

Trên chiếc giường lát tre giải chiếc chiếu cũ rách, một cái mâm gỗ đã tróc sơn đựng lòng chông đĩa rau muống luộc, bát nước rau và một đĩa đậu phụ kho tương. Đó là bữa cơm thường nhật của đôi vợ chồng trẻ. Thức ăn chỉ có thế. Nhưng Liên chịu kham khổ đã quen, còn Minh thì vì những món ấy chính tay vợ làm ra nên chàng gấp ăn ra dáng ngon lành để vui lòng vợ. Liên

cũng thừa hiểu ý chồng. Nhưng nàng còn biết làm sao hơn? Ở cảnh nghèo không ăn uống tận tiện như thế thì lấy tiền đâu mà chi dụng việc này việc khác. Riêng học-phí của Minh không đã chiếm gần nửa số lợi-tức của gia-đình hàng tháng rồi còn gì. Liên nhìn chồng nói:

- Ngày mai Chủ-Nhật, khi bán hoa về em mua một lạng thịt bò tái về cho mình ăn nhé.
- Hết bao nhiêu tiền?
- Chả mấy, độ năm, sáu xu thôi.

Dưới ánh đèn dầu, hai người nhìn nhau cười. Hạnh-phúc của đôi vợ chồng trẻ êm đềm lặng lẽ biết bao! Cơm nước xong, Minh lấy sách ra xem, còn Liên đứng tựa ghế ngắm chồng không nói. Minh gấp sách quay lại cười, hỏi:

- Mình không học à?
- Có chứ. Nhưng em học như thế thì bao giờ mới thành thạo được?
- Nếu mình chịu khó học chăm thì chỉ độ hai năm thôi.

Hai vợ chồng yêu nhau thấm thiết. Nhiều khi không có chuyện gì nói, hỏi nhau những câu vợ vẫn không đâu; nào chuyện bán hoa, nào chuyện xảy ra hàng ngày v... v... Có khi không biết nói chuyện gì, hai người chỉ ngắm nhau mà cười. Trong các gia-đình niên thiếu, sự yên lặng thường là biểu hiệu cho sự lạc thú nồng nàn tuyệt đích.

Nhưng bao giờ thì rồi Liên cũng nghĩ tới bốn phận. Nàng biết chồng sắp đến kỳ thi phải học nhiều nên không muốn làm mất thì giờ quý báu của chàng.

- Mình ngồi học. Em xin phép đi ngủ sớm để mai còn dậy đi bán hoa.
- Mới 7 giờ, còn sớm. Mình hãy ngồi đây nói chuyện với anh một lát nữa đi nào, đi đâu mà vội. Mà Liên ạ, em có biết ở đời cảnh nào khổ sở nhất không?

Liên cười:

- Mình nói lẫn thẩn lảm. Em cho rằng chẳng có cảnh nào là khổ sở hết, vì sự sung sướng ở tự trong lòng chúng ta chứ không phải ở ngoài vào.

Minh cũng cười, bảo vợ:

- Đấy em coi! Học rộng mà làm gì! Em có đọc nhiều sách đâu mà cũng biết chỗ tìm điều mà người ta gọi nôm na là hạnh-phúc. Liên, em ơi! học-vấn ngoài cái mục-đích kiếm ăn còn có một mục-đích cao hơn là đi tìm hạnh-phúc. Học để biết sung sướng. Nay em đã biết sự sung sướng, biết hạnh-phúc chỉ ở trong lòng ta mà ra thì em đã tìm thấy chân-lý hạnh-phúc rồi đó.

Liên vui vẻ bảo chồng:

- Mình học nhiều, biết rộng. Chứ em thì hể thấy mình sung sướng là em cũng sung sướng rồi.

Minh đứng dậy hôn vợ tỏ lòng cảm ơn. Chàng buồn rầu nói.

- Liên, em! Chiều hôm nay anh sung sướng. Anh nghĩ tới hạnh-phúc, tới tương-lai của đôi ta; tới cái tương-lai tốt đẹp hơn ngày nay. Bỗng một vật khiến anh buồn rầu lo nghĩ. Đi quanh cái hồ vuông, anh nhác trông thấy con bồ nông một mình lủi thủi, đặt bước nặng nhọc bên cái cù lao. Đột nhiên, anh nghĩ tới những cảnh cô-độc ở đời. Anh tự hỏi: nếu trong hai chúng ta mà một kẻ từ trần trước hay bị một đời tàn tật thì người kia sẽ ra sao?

Liên xoa tay máng yêu:

- Mình chỉ nói gở! Em thì không bao giờ nghĩ tới những điều ghê gớm như anh. Em chỉ biết có một điều là chúng mình yêu nhau. Bây giờ thì anh học đi. Trước khi đi ngủ, em sửa soạn thúng,

mệt, cùng quang gánh đi bán hoa sớm. Anh phải biết, ngày hôm nay em bán được hai đồng bạc vừa cây vừa hoa đấy.

Sáng hôm sau cũng như mọi sáng, khi Minh thức giấc thì liên đã đi bán hoa. Biết rằng tối hôm trước Minh học khuya nên Liên đã rón rén dậy xếp quang gánh đi bán hàng, không dám làm kinh động để chồng được ngủ yên.

Minh khoác áo ra hiên. mặt trời mới mọc chiếu ánh sáng rực rỡ xuyên qua những cành cao vút và mềm mại của hai cây hoàng-lan bên bờ giếng. Ngắm những tia vàng chói lọi rung động lách qua khe các lá gió lay, như từng bùng nhảy múa ở ngoài sân. Minh thấy trí tuệ sáng suốt, tâm-hồn khoáng-đạt. Hình như cũng có một vầng thái-dương chiếu sáng ở trong lòng mình. Minh lấy mũ đội rồi ra vườn. Những hoa huệ sắc trắng mát, hoa kim-liên sắc vàng đậm và hoa hồng quế sắc đỏ thắm như đàn bướm lung-linh trước mặt chàng khiến chàng nhớ tới hồi còn nhỏ vẫn cùng Liên đùa nghịch, cầm vợt đuổi bắt các loài côn-trùng có cánh. Chàng mỉm cười vì dưới cây trúc đào mềm mại lá nhọn kia, trí tưởng tượng của chàng vừa hình dung ra một cô gái bé nhỏ xinh xắn, trắng trẻo đứng vịn cành ngắt hoa.

Minh mãi mơ mộng đến nỗi ông lão làm vườn tới đứng bên cạnh chàng hồi nào mà vẫn không lưu ý tới. Mãi đến lúc nghe tiếng lưỡi cuốc đục phá viên đá, chàng mới giật mình quay lại hỏi:

– Kia ông Hoạt! Sao ông không ở coi thửa vườn bên Ngọc-Hà?

Ông lão dừng tay, trả lời:

– Bên ấy tôi đã làm xong. Chỉ ngày kia là gieo hạt được rồi. Tôi bảo thằng cháu nó coi giúp để sang đây rẫy nốt cỏ không thì vài hôm nữa nó mọc um lên mất.

– Thôi được. Ông cứ sang bên ấy làm cho xong đi. Để cuốc đấy, tôi rẫy cỏ cho.

Ông lão ngại ngùng, tỏ ý không bằng lòng:

– Cậu học đi chứ. Hôm qua mợ ấy bảo với tôi đừng để cậu phải bận tâm đến các việc trồng trọt vì cậu sắp thi.

Nghe ông Hoạt nói, Minh sung sướng vì chàng thấy người vợ yêu nghĩ đến chàng một cách chu đáo và âu-yếm. Chàng mỉm cười bảo ông lão:

– Được, không sao. Ông cứ để đấy cho tôi. Hôm nay chủ-nhật được nghỉ học. Tôi muốn làm việc hoạt-động tay chân một tí cho khỏe người.

Ông Hoạt còn do dự thì Minh đã lại đỡ lấy cuốc nói:

– Ông sang ngay bên Ngọc-Hà nhé. Vườn ở nhà cứ để mặc tôi.

Ông lão lẳng lặng theo lời Minh tuy có dáng không vui. Còn Minh thì xắn quần, vén tay áo cuốc xới cỏ, tỏ ra là một người thạo nghề và chăm chỉ từ thuở nhỏ sống trong một gia-đình trồng hoa.

Nhưng bấy lâu nay, chàng miệt mài cặm cụi với đèn sách, với bài vở để sửa soạn thi cử nên sức cũng có phần kém đi. Vì thế mới làm việc được hơn một giờ đồng hồ, Minh đã thấy tay chân rời rạc, thở hổn hển. Chàng đương chống cuốc đứng tựa gốc cây hoàng-lan nghỉ mệt bỗng nghe có tiếng người cười ở cổng đi vào. Minh nhìn ra thì là Văn, bạn học rất thân của chàng ở trên phố đến chơi. Văn vui vẻ hỏi:

– Chị không có nhà ư?

– Chào anh! Nhà tôi vẫn đi bán hoa như thường lệ kia mà.

Câu hỏi của Văn khiến Minh ngẫm nghĩ không ít. Bao nhiêu ý tưởng như luồng điện vụt chạy thoáng qua trong trí Minh. Suốt ba, bốn tháng nay, không mấy ngày là Văn không đến chơi; và

không lần nào là Văn không bắt đầu hỏi ngay tới tin tức Liên. Minh vẫn biết một người đàn bà đẹp thì bao giờ cũng có nhiều kẻ lưu ý tới. Bông hoa ở trong vườn, ai nỡ cấm khách qua đường ngắm ngía?

Song đối với Minh thì Văn nào có phải là khách qua đường. Hai người là bạn học từ nhỏ, thân thiết nhất trong lớp, coi nhau gần như anh em ruột thịt. Cái nhan sắc của vợ Minh đã làm cho Văn ngưỡng mộ, điều đó Minh thừa hiểu. Nhưng chẳng lẽ Văn lại đem lòng yêu trộm, thương thầm vợ một người bạn thân?

Thấy bạn có tính quân-tử và vợ có nét thẳng thắn, tự nhiên đối với Văn cũng như đối với những người khác, Minh không hề để những ý tưởng ngờ vực lọt vào trong ý nghĩ. Song chàng cho rằng nếu Văn mà thực lòng yêu Liên thì chàng chỉ thương hại cho bạn đã mắc vào vòng ái-tình tuyệt vọng. Vả lại, Minh vẫn biết rằng khi mình yêu một cách vô lý; khi mình yêu một kẻ mà mình không thể yêu được thì mình chỉ thờ trong lý tưởng, trong tâm hồn cái hình ảnh dịu dàng của người mình yêu mà thôi. Sự việc đó luôn luôn xảy ra trong trường tình, trong sự giao-thiệp, nhưng đã mấy khi trở nên điều thương luân bại lý. Cấm đoán người ta yêu một cách cao thượng thanh-khiết tuyệt đích là làm một việc trái với nhân đạo, là ghen tuông một cách vô ý thức.

Minh nghĩ thầm: “Vợ ta quấy gánh hoa đi rong các phố thì thiếu gì người yêu trộm, thương thầm như thế. Hơn nữa làm gì chẳng gặp bọn công-tử bột trên ghẹo cột nhà! Phải, cái đó là thường. Vợ ta tính tình còn ngây thơ, thường vẫn thuật lại cho ta nghe những câu bông đùa của kẻ qua đường nhưng có bao giờ ta tỏ ý ghen tuông đâu? Ta tin ở vợ ta, ta tin ở người bạn gái thân yêu của ta ngay từ khi còn bé”.

– Làm gì mà anh ngây người ra thế?

Nghe câu hỏi của bạn, Minh giật mình, nói chữa:

– Xin lỗi anh, tôi vì mệt quá...

Văn cười:

– Trời ơi! Mới mó tới cái cuốc mà đã than mệt! Đưa đây tôi giúp một tay cho!

Dứt lời, Văn đỡ lấy cán cuốc. Nhưng chỉ được độ vài phút thì chàng ta đã vứt cuốc xuống đất, đứng thở hồng hộc mỉm cười bảo bạn.

– Ồ! Coi vậy chứ không phải vậy! Còn nặng nhọc hơn tập thể-thao nhiều anh ạ!

Minh lắc đầu, đáp lại:

– Tại anh sinh trưởng nơi giàu có...

Văn vội gạt ngay:

– Kìa, sao bỗng dưng bạn tôi lại giờ khoa ‘triết-học ba xu’ làm gì vậy? Anh tính giàu có mà làm gì? Người giàu có vị tất đã sung sướng! Như anh thì còn thiếu một thứ gì? Có trí-thức, có bụng tốt, lại có người bạn trăm năm hết sức khả ái.

Minh mỉm cười, vì chính chàng vẫn thường cho là thế. Song chàng vẫn vờ đáp lại:

– Tôi cảm ơn anh đã khéo an ủi một người bạn nghèo. Nhưng giá như tôi giàu hơn lên một chút nữa thì có lẽ cũng dễ chịu và đỡ vất vả hơn.

Văn chép miệng bảo bạn:

– Giá tôi đổi được địa-vị cho anh!

Nghe câu nói có vẻ thành-thực của bạn, Minh vừa buồn cười vừa thương hại. Văn thì như bị xúc động bởi cảnh vật trước mắt, nói luôn:

– Còn gì sung sướng bằng có một nếp nhà tranh không rộng rãi nhưng mát mẻ; trong nếp nhà tranh có một người vợ dịu dàng xinh đẹp đáng yêu, đáng kính. Trời ơi! Thật là một cái tổ uyên ương đầy hoa mộng, đầy ánh sáng. Chiều chiều, vợ chồng ra kê vai nhau ngồi chơi ngoài vườn ngắm cảnh, nhìn trăm hoa đua nở và nghe chim muông ca hát trên cành. Trời ơi! Còn hạnh-phúc nào hơn hạnh-phúc của anh?

Minh thông thả cất tiếng trả lời:

– Bạn tôi trong óc chứa đầy những áng văn lãng-mạn nên trông thấy sự việc gì cũng tốt đẹp. Nhưng mà cái vườn trăm hoa đua nở kia có khi đối với kẻ nghèo chỉ có một nguồn lợi để sinh sống thôi, chứ vị tất đã là một cảnh nên thơ như bạn tưởng! Nhưng mà thôi, mời bạn vào trong nhà chơi kéo đứng mãi đây bạn đến cảm nắng mát!

Đôi bạn toan vào nhà thì ở cổng vườn Liên đứng sừng sững cất tiếng cười khanh khách. Văn vui vẻ chào:

– Ô kìa! Chị đã về!

– Hai anh đang nói chuyện gì mà thơ mộng thế?

Minh đưa mắt nhìn vợ, âu yếm trách:

– Minh tệ quá nhé! Ai lại đứng núp để nghe trộm chuyện của người ta như thế!

Liên cười xòa:

– Thôi, xin lỗi.

Văn cũng cười, hỏi:

– Này, nhưng quà tôi đâu, chị?

– Đây, quà đây.

Liên lật cái vỉ lấy ở trong ra một miếng thịt bò tái mà nói rằng:

– Mời anh ở chơi xơi cơm xoàng xĩnh với chúng tôi nhé.

Minh sợ cơm không có gì ăn, nhìn vợ để thần hỏi ý kiến thì Văn đã mau mắn nhận lời.

– Xin vâng. Anh chị cho ăn, tôi đâu dám từ chối.

Liên biết chồng có dáng băn khoăn về sự tiếp khách không được lịch-sự nên nói luôn:

– Nhưng thưa anh, xin nói trước để anh biết cho rằng nhà vợ chồng tôi nghèo, cơm nước thật đạm bạc, chẳng có gì đâu. Xin anh đừng cười nhé.

Văn làm mặt giận:

– Chị cứ kiểu cách làm gì vậy? Chỗ anh chị với tôi khác nào anh em ruột thịt trong nhà, thế nào mà chả xong!

Minh ngẫm nghĩ một giây rồi khẽ bảo vợ.

– Thế mình sang bên bác Tư trả lại mấy quả trứng.

Văn vội gạt đi:

– Thôi, đừng bày vẽ nữa!

Minh nói:

– Cũng là cách giúp đỡ cho bác Tư, vì bác ấy mù.

Văn tỏ ý thương hại, buồn rầu nói:

– Khốn nạn! Ở cái làng tốt đẹp đầy những màu hoa rực rỡ như thế kia mà chẳng may bị mù thì đáng giận biết bao! Khổ sở biết bao!

Liên cười, vừa nói vừa lim-dim cặp mi:

– Không trông thấy, nhưng mũi còn ngửi thấy được mùi thơm. Ở đời có thứ hoa có sắc thì cũng có thứ hoa có hương. Anh thử nhắm mắt lại xem đây có phải nghe nức mũi những mùi hoa hoàng-lan pha lẫn với mùi hoa mộc, hoa sồi, hoa ngâu không? Mà khi không dùng đến mắt, mũi ta không chừng lại thính hơn có khi! Đây, anh nhắm mà xem, có phải các hương thơm càng thơm hơn không?

– Trời ơi! Chị tôi giảng khoa triết-học!

Minh thì hớn hờ tươi cười bảo vợ:

– Anh nghe mình nói mà muốn mù quá đi thôi!

Liên cau mày, gắt:

– Chỉ đại đột! Nhưng chết chữa, gần 12 giờ rồi! Em đi làm cơm thôi!

Minh hỏi:

– Sao hôm nay mình về sớm thế?

– Hôm nay may mắn quá. Em bán xong hoa cúng cho các nhà thờ có điện thì gặp ngay một chàng công tử mua hết cho cả mấy chậu cây cùng những bó hoa huệ.

Văn có ý tức giận:

– Lại phường công-tử bột!

– Chà! Thừa anh, những hạng người ấy ngày nào mà tôi không gặp! Cứ thấy gái là họ híp mắt lại rồi buông những lời cợt nhả. Nhưng thôi, xin phép anh tôi đi làm cơm chứ đói lắm rồi đây!

Dứt lời, Liên chạy vội xuống bếp. Minh nhìn theo, lắc đầu bảo bạn.

– Anh coi, nhà tôi vẫn còn trẻ con lắm!

Hai người vui cười, cùng nhau đi vào trong nhà. Nửa giờ sau, Liên bưng mâm lên. Trong mâm có đĩa thịt bò tái; một đĩa trứng trắng; một bát rau muống xào và một chén tương lỏng. Minh mỉm cười bảo bạn:

– Đó, anh coi. Cơm thết khách nhà tôi đấy! Có sang không?

Văn đỡ lời, chữa thẹn cho bạn:

– Cơm ngon ở sự tinh-khiết chứ không phải ở số lượng thức ăn. Vả lại, đói với vui là hai thứ gia-vị cần thiết phải có cho cả tiệc yến lẫn cơm rau.

Liên cười:

– Mời anh cầm đũa cho.

Minh đưa mắt nhìn vợ khẽ hỏi:

– Còn ông Hoạt?

Liên khẽ đáp:

– Để ông ấy ăn sau. Có anh Văn để ông ấy ngồi ăn không tiện.

Hai vợ chồng tuy nói chuyện thầm với nhau nhưng Văn thoáng nghe cũng hiểu, liền hỏi Văn:

– À này! Còn ông Hoạt thì sao?

– Ông ấy ăn sau.

– Thôi, để ông ấy ăn cả đây cho tiện. Chỗ anh em nhà, cần gì phải khách sáo chứ!

Rồi Văn đứng dậy gọi ông Hoạt. Bữa cơm tuy đạm bạc nhưng có vẻ rất thân mật. Cơm nước xong, Liên trông ra hiên bảo với chồng.

– Trời ơi! Thế mà gần một giờ rồi!

Văn ngơ ngác nhìn quanh rồi rút đồng hồ trong túi ra nhìn, cười hỏi Liên:

– Mới 12 rưỡi. Chị xem giờ ở đâu vậy?

Minh cười rử, trả lời:

– Đồng hồ của chúng tôi to và cao lắm. Anh nhìn sao thấy được!

Văn không hiểu, vẫn nhón nhác nhìn vợ chồng bạn thì Liên lại nói luôn:

– Đồng hồ của chúng tôi thì chả kẻ trộm kẻ cắp nào lấy được.

Văn ngẫm nghĩ hỏi:

– Nghĩa là gì thế?

Minh liền trở lên mặt trời bảo bạn:

– Kia kia! Đồng hồ của chúng tôi kia kia!

Bấy giờ Văn mới vỡ lẽ ra. Cả ba người cùng cười. Văn lại hỏi:

– Nhưng các ngài xem giờ ra sao?

Minh đáp:

– Trông mái gianh.

– Vậy khi không có mặt trời?

Minh cười:

– Thì không xem giờ. Nhưng buổi sáng đã có súng 10 giờ.

– Còn đêm...

– Đêm nghe gà gáy. Hễ gà gáy nửa đêm thì đi ngủ.

Văn kinh-ngạc, lo lắng và thương hại bạn:

– Chết chưa! Thi gần đến nơi rồi mà không có đồng hồ thì học hành ra làm sao? Anh tạm cầm cái đồng hồ của tôi vậy. Thi xong anh trả lại tôi cũng được.

Minh từ chối:

– Xưa nay không có đồng hồ thì đã sao?

– Nhưng lần này thì anh cứ cầm cho tôi vui lòng. Ở nhà tôi đã có đồng hồ treo. Vả lại tôi vẫn thường đến đây học với anh thì đằng nào cũng tiện cho tôi lắm.

Văn vừa nói vừa ấn cái đồng hồ vào tay Minh. Nể bạn, Minh đỡ lấy đưa cho vợ bảo treo lên chiếc đinh đóng ở cột. Chàng quay lại bảo Văn:

– Bây giờ thì chúng ta đi học.

Liên nói tiếp:

– Còn em thì xin đi làm vườn.

Hạnh-phúc êm đềm như đang làm rung động ba trái tim trẻ. Trong bầu không khí yên lặng một buổi trưa mùa hè, tiếng gà gáy trong xóm xa xa...

Chương 2

Hạnh phúc

Ở cổng vào trường Bảo-hộ, Liên đứng chờ tin-tức kỳ thi vấn đáp của chồng. Nàng vẫn đoán chắc thế nào Minh cũng đậu nhưng lòng nàng vẫn không tránh khỏi thấp-thỏm, bồn-khoăn lo-lắng. Tâm trí luôn luôn bị những sự nghi ngờ không đâu vây kín. Và không biết bao nhiêu lần, nàng tự nhắc thầm một câu vô-vện hai tiếng nhưng vô cùng ghê sợ: “Biết đâu?” Phải, biết đâu! Ở đời luôn có những sự bất ngờ xảy ra. Đã có lúc Liên toan trở về nhà. Rồi phân vân, nàng ở lại. Vừa do dự, vừa lúng túng, hết đứng núp cổng nhìn vào trong sân trường lại ngồi lách ra vệ cỏ bên đường chờ đợi. Nàng chỉ sợ ngộ nhớ chồng nhìn ra bắt gặp thì nàng sẽ bị chàng mắng. Vì ngay từ khi bắt đầu vào thi Minh đã dặn nàng đừng đến cổng trường mong ngóng hỏi han tin-tức để làm chàng sốt ruột.

Đó cũng chẳng qua là một cái có mà thôi. Kỳ thực là vì Minh bền lễn, nhút nhát như đa số thiếu-niên hàng ngày. Họ không muốn bạn bè học chung biết họ đã có vợ rồi. Chỉ vì tiềm ẩn những tư-tưởng phóng đảng của thời-đại, đối với chủ nghĩa gia-đình họ cố làm ra vẻ lãnh-đạm khinh xuất. Vì thế, tuy rất yêu quý vợ, nhưng hễ gặp ngoài đường thì Minh lại không dám vồ vập, hỏi han bao giờ. Ở ngoài đường còn thế, huống hồ là ở nơi công cộng, đông đủ các anh em bạn học.

Liên thì hiểu theo một ý khác. Nàng cho rằng chồng nàng là thư-sinh, một bậc trí-thức mà nàng lại là một kẻ hạ-tiện vai mang đầu đội. Nếu ở trước công chúng nàng nhận là vợ Minh tức là làm giảm mất giá-trị của chàng đi. Ý nghĩ ấy đã có trong đầu từ lâu chứ chẳng phải vì lời dặn cặn kẽ của Minh gọi ra trong tâm trí nàng. Tuy vậy, nàng cũng không cho rằng như thế là bị chồng hắt hủi vì nàng vẫn tin ở tấm lòng yêu mến của Minh.

Những ý tưởng ấy chỉ thoáng qua trong trí của Liên thôi vì bao nhiêu tinh-thần nàng để cả vào sự chờ đợi kết quả kỳ thi của chồng. Bước chân sột soạt trên sỏi, chỉ cần một tiếng động cũng đủ làm cho nàng giật mình hoảng hốt.

Tiếng cười ha hả ở trong trường đưa ra làm cho nàng đứng phát dậy như bị một động cơ sai khiến. Hai người qua cổng trường đến bắt ay một người thứ ba đứng đợi ở gần chỗ Liên rồi vui cười cùng nói:

– Chúng tôi đỗ cả rồi.

Liên mặt tái xanh, thấy lạnh cả người, cuống quýt hỏi một câu ngớ ngẩn:

– Thừa hai ông, thế nhà tôi có đỗ không?

Tiếng trả lời là một tràng cười khanh khách. Một người trong đám hỏi nàng.

– Chồng cô là ai? Ai biết được chồng cô là ai!

Người đứng bên ý chừng đã kịp nhìn kỹ lại dung nhan đẹp đẽ của Liên mỉm cười vỗ vào ngực đáp:

– Đỗ rồi! Chồng cô đỗ rồi!

Vì bối rối không kịp nghĩ ngợi, Liên tưởng thật.

– Thế à! Nhà tôi đỡ rồi à?

Trong lúc quá sung sướng, hai chàng chỉ biết đùa bốn pha trò, nhưng chợt nghĩ ra rằng chồng người kia là bạn học của mình thì bỗng đâm ra hối hận. Hai người liền đổi thái-độ, ân cần trình trọng hỏi Liên:

– Xin lỗi chị, chúng tôi cợt nhả như thế thật là bất nhã. Vậy anh ấy tên là gì thế chị?

Liên ngần ngại không dám nói sợ làm mất thể diện chồng. Nhưng lòng trông ngóng vượt qua được tất cả các sự rụt rè.

– Anh Minh, Nguyễn Minh.

Liên lo lắng đợi câu trả lời, nhưng nào họ có trả lời ngay cho! Một người có vẻ kinh-ngạc hỏi lại:

– Anh Nguyễn Minh à?

Liên cất giọng run run:

– Vâng, tên anh ấy là Nguyễn Minh. Sao... thế... ông...?

– Vậy chị là chị Nguyễn Minh phải không ạ?

– Vâng, tôi không dám. Thưa ông...

– Thôi, thế thì chị về mà chuẩn-bị ăn mừng đi. Anh Minh đỡ rồi, mà còn đỡ đầu nữa là đằng khác!

Liên thở dài như trút hết được bao nhiêu phiền muộn lo âu trong lòng. Nàng chấp tay chào nói lời cảm tạ khách sáo rồi cắm đầu chạy.

Trưa hôm ấy, sau khi lang-thang một hồi, tán gẫu với các bạn trúng tuyển, Minh lững thững trở về nhà. Chàng định bụng trêu vợ, cố làm ra vẻ buồn rầu để nàng lầm tưởng rằng chàng thi trượt. Song vừa tới cổng, chàng đã gặp Liên tươi cười hơn hờ đứng chờ. Minh thở dài không nói gì. Liên cũng đoán ra phần nào ý định của chồng nên nàng cũng giả vờ hỏi:

– Mình làm sao thế?

Minh cố làm ra vẻ chán nản trả lời:

– Chẳng sao cả, mình ạ.

Liên pha trò:

– Nhưng sao trông mặt mình cứ như đồ tể đánh chết trâu vậy!

Minh không nhịn được nữa, mới phì cười:

– Thế nào là mặt đồ tể đánh chết trâu?

Chợt trông thấy bên hàng rào có cái lồng nhốt một con gà mái liền hỏi:

– Mình mua gà để nuôi đấy à?

Liên đáp gọn:

– Không, để ăn.

– Mình hoang phí thế kia?

Liên bèn làm mặt giận:

– Mình đã thấy em hoang phí bao giờ chưa? Chẳng lẽ hôm nay mình thi đỗ lại không đáng ăn mừng một con gà ư?

Minh vờ hoảng hốt hỏi:

- Sao em biết anh đỡ? Anh đỡ thật à?
- Rồi hồi ngó ngán chưa!
- Ừ, nhưng mà sao mình lại dám đoán rằng anh đỡ kia chứ? Nếu như anh bảo rằng anh thì trượt thì mình nghĩ sao?
- Thì em không tin.
- Sao em lại không tin?
- Vì đã có thần nhân báo mộng cho em biết rồi. Thần nhân bảo không những anh thi đậu, mà còn đậu thủ-khoa nữa kìa!

Minh không nhịn nổi, phá lên cười:

- Vâng, thì chịu thua ‘thần’ rồi! Nhưng này, hỏi thật nhé, làm sao em biết hay vậy?

Nghĩ tới lời dặn dò của chồng trước khi đi thi Liên chợt nơm nớp lo sợ, đứng im không dám trả lời. Minh cười, nhắc lại câu hỏi:

- Sao em biết tin? Anh hỏi sao không chịu nói gì cả?

Liên nũng nịu:

- Nhưng em sợ anh mắng.

Minh cười, giọng âu yếm:

- Cứ nói đi. Không lẽ anh là hạng người đi mắng vợ lo lắng cho anh à?

Liên vẫn do dự, ngẫm nghĩ rồi vừa cười vừa chạy vào trong nhà nói thật mau:

- Em đến trường xem bảng.

Liên nói vậy cho xong chuyện để khỏi phải thuật lại lúc nàng bị mấy người bạn học của chồng bốn cợt ra sao trước khi cho biết sự thật. Minh nghe xong cả cười nói:

- Có thể thôi mà phải giấu với diêm!
- Tại mình dặn em đừng đến đợi tin-tức nên...

Liên bỏ dở câu nói vì chợt nhớ ra mình chưa làm cơm. Nàng đổi đề-tài nói với chồng:

- Quên nữa! Ông Hoạt bận việc nhà nên xin nghỉ hôm nay thành ra chưa có ai thổi cơm. Thôi, mình chịu khó ăn tạm bữa cơm xoàng sáng nay nhé, để đến chiều em làm tiệc ăn mừng thiếp mình, chịu không?

Minh sung sướng, cười nói:

- Thì ra mình mua gà là để làm tiệc thết anh đấy hả?

Hai vợ chồng cùng đi với nhau lại nhìn lồng gà. Liên cúi xuống bắt gà ra cầm hai chân dốc ngược xuống trước mặt chồng như để phô trương một vật quý giá. Chì gà mái hình như nghĩ đến cái chết gần kề nên kêu lên những tiếng hết sức bi ai, giọng khàn khàn chẳng khác một người bệnh trong cơn hấp hối. Minh ngắm gà buộc miệng khen:

- Con gà đẹp quá mình nhỉ?

Liên cười hài lòng:

- Em mua có hai hào tám thôi đấy.

– Ô, rẻ nhĩ!

– Mình cũng biết là rẻ à?

Mình nhìn con vật vỗ cánh giấy giữa thì đem lòng thương hại. Chàng lắc đầu, chép miệng:

– Tội nghiệp! Thế mà chiều nay phải chết rồi! Anh có ngờ đâu con vật đáng thương này phải trả giá cho niềm vui sướng của chúng mình bằng chính mạng sống của nó!

Liên nhìn chồng ái ngại. Bằng một giọng thật tình, Minh nói:

– Hay để nuôi hay hơn mình ạ!

– Nhưng còn bữa tiệc mừng?

– Cần gì phải mừng! Có em vui bên anh thì còn gì phải mừng hơn nữa chứ!

Liên tỏ vẻ không bằng lòng:

– Không! Bữa tiệc ấy em đã nghĩ đến từ lâu, thế nào cũng phải có mới được!

Mình suy nghĩ một hồi rồi đề-nghị:

– Hay là chúng ta đi cao-lâu ăn một bữa đi?

Liên giấy nẩy:

– Trời ơi! Ăn cao lâu thì tốn tiền quá mình ạ!

– Không tốn bao nhiêu đâu, nếu mình chọn hiệu nào nhỏ thôi.

Liên nghe nói mừng rỡ:

– Thế mình đi ăn ngay bây giờ có được không?

– Có gì mà không được!

– Nhưng ăn ở đâu đây mình?

– Ở phố Hàng Buồm.

– Ở mãi tận phố Hàng Buồm kia à? Thế thì mình phải đi ngay thôi!

Mình nắm vợ, giọng hơi ngại ngùng:

– Em nên thay bộ quần áo khác thì hơn. Bộ này dây đất dây cát trông lòi thối lắm.

Liên cúi xuống nhìn, quả thấy lấm láp và nhem nhuốc. Nàng hơi ngượng nói với chồng:

– Chết chửa! Nếu mình không bảo thì em quên mất! Em vừa làm vườn xong dính toàn bùn lầy của trời mưa hôm qua.

Liên vào nhà thay quần áo. Minh đứng bên hàng giậu ngắm vườn. Những luống đất vàng mới xới trông rất gọn gàng vuông vắn lấm tấm chen chúc những cây cúc xanh non mới gieo. Trong lòng Minh tràn ngập niềm vui. Chàng thấy mọi vật đều trong sáng, hoa cỏ đẹp đẽ tươi tốt, thơm ngào ngạt hơn nọ ngày. Ngẫu nhiên, Minh nhớ tới lời nói của Liên mấy tháng trước đây: “Sự sung sướng ở tự trong đáy lòng ta chứ không phải từ ngoài vào”.

Lúc đó, chàng cho là một lời nói ngây thơ khả ái. Nhưng giờ đây, chàng nhận thấy vợ mình thật sâu sắc, không thua gì một triết-gia lỗi-lạc. Quan-niệm của nàng rất bình thường không cầu kỳ, nhưng không phải ai cũng nhận-thức và giác-ngộ được.

– Mình ngắm gì thế?

Minh quay lại. Liên mặc áo nâu non, quần lĩnh thâm. Thấy chồng nhìn thì ra chiều bên lén cúi xuống lấy tay vuốt nhẹ tà áo. Minh hỏi:

– Sao mình không đi đôi dép anh mua cho độ nọ?

Liên lẳng lẳng ngoan ngoãn vào buồng lấy đôi dép quai da bóng láng rồi đi rửa chân. Lát sau nàng trở ra ‘trình-diện’ chồng cười nói, giọng nửa đùa nửa thật:

– Thôi nhé, đừng làm tội em thêm nữa nghe mình!

Minh vội vàng cắt nghĩa cho vợ hiểu:

– Nào anh có muốn làm phiền em đâu. Chẳng qua là mình ra ngoài thì cũng nên ăn mặc cho chỉnh tề một chút.

Liên buột miệng hỏi:

– Thế mọi hôm em đi bán hoa thì sao?

– Mọi hôm khác!

Trả lời xong Minh mới thấy mình thật quá vội vàng, nói năng một cách thiếu suy nghĩ. Chàng đứng thộn thờ ra, tự nói với mình:

– Ừ nhỉ! Sao mọi hôm lại khác với hôm nay? Hay là vì mình sợ đi cạnh một người ăn mặc đơn sơ giản-dị khiến cho thiên-hạ cười chằng? Hoặc là bởi vì mình vừa thi đậu sắp sửa nên ông này ông nọ nên thành ra đã bắt đầu ‘phú quý sinh lễ nghĩa’ rồi!

– Mình nghĩ điều gì vậy?

Câu hỏi bất ngờ của Liên làm Minh trở nên lúng túng.

– Không, anh có nghĩ gì đâu.

– Hay là mình sợ ngượng?

Minh vờ như không hiểu, hỏi lại:

– Em bảo vì sao anh lại ngượng? Mà ngượng cái gì?

– Vì anh đi với em ngoài đường. Điều ấy em đã nghĩ tới rồi anh ạ. Anh cứ đi trước cách em một quãng, để em theo sau là được.

Minh nhìn vợ mỉm lòng, ứa nước mắt:

– Em thật quá lẩn thẩn rồi! Anh mong muốn từ nay trở đi em đừng bao giờ nghĩ như thế nữa nghe chưa! Thôi, mình đi!

Dọc đường, hai vợ chồng được nghe không biết bao nhiêu lời chúc tụng của dân làng. Liên sung sướng, vô cùng hãnh-diện bên cạnh chồng. Đi nửa giờ đồng hồ hai vợ chồng mới đến được vườn Bách-Thảo vì cứ vài bước lại gặp người quen giữ lại hỏi chuyện. Nào là chuyện thi cử, nào là chuyện xin việc làm... Lại có người đùa, đòi Minh làm một châu khao bạn bè.

Rốt cuộc, phải một giờ sau hai người mới tới được một tiệm cao lầu nhỏ của người Tàu ở phố Hàng Buồm. Minh đưa Liên vào cái buồng nhỏ duy nhất dành cho thượng-khách của nhà hàng.

– Anh chỉ biết có mỗi một hiệu này thôi vì có một lần anh Văn rủ anh đến đây ăn.

Liên nghe nói lộ vẻ luyến tiếc, giọng thật thà:

– À quên nhỉ! Giá mà mình mời anh Văn đi chung thì vui quá.

Minh cười:

- Nhà anh Văn giàu có sang trọng thì thế nào mà chả có tiệc linh-đình cho anh ấy.
- Anh Văn cũng đồ chừ?
- Dĩ-nhiên. Anh ấy học giỏi kém gì anh!
- Thích nhĩ!

Câu khen ngợi của Liên vô tình làm cho Minh khó chịu vì thấy vợ quá lưu ý đến bạn. Tuy chàng không ghen, nhưng không khỏi nghĩ ngợi bâng quơ.

- Mình sao vậy?

Minh mỉm cười gượng gạo.

- Không, anh có sao đâu!

Vừa lúc ấy, người chạy bàn, một người đàn ông đứng tuổi đến hỏi:

- Thưa, ông bà dùng gì?

Cả Minh và Liên nhìn nhau chẳng biết ăn món gì, mà cũng chẳng biết có những món gì để gọi. Người chạy bàn cười, nói với hai người.

- Hai ông bà cứ từ từ suy nghĩ đi. Một phút nữa tôi sẽ trở lại.

Đoạn ông ta chạy sang bàn khác phục-vụ cho hai vợ chồng được tự-nhiên, có chút thì giờ để quyết-định. Liên hỏi Minh:

- Mình ăn gì đây anh?

Minh cau mày ngồi nặn óc.

- Anh chỉ biết có mỗi một món mì bò, hào hai một bát.
- Thế thì chỉ mới có 24 xu thôi. Anh muốn ăn thêm gì cứ ăn, nhưng không được quá một đồng đấy nhé!

Minh cười:

- Thế nhớ anh muốn ăn bóng?

Liên tưởng chồng nói thật, ngó ngẩn hỏi:

- Thứ đó thì mất bao nhiêu tiền?
- Cũng chẳng bao nhiêu, chỉ độ hai đồng thôi.

Liên nhón nhác nhìn Minh khiến chàng phải phì cười. Khi ấy, người chạy bàn đã trở lại. Ông ta hỏi:

- Ông bà đã nghĩ ra chưa? Định gọi gì đây?

Minh lại nhìn Liên. Nàng đành cố bạo dạn hỏi:

- Có những món gì, bác?

Người chạy bàn chống hai tay ngửa mặt nhìn lên trần nói:

- Cánh gà rán này... Cá sông cả con này... Các loại cháo dùng buổi sáng này...

Liên bồng ngất lời:

- Cánh gà rán thì bao nhiêu? Bán ra làm sao?
- Bấy hào nửa đĩa.

Liên nhìn chồng rồi lại đánh liều, hỏi tiếp:

– Bác ạ, chúng tôi chỉ muốn dùng đại-khái những món nào rẻ tiền thôi.

Người chạy bàn vui vẻ đáp:

– Vậy thì có thịt bò xào cải làn, thịt bò áp chảo, mỗi thứ chỉ có hai hào thôi.

Liên mừng quýnh vì nàng không ngờ ở cao lâu lại có những món ăn rẻ tiền như vậy. Nàng luống cuống, gật lia gật lịa.

– Vâng, thế thì tốt lắm.

Người chạy bàn lại hỏi:

– Có lấy cơm không?

– Có chứ!

– Vậy thì ông bà nên lấy hai hào cơm và một hào canh đi. Vừa rẻ mà ăn cũng ngon và no.

Dĩ-nhiên là Minh và Liên đồng ý. Liên cẩn thận ‘đi chợ’:

– Như thế vị chi tất cả là bảy hào phải không bác?

Người chạy bàn gật đầu. Ông ta lại hỏi:

– Có uống rượu không?

Minh xua tay đáp:

– Thôi, khỏi cần. Cám ơn bác.

Liên xoay sang nói với chồng:

– Còn những ba hào nữa kia mà! Sao mình không uống tí rượu cho vui?

Minh nhìn vợ cười đáp:

– Anh không biết uống rượu.

– Nhưng hôm nay là ngày vui đáng mừng. Em muốn mình uống một tí. Có rượu mới ra tiệc chứ phải không mình!

Hai người bàn luận một hồi. Sau cùng Minh đành chiều ý vợ, đồng ý gọi thêm một hào rượu. Miễn rượu là được rồi, không cần biết phải là loại nào.

Bữa cơm tuy bình dân nhưng đôi vợ chồng xem như một bữa tiệc linh đình vậy. Hơn nữa cả hai người đều đói nên càng ăn càng thấy ngon miệng. Lại thêm chút hơi men chuyển choáng vào nên mặt cả hai nóng bừng lên, nhưng trong lòng họ vui vẻ không biết nói sao cho hết lời.

Bữa ‘tiệc’ kéo dài hơn một tiếng. Khi trả tiền xong, Minh lấy 5 xu lẻ tặng cho người chạy bàn. Liên ngạc-nhiên hỏi:

– Ủa, có lẽ phải đãi người chạy bàn nữa sao?

Minh lắc đầu, mỉm cười:

– Không. Nhưng vì anh thấy bác ta tử tế, tận tình chỉ cách cho mình gọi các món ăn vừa rẻ, vừa ngon, lại vừa no. Hơn nữa, hôm anh đi ăn với anh Văn thấy anh ấy vẫn cho vậy.

Trên đường trở về nhà thì ‘hai anh chị’ quên cả giữ gìn ý tứ. Liên đi sát bên chồng hỏi chuyện luyên-thuyên, hết nói lại cười. Chính ở niềm vui đã làm cho con người quên hết những muộn phiền, những điều e lệ thẹn thùng.

Sau ngày vui

Đêm đã khuya. Bên ngọn đèn hoa-kỳ lơ mờ lung lay, Liên ngồi chờ Minh. Chốc chốc nàng lại cầm cái đồng hồ bỏ túi của Văn cho mượn để lại gần ánh đèn xem giờ. Nàng lo lắng sốt ruột vì đây là lần đầu tiên chồng nàng đi chơi khuya như thế. Đã gần 12 giờ rồi mà vẫn chưa thấy về.

Tiếng gà gáy nửa đêm vang trong xóm càng làm cho tư tưởng của Liên thêm rối loạn. Nàng lẩm bẩm: “Quái! Hay là xảy ra chuyện gì chẳng? Chứ ăn bữa tiệc thì làm gì mà lại kéo dài đến năm, sáu tiếng đồng hồ bao giờ”!

Rồi nàng sinh lòng nghi hoặc: “Tuổi thanh-niên là tuổi chơi bời. Họ dễ ham mê tửu sắc lắm. Minh quê mùa dốt nát thế này thì giữ sao được họ! Đến đi với mình ngoài đường họ còn thấy ngượng nữa là”!

Liên bỗng đem lòng oán trách Văn đã ‘rủ rê’ chồng nàng. Biết đâu Văn lại không thác ra câu chuyện đặt tiệc mừng để lôi Minh đi hát xướng. Chỉ nghĩ đến hai tiếng ‘cô đầu’ là Liên đã rùng mình ghê sợ rồi! Nàng thường nghe nói không biết bao nhiêu gia-đình đã tan nát chỉ vì cô đầu, và biết bao nhiêu người sinh ra nghiện ngập bê tha chỉ vì cô đầu.

Liên chưa trông thấy nhà cô đầu bao giờ, song nàng tưởng tượng ra một cảnh lộng lẫy nguy nga đầy vàng bạc gấm vóc với những trang thiếu-nữ diễm-lệ lẳng lơ, do trời sinh ra với mục-đích cướp đoạt trái tim của những người thật thà hiền hậu như chồng nàng.

Đưa mắt nhìn qua mấy gian nhà trống trải trơ trọi một cái giường tre buông màn nâu cũ và cái bàn mộc nát, Liên càng tin tưởng sự phỏng-đoán của nàng là đúng. Đan ở một nơi tồi tàn chật hẹp như thế này với một người vợ quê mùa cục mịch bỗng nhiên được làm quen với những bậc ‘tiên-nga’ ở chốn lầu son gác tía thì thử hỏi có mấy ai không mê muội, không trở nên bội bạc với gia-đình vợ con.

Trong các xóm gần xa, gà vẫn thi nhau gáy. Mọi khi tới giờ này thì bao giờ Liên cũng thúc giục chồng đi ngủ để hôm sau thức dậy sớm cho kịp giờ học. Từng giờ phút trôi qua, vạn vật vẫn chìm đắm trong bầu không khí yên lặng. Bỗng nhiên một con cú từ đâu bay đến đậu trên nóc nhà, hú lên từng tràng. Tiếng cú kêu làm người nghe tưởng như là một nhạc điệu huyền-bí của lũ yêu tinh đang nhảy múa. Liên rùng mình ghê sợ, tưởng tượng đến ma quỷ, những oan hồn từ đâu hiện về.

Quá kinh hãi, nàng mở cửa chạy ra sân nhặt một viên đá ném lên cây hoàng-lan rồi vỗ tay xua đuổi. Có tiếng sột soạt trong đám lá rậm, kể đến tiếp đập cánh nặng nề. Liên thở dài, thấy đỡ băn khoăn. Luồng gió mát ban đêm hình như đã dập tắt ngọn lửa lòng đang cháy trong nàng. Đang định bước vào nhà thì bỗng đâu một vệt sáng chiếu lên cây hoàng-lan và tiếng gót gày nghe cồm cộp ở ngoài cổng. Rồi có tiếng người gọi cầnb kíp.

– Chị Minh! Chị Minh!

Liên nhận rõ ra tiếng Văn nên vội vàng ra mở cổng. Một cảnh tượng bi đát khiến nàng giật mình lùi lại rú lên:

– Trời ơi!

Văn cùng một người nữa đang xốc hai cánh tay khiêng một người thứ ba mà Liên chắc chắn là chồng nàng.

– Chị cầm lấy cái đèn bấm này chiếu đường hộ để chúng tôi khiêng anh ấy vào giường.

Liên run lên cầm cập, cầm lấy cái đèn bấm soi vào chỗ ba người. Minh, chồng nàng gục đầu xuống ngực, rã rượi như người sắp chết. Liên hoảng hốt, mếu máo hỏi:

– Sao thế các anh? Nhà tôi làm sao thế?

– Hãy đưa anh ấy vào trong đã.

Khi đặt Minh lên giường đâu vào đấy, Văn mới từ từ kể cho Liên tất cả những diễn biến vừa xảy ra.

– Xin chị tha lỗi cho. Chỉ tại tôi ép anh uống quá chén! Khi ăn cơm anh ấy chỉ uống có một cốc rượu vang. Tôi nghĩ cũng chẳng thấm gì nên cơm xong lại cố mời thêm một cốc Sâm-Banh nữa.

Liên gỡ đầu bứt tóc:

– Khốn nạn! Tôi đã nói với các anh rằng nhà tôi không biết uống rượu mà!

Văn thu hết can đảm, cố phân trần:

– Thì tưởng uống vài cốc có ăn nhằm gì đâu! Máy khi được gặp anh em hội họp đông đủ như vậy nên ai cũng vui, quá chén một chút. Lúc tan tiệc tôi thấy mặt anh Minh đỏ gay nên định giữ anh ở lại ngủ đợi đến mai sớm hẵng về. Nhưng anh ấy không chịu nghe, nói rằng sợ chị ở nhà mong đợi vì lúc ban trưa có hẹn với chị là về nhà.

Liên cảm động, nước mắt tuôn ướt hai má.

– Khốn nạn!

Văn thở dài nói tiếp:

– Nói thế nào anh Minh cũng không nghe nên chúng tôi phải gọi xe cho anh ấy về. Rồi bỗng đâu nghe ‘sầm’ một tiếng ngoài vệ đường chúng tôi vội chạy ra thì thấy anh nằm sổng sượt, mặt đập vào cái cang xe. Chúng tôi xúm nhau nâng anh dậy, thấy hai mi mắt anh sưng húp lên nên lập tức lấy nước nóng thấm vào khăn đắp lên chỗ đau trên mắt và đưa anh về đây vì anh nhất định bắt chúng tôi phải đưa về.

Liên nghe chuyện sợ hãi đến run cả người, thở không ra hơi:

– Rõ khổ! Thảo nào mà ban nãy có con cú cứ hú lên mãi. Thì ra nó báo tin buồn cho tôi mà tôi nào có biết!

Minh đã hơi tỉnh, nghe thấy vợ nói phải phì cười lên mà nói với hai người bạn:

– Các anh xem, nhà tôi mê tín dị đoan đến thế là cùng!

Văn cũng cười, bảo bạn:

– Thôi ngủ đi! Thế nào? Có thấy nhức mắt nữa không?

– Vẫn còn đau và nóng ran!

– Được, để tôi chữa cho! Bảo đảm sẽ khỏi ngay tức thì.

Văn bảo Liên lấy ấm để đun nước, nhưng nhà không có ấm mà chỉ có cái siêu đất dùng nấu nước vối mà thôi. Hai người cặm cụi xuống bếp nhóm lửa. Còn người bạn kia thì cáo từ xin về trước.

Thấy đêm hôm khuya khoắt, Văn muốn tránh mọi sự hiềm nghị, nói với Liên rằng:

– Chị cứ lên nhà với anh Minh đi. Để một mình tôi ở đây cũng được rồi.

Liên cười đáp:

- Anh biết chất bếp ra sao chứ?
- Được, chị cứ để mặc tôi.
- Nhưng còn củi đóm anh đâu biết tôi chất chỗ nào đâu!

Dứt lời, Liên cầm đèn bấm của Văn soi vào một góc bếp nói:

- Đây, củi đây.
- Hay lắm! Thôi, bây giờ mời chị lên nhà trông nom cho anh.

Liên theo lời, lên nhà ngồi bên giường cạnh chồng. Minh khẽ hỏi:

- Sao mình không đun nước lại làm phiền anh Văn như thế?

Liên ghé sát lại gần đáp:

- Anh Văn bảo em lên đây với mình. Thế nào? Mình có đỡ đau không?
- Cũng hơi đỡ. Nhưng vẫn còn nhức lắm.

Liên lo lắng hỏi:

- Không biết có việc gì không, mình nhỉ?

Minh yên lặng không trả lời. Hình như chính chàng cũng nghĩ đến sự trầm trọng của bệnh tình. Không thấy Minh đáp, Liên càng không yên tâm nhưng cũng cố gượng vui an ủi chồng:

- Chả can gì, mình ạ. Lát nữa đắp nước nóng vào sẽ bớt ngay. Mai em đi mời ông lang xem cho. Chắc chỉ cần uống vài chén thuốc là khỏi.

Lúc đó Văn từ dưới bếp đi lên, hỏi mượn cái đèn hoa-kỳ để nhóm bếp. Thì ra trong lúc luống cuống, Liên chưa thắp cây đèn lớn. Khi ánh sáng cây đèn búp măng chiếu dãi khắp ba gian nhà, Liên lại hỏi chồng:

- Mình có chói mắt không?

Minh thều thào trả lời:

- Không mình ạ! Anh có trông thấy gì đâu!

Liên kinh hoàng la lên:

- Trời ơi!... Chết chưa!... Thế kia à?

Nàng chạy vội xuống bếp mếu máo nói với văn:

- Anh Văn ơi! Nguy mất! Bệnh nhà tôi nặng lắm!

Văn đang nhóm bếp, nghe vậy liền trấn an:

- Chị cứ yên tâm, chẳng sao đâu.
- Nhưng mà nhà tôi không trông thấy gì hết anh ạ.

Văn cười:

- Chị rõ lẫn thần! Anh ấy vừa say rượu, vừa bị thương ở mi mắt, lại thêm hơi men bốc lên thì còn trông thấy được gì nữa! Tôi đã xem kỹ rồi, vết thương không chạm đến con ngươi.

Liên nghe nói vui mừng thấp thỏm:

- Thật thế hả anh?

– Lại chả thật với không thật! Chị lên nhà đi, cho anh đỡ sốt ruột.

Liên đứng thờ người ra, thờ dài nói:

– Khốn nạn! Rượu vào làm chi để khổ anh thế này!

Văn vội xua tay:

– Cái đó là lỗi tại tôi, vì tôi cứ ép anh ấy uống. Nếu có xảy ra việc gì thì tôi còn ân hận, khổ sở bằng trăm chị kia!

Nghe Văn nói thế Liên bỗng lại lo sợ trở lại:

– Nhưng liệu có việc gì không anh?

– Không có gì đâu! Chị cứ lên nhà đi, và cứ tin lời tôi nói.

Mấy lời trấn tĩnh của Văn vẫn không làm yên lòng được Liên. Thấy hai mắt chồng đỏ rực và sưng húp bằng hai ngón chân cái, nàng kinh hoàng ra ghế ngồi bưng mặt khóc rưng rức. Nghe tiếng nước mắt, Minh bèn hỏi vợ:

– Sao mình lại khóc như thế? Làm phiền lòng anh lắm đấy nhé!

Liên lau nước mắt, không trả lời, ngồi suy ngẫm. Bỗng nàng lại khóc, rên rĩ nói với chồng:

– Hay là vì cái điếm gở hôm nọ chẳng?

Minh cố làm bộ vui vẻ, cười bảo vợ:

– Mình chỉ tin nhầm, hết điếm nọ đến điếm kia!

Liên như không để ý tới lời nói của chàng. Nàng nói tiếp:

– Hôm nọ mình còn nhớ không? Anh Văn phản nản ở làng đầy hoa này mà mù thì thật đáng tiếc. Thế mà không biết sao em lại ngu si đần độn, khốn nạn đến độ phát ngôn bừa bãi rằng mù cũng không khổ mà vẫn có thể sung sướng được, vì tuy không trông thấy sắc đẹp của hoa nhưng vẫn ngửi thấy hương thơm.

Minh lại cười:

– Vì thế nên hôm nay anh bị mù phải không em?

Liên hờn giận, trách chồng:

– Ô hay! Mình cứ nói gở mãi thế!

Minh cảm thấy vui vui, chàng quyết định trêu vợ thêm:

– Nói gở nhưng biết đâu thành sự thật đó!

– Không thể thành được! Mình đừng nói thế nữa! Em nghe sợ hãi lắm!

Cả hai chợt im lặng. Mỗi người có một ý nghĩ riêng tư. Liên vì lúc đó tâm trí nhiễm đầy những sự buồn rầu và đau đớn nên lại nhớ đến cái chết của mẹ nàng. Dán mắt vào gương, nàng tưởng tượng như trông thấy cái xác gầy còm của bà cụ. Nàng vội đưa hai bàn tay lên che mặt như cố xua đuổi cái cảnh rừng mình sờn gáy ấy đi. Còn Minh thì nghĩ đến tương-lai của chàng. Mới buổi trưa hôm nay còn đẹp đẽ, êm đềm phẳng lặng. Chàng mơ tưởng sẽ cùng vợ sống một cuộc đời bình dị hiền hòa, không bon chen đua đòi nhưng cũng không đến nỗi phải thiếu thốn mà bị lệ-thuộc vào vật-chất. Tương-lai ấy sẽ thành một ảo mộng chăng? “Không thể nào như vậy được!”, chàng thầm nghĩ.

– Minh ơi!

– Gì đấy mình?

– Anh đã đỡ đau, anh trông thấy mình rồi!

Liên vui mừng:

– Thế à? Vậy mình không...

Biết Liên định nói gì, Minh lập tức ngắt lời:

– Không! Anh không mù đâu! Em đừng sợ!

Thực ra Minh cố giương mắt nhìn chung quanh. Sự cố gắng ấy làm cho chàng đau đớn vô cùng. Để tránh nhiệm lời nói của Minh, Liên hỏi:

– Thế bây giờ em đang làm gì?

Minh dùng hết sức bình-sinh mở mắt, nghiêng đầu chăm chú nhìn vợ.

– Thì mình đang ngồi ghế, lấy vạt áo lau nước mắt chứ làm gì nữa.

Liên reo lên, hớn hở chạy xuống bếp khoe với Văn:

– Anh Văn ơi! Nhà tôi trông thấy được rồi! Nhà tôi trông thấy được rồi! Vậy là anh ấy không bị mù đâu!

Văn quay lại, nhíu mày đáp:

– Ai bảo chị rằng anh ấy mù? Chỉ nói đại dợt thôi! Nội ngày mai là anh ấy bình phục lại như thường.

– Thật không anh? Anh đừng nói dối cho tôi vui nhé! Kìa! Nước đã sôi rồi kìa!

Văn loay hoay, luống cuống chẳng biết làm thế nào mà đem được siêu nước trên bếp xuống. Chàng chỉ quen dùng ấm đồng có quai mà thôi. Liên cười:

– Được rồi, anh để đây cho tôi.

Nàng lấy rơm lót đôi tay ấm bắc ra đặt trên rế rồi đem lên nhà. Suốt đêm, cả Văn lẫn Liên vì bận săn sóc Minh nên không ai chớp mắt được. Mãi đến lúc gà trong xóm bắt đầu thi nhau gáy, hai người mới biết trời sắp rạng đông. Còn Minh thì mệt quá nên thiếp đi lúc nào không hay. Liên định gọi nhưng Văn giơ tay ra hiệu ngăn cản để cho Minh được yên giấc...

Nửa tiếng sau, ánh sáng mặt trời đã chiếu qua khe cửa. Văn thông thả đứng dậy thật khẽ, cáo từ vợ bạn ra về. Chàng không quên hẹn sẽ trở lại trong chốc lát với ít thang thuốc cho Minh. Liên đưa Văn ra đến cổng nói vài câu cảm tạ, nhưng cũng không quên hỏi lại với thái-độ lo lắng:

– Anh nghĩ liệu nhà tôi có việc gì không?

– Không việc gì cả. Chị cứ tin ở tôi.

Luôn hai hôm, Minh không ra ngoài vì hai mí mắt chàng tuy bớt sưng nhưng hễ tia ánh mặt trời lọt vào đồng-tử thì lại làm cho nước mắt chàng ràn rụa chảy ra, và đau nhức, buốt lên tận óc. Minh có cảm-giác như bị những ngọn thương hay những mũi tên bịt sắt xiên đâm vào mắt xuyên qua tận gáy. Bởi vậy, dù vẫn khỏe mạnh mà thành ra vẫn phải nằm liệt giường! Đã thế, cửa phòng còn phải đóng kín mít như một người mắc bệnh trầm trọng vậy! Liên phải tạm thời nghỉ việc đi bán hoa. Lúc nào nàng cũng chầu chực bên chồng để trông nom săn sóc. Ông lang Ba mà nàng mời đến chữa cho Minh cam đoan với nàng rằng chỉ năm hôm là bệnh Minh khỏi hẳn, song những lời ủy-lạo trấn tĩnh của người thầy thuốc cũng chẳng thể làm giảm bớt được lòng bối rối và nỗi lo sợ của Liên.

Còn Văn thì không những chàng chẳng tin gì lời thầy lang mà còn lấy làm ái ngại khi thấy ông ta đắp lên mắt bạn mình những miếng tiết lá dòng dành vò ra để đông lại. Chàng chỉ chờ cho

thầy bước ra ngoài ngưỡng cửa là ném những miếng thuốc ‘mách quế’ ấy xuống gầm giường rồi lấy thuốc tây và bông goòng ra rửa cho thật sạch. Chỉ vì chuyện ‘thuốc tây’ với ‘thuốc ta’ mà Liên và Văn bao lần giận nhau. Văn tức tối gắt gỏng vì cho rằng Liên chẳng hiểu gì đến phương-pháp vệ-sinh, để cho thầy thuốc đắp những thứ lá ‘quỷ quái’ lên mắt Minh. Khi chàng giảng nghĩa về vi-trùng cho Liên nghe thì nàng chỉ cười vì nàng không tin là trong những chiếc lá dòng dành mà lại có vi-trùng được. Và nàng cũng không tin là lẽ nào những con vi-trùng lại nhỏ đến độ cặp mắt tinh tường của nàng không trông thấy được. Và lại, nàng nghe ông lang ba gièm pha thuốc Tây khiến nàng ghê sợ. Mỗi lần đến thăm bệnh-nhân, ông ta dặn nàng cận kề là chớ dùng thuốc tây vì lý-do thuốc tây ‘nóng lắm’, chỉ hợp cho cho người tây có máu hàn và ở xứ lạnh chứ không thể dùng để chữa cho người An-Nam có máu nhiệt và ở xứ nóng được. Liên tuy không hiểu thế nào là hàn với nhiệt, song vẫn phục, cho rằng lời thầy nói là đúng lắm.

Sang ngày thứ ba thì bệnh bắt đầu thuyên giảm, rồi hai hôm sau hình như Minh đã khỏi hẳn dù rằng trông ra ánh-sáng vẫn còn thấy hơi chói. Văn và Liên vui mừng khôn xiết kể. Nhưng vui mừng nhất phải là ông lang Ba. Ông đặt cao cái mục kính gọng đồng lên tận trán, đưa tay vuốt bộ râu bạc lưa thưa cất giọng tự-đắc bảo Liên:

– Đây, chị xem! Tôi nói năm hôm là khỏi là y như rằng năm hôm khỏi. Nếu không nghe lời tôi mà đi dùng thuốc tây thì mù rồi còn đâu!

Văn nghe thầy lang nói chỉ mỉm cười vì chàng tin rằng Minh khỏi không phải là nhờ ở thuốc của thầy lang. Và sáng hôm nay, Minh giục vợ hãy tiếp tục công việc sinh nhai gánh hoa đi bán. Ngồi một mình trong phòng, chàng lấy làm bứt rứt khó chịu. Chàng cố gượng, lấy sách ra đọc. Nhưng chỉ được vài giòng, chàng đã thấy hoa cả mắt, cảm tưởng như những hàng chữ đen nhảy múa lộn xộn trên trang giấy trắng.

Gấp sách lại, Minh lấy kính râm ra đeo. Đây là cái kính Văn mua biếu chàng hôm trước. Chàng thông thả ra vườn dạo chơi cho khuây khoả. Dưới cặp kính râm màu tro, mọi vật như nhuộm màu sắc xám, như bị bao trùm bởi một làn sương mù ảm đạm. Những hoa leo đỏ tươi trông tựa như mớ hoa giả khô héo làm bằng giấy màu tím. Màu trắng mát của hoa huệ rung rinh trên cuống cao và mềm bỗng trở nên hung hung, cứng ngắt, ủ rũ dưới ánh nắng vàng úa của mặt trời buổi sáng sớm. Sắc thắm của hoa hồng quế trông chẳng khác gì rặng hoa đen mọc lè sè trên mặt đất màu chì xám. Rồi Minh thấy nhà cửa, vườn cây, cho đến trời đất đều quay tít thật mau. Chàng kêu rú lên một tiếng, loạng choạng suýt ngã nếu không nhờ vớ trúng được thân cây hoàng-lan. Minh ôm ghì lấy thân cây, cúi xuống thở hồng hộc, rời rạc cả tay chân.

Ông Hoạt hoảng hốt, vút cuốc chạy lại đỡ chàng rồi nhặt kính rơi dưới đất đeo vào mắt cho chàng, rồi đưa chàng vào giường nằm nghỉ. Nhìn lên đỉnh màn, Minh chợt thấy hiện ra một cái vòng đen, càng lúc càng lớn dần. Rồi một cái vòng từ từ biến thành hai...

Quá sợ hãi, Minh ngồi nhồm dậy đưa tay lên dụi mắt vì chàng tưởng như có đủ tám chàng lấy con người khiến chàng không trông được rõ. Nhưng mắt chàng vẫn ráo hoảnh mà cái khoảng đen tròn ở trước mắt vẫn sừng sững như đến ám ảnh chàng... Lúc thì rộng loang ra; lúc thu nhỏ lại; lúc quay tít; lúc im phăng phắc. Minh cuống lên, nhắm nghiền mắt lại cố tìm cách thoát khỏi cái vòng hắc ám đang bao phủ quanh chàng, như muốn nhốt chàng vào ngục tối.

Lạ thay, cái vòng đen chợt như biến đi đâu mất khiến mắt Minh như dịu lại, và chàng cảm thấy dễ chịu hơn. Nghĩ đến vợ và bạn đã tận tâm tận lực chăm sóc mình mấy hôm liên tiếp, Minh mơ mơ màng màng, tưởng như cả hai người thân yêu đó đang đứng gần gần chàng mỉm cười.

Minh mở choàng hai mắt ra thì hình ảnh hai người lại biến thành hai cái khoảng tròn đen sừng sững nguyên chỗ cũ. Chàng kinh hãi vô cùng, chẳng khác nào như người bị ma ám. Nhìn kỹ, Minh thấy như có một cặp mắt đỏ ngầu và một cái mồm thật rộng hiện ra trong cái vòng đen ấy. Chàng lại kêu rú lên, vội vàng nhắm mắt lại.

– Minh ơi! Em đã về.

Nghe tiếng vợ, Minh thấy an toàn, đỡ sợ, đỡ khổ. Chàng thông thả mở mắt đăm đăm nhìn, hỏi:

– Mình đứng ở đâu?

Liên bật cười:

– Mình khéo giả vờ lắm! Em đứng ngay trước mắt mà còn hỏi ỡm ờ.

– Không mà, anh đâu có ỡm ờ đâu! Anh không trông thấy mình thật! Có lẽ tại mình đứng trong cái vòng đen của anh.

Liên cho là chồng nói bông đùa. Nàng cười lên khanh khách:

– Cái vòng đen ấy mình vẽ tự bao giờ vậy?

Minh không trả lời vợ, chàng nghiêng đầu liếc mắt nhìn ra nhìn ra trước mặt rồi tươi cười nói:

– Anh nhìn thấy mình rồi!

Liên vẫn ngấm chồng cười ngặt nghẽo.

– Mình biến thành loài gà đấy à?

Minh ngờ ngác không hiểu, Liên lại nói tiếp:

– Trông mình nghiêng đầu y hệt con gà mái nhìn hạt thóc rơi.

Thấy chồng vẫn yên lặng, nét mặt nghiêm-nghị, Liên bỗng im bật vì linh-cảm có chuyện gì không ổn. Với vẻ lo lắng, nàng khẽ hỏi:

– Mình làm sao vậy?

– Lạ lắm mình ạ! Mắt anh thì không đau đớn một tí nào nữa mà anh nhìn cứ thấy có cái gì vương vương.

– Đó là tại mình mới khỏi. Vài hôm nữa thì sẽ trở lại bình thường thôi. Không việc gì đâu mình ạ!

Nghe vợ nói cũng có lý, Minh đỡ lo. Chàng dịu dàng bảo vợ:

– Mình cho anh mượn cái gương một tí đi.

Liên ra tường lấy cá gương hình chữ nhật đưa cho chồng. Tay Minh quờ quạng chẳng khác thầy bói khiến Liên vừa lo sợ, vừa buồn cười. Minh soi gương, nói với vợ:

– Anh không trông thấy hình anh ở trong gương mình ạ!

– Tại tối quá đấy thôi.

Liên bèn mở rộng cánh cửa. Ánh sáng ở ngoài như chảy ủa vào trong gian buồng tối.

– Mình ạ. Anh vẫn không nhìn thấy hình anh. Ngay cả cái gương đang cầm trên tay anh cũng chẳng thấy nó nữa!

Liên thăm than khổ. Nàng cố tìm lời để trấn an chồng mà mãi vẫn chưa nghĩ ra được câu gì. Minh lại nói tiếp:

– Thế mà mình đứng cạnh anh thì anh nhìn thấy rõ lắm. Có lẽ vì mình không ở trong cái vòng đen. Bây giờ anh chỉ còn nhìn thấu có một cái thôi mình ạ.

– Một cái gì hả mình?

– Một cái vòng đen. Có lúc anh thấy những hai cái.

Liên nghe chồng nói càng lúc càng kinh hãi trong khi Minh vẫn hí hoáy cầm gương lệch sang một bên.

– À, anh trông thấy hình anh rồi!

Nghe chồng reo, Liên mừng rỡ, nhưng khó nín được cười.

– Mình làm như bắt được vàng không bằng!

Ngẫm nghĩ một lúc, Minh hỏi bằng quơ:

– Mình nghĩ liệu có sao không?

Liên thương hại, cố an ủi chồng:

– Có việc gì đâu! Mình đừng nghĩ lẩn thẩn nữa.

– Sao mình biết là không việc gì?

– Như thế có gì là lạ đâu. Ai mới khỏi đau mắt cũng vậy.

Trong tích tắc, Liên chợt nghĩ được một cách. Nàng cố bịa ra một chuyện nhằm mục-đích để cho Minh yên lòng.

– Ngày xưa khi em còn bé có một lần cũng bị đau mắt suốt hai tháng. Lúc mới khỏi em cũng gặp những triệu-chứng như anh.

Minh mừng rỡ:

– Thật hả mình?

– Lại chả thật với không thật!

– Thế thoát tiên em có thấy ánh sáng nhảy múa không?

Chẳng chút ngần ngại, Liên đáp ngay:

– Phải đấy, em cũng thấy ánh sáng quay tít như chong chóng vậy.

– Rồi thì mình thấy cái vòng đen tròn phải không?

Liên đáp ngay bằng một giọng quả quyết:

– Chính thế.

– Có lúc một cái, rồi có lúc lại biến thành thì hai cái; và mọi vật như đều biến thành hai cả. Chẳng hạn như có lúc anh trông mình hóa hai người, mà anh sợ không dám nói cho mình biết. Phải thế không?

Liên tươi cười:

– Chứ còn gì nữa mình. Nhưng rồi chỉ dăm ba hôm là em khỏi hẳn.

– Thế thì may quá.

– Bây giờ thì mình đi ăn cơm vì em đói lắm. Kia, hay quá! Ông Hoạt dọn cơm lên rồi!

Liên, Minh cùng ông Hoạt ngồi vào bàn cùng nhau dùng bữa. Trong khi ăn, thấy Minh cứ phải nghiêng đầu mới gặp được thức ăn Liên lấy làm ái ngại bảo chồng:

– Để em gấp giúp mình cho.

Minh cười bảo vợ:

– Anh lại nhớ tới khi còn bé, ngồi ăn cơm với mẹ cũng thường được mẹ gấp thức ăn cho anh như thế.

Cả ba người cùng cười rộ lên thật vui vẻ. Cơm nước xong, Liên thúc giục Minh đi nghỉ. Bầu không khí yên lặng buổi trưa nơi thôn dã có ai ngờ đâu đang bao bọc những sự rạo rực của tâm hồn.

Chương 4

Hương và sắc

Mặt trời sắp lặn. Trong vườn, ánh nắng vàng chỉ còn phảng phất trên những cành cao chót vót của hai cây hoàng-lan. Gió chiều hây hây lay động lá cánh. Những tiếng kêu loạt soạt, màu sắc xanh vàng chen nhau, xô đuổi nhau trong những vạt nắng thừa.

Cảnh chiều tà gọi trong tâm trí Liên đầy những tư tưởng chán nản. Nàng uể oải đặt bình tưới xuống đất, đảo mắt ngắm quanh vườn một lượt. Những luống hoa san-hô đầy rẫy những màu sắc rực rỡ chẳng thể giúp nàng khuây khỏa đi nỗi đau khổ một chút nào mà trái lại chỉ tô đậm thêm sự mâu thuẫn của một tâm-hồn ủ dột với ngoại vật tốt tươi.

Liên thờ dài, lẩm bẩm:

– “Sao ở đời lại có những chuyện vô lý đến như thế xảy ra?!”.

Có tiếng gọi “Minh ơi!” ở trong nhà đưa ra. Liên quay lại, Minh đang sờ soạn lần từng bước, định xuống sân.

Nàng vội vàng chạy lại, hoảng hốt kêu lên:

– Ấy, khéo ngã! Minh đứng yên đấy để em dắt.

Liên lại đỡ Minh, đưa chàng ra vườn lại ngồi trên chiếc ghế nàng đặt sẵn như thường lệ bên cạnh giàn hoa móng rồng bắt khum tựa hình cái máy cửi, chung quanh có cột chống tre. Hai tuần nay, Minh đã mù hắc. Khi nhìn ra ánh sáng, chàng chỉ thấy một sắc trắng đục như trông qua cửa kính sơn men mờ vậy.

Ngày mất Minh hết sượng hắc, tưởng rằng sẽ khỏi, nhưng nào ngờ đó là ngày bệnh lòa bắt đầu và cứ thế gia tăng. Dần dần, Minh thấy mọi vật quanh mình mỗi ngày một kém hắc. Phải hết sức chú ý, phải phải định hết tinh-thần mới trông thấy được lơ mờ, và như có vật gì bị vướng trong đồng-tử.

Rồi mười hôm sau, khi Minh thấy cái vết đen tròn thì cặp mắt chàng chỉ còn là đôi mắt giả! Thoạt trông thì giống như mắt người thường, nhưng thực tế không còn trông thấy được bất cứ một vật gì. Liên và Văn phải nhìn kỹ lắm mới nhìn thấy được trong mắt Minh con người dần dần vẫn đục và đồng tử có sắc trắng xanh.

Minh mắc bệnh thông manh! Hôm đầu, Minh còn khóc lóc thảm thiết than thân. Về sau, sợ làm phiền lòng vợ nên nhiều khi chàng phải cố gượng cơn sầu, nén lòng mà khuất phục số mệnh. Chàng thầm nghĩ đó là cách chàng biết ơn phần nào đối với vợ và bạn. Chàng làm sao có thể quên được suốt gần một tháng trời rờn rã hai người đã khổ công, gắng hết sức kéo chàng ra khỏi vòng tối tăm, nhưng gặp số phận mình không may, đến lúc phải chịu nạn thì còn biết làm sao hơn. Nếu chàng có buồn bã mà than thân trách phận cho nhiều cũng không làm sao đổi mất sáng trở lại mà chỉ làm cho người bạn tốt nhất của chàng ân hận và người vợ yêu quý thêm khổ sở chứ chẳng ích lợi gì.

Những sự việc xảy ra trong chuỗi ngày vừa qua lại lớn vồn trong óc cả hai vợ chồng Liên và Minh chiều hôm nay. Người nào cũng im lặng nghĩ ngợi mà chẳng ai buồn khơi chuyện. Một làn gió thổi qua... Tiếng lá xào xạc chợt đem Minh trở về với thực tại.

– Liên đang đứng đâu đấy hả Liên?

Mỗi khi nghe chồng gọi đến tên tục của mình như thế là Liên hiểu rằng tâm-hồn chàng đang bị xúc động mạnh. Nàng vội vàng cúi xuống âu yếm cầm tay chàng, dịu dàng đáp:

– Liên vẫn đứng bên cạnh Minh đây.

– Ánh nắng còn trên ngọn cây hoàng-lan không?

Liên ngược mặt nhìn lên:

– Chỉ còn một tí ở tận trên đỉnh thôi mình ạ.

– Thế thì có lẽ hơn sáu giờ chiều rồi phải không?

– Vâng, mình đoán thật đúng lắm.

Minh thở dài bảo vợ:

– Nếu có mắt mà trông thì vẫn đúng hơn là đoán.

Liên cố tìm lời để an ủi chồng. Những lời an ủi dịu dàng được Liên dượt đi dượt lại nhiều lần những lúc ngồi một mình. Nàng nhắm đi nhắm lại trong trí để khi nói với chồng nghe sao cho thật âu yếm thân mật. Nàng hiểu rõ không gì cần thiết hơn cho người đang khổ tâm tuyệt vọng bằng những lời triu mến, thành thực nói lên từ miệng, từ đáy lòng của người thân yêu.

– Thì mình không trông được đã có em trông giúp. Em trông thì cũng như mình trông chứ gì. Mắt em cũng là mắt của mình vậy. Mình có nhớ một lần mình giảng nghĩa cho em bài ngụ ngôn người què với người mù không? Người mù cõng người què và người què dẫn đường cho người mù.

Minh cười chua chát:

– Nhưng em có què đâu?

– Em không què nhưng em què mùa dốt nát thì nào có khác gì người què? Vả anh cũng vậy. Anh có mù đâu? Anh không nhớ lời ông Lang Mộc mà hôm kia em mời đến chữa cho anh sao?

Minh tắc lưỡi:

– Tin gì được những lời thầy Lang!

Thực ra hai hôm trước thấy Minh chán nản, đau đớn chỉ nói đến toàn những điều không hay: nào là muốn tự tử, nào là muốn tuyệt thực mà chết cho hết một đời khổ nạn... Vì thế Liên và Văn lập mưu, mượn lời ông Lang Mộc nói quả quyết với Minh rằng thế nào mắt chàng cũng sẽ được chữa khỏi vì bệnh tình không trầm trọng gì cho lắm.

Không thấy Liên trả lời, Minh đinh ninh rằng vợ cũng đồng ý với mình. Chàng lẩm bẩm một mình ra chiều tức tối:

– Hừ! Lang bầm!

Liên cố tìm cách phá tan sự nghi hoặc của chồng, sự nghi bao giờ cũng đầy rẫy trong tâm hồn những người thống khổ.

– Không đâu mình ạ! Ông lang Mộc vẫn có tiếng xưa nay. Ông ta chữa cho 100 người thì ít nhất là 99 người khỏi.

Minh cười gằn:

– Thế nhờ ông ấy vừa chữa khỏi cho người thứ 99 mà anh lại là người thứ 100 thì sao?

Thấy chồng cười, Liên cũng cười theo:

– Mình cứ nói bông đùa làm gì thế! Người ta đã quả quyết là chữa được thì cứ nên tin người ta. Hôm nọ anh Văn chả bảo mình rằng phải dốc lòng tin nơi thầy thuốc thì mới chóng khỏi là gì!

Mình cau mày, mím môi:

– Anh Văn! Anh Văn là cái thứ gì! Chỉ tử tế cái mồm! Đã gần cả tuần nay rồi có thêm bèn mảng đến đâu!

Liên ôn tồn bảo chồng:

– Mình chả nên thế! Tại sao lại ngờ vực một người bạn tốt như vậy? Anh ấy chẳng bảo mình là phải đi Nam -Định có chuyện cần là gì! Sớm lắm cũng phải tối nay anh ấy mới trở về Hà-Nội được.

Mình vẫn nhớ, vẫn hiểu rằng bạn mình tạm vắng mặt tại Hà-Nội vì công chuyện. Chẳng qua trong lòng chàng bứt rứt khó chịu, chỉ chờ dịp là ‘giận cá chém thớt’ để cho nỗi niềm phần uất trào bót ra ngoài đấy thôi. Chàng còn giận lây đến cả mấy ông lang, cho rằng chính vì mấy ông ấy làm cho chàng bị mù. Nghe Liên phân bày như bệnh vực họ, Minh càng cáu tiết. Chàng cất tiếng run run hỏi vợ:

– Có phải mình bệnh anh Văn đó không?

Liên vừa giận, vừa thương hại. Nàng đứng lặng thinh không đáp. Minh như điên như cuồng, chàng thét lên:

– Kia, tôi hỏi sao lại không trả lời?

– Chết chữa! Mình quẩn trí mất rồi! Vì lẽ gì mà mình lại bảo em bệnh vực anh Văn?

– Vì lẽ gì à? Vì lẽ gì à! Mình hãy tự hỏi mình xem.

Thốt nghe tiếng nắc, rồi đến tiếng khóc nức nở của vợ, Minh đứng dậy loay hoay quờ quạng, cuống qua cuống quít, lúng túng nói chẳng ra đâu vào đâu:

– Xin lỗi mình... Anh xin lỗi em... Trời ơi! Anh điên mất rồi! Em tha thứ cho anh... Anh khổ sở quá nên chẳng khác gì người mất trí, nói bậy nói bạ làm cho mình buồn...

Liên nghe nói cảm động, lau nước mắt tươi ngay nét mặt nói:

– Rõ mình lẫn lộn lắm. Mình có lỗi gì đâu? Lúc đau yếu ai chả thế.

Một khi biết hối hận là đã hiểu thấu lẽ phải. Tâm-hồn dù có nhiễu loạn ở cực điểm cũng sẽ trở lại yên tĩnh. Minh ngồi tựa lưng vào ghế, ngược mắt như nhìn trời tuy rằng chẳng trông thấy gì. Chàng nở một nụ cười trên môi, vui vẻ hỏi vợ:

– Mình có tin rằng có Phật trời không? Và mình có tin đó là một đấng tạo-hóa tối cao, tối đại và tối thiện không?

Liên chưa kịp trả lời thì Minh đã nói tiếp:

– Anh thì anh tin rằng có. Vì nếu không có Phật trời thì bể khổ của nhân loại còn bao la đến đâu! Anh chỉ cần đem anh ra làm cái ví dụ nhỏ bé cũng đủ hiểu cái lẽ chí công, chí thiện của đấng Thích-Ca Mâu Ni. Ngài biết trước rằng sẽ có một ngày anh phải chịu cùng cực với cái bệnh ghê gớm để trở thành tật nguyền nên ngài đã ban cho anh một người vợ hiền và một người bạn hiền để an ủi, chia sẻ nỗi thống khổ đó. Và sự thống khổ này nếu anh phải mang thì anh cũng nên vui vẻ đón nhận lấy nó vì chính nó đã tạo cho anh một niềm hạnh-phúc hiếm có là được sự thương yêu, nâng đỡ thành thực của một người vợ và một người bạn.

Minh nói rất trơn tru hoạt bát. Hình như chính sự cảm xúc sâu sắc đó tự nó tạo nên lời, trong khi chưa chắc người nói lên những lời đó đã biết mình nói những gì. Nói được một hồi Minh bỗng im bật. Cổ họng chàng như tắc nghẹn. Kế đó, nước mắt chàng tuôn xuống như mưa, ràn rụa cả hai bên má. Liên cố nén xúc động, ân cần hỏi han:

– Sao mình lại khóc?

Minh ngập ngừng đáp:

– Chính anh cũng chẳng hiểu tại sao. Có lẽ vì anh sung sướng quá.

Liên đưa khăn cho Minh lau nước mắt, toan dắt chàng vào trong nhà thì chàng xua tay gạt đi nói:

- Em để cho anh ngồi đây hóng gió thêm tí nữa đã.
- Nhưng chắc mình đã đói rồi đó. Để em đi dọn cơm nhé?
- Còn chờ ông Hoạt ở Ngọc-Hà về đã chứ.
- Nếu mình đói bụng thì cứ ăn trước có sao đâu.
- Chưa mình ạ. Anh chưa đói.
- Vậy xin phép mình em đi đằng này vài phút nhé.
- Mình cứ đi tự-nhiên thôi, anh không sao đâu.

Minh một mình ngồi lại. Chàng tìm đủ mọi cách để tự an ủi mình. Chàng mỉm cười nói thầm: “Bị mù vị tất đã khổ! Chẳng qua là tại ta cứ nghĩ là ta khổ thành ra ta mới khổ đó thôi. Có khi mù bị không chừng lại là sướng kia đấy, vì chẳng còn bao giờ phải nhìn thấy những gì chướng tai gai mắt nữa. Trong ngũ giác-quan có lẽ thị-giác là ít cần thiết nhất cho sự sung sướng của tâm hồn. Hơn nữa từ bé ta đã được trông thấy quá nhiều cảnh đẹp rồi. Bây giờ chỉ cần ôn lại thôi cũng đủ.

Những danh-lam thắng cảnh như hiện ra rõ ràng trong trí tưởng tượng của Minh. Nào là hồ Hoàn Kiếm, hồ Tây, vườn Bách-Thảo, chùa Trấn-Quốc, sông Nhị-Hà... Các cảnh vật như lao xao chen chúc, xô đẩy lẫn nhau trong trí não của chàng.

Minh bỗng cau mày, dăm dăm nghĩ ngợi vì chàng cảm thấy hình như thiếu một điều gì quan trọng. Phải, đó là màu sắc. Chàng cố nhớ lại màu sắc của từng nơi mà nặn óc mãi vẫn không xong. Phong cảnh chỉ lờ mờ hiện ra trong đám sương mù ảm đạm mà không có gì rõ rệt. Chàng lại lầm bầm: “Thì ra phải trông thấy ở trước mắt mới có thể biết màu xanh là thế nào, màu đỏ ra làm sao...”.

Nhưng nghĩ như thế làm cho Minh thêm buồn rầu. Chàng thở dài tự hỏi:

– “Có lẽ nào mình lại mù thật?”.

Câu hỏi ấy là cái mãnh lực nhắc cho Minh nhớ tới lời trấn an của thầy lang và lời khuyên giải của Văn. Lúc bấy giờ, chàng cho rằng lời Văn rất có lý vì trước kia chàng nào có để ý nghiên-cứu hay tham-khảo về bệnh đau mắt mà biết được. Văn thì trái lại, chàng ta từng ra thư-viện tìm sách đọc, tra cứu rất cẩn thận và tỉ mỉ nên có lẽ nào chàng lại nói mò cho qua chuyện được. Minh cố ôn lại những câu Văn đọc cho chàng nghe mấy hôm trước. Căn cứ vào lời trong quyển sách thuốc Văn chép lại thì bệnh thông manh của Minh có thể chữa khỏi được.

Niềm hy-vọng làm nở một nụ cười trên môi Minh. Chàng nghĩ đến con đường tương-lai, lại nghĩ đến hạnh-phúc êm đềm vẫn còn nguyên vẹn, chưa mất.

Minh chợt thoáng như ngửi thấy hương thơm đâu đó làm nức cả mũi. Chàng mơ màng như đang sống trong cơn mộng. Chàng chớp mắt liên tiếp, dăm dăm nghĩ ngợi. Không, rõ ràng đây

là thật chứ không phải là mơ. Mùi thơm vẫn ở gần bên mũi chàng, đồng thời chàng có thể phân-biệt được từng mùi thơm khác nhau của từng loài hoa như hoàng-lan, móng rồng, mộc, sói và ngâu. Chàng chợt nhớ tới lời nói của Liên mấy tháng trước: “Khi mất ta không trông thấy thì mũi ta lại càng thính. Trong lúc lòng đang phân vân, Minh đưa tay quờ quạng ở trước mặt thì đụng phải tay Liên. Chàng giật mình hỏi:

– Cái gì thế?

Tiếng cười ròn rã của Liên vang lên.

– Em tặng mình bó hoa.

Minh cười:

– Mình làm anh cứ tưởng như là đang nằm chiêm bao. Này, có phải trong bó hoa của em có hoa móng rồng, hoa hoàng-lan, hoa ngâu, hoa mộc và hoa sói không?

–Ồ, mình tài quá nhỉ! Đúng cả đấy mình ạ.

Liên đặt bó hoa vào tận tay chồng. Minh đưa lên mũi thật lâu rồi bảo vợ:

– Thế thì mình tốt bụng hơn ông Chu-Mạnh-Trinh nhiều.

Liên ngơ-ngác không hiểu. Nàng hỏi:

– Ông Chu-Mạnh-Trinh là ai thế mình?

– Là một ông quan án.

Liên lại thắc mắc:

– Nhưn sao mình lại ví em với một ông quan án?

– Vì ông ấy cũng tặng hoa cho một người mù. Chỉ khác một điều họ là quan-gia tặng hoa cho nhau còn chúng mình là dân thứ tự trồng hoa mà tặng nhau.

Liên bật cười:

– Nhà dân tặng hoa thì làm sao bằng nhà quan được! Mình ví thế thật buồn cười lắm. Nhưng mà bông hoa thì ở đâu cũng vẫn là bông hoa.

– Thì mình hãy để anh nói hết câu đã nào! Anh có ví chức-vị của em với quan án Chu-Mạnh-Trinh đâu? Chuyện là thế này. Ngày xưa ở tỉnh Hà-Nam, lúc về già thì cụ Tam-Nguyên Yên-Đỗ Nguyễn-Khuyến bị mù. Bấy giờ ông Chu-Mạnh-Trinh là quan án-sát tại đó cho người đem biếu cụ Nguyễn đôi chậu hoa trà... (#1) (Xin đọc phần phụ chú) Liên nghe thấy chợt thấy lòng bất nhẫn nên ngắt lời:

– Cụ mù mà biếu cụ hoa trà thì cụ còn thưởng-thức cách nào!

– Chính vì lẽ đó anh mới bảo mình tốt bụng hơn ông Chu-Mạnh-Trinh ở chỗ đó, vì mình tặng cho anh toàn những thứ hoa có hương.

Liên tỏ ý căm tức bảo chồng:

– Sao ở đời lại có những người tai ác đến thế mình nhỉ?

Minh chỉ cười nói:

– Họ đùa nhau đấy thôi em ạ. Vì họ hà hai thi-hào hay chữ vào bậc nhất của một thời.

– Cho dẫu có đùa, nhưng ai lại đùa thế bao giờ! Ai lại nhẫn tâm đùa với người tàn tật như thế bao giờ!

Nghe Liên nói, Minh vui mừng vì thấy vợ mình lành, tốt bụng. Nhưng chàng không khỏi cảm-khái khi nghe đến hai chữ ‘tàn tật’. Chàng ứa nước mắt nói:

– Vậy anh cũng đáng thương phải không em?

Liên biết mình lỡ lời vội nói chữa:

– Chỉ đại dột! Em nói là nói người tàn tật kia chứ. Chứ còn mình thì sao lại gọi là tàn tật được? Mình chỉ bị đau mắt thôi, ít bữa rồi lại khỏi.

Minh mỉm cười nói:

– Anh muốn tin lời em lắm.

– Anh phải tin chứ, vì em không nói bậy bao giờ.

– Dễ thường em là bậc tiên tri đấy!

Liên nũng nịu:

– Hẳn chứ lì!

Câu nói của Liên khiến cả hai vợ chồng phải cười rộ, quên hết cả đau đớn, phiền muộn lo âu. Trời đã nhá nhem tối, nhưng hai người vẫn không buồn để ý tới. Liên âu yếm dựa vào vai Minh, hồi lâu không ai nói với ai cả. Nhưng không nói mà như họ nói với nhau rất nhiều, dù là những điều hy-vọng thật mong manh. Mãi đến khi trông thấy ánh đèn của ông Hoạt đặt bên mâm cơm ngoài hiên, Liên mới nhớ ra rằng chưa ai ăn cơm chiều...

Chú thích:

(1-)PHẦN PHỤ CHÚ: (do Dương-Hồng-Kỳ sưu-tầm và tham-khảo) Điển-tích ‘tặng hoa người mù’ mà tác-giả truyện ‘Gánh Hàng Hoa’ lồng vào cốt truyện có thể gây ra sự hiểu lầm cho độc-giả rằng đó là một trò đùa ‘xỏ lá’ của Chu-Mạnh-Trinh. Theo nhiều tài-liệu lịch-sử quý giá cho thấy và nhiều bình-luận gia đáng tin cậy thì người tặng hoa cho cụ Tam-Nguyên Yên-Đỗ Nguyễn-Khuyến thời đó có lẽ không phải là Chu-Mạnh-Trinh mà chính là Hoàng-Cao-Khải mới đúng.

Cụ Tam-Nguyên Yên-Đỗ đã tỏ ra bất mãn về việc ‘tặng hoa’ này nên có làm một bài thơ trách kẻ tặng hoa không hương cho mình. Và cứ như lời lẽ trong bài thơ, người tặng hoa phải là một ông ‘tai to mặt lớn’, có thể lực vô cùng. Đó là hai câu Thực của bài thơ làm theo thể Đường-Luật Thất-Ngôn Bát-Cú:

Da mồi tóc bạc, ta già nhĩ?

Áo tía đai vàng, bác đó a?

.....

Ông Chu-Mạnh-Trinh chỉ làm quan đến chức án-sát thì làm sao có được ‘áo tía’ với ‘đai vàng’? Chữ ‘vàng’ đây phải chăng là cụ Tam-Nguyên Yên-Đỗ muốn nôm na ám-chỉ họ ‘Hoàng’?

Giai-thoại này bắt nguồn từ một cuộc thi văn thơ với nhan-đề ‘Kiều’ do chính Hoàng-Cao-Khải đề xướng. Hai người hay chữ nhất thời đó là Thái-Tử Thiều-Bảo Dương-Lâm và Tam-Nguyên Yên-Đỗ Nguyễn-Khuyến không chịu hợp-tác với Tây, mặc dù đã từ quan về sống ẩn-dật nhưng cũng bị ép buộc phải ra làm ‘chánh chủ khảo bắt đắc dĩ’ chấm thi. Cụ Yên-Đỗ không mấy gì làm vui nên đã làm một bài thơ với nội-dung châm biếm kẻ cậy quyền thế ép người là Hoàng-Cao-Khải như sau:

Thằng bán tơ kia dở rồi ra, Làm cho lụy đến cụ viên già.

Muốn êm phải biện ba trăm lạng, Khéo xếp nên liều một chiếc thoa.

Đón khách mượn màu son phấn mụ, Bán mình chuốc lấy tội tình cha.

Có tiền việc ấy mà xong nhỉ?

Đời trước làm quan cũng thế a?

Chu-Mạnh-Trinh là người được chấm hạng nhất kỳ thi đó. Vì thế, họ Chu không có lý do nào để oán ghét cụ Yên-Đỗ cũng như cụ Thái-Tử Thiệu-Bảo. Có lẽ vào thời đó, phần đông đều sợ Hoàng-Cao-Khải (quan Khâm-Sai do Tây chỉ định) không dám nói lên sự thật là họ Hoàng dùng chậu hoa trà đó để ‘trả đũa’ cụ Nguyễn nên ‘đành’ đổ hết cho Chu-Mạnh-Trinh, vịn cớ rằng trong một bài thơ (trong kỳ thi) của Chu-Mạnh-Trinh có hai câu:

Làng nho người cũng coi ra vẻ, Tổ bợm ai ngờ mắc phải tay.

Và bên cạnh hai câu này, cụ Nguyễn có bốn cột, phê rằng:

Rằng hay, thì thật là hay, ‘Nho’ đối với ‘bợm’, lão này không ưa.

Do đó mà Chu-Mạnh-Trinh đem lòng oán hận đưa đến việc tặng hoa trà khi cụ Nguyễn bị lừa. Nhưng giả-thuyết này không đúng vì Chu-Mạnh-Trinh vẫn luôn luôn kính trọng cụ Nguyễn, xem là bậc tiền-bối trong làng thơ.

Chương 5

Sáng và tối

Đêm hôm ấy trời đen như mực, lại chưa có trăng lên. Cây đèn dầu tây búp măng Liên đã tắt đi vì muốn tiết-kiệm. Ngọn đèn hoa-kỳ vụn nhỏ như hạt ngô tỏa ánh sáng lờ mờ tựa như một ngôi sao đỏ ẩn sau đám mây mù. Bầu không khí nặng nề bao phủ hai tâm-hồn, như đè nén mạnh xuống ngực làm khó thở. Liên buông một tiếng thở dài. Minh đáp lại bằng một tiếng chép miệng. Xong cả hai đều im lặng. Minh bỗng thấy mũi lòng. Bằng một giọng thành thật trộn lẫn đau khổ, chàng nói với vợ:

– Tôi thương mình lắm, mình ạ.

Liên dịu dàng, cố nén xúc động đáp lại:

– Mình lại nghĩ quẩn gì nữa rồi!

Thấy Minh ngồi im, Liên khuyên chàng đi nghỉ. Như mọi lần khác, hễ lúc nào cảm thấy những tư tưởng hắc ám làm vẩn đục ý nghĩ của chồng thì bao giờ nàng cũng đem hết lời âu yếm ra khuyên can. Nhưng lần này, chính những tư tưởng ấy cũng đang băng láng trong tâm-hồn của nàng.

Liên cảm thấy chán nản và khổ tâm vô cùng. Nàng không những không tìm được lời an ủi chồng, mà còn không tự trấn tĩnh nổi cho chính bản thân mình. Hơn một tháng nay, vì dồn quá nhiều thì giờ săn sóc cho Minh, việc bán hoa kém sút đi rất nhiều. Tiền thu vào thì ít hơn mà tiền chi ra thì nhiều gấp năm, gấp mười lần! Chỉ nội tiền bác-sĩ và tiền thuốc men là đủ mệt rồi chứ chưa cần phải nói thêm các thứ tiêu vặt khác. Cái vốn liếng cồng con dành dụm được bấy lâu nay cũng dần dần khánh kiệt. Liên lo lắng thầm nghĩ: “Một khi hết tiền rồi thì làm ăn ra sao đây? Không lẽ hỏi mượn anh Văn? Chuyện này không thể được rồi!”.

– Thì đành chịu vậy chứ sao!

Câu than thở của Minh vô tình ăn khớp với những điều Liên đang suy nghĩ. Tưởng rằng chồng đọc được tư tưởng của mình, nàng ngơ ngác, ngại ngùng hỏi:

- Mình nói làm nhảm gì vậy?
- Anh bảo rằng nếu trời đã bắt anh phải mù lòa thì cũng đành chịu vậy chứ biết làm sao!

Liên thờ dài không đáp. Minh lại lẩm bẩm một mình:

- Thế là hết một đời!

Liên bỗng phát cáu, gất lên:

- Sao mình cứ nghĩ quẩn, nói lên toàn những điều gở mãi thế? Mình gặp nạn thì phải để cho em cố gắng tìm đường chữa chạy chứ cứ ngồi mà than thân trách phận như thế có ích gì đâu!

Một tiếng nấc đưa lên làm nghẹn cổ Minh. Liên hối hận, lại gần chồng nhỏ nhẹ thì thầm bên tai xin lỗi:

- Mình tha thứ cho em. Em buồn, và cũng vì thương mình quá nên em lỡ lời đấy thôi!
- Vì anh mà mình buồn bực khổ sở thì thực tình anh chả muốn sống nữa.
- Không! Có phải em buồn mình đâu! Thỉnh thoảng em vẫn buồn vợ vẫn như thế đấy thôi. Bây giờ thì em hết buồn rồi.

Nói xong nàng gương cười. Dù nàng cố gắng làm cho tự-nhiên nhưng vẫn không sao che đậy được nét ngượng nghịu. Cười xong một tràng, Liên nói:

- Mấy lại mình đau mắt rồi thì sẽ khỏi chứ việc gì mà em phải buồn.

Lúc đó bóng trăng lấp ló qua giàn hoa móng rồng. Liên chắc lưỡi buột miệng kêu lên:

- Giời ơi! Đẹp quá!

Minh ngạc-nhiên hỏi:

- Cái gì mà đẹp thế mình?

Liên lặng thinh không đáp. Nàng sực nhớ tới nỗi bất hạnh của chồng, một lời nói bình thường vô thưởng vô phạt như thế giờ đây có thể đem lại cho Minh những tiếc nuối và buồn bực như không. Thấy vợ không trả lời Minh càng uất ức, cho rằng Liên nhạt nhẽo với mình. Chàng dần từng tiếng lạnh-lùng hỏi:

- Sao tôi hỏi lại không nói gì hết vậy?

Thấy chồng giận dữ, Liên hiểu và thông cảm ngay. Nàng vội tìm lời nói chữa:

- Chết chữa! Lắm lúc em như người mất hồn vậy! Có gì đâu, chợt nhìn thấy trăng lên nên em giật mình đó thôi.
- Anh không trông thấy trăng, nhưng anh chắc rằng trăng đẹp lắm! Nhất là khi trăng mới mọc lấp lánh qua kẽ lá nhặt thưa có phải không mình?
- Chính thế, mình ạ.
- Mình có hiểu tại sao anh biết thế không?

Liên cười đáp:

- Thì chúng mình vẫn ngồi đâu ngắm trăng biết bao nhiêu lần, làm gì mà mình chẳng nhớ!
- Không phải đâu! Những lần anh ngồi ngắm trăng với mình anh quên hết cả. Nhưng mới tối hôm kia anh được ngắm một cảnh sáng trăng đẹp quá! Anh chưa kể lại cho mình nghe, nhưng

quả thực anh được ngắm một cảnh sáng trắng, cho dù chỉ là trong giấc chiêm-bao. Từ hôm bị lừa đến nay, anh chiêm-bao như thế nhiều lần lắm rồi nên hình như anh đã quen, và rồi không còn biết là mộng hay thực nữa. Nhưng mà thú lắm mình ạ! Mỗi khi tỉnh mộng, anh lại buồn ủ rũ, rồi than thân trách phận khi nghĩ đến hiện tại. Nhưng khi nghĩ đến cuộc đời u tối của một người mù anh lại cho đó là một đời thơ mộng. Huyền-bí thay, mình ạ! Đến bây giờ anh vẫn còn nhớ mơ màng, cả đời mộng với đời thực tại. Không biết rằng lúc đó anh mộng thấy anh mộng hay anh mộng thực...

Minh bỏ dở câu đang nói. Chàng ngồi mơ màng như người đang chìm đắm vào cơn mê. Liên vừa lo ngại, vừa thương xót. Nàng thở dài, ôn tồn bảo chồng:

– Thôi mình đi nghỉ đi, khuya rồi đó.

Minh như không nghe thấy lời vợ, tiếp tục nói trong say đắm:

– Mà chính thế! Đang lúc anh buồn bực chán nản đau đớn thì trong bóng tối dày đặc thoáng qua một luồng gió mát. Anh rung mình, ngược mặt trông ra xa. Trăng vừa tròn, vừa trong, lại vừa sáng đã hiện ra ở chân trời. Mặt hồ mênh mông, bát ngát gợn sóng vàng, chảy lăn tăn nhẩy trên làn nước màu xanh nhạt... Anh thấy anh ngồi trên một mỏm đá cheo leo. Dưới chân anh, sóng vỗ bọt tung lên trắng xóa. Anh lắng tai nghe thì không có một tiếng gì làm rung động bầu không khí yên tĩnh. Lạ lùng thay, luôn cả tiếng sóng vỗ anh cũng không nghe được! Nhìn cảnh sáng trắng như thế, anh tưởng như mình đi xem chớp bóng câm vậy.

Liên há hốc, tròn tròn đôi mắt hỏi:

– Chớp bóng câm là gì vậy?

– Là chớp bóng không có tiếng, như chớp bóng ở phố hàng Buồm mà anh có đưa mình đi xem mấy lần ấy mà!

– Thế lại còn chớp bóng có tiếng nữa kia à?

– Phải. Bây giờ mới có chớp bóng nói. Anh toan đi mình đi xem thì chợt mắc bệnh!

Nhớ tới ‘bệnh’, Minh lại rầu rầu không vui, ngồi thừ mặt ra tựa như đã quên hẳn câu chuyện ‘mộng’ đang nói một cách hứng thú. Liên thấy thế vội nhắc, hy-vọng rằng một khi nói chuyện được nhiều, tâm-hồn Minh ít nhiều cũng được khuây khỏa đôi chút.

– Thế rồi sao nữa mình?

Đến phiên Minh bỡ ngỡ, ngờ ngác hỏi:

– Sao là sao, hả mình?

– Giấc mộng của mình đó mà!

Minh chép miệng thở dài:

– Giấc mộng của anh ư? Nó trái ngược với thực-tại một cách đau đớn khôn tả! Thực-tại thì tối tăm như mực, trong khi mộng lại sáng rực rỡ như pha-lê. Giấc chiêm-bao anh kể cho mình nghe đây chỉ là một trong nhiều giấc mộng đẹp đã biến giấc ngủ của anh thành những chuyến du-lịch tới bồng-lai tiên cảnh. Nhiều khi thấy sung sướng quá, anh đâm ra ngờ vực tự thắc mắc rằng: “Chắc là mình mộng rồi! Hình như mình mù thì phải? Người mù làm sao có thể trông thấy được nhiều cảnh rực rỡ tươi đẹp như thế kia?”. Song ý tưởng đó chỉ vụt qua trong trí óc anh mà thôi. Nhìn chung quanh vẫn thấy đầy đủ những màu sắc thì anh lại mỉm cười nói với mình rằng: “Chết chửa, có lẽ là mình chỉ mơ thấy là mình mù thôi chứ thực-tế mình có mù đâu!”. Nghĩ xong, anh vui vẻ ôn lại tất cả những sự việc đã xảy ra như ôn lại một giấc mộng vậy... Từ bữa tiệc mừng cho đến lúc anh không còn trông thấy được gì nữa... Nhưng nếu có chút nghi

ngờ nào thì nó cũng phải tan biến đi ngay vì rõ ràng anh đưa mắt ngắm cảnh vật thêm một lần nữa để khẳng định là mình không nằm mộng...

Liên cười vui nhộn, ngắt lời:

– Thế thì thật là sung sướng quá thôi. Đêm của anh đã biến thành ngày rồi!

Minh gượng cười nói tiếp:

– Nhưng ngược lại, ngày của anh lại biến thành đêm!

Rồi khẽ thở dài một tiếng như luyến tiếc điều gì, Minh say mê kể tiếp:

– Khi ngồi ngắm trăng, anh thấy lạnh lạnh đàng sau gáy. Khi quay lại thì thấy một người con gái xinh đẹp như một ‘thiên-kim tiểu-thư’, khuôn mặt giống hệt như em, trang sức như những thiếu-nữ tân thời, với đường ngói rẽ lệch, mặc quần trắng, áo thiên thanh... Người thiếu-nữ đến bên anh vịn lên vai anh mỉm cười nhưng không nói. Anh toan hỏi chuyện thì một ‘trang công-tử’, trông na ná như anh Văn đi ra cất tiếng gọi thật to: “Tú Lan! Tú Lan!”... Khi đó anh giật mình thức giấc thì than ôi, mình vẫn nằm trơ trên chiếc giường lát tre giữa khoảng tối đen vô cùng, vô tận. Rồi từ cây hoàng-lan vang vang đâu tiếng cú kêu...

Liên kinh hoàng khi nghĩ lại cái đêm ngồi chờ chồng. Nàng liền ngắt lời:

– Giời ơi! Mình nghe thấy tiếng cú à?

Minh mỉm cười nói:

– Phải, thì ra tiếng gọi ‘Tú Lan’ là tiếng kêu của con cú. Lúc đó anh trong trạng-thái nửa me nửa tỉnh, tiếc rẻ giấc mộng đẹp, muốn ngủ tiếp để hy-vọng là mình được mơ tiếp nhưng tiếng cú cứ kêu hoài, nghe vừa buồn vừa ghê sợ làm anh không sao ngủ lại được. Anh giận quá, quên cả là mình mù, toan đứng dậy ra ngoài đuổi nó đi cho hả dạ thì chợt tỉnh hẳn!

Liên thở dài, đưa tay gạt nước mắt:

– Sao mình không gọi em?

– Mình vất vả cả ngày rồi, làm sao anh nỡ để mất giấc ngủ của mình!

Bấy giờ đã gần 9 giờ. Trăng đã lên cao từ lâu, lấp ló xuyên qua cành lá khẽ rung động của cây hoàng-lan. Có tiếng chó sủa ngoài ngõ hẻm vào nhà đôi vợ chồng. Liên trông ra cổng lại nhớ tới đêm hôm Minh ngã bị thương. Nàng ngồi nhìn, lòng lo lắng nhưng không thốt lên được một lời. Những câu chuyện Minh vừa kể làm cho lòng nàng thêm chán nản, chẳng buồn động đậy nói năng gì. Liên bỗng mừng rỡ reo lên:

– Anh Văn đến chơi, mình ạ.

Với thái-độ lạnh-lùng, Minh đáp:

– Sao mình biết?

– Vì em trông thấy ánh đèn điện của anh ấy.

Minh yên lặng ngồi chờ thì quả nhiên có tiếng gọi. Liên vội vàng chạy ra mở cổng. Minh nghe rõ tiếng vợ hỏi bạn:

– Chào anh Văn! Sao anh đến chơi khuya thế?

Tiếng Văn trả lời:

– Tôi vừa từ Nam-Định về nên vội vàng ghé lại thăm anh chị. Anh Minh còn thức đấy chứ?

Kể đến là tiếng chân hai người đi đến bậc thềm. Liên với giọng hớn ha hớn hở gọi:

– Minh ơi! Anh Văn đến thăm mình đấy!

Tiếng Văn rõ mồn một, hiển nhiên không đứng xa Minh lắm:

– Chào anh Minh. Tôi phải ở Nam-Định mấy hôm. Nhớ anh quá! Thế nào? Vẫn mạnh khỏe chứ?

Nghe vợ và bạn, hai người nói năng vui vẻ tự nhiên Minh trở nên tức tối. Chàng dừng đứng, lãnh-đạm trả lời:

– Anh Văn đấy à? Cám ơn anh, tôi vẫn mù như thường.

Văn tưởng bạn khôi hài điệu cợt, chàng cười vang lên nói:

– Tôi hỏi anh trong người có được khỏe mạnh không. Còn bệnh đau mắt của anh thì tôi chắc chắn sớm muộn gì cũng chữa khỏi thôi. Nhưng kìa, sao trông anh buồn thiu buồn thiu như thế kia?

Minh cười gằn:

– Tôi vui thế nào được! Tôi làm sao bì được với anh. Anh là con nhà giàu, danh giá, lại bảnh trai nữa. Còn tôi, tôi chỉ là một thằng mù nghèo đói!

Liên cố che dấu niềm vui. Đối với Văn, dù là bạn thân của chồng, nàng vẫn giữ kè, không để cho chàng hay bất cứ ai ngờ vực lòng đoan chính của mình. Bên cạnh lòng thành-thực tuyệt đối với chồng là cái tính hồn-nhiên rất bình dân của nàng. Vui là vui, buồn là buồn, không hề biết giả dối. Trong khung cảnh ảm đạm nặng nề như tối nay, nàng coi người bạn đến chơi chẳng khác như một cứu cánh, tựa hồ như anh ta mang đến cho gia-đình nàng một tia sáng cho hạnh-phúc vậy.

Theo tâm-lý chung, hầu hết người nào cũng vậy. Khi buồn, khi hoạn nạn, hay khi có tâm-sự nan giải, nếu được người nào đến thăm thì sẽ cảm thấy tâm-hồn an ủi, vơi đi nỗi khổ rất nhiều. Đó là chưa kể nếu người đến thăm có thành ý chia sẻ nỗi bất hạnh cùng ta. Huống hồ người đến chơi trong hoàn-cảnh này lại là một người bạn chí thân! Do đó sự vui mừng hớn hờ của Liên hoan-nghênh đón mừng sự có mặt của Văn là một điều hiển nhiên, không có gì đáng nói.

Nhưng trường-hợp của Minh thì lại khác hẳn. Cái bệnh lòa đã thay đổi hẳn tính tình của chàng. Xưa kia chàng vui vẻ bao nhiêu thì bây giờ chàng gắt gỏng bấy nhiêu. Chàng cho rằng sở dĩ Văn lặn lội đến chơi khuya như thế chẳng qua cũng chỉ là cớ để gặp mặt Liên mà thôi. Đã ‘năm sáu ngày’ không gặp mặt, nếu Văn có nhớ thì chắc chắn là không phải nhớ mình rồi! Bao nhiêu nghi kỵ lúc trước giờ đây như sống lại trong lòng Minh. Khi chưa bị lòa, chàng vẫn nhớ mỗi lần đến nhà chơi, câu trước tiên Văn thường hỏi là: “Liên có nhà không?”. Minh nghĩ thầm:

– “Chà! Đêm hôm khuya khoắt thế này mà mò đến chỉ cốt để thăm ta thì quả là vô lý! Thôi, nay ta đã mù rồi! Cứ tha hồ!”.

Trước thái-độ của Minh, Văn cũng hiểu được phần nào. Chàng dù rất khó chịu khi bị một người bạn thân cư xử như thế, nhưng vì thông cảm cho hoàn cảnh của Minh nên chàng cũng chẳng để bụng. Chàng khẽ hỏi Liên rằng:

– Anh ấy hôm nay làm sao vậy?

Liên chép miệng, khẽ đáp:

– Chẳng biết anh ấy chiêm-bao chiêm biếc những gì rồi sinh ra thế này!

Nghe tiếng vợ và bạn thì thào nhưng không rõ là chuyện gì, Minh lại càng tức tối, cần nhằn bảo vợ:

– Khách đến chơi mà sao không có đèn đóm, để tối ‘MÒ’ như thế này!

Thấy Minh nhấn mạnh chữ ‘mò’, Văn không khỏi tức cười, song vẫn bình tĩnh nói:

– Thôi! Có trăng cũng đủ rồi anh ạ!

Nhưng Liên vẫn ngoan ngoãn vào trong nhà đem cây đèn ra thắp. Văn bấy giờ mới từ từ chậm rãi nói:

– Tôi đi Nam-Định chuyến này thật là một công, hai ba chuyện. Tôi có gặp anh Chương hỏi về bệnh đau mắt của anh. Anh ấy bảo cứ để vậy rồi thế nào cũng khỏi. Để chứng-minh lời nói, anh ấy mở sách thuốc đọc cho tôi nghe một đoạn tả về triệu-chứng và tình-trạng bệnh thông manh giống hệt như của anh. Anh ấy kết luận rằng chẳng chóng thì chày, thế nào anh cũng khỏi và bình phục như thường.

Giá vào lúc khác, có lẽ Minh đã mừng rỡ reo lên khi nghe được điều này. Nhưng lúc này, lòng ghen tuông và mặc-cảm đã xâm chiếm trọn vẹn tâm-linh chàng. Minh nghe xong chỉ thêm bực tức, cười gằn nói:

– Thà cứ mù như thế này coi bộ còn hay hơn, đỡ phải trông thấy những gì những gì bẩn thỉu, chướng tai gai mắt!

Liên nghe thấy mà nhột nhạt. Nhưng nàng không giận, chỉ đến gần chồng dịu giọng vừa để an ủi và khuyên răn:

– Mình chả nên thế.

Minh lại gắt lớn hơn:

– Bà để mặc kệ thầy tôi!

Văn thấy thế bỗng lắc đầu:

– Ô hay! Sao hôm nay anh lạ lòng thế nhỉ? Thôi, chị đưa anh ấy đi ngủ đi. Khuya rồi, tôi xin phép ra về. Sáng mai tôi sẽ đến sớm thăm anh chị.

Ghé sát tai Minh, Văn thân mật nói:

– Anh đi nghỉ cho khỏe đi, chóng ngoan. Mai tôi có quà cho anh thú-vị lắm.

Bắt tay Minh xong, Văn từ biệt ra về. Đóng cổng xong, Liên trở vào nhà. Nàng bắt gặp Minh đang ngồi bưng mặt khóc. Liên rón rén lại gần nhưng không dám nói gì vì sợ chồng gắt. Khóc một hồi, có lẽ những gì đau khổ cũng theo nước mắt mà trôi đi cho nên Minh cảm thấy trong lòng được nhẹ nhõm. Chàng dịu giọng gọi vợ:

– Mình!

Liên vội vàng thưa:

– Dạ, em đứng đây.

– Chúng ta đi ngủ thôi.

Đêm hôm ấy Minh trần trọc mãi cho đến gần sáng mới ngủ được. Những tư tưởng chán đời, những sự ngờ vực đối với người thân cứ quay cuồng trong đầu chàng mãi, không làm sao dứt được...

Khi thức giấc, Minh ở giữa khoảng trống yên lặng mà cũng chẳng rõ lúc bấy giờ vẫn còn là đêm tối hay là đã sang một ngày mới rồi. Chàng bèn cất tiếng gọi liêu: “Mình ơi! Liên ơi!”. Không có tiếng trả lời. Minh nhắm mắt cố ngủ lại. Bỗng nghe xa xa có tiếng rao phở ở ngoài đường. Chàng liền ngồi dậy, lẩm bẩm: “Thì ra sáng đã lâu rồi!”. Minh thở dài, nghĩ đến cảnh ‘không ngày không đêm’ của mình mà ngậm ngùi, ngao ngán.

Minh đứng dậy, sờ soạng, tìm lối ra bên ngoài. Lúc mới bị mù, một bước cũng phải nhờ đến Liên hay ông Hoạt dẫn dắt. Nhưng dần dà, chàng đã quen lối, nay có thể tự mình lần mò lối đi được rồi. Vừa mới lò mò xuống sân, chàng đã nghe có tiếng Văn:

– Thông thả đứng đấy để tôi dắt. Chị không có nhà ư? Đi đâu rồi?

Câu hỏi của Văn rất tự-nhiên, ngụ ý trách Liên sao không có ở nhà để trông nom cho chồng. Nhưng vì đã có sẵn tư tưởng ngờ vực, Minh lại cho rằng tình cảm giữa bạn và vợ đối với nhau càng ngày càng nảy nở. Sở dĩ hai người chưa phạm đến danh-dự chàng chỉ vì họ chưa có dịp, có môi-trường đó thôi.

Một khi đã có sẵn thành-kiến về ai thì thường thường bao nhiêu cử-chỉ và ngôn-ngữ của người đó chỉ được hiểu trong vòng thành-kiến mà thôi. Đàng này Minh đã không trông thấy gì mà lại cố tưởng tượng ra những sự việc có thể xảy ra mà mình có thể trông thấy được nếu không bị mù.

Thấy Minh không trả lời mà lại lùi thui ven thêm mà đi, hai tay quờ quạng trước mặt, Văn liền chạy lại đỡ. Minh chẳng buồn chào hỏi, khẽ đưa tay gạt bạn ra nói giọng như bất cần:

– Anh để mặc tôi.

Văn lại thêm một phen kinh-ngạc, hỏi:

– Anh sao vậy?

Vấn thái-độ lãnh-đạm, Minh cười gằn:

– Tôi chẳng sao cả.

– Anh giận tôi đấy à?

– Ô hay, lạ chưa! Sao tôi lại giận anh được?

Dứt lời, Minh rẽ sang lối trái ra sân sau để mặc cho Văn ngơ ngác nhìn theo. Lúc Minh trở lại, Văn đỡ chàng từng bước lên thêm, nói đùa rằng:

– Khốn nạn! Bé bỏng thế này mà chị ấy nỡ bỏ một mình một thân ở nhà, chẳng chút đoái hoài đến.

Minh lạnh lùng:

– Nếu bỏ hẳn càng hay.

Sức chịu đựng con người chỉ có hạn. Đến lúc này, Văn không còn nhẫn nại được nữa bèn cau mày trách bạn:

– Này anh Minh! Hình như chúng tôi có điều gì làm mích lòng anh phải không?

– Chúng tôi là ai thế?

Văn chợt thấy mình lỡ lời, vội vàng nói chữa:

– Phải! Chẳng thế mà hôm qua anh gây sinh với chị ấy, rồi hôm nay lại sinh sự với tôi!

Minh cười giọng mỉa:

– À, thì ra chúng tôi đây là Văn với Liên đấy!

Văn thân nhiên hỏi:

– Thế thì đã sao? Thế thì nghĩa là gì?

Bỗng Minh chợt như tỉnh ngộ, tự cảm thấy mình có tính hay càu nhàu thật đáng ghét nên đánh trống lảng, nói sang chuyện khác:

– À! Anh đi Nam-Định có vui không?

– Chẳng có gì gọi là vui, là thú cả!

Minh cố khơi chuyện như để dò la ý tứ nên thông thả hỏi Văn:

– Các cô ở Nam-Thành ra sao hả anh?

Thấy Minh đổi thái-độ trở nên vui vẻ đùa với mình, Văn cả mừng, tươi cười đáp lại:

– Các cô Nam-Thành (Nam-Định) đại-khái cũng như các cô Hà-Thành (Hà-Nội) thôi, cũng xuềnh xoàng như nhau cả. Vả lại, tôi không phải chỉ chú-trọng đến sắc đẹp đâu. Tôi cho rằng tư tưởng đẹp đáng quý gấp nghìn lần dung-nhan đẹp.

Văn tưởng nói thế để an ủi Minh nhưng có ngờ đâu càng gọi sâu trong lòng bạn những nỗi tiếc đã qua của một đời sáng sủa đầy hứa hẹn. Khuôn mặt xinh xắn, nước da hồng hào, cặp mắt sắc xảo của Liên lại hiện ra trong óc Minh.

Phải, chàng yêu Liên vì Liên và chàng là đôi bạn chí thân từ nhỏ. Nhưng ngoài ra, cũng là vì Liên đẹp, một cái đẹp tự-nhiên mà chàng cho là trội hơn cái đẹp phù-hoa của các cô khuê-các rất nhiều. Nếu không phải thế thì tại sao từ khi bị mù, ái-tình của chàng có kém đi tuy Liên càng tỏ ra âu yếm, tận tâm tận lực chăm nom chàng. Thì ra cái đẹp cũng đi liền với cái yêu. Cái đẹp là môi-giới cho việc đôi lứa yêu nhau. Những tư-tưởng ngoắt ngoéo ấy làm cho Minh phải ‘xét lại’ sự săn sóc của Văn đối với mình. Chàng cho là chính nhờ cái sắc đẹp của vợ đã trao đổi được lòng tốt của bạn. Chẳng nói xa đâu, có mấy người bạn học của chàng được nể vì, bệnh vực, săn đón hết mình chỉ vì có em gái đẹp trong nhà. Văn lúi húi mở hộp bánh trong khi Minh tiếp-tục suy nghĩ liên miên. Mải nghĩ ngợi đến độ chàng quên cả bạn mình đang đứng bên cạnh nên đột nhiên phá lên cười sặc sỡ nói một mình:

– Sắc đẹp bao giờ cũng là chúa tể muôn loài.

Văn quay lại hỏi:

– Có chuyện gì mà hứng chí vậy?

Minh im lặng. Văn lấy chiếc bánh kẹp đưa tận tay bạn mời:

– Anh xơi bánh. Tôi đi Nam-Định về có chút quà mọn biếu anh. Bánh kẹp của các cô Nam-Thành có tiếng là ngon đấy.

Minh đỡ lấy, nói đôi lời cảm ơn. Văn cười nói tiếp:

– Suýt nữa thì anh phải ăn bánh cưới của tôi.

Cặp mắt của Minh chớp thật mau. Chàng nhanh nhẩu hỏi:

– Sao lại suýt nữa?

– Tôi chưa nói chuyện với anh về chuyện vợ con của tôi hả?

Văn cười ngặt nghẽo rồi nói tiếp:

– Tôi nhận được dây thép nhà gửi lên bảo về ngay. Tưởng việc gì quan-trọng, hóa ra là việc đi dạm vợ...

Minh chợt vui vẻ ngắt lời:

– Tôi xin hân hạnh được chúc mừng anh.

– Ân hận thì có! Tôi phải giở hết tài hùng-biến suốt năm hôm mới thuyết-phục được thầy mẹ tôi bằng lòng cho thôi đám ấy!

– Đám nào thế?

– Con một quan-phủ.

Minh tò mò hỏi:

– Sao anh lại từ chối?

– Vì tôi muốn chọn một người bạn trăm năm ý hợp tâm đầu. Anh nghĩ xem, lấy một người mà mình chẳng biết mặt mũi, tính nết ra sao thì lấy thế nào được! Các cụ thì chỉ chú trọng đến ‘môn đăng hộ đối’ thôi!

– Vậy đã có người nào lọt vào mắt anh chưa?

– Chưa. Trước thì có một người, nhưng đã lấy chồng rồi.

Minh dăm dăm nghĩ ngợi. Chừng như để lấy lòng bạn, chàng lại nói:

– Nếu tôi không tìm được một người đầy đủ Công, Dung, Ngôn, Hạnh như chị thì chẳng thà tôn thờ chủ-nghĩa độc thân.

Dứt lời, Văn cất tiếng lên cười vang. Minh vẫn ngồi im, nét mặt rầu rầu. Chàng chép miệng bảo Văn:

– Anh cứ nói thế thôi, chứ vợ tôi quê mùa, con nhà nghèo cùng lắm chỉ xứng đáng với một người sinh trưởng nơi hạ-tiện như tôi thôi. Việc phân-biệt giai-cấp cho đến nghìn đời cũng vẫn còn. Tôi có biết một người con thượng quan yêu một cô gái thuyền chài xinh đẹp, tự ý ăn ở với nhau đến có con. Thế mà rốt cuộc cha mẹ bắt phải bỏ để lấy cho một người vợ khác ‘xứng đáng’ hơn!

Văn lắc đầu trách bạn:

– Tôi nhận thấy từ ngày anh mắc bệnh đau mắt đến nay, tư tưởng của anh gần như đã bị nhuộm đen hết cả rồi. Có lẽ vì thế mà anh đâm ra hận đời chẳng? Vậy chắc anh không còn tin vào sự tiến-hóa của lớp bình dân nữa phải không? Tôi tuy là con nhà quý-tộc nhưng vẫn tin rằng sẽ không còn bao lâu nữa, giới bình dân sẽ vươn lên, điển-hình như anh đấy chứ cần gì phải nói đâu xa.

Câu nói thật tình của Văn vốn đựng đầy mỹ ý nhưng không ngờ bị Minh hiểu một cách lệch-lạc, cho đó là những lời hách-dịch kiêu-ngạo của dân nhà giàu. Chàng lạnh lùng hỏi móc rằng:

– Bình dân với quý-tộc là những cái quái gì?

Văn gượng cười, cố đè nén sự tức giận:

– Ô hay! Anh làm sao thế hả?

– Tôi chẳng làm sao cả.

Văn tự nhiên thấy thương hại bạn, bước tới gần lấy tay xoa đầu, từ tốn:

– Anh giận tôi hả? Anh đành tâm giận người bạn thân nhất của anh hay sao?

Minh bỗng mỉm lòng. Chàng vừa cảm động, vừa hối hận, ứa hai hàng lệ ngập ngừng:

– Anh tha lỗi cho tôi. Tôi chỉ là một thằng khốn nạn.

Câu nói của Minh bao hàm ý ăn năn, tự trách, tự khinh mình nhỏ nhen, ghen tuông bậy bạ không đâu nhưng Văn lại không hiểu, cho là bạn mình lại mặc cảm vì tội nguyên nên nói lấy. Bằng một lời thành thật, Văn an ủi:

– Anh cứ yên tâm. Bệnh anh thế nào cũng khỏi. Tôi cam-đoan với anh, thề với anh như vậy! Anh cứ để chúng tôi từ từ chạy chữa cho anh đến nơi đến chốn chứ đừng nóng lòng sốt ruột mãi chỉ thêm khổ thân thôi chứ có ích lợi gì đâu!

Khi hồi hận, Minh vẫn thầm tự nhủ rằng không nên gắt gỏng, cay cú một cách vô lý nữa. Nhưng sự ghen tuông vẫn âm ỉ trong lòng, chỉ đợi gặp dịp là bùng lên. Vì thế, hai chữ ‘chúng tôi’ thoát ra từ miệng Văn một cách tự-nhiên không ngượng ngịu nhưng lại khiến cho Minh nghĩ ngợi, lo lắng. Chàng cho rằng hai chữ đó chỉ có thể dùng cho một cặp vợ chồng hay một cặp tình-nhân mà thôi. Không thấy Minh nói gì, Văn lại tưởng Minh đã xiêu lòng, chịu nghe theo lời chàng rồi. Nghĩ thế, Văn lại nói tiếp:

– Tôi muốn xuống ở luôn đây với anh cho tiện bề trông coi, đỡ đần anh cho qua cơn hoạn nạn này. Anh nghĩ sao?

Minh lạnh lùng đáp:

– Cám ơn anh. Nhưng anh ở đâu không tiện.

– Sao lại không tiện? Tôi thấy anh một mình đơn độc, một mình ở nhà cả ngày, tôi thương anh lắm. Chị thì bận đi bán hoa, ông Hoạt bận làm vườn, chẳng ai có thì giờ trông nom anh cả!

– Nhưng nhà tôi nghèo nàn, chật chội, làm sao anh ở được!

– Sao lại không được? Hay là thế này nhé. Sáng sớm tôi xuống đây, tối tôi về lại trên phố. Phải rồi, cứ thế đi nhé!

– Thế thì phiền anh lắm. Tôi không dám nhận lời đâu.

– Không sao, anh cứ để mặc tôi. Bây giờ tôi còn nhàn rồi. Còn những một tháng nữa tôi mới đi học kia.

Nghe Văn nhắc tới việc học, Minh lại buồn rầu, thờ dài ảo não. Không hiểu là Minh đang thất vọng, Văn hỏi tiếp:

– Anh đã làm giấy xin nghỉ dưỡng bệnh chưa?

Minh cười chua chát:

– Tôi lấy được cái bằng Thành-Chung đã đủ chật-vật lắm rồi, đâu dám cao vọng học thêm nữa! Trường hợp nếu không bị bệnh thì có lẽ tôi đã làm đơn mà đi dạy học thôi.

Văn bèn an ủi:

– Nếu vậy thì cứ nghỉ một năm rồi đi dạy cũng chẳng muộn.

Minh lại cười tiếp:

– Vẫn biết là chẳng muộn! Nhưng lấy gì mà ăn?

Dù sao thì Văn vẫn được đầy đủ về phương-diện vật chất từ xưa đến nay, không bao giờ phải lo nghĩ đến chuyện thiếu ăn nên chàng không để ý đến điều đó. Ngay cả đến công việc của Liên chàng cũng cho đó là làm chơi vì nghệ-thuật chứ nào có nghĩ rằng là vì sinh kế chật vật, là nguồn lợi-tức duy nhất của vợ chồng bạn mình. Lời Minh vừa thốt ra, dù là trong lúc chán nản nhưng cũng nhắc cho Văn biết sự túng thiếu của vợ chồng bạn nói riêng, và của đa số trong tầng lớp bình dân sắp xuống, nói chung.

Đảo mắt nhìn quanh, Văn mới chợt khám phá ra cảnh xơ xác nghèo nàn của bạn mình. Ngoài vườn thì phen giậu đổ nát. Mái nhà thì lợp bằng lá gồi bị gió đổck..., trông hết sức tiêu điều. Văn bất giác động lòng trắc ẩn, cảm thấy thương bạn hơn bao giờ hết.

Bỗng như sức nghĩ ra điều gì, Văn đứng dậy xin cáo từ rồi cầm đầu cầm cổ chạy thẳng một mạch ra cổng. Không bao lâu sau, Liên bán hoa trở về. Nàng cất tiếng hỏi chồng:

– Anh Văn vừa đến chơi phải không mình?

Minh ngẫm nghĩ một giây mới hỏi lại:

– Sao mình biết?

Liên cười đáp:

– Em vừa gặp anh ấy ở đầu làng. Trông anh ấy có vẻ hấp tấp vội vàng, chỉ kịp chào một câu xong lại cắm đầu cắm cổ mà chạy, nét mặt trông có vẻ cau có như giận ai vậy.

– Thật hả?

Mồm thì nói vậy, nhưng trong lòng chàng lại cho rằng Liên bịa chuyện ra thế để mình khỏi ghen, vì chàng tưởng Liên cũng có tính đa nghi như mình vậy.

Liên xuống bếp dọn cơm. Nửa giờ sau, nàng bưng lên một mâm cơm thịnh-soạn. Tuy rằng việc buôn bán có kém sút, và tiền tiêu có thiếu hụt, Liên vẫn cố hết sức giấu diếm, không cho chồng biết sợ chàng khổ tâm lo lắng. Không những thế, nàng còn khoe khoang, nói dối rằng công việc buôn bán khá hơn trước nhiều. Thấy bữa cơm nào cũng có thịt cá tươi mát, Minh tin là vợ nói thực. Nhưng chàng có biết đâu bữa nào Liên với ông Hoạt cũng chỉ ăn qua loa vài miếng, nhường hết phần ngon cho chàng. Liên vì ăn uống kham khổ, phần thì lo lắng nghĩ ngợi nhiều nên người gầy ốm sút hẳn đi khiến cho Văn nhìn ngắm nàng mà xót xa ái ngại.

Cơm nước xong, Minh bảo Liên:

– Có hộp bánh anh Văn cho khi nãy, mình vào lấy ra đây.

– Ồ! Thích nhỉ!

Liên chạy lại bàn mở hộp bánh ra mời chồng. Minh cười bảo vợ:

– Mình ăn đi!

Liên vừa nhai ngấu nghiến vừa nói:

– Em đang ăn đây, ngon lắm! Mình có nhớ ngày xưa còn bé em vẫn thường tranh quà với mình không nhỉ?

Miếng bánh quả thật là ngon lành đối với Liên chứ không phải ngoa. Đã từ lâu nàng ít được thấy ngon miệng như thế này. Nàng cố gọi lại kỷ-niệm thời thơ ấu hy-vọng tạo được nụ cười cho chồng nhưng chàng nào có biết! Chàng lại cho rằng Liên vui mừng ăn bánh ngon lành như thế chẳng qua đó là quà của Văn cho.

Liên vẫn mơ màng, tha thiết:

– Khi còn bé sung sướng lắm mình nhỉ.

Minh cười nhạt:

– Phải! Khi còn bé thì con người ai cũng hồn nhiên chưa bị những mơ ước ham muốn cám dỗ.

Liên chưa kịp hiểu thì Minh lại hỏi tiếp:

– Có khi nào mình mơ ước trở nên giàu có sang trọng không?

Liên thật thà, cười nắc nẻ đáp lại:

– Có chứ! Nghĩa là em mong sau này anh trở nên sang trọng giàu có, sung sướng, thì em cũng được nhờ chứ sao.

Minh thở dài đau khổ:

– Thế bây giờ thì vỡ mộng rồi phải không?

– Sao lại vỡ mộng? Còn nước còn tát.

Minh lắc đầu, chép miệng:

– Một thằng mù làm cách nào cho em trở nên giàu có sang trọng và sung sướng được!

Liên sa sầm, nói như hờn dỗi:

– Nếu mình cứ nói nhảm như thế mãi thì từ nay em không nói chuyện với mình nữa đâu!

Minh rơm rớm nước mắt:

– Không, anh đâu có nói nhảm. Anh chỉ nói sự thật đó thôi. Mình không thâu được nỗi khổ tâm cho anh! Mặc dù chúng ta đều là con nhà nghèo, nhưng khi bắt đầu yêu mình anh vẫn nuôi biết bao là hy-vọng. Anh tự vạch cho mình một con đường, vẫn đoái tưởng đến một tương-lai rực rỡ cho chúng ta. Dù không xây được nhà vàng cho em như trong truyện cổ-tích thần thoại, nhưng anh vẫn nghĩ có thể tạo được cho em một cuộc sống khá hơn, thoải mái hơn thế này nhiều. Anh ngày đêm chăm chỉ, tận tâm tận lực để thực-hiện mơ ước... Nhưng có ngờ đâu... Ôi!...

Quá xúc động, Minh không nói tiếp được nữa, chỉ còn biết gục mặt vào hai bàn tay khóc nức nở. Liên cũng ngậm ngùi rơi lệ. Nàng dịu dàng an ủi chồng:

– Minh đừng nghĩ ngợi xa xôi làm gì làm đau lòng em lắm. Em là đứa con gái quê mùa, được làm vợ một người thông-minh, đỗ đạt hiển vinh như thế này cũng đã vẻ vang, nở mày nở mặt với hàng xóm láng giềng lắm rồi. Em còn gì để đòi hỏi nữa? Hơn nữa, em nhắc lại cho mình biết rằng mình chắc chắn sẽ khỏi! Việc gì cứ phải tự coi mình như một người tàn tật như thế!

Trước những lời lẽ cảm động của Liên, Minh vẫn sứt sùi:

– Anh hiểu tâm-lý phụ nữ lắm. Ai ai cũng vậy! Khi nào họ hy-vọng một điều gì mà không được toại-nguyện thì họ khổ lắm! Làm sao họ có thể yêu mãi người làm cho họ thất vọng!

Liên nghe nói chột phì cười:

– Ô hay! Mà em có hy-vọng gì đâu mà bảo là thất vọng? Anh cũng biết, nếu không lấy được anh thì em giỏi lắm cũng chỉ lấy được một người nông-phu chân lấm tay bùn mà thôi!

– Không đâu, em nhầm đấy! Em xứng đáng có một tấm chồng khá hơn thế này rất nhiều!

Câu của Minh nói là hoàn-toàn thành thật chứ không ngụ ý mỉa mai gì cả. Dầu sao thì chàng vẫn có một tư tưởng khoáng-đạt, không bị gò bó trong khuôn khổ của thời phong-kiến. Chàng cho rằng sở dĩ có chuyện phân-biệt giai-cấp trong xã-hội cũng chỉ là do chính con người tự bày vẽ, đặt ra mà thôi...

Chương 6

Hy sinh

Một tháng trôi qua. Thời-gian 30 ngày đã biến cải hẳn tính tình của Minh. Đối với vợ, tình yêu nồng nàn khi xưa đã biến thành tình yêu thân mật dịu dàng và cảm kích. Từ lòng tri ân đã khiến Minh tỉnh ngộ, biết quý người vì mình hy-sinh hết tất cả lạc thú. Bao giờ cũng vậy. Khi chịu thâm ân của ai, ta thường kính trọng người đó nhiều hơn là âu yếm. Vì thế, ngọn lửa ái-tình của Minh mỗi ngày một kém dần. Và cũng vì lẽ đó mà lòng ghen bóng ghen gió của Minh cũng từ từ biến mất.

Cái tính ghen tuông vì quá yêu đã làm cho Minh nhiều phen phẫn uất kia nếu có mất đi thì cũng chỉ là nhường chỗ cho một tính khác đến ngự trị: lòng hy-sinh.

Hy-sinh có nghĩa là vì người chứ không phải vì mình nữa. Hy-sinh có nhiều hình-thức khác nhau, nhưng đều là cao cả. Thỉnh thoảng cũng có vài ngoại-lệ như những trường-hợp hy-sinh vô lối, không cần thiết.

Đối với Minh, có lẽ điều hy-sinh duy nhất chàng nghĩ có thể làm được là làm cách nào để cho vợ hết khổ, cho bạn hết nhọc công vì mình. Hơn một tuần nay, ý nghĩ đó lóe lên và quay cuồng mãi trong đầu óc Minh, con người bất hạnh kia. Chàng tự nhủ:

– “Ta không nuôi được vợ, không làm gì được cho bạn, lại không giúp ích được cho đời. Trái lại, chính vợ lại nuôi ta, săn sóc ta; bạn ta vì ta hết bỏ công bỏ của lại bỏ cả bao nhiêu thì-giờ quý báu dành cho ta. Nói cho cùng, đời vẫn nhân-đạo với ta tuy ta nhiều lúc tỏ ra hận đời, thù ghét đời. Ta dẫu chẳng ra gì nhưng không lẽ không biết điều phải quấy hay sao? Tất cả đã vì ta mà hy-sinh, tại sao ta lại không thể vì tất cả mà hy-sinh lại chứ?”.

Ý nghĩ của Minh từ chỗ cao-thượng bỗng trở thành ghê gớm, thành táo bạo... Nhưng chàng không còn cảm thấy bút rút khó chịu hay đau khổ như trước nữa. Chàng đã quen với đời sống mù lòa, với mọi nỗi đau khổ dằn vặt cả thể xác lẫn tinh-thần.

Tuy rằng tính ghen tuông, cay cú gắt gỏng đã biến mất, nhưng cái mặc cảm của người tật nguyên ít nhiều vẫn tồn tại. Dù biết ơn cả hai người, cũng đã hơn một lần, Minh nghĩ rằng vợ mình cũng như bạn mình bấy lâu nay hết lòng chăm sóc mình, lo cho mình chẳng qua là thương hại mình đó thôi. Mà chàng vốn luôn luôn tự cho mình là kẻ sĩ nên không thể nào tránh khỏi những ưu tư phiền não. Nhiều lúc chàng lẩm bẩm một mình rằng:

– “Nếu không có ta, vợ ta đâu đến nỗi phải đầu tắt mặt tối vất vả như thế. Nàng sẽ lấy được một người khác giàu sang phú quý, được hưởng hạnh-phúc biết chừng nào! Còn bạn ta cũng vậy, anh ta sẽ dành thì giờ quý báu kia cho tương-lai, cho người anh ta yêu thương muốn sống chung đời đời thay vì phải bận tâm lo lắng cho một kẻ tàn tật báo hại đời, báo hại người như ta đây!”.

Lúc ban đầu, cứ nghĩ đến Văn là Minh không chịu được, thế nào cũng phải nổi máu ghen tuông; hễ gặp mặt là buông toan những lời cay đắng bất mãn. Nhưng giờ thì trái lại, không những chàng không ghen mà còn mong Văn vì mình mà chiếu cố đến Liên, tìm cách làm cho nàng sung sướng. Chàng vẫn tin là Văn yêu Liên, và Liên cũng sẽ yêu Văn nếu không có sự hiện diện của mình trên cõi đời này. Minh chắc chắn hai người sẽ sống vui vẻ, hạnh-phúc bên nhau cho đến ngày cuối...

Từ đó, ý định tự-vẫn ăn sâu vào tâm-hồn Minh. Nó đã trở thành một chủ-đích, một lập-trường có thể nói là bất di bất dịch. Đôi khi nó cũng ám ảnh chàng, nhưng bằng một cách êm thấm luôn cả trong giấc mộng...

Lần đó, Minh thấy mình chết sau khi uống thuốc độc. Liên và Văn ngồi bên giường khóc lóc thảm thiết. Khi tỉnh dậy, chàng nhận thấy giấc chiêm-bao của chàng thật là phi lý, nhưng chàng chỉ cười. Hình như Minh đã quen dần với nỗi chết. Mỗi khi nghĩ đến nó, chàng chẳng còn chút gì sợ hãi.

Cũng như mọi hôm, trưa nay Minh ngồi chờ vợ về ăn cơm. Nét mặt chàng vẫn thản nhiên, môi chàng khẽ nhếch một nụ cười bí ẩn. Chàng đang đùa giỡn với cái chết mà chàng cho rằng đó là giải-pháp tốt đẹp nhất cho một cuộc sống ngắn ngủi vô vị, vô nghĩa. Liên về tới, vui vẻ như thường khi, lại gần hỏi thăm:

– Mình đã nhận được báo nhật trình chưa?

– Hình như ông Hoạt để ở trên bàn ấy mình ạ.

Liên lại bàn lấy tờ báo ‘Đời nay’, vừa xé băng vừa nói:

– Để em đọc mình nghe nhé?

Minh gật đầu:

– Phải đấy! Minh đọc cho anh nghe một tí đi. Anh cũng chưa đói, cứ thong thả rồi ăn sau cũng được.

Ngừng lại một giây, Minh lại nói tiếp:

– Anh Văn tốt bụng thật mình nhỉ, lại chu đáo nữa. Anh ấy biết anh buồn chả có gì tiêu khiển nên mua cho những hai thứ báo.

Liên cười bảo chồng:

– Tại sao trong đám nhà giàu lại có được người tốt thế mình nhỉ?

Minh khẽ cau mày nói với vợ:

– Mình không nên nghĩ thế. Cả giàu lẫn nghèo đều không phải là ‘cái tội’. Người tốt là do bẩm sinh, ở đâu cũng tốt, trong bất cứ hoàn cảnh nào. Dù là người đó có ở trong giới thượng-lưu, trung-lưu hay hạ-lưu cũng thế thôi! Cái bản-chất hồn nhiên, cái tâm thiện bao giờ cũng vẫn vậy, không hề thay đổi. Anh Văn bạn chúng ta thuộc vào hạng người này đấy.

Thấy Minh luôn bênh-vực Văn, chả bù với lúc trước luôn luôn tìm cách sinh sự, Liên cũng cảm thấy vui vui. Nàng cũng giả vờ ‘chêm’ một câu cho có chuyện:

– Gớm! Độ này mình hể động một tí là bên vực anh Văn. Thế mình còn nhớ hôm mới nhận được báo anh ấy biểu không? Chưa gì đã vội ví anh ấy với Chu-Mạnh-Trinh tặng hoa trà cho cụ Tam-Nguyên Yên-Đỗ!

– Ấy thế anh thật là vô lý! Không lẽ từ nay mình cũng muốn bắt chước, vô lý như anh nữa sao đây?

Dứt lời, Minh cất tiếng cười thoải mái. Tiếng cười của chàng rất trong trẻo, thành thật, không đượm vẻ chua cay chút nào. Cười xong, chàng lại vui vẻ bảo vợ:

– Nào, mình làm ơn đọc báo cho anh nghe đi.

– Em đọc tiếp chuyện hôm qua nhé.

– Khoan, mình đọc cho anh mục rao vặt trước đi cái đã.

Liên thong thả đọc. Nàng đọc càng ngày càng tiến bộ. Thỉnh thoảng gặp một vài từ-ngữ khó hiểu, nàng lại đánh vần hỏi chồng. Còn Minh thì hình như nụ cười vĩnh viễn nở trên cặp môi. Nét mặt chàng như một bông hoa hàm tiếu tươi tốt, sáng sủa. Thỉnh thoảng gặp vài đoạn lý thú, chàng lại ngắt lời, dẫn giải, cắt nghĩa cho vợ nghe. Đến phần truyện, Liên vừa mới đọc được hai chữ đầu đề bỗng im bất khiến Minh ngạc nhiên hỏi:

– Sao em đang đọc dở bỗng dừng lại ngừng thế?

– Câu chuyện ghê gớm, như nhuốc lẫm, mình nghe làm gì!

Vội vẻ mặt cương-quyết, Minh mạnh dạn nói:

– Không sợ, em cứ đọc.

Liên gượng đọc cho chồng nghe câu chuyện một người mù vì ghen tuông cầm dao đâm chết anh. Minh nghe xong mỉm cười nói:

– Ủ, chuyện ghê tởm thật! Chả trách em không muốn đọc cho anh nghe. Chỉ có những kẻ vô học thức, ngu si đần độn mới làm như thế!

Mãi gần một tiếng, Liên mới đọc xong tờ báo từ đầu đến cuối, ngay cả bài xã thuyết khô khan cùng bài phê bình về đạo giáo đầy chữ Hán-Việt mà Liên không hiểu khiến nàng đọc sai be bét đến Minh phải bật cười luôn.

Gấp báo lại gọn gàng, Liên bảo chồng:

– Thôi, bây giờ mình đi ăn cơm thôi chứ. Ông Hoạt đang giục kìa! Không chừng canh nguội hết cả rồi!

– Nguội vẫn còn ngon hơn bài xã thuyết nhạt nhẽo kia!

Đang ăn dở thì Văn đến chơi. Chàng rón rén đến gần mâm cơm đứng ngắm rồi cất tiếng cười ‘hú tim’ mọi người. Liên quay lại chào:

– Kìa, anh Văn.

Văn chột cười hỏi:

– Cơm nước gì mà bày ngộ nghĩnh thế kia!

Liên đưa mắt ra hiệu. Văn hoặc không hiểu hay không để ý, vô tình cứ thao thao mà tiếp:

– Một bên thì bát canh, đĩa giò với bát cơm trắng. Một bên thì bát tương đầy, đĩa rau muống với nôi cơm. Cơm gì mà trông lũng củng như khoai sọ thế kia?

Minh nghe nói chột cau mày, dăm dăm nghĩ ngợi. Bỗng chàng tươi nét mặt, vui cười bảo Văn:

– Dẫu tôi không trông thấy mâm cơm tôi cũng có thể dựa vào lời nói của anh mà đoán ra rồi. Thì ra đã lâu nay Liên nhường hết thức ăn cho tôi mà tôi không biết.

Đến lúc đó Văn mới hiểu ám-hiệu của Liên. Chàng vội vàng nói chữa:

– Người ta nói đùa, pha trò một tí cho vui mà anh cũng tưởng thật. Anh không tin thử đưa tay ra sờ xem có phải là mâm cơm đầy ắp thức ăn không nào.

Minh nghe nói phá lên cười. Với giọng nửa đùa nửa thật, chàng nói:

– Cần gì phải sờ! Thầy bói này đã gieo quẻ thì chẳng bao giờ sai!

Trừ Minh ra, không một ai dám cười cả. Ai cũng sợ làm đau lòng người tàn tật. Văn cố ý lảng sang chuyện khác. Chàng hỏi Minh:

– Anh bôi gì lên mi mắt mà trông đen thui đen thui thế kia?

Liên vội đỡ lời:

– Tại nhà tôi kêu nhức mắt nên hôm qua đòi đi mua hai hào thuốc phiện về để đắp đấy.

– Thuốc phiện gì mà ngộ nghĩnh vậy? Mà có đắp bằng thuốc phiện thì đi xin một tí cũng được chứ cần gì mà phải mua những hai hào?

Minh ung dung trả lời:

– Định để bôi dần anh ạ. Nhưng chả thấy bớt nên sáng nay tôi đã ném cả cái hén đựng thuốc phiện đi rồi.

Văn đùa:

– Hoài cửa! Sao không để cho quan viên làng bẹp kiết?

Minh lăn ra cười. Chàng cười rất tự nhiên như một người rất sung sướng khiến mọi người vui lây đều cười theo phụ họa. Minh đặt bát đĩa xuống bảo bạn:

– Anh làm ơn dắt thầy bói lại bàn họ.

– Ăn ít thế? Phải ăn ráng lên chứ!

– Anh làm như tôi mới lên năm, lên sáu không bằng. Lấy hộ tôi cây bút chì và mảnh giấy trắng tôi làm trò cho mà xem, thú lắm.

Liên cũng vừa ăn xong. Nàng đứng dậy hỏi:

– Mình cần giấy bút làm gì thế? Ở cả trong ngăn kéo ấy anh Văn ạ.

Mình ngồi hí hoáy viết. Văn kêu lên:

– Ấy! Sao lại viết chữ Văn đề lên chữ Anh thế!

Mình viết đi viết lại ba bốn lượt. Tay phải cầm bút chì, tay trái dò lần từng dòng từng chữ. Mấy phút sau, chàng đã viết được một hàng chữ to tương đối ngay ngắn.

Anh Văn, bạn yêu quý của tôi ời!

Văn ngồi nhìn bạn viết mà cảm động không nói nên lời. Minh lại lẳng lặng lần mò viết xuống hàng dưới.

Em Liên, người vợ đoan chính thân yêu...

Liên đứng dựa vào lưng ghế nhìn qua vai chồng đọc từng chữ ngay từ lúc ngọn bút chì vừa đi động trên giấy. Văn khen:

– Tiến bộ lắm rồi!

Liên nói:

– Khi nào khỏi bệnh thì tha hồ mà viết.

Văn gật đầu:

– Bệnh tình đã thuyên giảm nhiều rồi. Con người đã bớt đục, đồng-tử đã bớt xanh. Cứ thế này thì cùng lắm là hai, ba tháng nữa là khỏi hẳn.

Rồi chàng quay lại hỏi Liên:

– Này chị, bông hấp còn đầy chứ?

– Cám ơn anh, còn nhiều.

Mình như chợt nghĩ ra liền hỏi Văn:

– Còn mấy hôm nữa anh vào trường?

– Ba hôm nữa thôi anh ạ. Nhưng năm nay tôi không ở nội-trú nên đã làm giấy xin ra ngoài rồi.

Mình và Liên cảm động ngồi yên. Cả hai thừa hiểu đây là lòng tốt vô cùng quý-hóa của Văn. Chàng bỏ nội-trú không ngoài mục-đích tiện bề đi lại, đến trông nom, săn sóc an ủi bạn. Liên vờ quay ra hiên, lấy vạt áo âm thầm lau nước mắt. Còn Văn thì thản nhiên vui cười bảo bạn:

– Ở nội-trú thật bức bối không chịu nổi! Anh còn nhớ lão Zét không nhỉ? Gớm! Nếu các viên giám học mà đều như lão ta cả thì đám sinh-viên nội trú rồi chắc không ai ai nữa! Chỉ vì bức lão mà tôi xin ra ngoài đó thôi! Thầy mẹ tôi cũng bằng lòng nên cho phép rồi.

Mình làm như không nghe thấy lời nói của bạn. Chàng thấy trong người vui buồn lẫn lộn, buột miệng than:

– Chỉ có một mình tôi mà làm phiền đến bao nhiêu người!

Văn giả lã làm như không hiểu, vờ hỏi:

– Anh làm phiền cho ai thế?

– Thôi, anh đừng có giấu diếm lòng tốt của anh nữa đi! Tôi còn lạ gì! Chỉ vì tôi mà anh xin ra ở ngoài đó thôi! Anh làm thế thật cao cả, nhưng khổ tâm tôi lắm!

– Ai bảo anh thế? Cứ giả sử là tôi ở trong trường đi. Không lẽ thứ năm, chủ nhật lại không ra thăm anh được hay sao? Tôi xin ra ở ngoài chỉ vì tôi muốn ở ngoài chứ chẳng có ý gì khác nữa!

Minh lại mỉm cười:

– Nếu tôi đoán không trúng thì thôi, việc gì anh phải nhất định cãi cho ra nhẽ thế?

– Vì tôi xấu hổ lắm. Việc không làm mà cứ được tiếng tốt! Vẫn biết được tiếng tốt ai chả thích nhưng không vì thế mà có thể nhận vợ được! Cũng như cái tấm ngân phiếu ba chục bạc độ nợ ai gửi biếu anh không biết mà anh cứ đổ cho tôi! Anh làm thế tôi ức lắm!

Liên đứng ngoài nghe câu chuyện dằng dai khá lâu. Nàng bỗng xen vào, cười nói:

– Vâng, thì không phải anh gửi. Chính là tôi gửi đấy! Số tiền còn y nguyên kia. Thì chả là của tôi thì của ai?

Rồi nàng lại xoay ngay qua chuyện khác:

– À này, từ tuần báo anh mua năm cho chúng tôi hôm nào mới bắt đầu nhận được nhỉ?

– Vào sáng thứ sáu mỗi tuần. Hôm nay chỉ mới thứ ba. Thôi, bây giờ tôi xin phép về cho anh nghỉ. Anh phải ráng ngủ nhiều mới được. Dù không ngủ được cũng phải cố nhắm mắt lại.

Dứt lời, Văn bắt tay Minh và ngả đầu chào Liên cáo từ. Hình ảnh chàng mờ dần và nhỏ lại rồi mất hút, nhưng vẫn còn in sâu mãi trong đầu, trong lòng hai vợ chồng Liên và Minh.

Ba hôm sau, nhằm ngày phiên chợ Đồng-Xuân, Liên đem hoa thật nhiều bày bán chung với một người bạn trong nghề, mãi đến chiều mới về. Không thấy Minh đâu, nàng hoảng hốt hỏi ông Hoạt thì ông ta nói rằng Minh than là bị vấp ngã đau tay nên đã vào giường nằm, và có nhờ ông ta đi mua mấy xu dấm thanh về xoa bóp. Nhưng vì ông ta không có tiền sẵn trong túi nên đành chờ Liên về. Liên nghe kể vội vàng chạy vào hỏi thăm, xem xét vết đau. Nơi cánh tay trái của Minh có một vết tím bầm dài đến hai, ba đốt ngón tay. Nàng liền móc trong túi lấy năm xu đưa cho ông Hoạt, nhờ đi mua một ít dấm thanh.

Tối hôm ấy Minh ngủ yên, không than van, kêu ca đau đớn gì. Đến sáng, chàng vươn vai, giơ cánh tay lên khỏi đầu ra chiều đã khỏe hẳn:

– Anh khỏi hẳn rồi mình ạ!

Chàng bèn cất chén dấm thanh xuống gầm giường nói:

– Để đấy phòng xa, nếu lúc nào rỗi có đau lại thì dùng để bóp.

Liên vui mừng, yên tâm gánh hoa đi bán như mọi ngày. Gặp ngày buôn may bán đắt, chỉ không đầy một giờ đồng hồ, nguyên một gánh hàng hoa đầy ắp đã bán sạch trơn! Luôn cả mười mấy chậu kim liên bình thường ít ai đụng vào vì giá tương đối cao cũng có người chịu mua hết, đã không trả giá mà còn tặng thêm tiền nữa. Liên mừng quýnh cả lên! Không ngờ vận mình hôm nay lại hên đến như thế, được một món hời to tát như vậy! Về đến nhà, nàng hí hửng định vào khoe với chồng. Khi đi ngang qua sân, nàng nhìn vào bên trong thấy Minh đang ngồi bàn hí hoáy viết. Cho là ý chí khát sống và yêu sống của chồng càng ngày càng mạnh, Liên rất hài lòng, vui sướng. Nàng toan gọi đùa mấy câu nhưng nghĩ sao lại thôi, chỉ mỉm cười thầm nghĩ:

– “Mấy hôm nay sao bỗng dưng lại thích cặm cụi viết thế này. Hay là muốn trở thành văn-sĩ chắc? Để ta vào xem thử viết những gì”.

Liên rón rén, đi hết sức nhẹ nhàng, không phát ra một tiếng động nhỏ nào nên Minh vẫn không hề hay biết vợ đến sát bên mình hồi nào. Một tờ giấy chằng chịt đầy chữ đã được đặt sang một bên, tựa hồ như một lá thư vậy. Minh đang bắt đầu đặt bút viết trên một tờ giấy khác, có lẽ là một lá thư khác. Không bỏ phí thì giờ, Liên dán mắt vào trang giấy chằng chịt đã viết xong, nét chữ to nhỏ lệch-lạc không đều nhau, được chặn dưới một chén nước màu đen đục.

Em Liên, Anh yêu em thế nào chắc em đã biết. Và anh cũng chưa bao giờ nghi ngờ đến lòng chung thủy của em đối với anh. Nhưng không lẽ anh đành lòng nhẫn tâm làm tiêu tán cả một đời thanh-xuân của em! Em nào có tội tình gì mà phải bị chung thân ràng buộc với một người tàn tật mù lòa để bị đày vào một ngục giam tối tăm, không còn bao giờ nhìn lại được ánh sáng!

Thôi, em ở lại, anh đi đây. Bao nhiêu hạnh-phúc êm đềm sẽ đón chào em, và đền bù cho em một cách xứng đáng. Anh còn ở lại ngày nào là ngày đó lương tâm cắn rứt anh, xé nát tâm hồn anh. Anh thật có lỗi với em là ra đi không hề báo trước. Nhưng nghĩ cho cùng, anh không thể nào cam tâm làm khổ em thêm được nữa. Và anh cũng không thể nào làm khổ anh Văn, người bạn thân nhất, tốt nhất trên đời của anh. Em và anh Văn, hai người thân duy nhất của anh trên đời. Anh muốn cả hai cùng được hưởng hạnh-phúc, cùng được đền bù xứng đáng với những gì đã cao cả hy-sinh...

Em ở lại hạnh-phúc, vui vẻ sống nhé. Đó là ước nguyện sau cùng của anh.

MINH Tái bút: Em hãy vì anh mà trả ơn anh Minh một cách xứng đáng. Chúng ta thiếu nợ anh ấy quá nhiều rồi.

Đọc xong tuyệt bút của chồng, mặt Liên tái lại trong khi Minh vẫn vô tình không biết gì. Chàng vẫn tươi cười chăm chú viết sang bức thư thứ hai.

Anh Văn, người bạn yêu quý của tôi, Tôi chết đi để lại một người vợ trẻ...

Đọc đến đây Liên bủn rủn hết cả chân tay, không còn chịu đựng nổi nữa. Nàng đắm đắm nhìn cốc nước màu đen đục, đoán chắc đây là thuốc phiện mua bữa nọ hòa chung với dấm thanh mới mua hôm qua. Không chậm trễ thêm một giây, Liên vồ lấy chén thuốc độc hất ra sân rồi òa lên khóc.

– Khốn nạn! Anh...

Bị xúc động quá mạnh, Liên chỉ nói được mấy lời đó rồi nghẹn ngào khóc lên rưng rức. Minh lúc đó mới giật mình hỏi:

– Liên, em đấy à?

Nhưng rồi chàng lấy ngay lại được bình tĩnh, tươi cười bảo vợ:

– Liên ạ, con người ta ai chả một lần chết! Em buồn làm gì!

Liên vẫn nức nở. Nghe chồng nói thế nàng tức tưởi đáp lại:

– Nếu vậy... anh để... em chết... trước đã...

Đến lượt Minh rơi lệ. Chàng dùng tay áo thấm sơ đôi mắt, cố làm ra vẻ lạnh lùng nói:

– Minh cản anh làm gì? Mà cản anh làm sao nổi!

Liên kêu rú lên một tiếng. Nàng vừa run lẩy bẩy, vừa thở hổn hển lớn tiếng gọi ông Hoạt vào. Kể sơ qua diễn biến vừa rồi cho ông ta nghe, Liên dặn:

– Ông ở nhà trông chừng anh Minh nhé! Nhớ đừng cho anh ấy làm gì cả. Nếu cần cứ trói chặt cả hai tay lại. Tôi chạy đi đằng này một tí.

Đoạn Liên cầm đầu chạy một mạch đến nhà Văn để ‘cầu cứu’...

Viết báo

Nửa tiếng sau, Liên trở về, chạy vào nhà thờ hồng học hỏi ông Hoạt:

– Mọi chuyện êm xuôi chứ? Thật rõ nhà tôi làm tôi khổ hết sức!

Minh thản nhiên, vừa cười vừa hỏi:

– Mình làm gì mà cuống quýt lên thế?

Ông Hoạt lộ vẻ vui mừng, nói:

– May quá, cô đã về. Cô đi rồi, cậu ấy làm tôi chẳng còn hồn vía nào nữa! Hết khóc rồi lại cười, xong lại nói nhảm nói nhí mãi!

Liên xoay qua trách chồng:

– Sao mình lại thế? Làm phiền lòng em lắm, mình biết không!

Minh ôn tồn hỏi:

– Mình đi đâu mà hấp tấp vội vàng thế?

– Thôi, đừng bắt em nhắc lại nữa cho thêm bực mình! Chỉ tại mình làm em sợ hãi quá mới ra nông nổi này. Em bắt đền mình đấy!

Minh vẫn tỉnh như không hỏi:

– Nông nổi gì đấy mình?

Liên bảo ông Hoạt tiếp tục công việc làm vườn bị bỏ dở rồi thở dài bảo chồng:

– Em thấy mình định... Nhưng mình đừng đại dốt thế nữa nhé! Mình có chịu hứa với em thế không thì em mới kể đầu đuôi câu chuyện cho mà nghe.

– Nhưng mà hứa cái gì mới được chứ?

– Mình đừng để em góa bụa, một mình một thân cô đơn tội nghiệp mình nhé!

Minh tươi nét mặt ngồi suy nghĩ. Chàng đã tìm được một cách khác để tự vẫn giản dị hơn, yên lặng và kín đáo hơn.

Không thấy chồng trả lời, Liên lại gần nắm tay, âu yếm hỏi:

– Nhé mình nhé?

Minh chẳng hiểu vợ nói những gì, chỉ đáp cho qua chuyện:

– Ừ, được rồi.

Nếu mình nói dối em thì sao?

Minh ‘thề’ rằng:

– Nếu anh mà nói dối em thì anh chết ngay tại chỗ.

Liên không chịu, lắc đầu dù Minh không nhìn thấy gì:

– Không, nếu anh nói dối em thì em chết kia!

Minh phì cười nói:

- Ai lại thề thế bao giờ!
- Em thì xin thề với anh rằng nếu anh còn tìm cách tự tử nữa thì em đập đầu chết trước mặt anh ngay cho xem. Nếu thiếu anh thì em sống làm gì!

Minh ngồi đăm đăm suy nghĩ rồi thốt nhiên hỏi vợ:

- Đập đầu mà chết được hả mình?

Rồi chàng lại lẩm bẩm một mình:

- “Ừ, đập đầu... Đập đầu... Khó lòng!”.
- Mình lại nói lảm nhảm gì thế?
- Không có gì. À, mà câu chuyện của mình như thế nào, nói cho anh nghe được chưa?
- Chỉ tại mình cả đấy!
- Dạ vâng, thì tại anh. Vậy mình thuật lại cho anh nghe đi.
- Lúc bấy giờ em thấy mình... ghê quá! Em nghĩ tới cái chén thuốc độc mà đến bây giờ hãy còn run sợ. Nhưng thôi mình ạ! Chuyện đã qua rồi đừng bắt em nhắc lại nữa. Mình vào giường nằm nghỉ một lát đi rồi ăn cơm. Em đi làm cơm bây giờ đây. Em mua được mớ cá rô béo quá mình ạ! Lúc em ở nhà anh Văn về...

Minh bỗng ngắt lời:

- Mình lên nhà anh Văn làm gì vậy?
- Thì em sợ quá chẳng kịp nghĩ ngợi gì, chẳng còn biết xoay sở ra sao nên chỉ còn biết một cách là tìm anh Văn để nhờ anh ấy đến đây khuyên can mình hộ.
- Thế hả? Nhưng anh ấy không đến có phải không?
- Nào em có gặp anh ấy đâu! Hôm qua anh ấy bảo chúng mình rằng anh ấy ở phố Cửa Đông số 510. Đến nơi em đã toan không vào vì cái nhà ấy to và đẹp, có vườn đẹp lắm, chẳng khác như là một căn biệt-thự ấy. Sau em liền gọi thì một ông cụ đang đứng tựa cành cây từ từ đi ra. Em hỏi đến anh Văn thì ông giả vờ rằng: “Không biết! Đi đi!”. Sau đó ông ta lẩm bẩm nói một mình rồi trở vào trong nhà.

Minh cau mày, ra về không bằng lòng, dừng dừng nói:

- Thì ai bảo mình đến!
- Tại mình đấy! Ai bảo làm em kinh hãi làm gì? Nhưng chắc đó không phải là nhà anh Văn đâu mình ạ.
- Còn anh thì anh nghĩ chắc là phải. Nếu không phải thì khi nào ông cụ lại đuổi mình một cách tàn nhẫn, sỗ sàng đến thế!

Liên ngơ ngác, vẫn không hiểu gì:

- Mình nói thế có nghĩa là sao?
- Vì ông cho là mình là... ông ta tưởng mình là nhân tình anh Văn chứ còn gì nữa!

Liên vừa giận vừa xấu hổ, nước mắt chảy ràn rụa đứng nhìn chồng tức tối. Nàng biết Minh có tính hay ghen, và từ khi bị thông manh, cái tính ấy lại càng bộc phát thêm dữ dội, nhiều lúc đến mức quá đáng. Nhưng thật ra lần này nàng đã hiểu lầm chồng. Minh phân-tích chuyện này rất

là bình tĩnh và sáng suốt với cả tấm lòng ngay thẳng. Nhưng Liên lại cho đó là vì ghen tuông, và câu nói của chồng thật là hết sức tàn nhẫn.

Thật vậy, Minh không còn ghen nữa. Câu nói của chàng hoàn toàn vô tư, nghĩ sao nói vậy. Trước kia, những lúc ngờ vực vợ mình, chàng chỉ chôn sâu trong lòng những ý tưởng chua chát mà thôi. Cùng lắm, chàng chỉ khe khẽ chép miệng hay thở dài nếu không hỏi những lời quanh co vớ vẩn để dò la ý tứ.

Trong khi Liên sụt sùi đứng khóc thì Minh vẫn tươi tỉnh ngồi yên. Chàng vẫn cho là Liên khóc vì sợ chàng tự tử chứ có ngờ đâu là câu nói của chàng vừa thốt ra bị hiểu lầm tai hại.

Liếc nhìn ra cổng, Liên thấy bóng dáng Văn đang dựng xe đạp. Nàng vội vàng xua tay, ra dấu bảo Văn đừng vào. Sau đó nàng mới chạy ra lắc đầu nhìn Văn buồn rầu, tâm sự:

- Nhà tôi làm tôi khổ sở quá anh ạ!
- Sao, có chuyện gì vậy hả chị?
- Anh nói khẽ chứ, đừng để cho nhà tôi nghe thấy.

Minh nghiêm-nghị, dùng âm-thanh cho hai người vừa đủ nghe:

- Tôi vẫn không hiểu chuyện gì. Chị làm tôi lo sợ quá. Tôi vừa ở trường về đến nghe cậu tôi nói có một người đàn bà đến muốn gặp tôi. Tôi biết ngay là chị nên vội vàng phóng xe đến đây.

- Vậy ra ông cụ là cậu anh đấy à?
- Vâng, sao chị?
- Không có gì cả.
- Nhưng hình như là có việc gì nghiêm-trọng lắm phải không chị?

Liên mếu máo thuật lại câu chuyện Minh định tự tử. Văn đứng nghe mà xúc động, luôn mồm nhắc câu: “Rõ khổ quá!”. Đợi Liên kể xong, chàng toan vào nhà cụ bạn thì Liên lại gạt đi mà rằng:

- Anh đừng vào vội.

Văn chẳng hiểu ắt giáp gì bèn hỏi:

- Sao vậy?

Liên then thùng cúi mặt, ấp a ấp úng:

- Vì... vì... nhà tôi tệ quá anh ạ! Nhà tôi đổ đốn... sinh ghen...

Văn gãi đầu lập lại:

- Ghen?

Liên càng thêm bẽn lẽn:

- Vâng, nhà tôi... ghen...

Văn hiểu ngay ý Liên nói là Minh ghen với mình mặc dù nàng không tài nào nói hết câu được. Trong lòng Văn vô cùng phức-tạp. Phần thì thương hại kẻ mù vì quá yêu vợ mà hóa ghen, phần thì giận bạn bè dám nghi ngờ lòng ngay thẳng của mình... Văn đã quyết định không thể chuyện này đi xa thêm nữa nên chẳng cần đắn đo suy nghĩ gì thêm liền rảo bước đi vào trong, định bụng sẽ cho Minh một ‘bài học’.

Thấy Minh vẫn thản nhiên ngồi mỉm cười như không có chuyện gì xảy ra, Văn lấy làm lạ. Trong một giây phút thoáng qua, chàng tự hỏi không biết bạn mình có bị loạn trí hay không. Văn ôn tồn lịch-sự chào hỏi. Minh cũng vui mừng reo lên:

– Anh Văn đến chơi đây hả? Có phải nhà tôi mời anh lại đó không?

Câu hỏi của Minh rất tự nhiên, không chút ả ý. Nhưng có lẽ vì những lời bày tỏ khi nãy của Liên sẵn gây cho Văn một ấn-tượng không mấy gì tốt đẹp với Minh nên chàng đâm ra nhột nhạt, ngỡ là bạn ghen với mình thật. Văn khẽ cau mày, nhưng cố gắng điềm tĩnh đáp:

– Vâng, chị có đến. Nhưng lúc bấy giờ tôi còn ở trường chưa về.

Minh cười nói:

– Thế cái ông cụ ở nhà anh là ai vậy?

– Là cậu ruột của tôi đấy anh ạ. Sao?

Minh vẫn cười vui vẻ tự nhiên, thật thà bảo bạn:

– Thấy nhà tôi, có lẽ cụ tưởng là nhân tình của anh nên đuổi đi.

Văn chợt gắt lên:

– Ai bảo anh thế? Chỉ nói nhảm!

– Thực đấy mà. Tôi đoán không có sai đâu.

Minh phá lên cười, cho là Văn mắc cỡ. Chàng cố đùa thêm một câu:

– Với lại nhà tôi trông cũng đâu có tệ lắm. Ai biết được là gái có chồng phải không?

Dứt lời, Minh cất tiếng cười vang cả nhà. Có ai ngờ được đây là con người định tự tử một giờ đồng hồ trước. Tiếng cười của chàng nghe rất thoải mái cho bất cứ một người ngoại cuộc nào nghe thấy. Nhưng đối với Văn hiện tại, mỗi tiếng cười của Minh là một tiếng trách móc, xỉa xói châm biếm vì cay cú. Văn chép miệng, lắc đầu nói:

– Anh Minh ơi, anh tệ lắm anh biết không?

Minh dù nghe rõ, nhưng giả vờ hỏi lại:

– Sao? Anh nói sao tôi không được hiểu!

Văn cho là bạn tìm cách chế nhạo mình nên càng giận:

– Tôi bảo là anh tệ lắm! Anh không tốt chút nào cả, nghe rõ chưa? Nếu có điều gì uất ức hay bức tức thì sao anh không nói cho vợ anh, cho bạn anh biết mà cứ để bụng như thế! Thật anh làm tôi buồn quá, thất vọng quá!

Minh vẫn cười, phân trần:

– Nhưng tôi có gì mà không tốt? Tôi có bức tức ai đâu? Có uất ức điều gì đâu? Tại sao anh lại kết án tôi như vậy?

Thấy bạn như vẫn ra chiều ngoan cố không chịu phục thiện, Văn nóng giận lớn tiếng:

– Như thế thì anh lại càng không tốt, vì anh thiếu thành thật! Anh bảo anh không có gì uất ức hay bức tức, vậy thì tôi hỏi anh vì cớ gì mà anh định uống thuốc độc tự vẫn?

Tiếng cười của Minh bỗng im bặt. Mặt chàng trở nên nghiêm-trang hơn, ngồi ngẫm nghĩ một hồi. Thu hết bình tĩnh, chàng chậm rãi phân bày bằng một giọng chững-chạc, không cợt nhả hay xiên xỏ:

– Uất ức và bức tức là một chuyện. Tự tử là chuyện thứ hai. Xin anh phân-biệt hai chuyện cho rõ ràng, đừng lầm lẫn. Tôi định chết thật, song đó hoàn toàn không phải là vì uất ức hay bức tức.

Văn nghe nói câu tiết gắt lên:

– Vậy thế thì vì lẽ gì? Anh nói đi!

Minh cần phải nghĩ ngợi, Minh đáp ngay:

– Vì lẽ tôi thương Liên, và tôi thương anh...

Minh chưa nói hết câu Liên đã chạy vội đến gần, ghé tai chàng nói thầm:

– Minh có im ngay không! Lại sắp sửa nói nhảm nữa rồi! Anh Văn anh ấy cười chết!

Chẳng chút lưu ý đến lời nói của vợ, Minh đồng-dục nói tiếp từng lời. Giọng chàng mạnh bạo, đầy cương nghị chẳng khác nào một luật-sư trước tòa án:

– Tôi thương Liên là vì Liên có làm gì nên tội mà phải uống phí mất một đời xuân xanh, làm vợ một thằng mù. Tôi thương anh là vì anh hết lòng vì bạn, bỏ hết cả thì-giờ học-hành để trông nom an ủi một tên tàn tật chỉ có ăn hại. Cả hai người phải đã hy-sinh quá nhiều cho tôi. Mà sự hy-sinh đó có mang lại được kết quả gì? Sẽ mang lại kết quả gì cho bố? Đúng! Đã có một thời tôi chướng, tôi ghen, không nên không phải với cả anh và Liên. Nhưng sau đó tôi đã nhiều lần ăn năn hối hận tự trách mình. Và khi quyết định tự tử lần này, lòng tôi sung sướng và thoải mái bình yên hơn bao giờ hết. Những gì tôi vừa nói là sự thật. Anh tin cũng được, mà không tin cũng xong. Tôi không còn biết phải nói gì hơn!

Liên vẫn khóc sụt sùi. Văn sau cũng đã hiểu rõ mọi chuyện. Chàng mười phần thương cảm, nhưng cũng tức giận vô cùng. Thương cảm vì hoàn cảnh của bạn, và vì hiểu rõ lòng thành của bạn. Tức giận là vì bạn mình không chịu nghe mình, không coi trọng tình bằng hữu của mình, ít nhất là theo định-nghĩa của chàng.

– Vậy ra chỉ vì có thể mà anh định tự tử đấy?

– Vâng. Chỉ có thể thôi.

– Anh có thể thề danh-dự với tôi được không?

– Tôi xin thề ngay. Nhưng..

– Ừ, có thể chứ. Lẽ gì nữa thế anh?

– Phải, còn một lẽ nữa nhưng tôi không tiện nói. Cái lẽ ấy đáng lý ra tôi định viết cho anh trong bức thư thì nhà tôi làm lỡ hết việc của tôi...

Nghe Minh nói đến đây, Văn thoáng hiểu. Chàng quyết định phải chặn Minh lại chứ không thể để nói hết cái điều trắng trợn kia nên nghĩ phải tìm cách ngắt lời. Văn dần từng tiếng, cố nói thật lớn để che đậy sự xúc động của mình, và cũng để đánh lạc hướng Minh:

– Anh là một người tàn ác, vừa là một người hèn nhát nữa, anh biết chưa? Người ta ngăn không để anh chết mà anh lại bảo là làm lỡ việc của anh! Không phải tôi muốn đem những lời đạo đức suông để giảng giải phân trần cùng anh. Đã bao nhiêu lần, tôi nhắc đi nhắc lại rằng bệnh anh sớm muộn gì cũng khỏi, cũng chữa được. Thế nhưng anh có bao giờ chịu tin tôi, chịu nghe tôi đâu! Mà cho dẫu nếu anh có bị mù thật đi chẳng nữa, anh cũng không nên trốn nợ đời một cách ích-kỷ như thế kia! Anh còn nhớ có một lần anh nói chuyện với một nhà điêu khắc mù tại hàn-lâm-viện mỹ-thuật không? Ông ta chỉ sờ thôi mà biết tất cả. Đấy, anh coi...

Minh chợt cười, nói đùa cho bớt không khí căng thẳng:

– Anh chỉ khéo nói đùa, tôi ‘coi’ thế nào được!

Chính Văn cũng phải cố gắng lắm mới nhìn được cười. Chàng ngừng lại vài giây rồi nói tiếp:

– Rõ anh trẻ con quá! Không phải tôi nhắc lại câu chuyện này để an ủi anh đâu vì tôi đã biết thế nào anh cũng khỏi. Ý tôi muốn nói đây là khi nào ta còn hữu ích cho xã-hội, cho đời, ta còn phải sống!

– Nhưng nếu như tôi không làm ích gì được cho xã-hội và cho đời nữa thì anh bảo sao?

– Ấy là tại anh không muốn đó thôi. Chẳng nói đâu xa, chỉ nội chuyện anh yêu vợ anh, vợ anh yêu anh cũng đủ là một lý-do để anh phải sống rồi đó!

Minh nghe nói bỗng phì cười:

– Nhưng đó có phải là hữu ích cho đời không, thưa anh?

– Đó là bồn phận. Nếu có chu toàn được bồn phận với vợ con, với gia-đình thì mới có thể đóng góp được cho đời sau. Nhưng nếu anh cho là bồn phận suông chưa đủ mà muốn giúp ích cho đời thì cũng chẳng khó. Ai cấm anh soạn sách và viết truyện? Kìa, chưa gì tôi đã trông thấy anh cười mỉm chi rồi đó. Chắc anh cho là mù không thể viết được phải không? Nhưng tư-tưởng nằm trong óc chứ có nằm trong mắt đâu? Chẳng lẽ phải cần có mắt mới viết ra được tư tưởng? Sao anh không bắt chước kịch-sĩ Racine mà soạn văn sẵn trong óc trước đi, rồi đọc để chị ấy viết ra giấy cho. Hình như tôi cũng lý-sự với anh nhiều quá rồi! Mà tôi là người rất ghét lý-sự, như anh đã biết. Tôi chỉ xin anh nghĩ tới câu này: “Nếu ta còn có thể giúp ích cho đời được, dù chỉ là một lợi ích còn con mắc lòng thì ta không không được phép tự hủy thân thể của ta đi”. Và lại, xin thú thật với anh, tôi thường đem mỹ-thuật ra bình phẩm các hành động của người đời. Việc gì ta làm mà không có mỹ-thuật thì bao giờ cũng đáng chê, đáng khinh bỉ. Và dĩ-nhiên tự tử thì không có một chút gì có thể gọi là mỹ-thuật được!

Minh ngồi nghe ra vẻ chú ý nhiều lắm. Khi nghe đến phần bàn đến mỹ-thuật thì chàng không thể nhìn được cười, liền cải một cách khôi hài:

– Pétrone tự cắt đứt mạch máu mà chết cũng mỹ-thuật lắm đấy chứ.

– Pétrone bị xử tử chứ có tự tử đâu!

– Nhưng thôi anh ạ. Anh chẳng cần phải bàn đến mỹ-thuật mà làm gì. Nội cái chuyện viết lách thôi cũng đủ khó khăn, bận rộn lắm rồi. Anh nói thế có phải không Liên? Em vẫn còn đứng đây chứ?

– Vâng, em vẫn đứng đây.

Minh nói như mơ màng, vẻ tràn trề hy-vọng:

– Vậy trong tương-lai anh nghĩ truyện rồi đọc cho Liên viết nhé, chịu không?

Thấy tinh-thần của Minh như đã dần dà lấy lại được thể quân-bình, chịu nghe theo những lời Văn, Liên mừng quá đáp ngay không do-dự:

– Vâng, nếu thế thì còn gì hay hơn!

Văn cũng vỗ tay tán thành:

– Có thể chứ! Vậy ngay chiều nay bắt đầu viết đi nhé! Còn tôi, tôi sẽ chứng-minh cho anh thấy là bệnh đau mắt của anh thế nào cũng khỏi.

Văn từ biệt ra về. Chàng cũng không quên dặn Liên cận kề phải túc-trực luôn luôn bên cạnh Minh chờ đến chiều chàng sẽ trở lại...

Quả y hẹn, Văn đến vào lúc sáu giờ chiều. Đi chung với chàng là một bác-sĩ nhãn-khoa. Sau khi giới-thiệu, chào hỏi xong xuôi, ông ta bắt đầu khám mắt cho Minh, và khám rất là kỹ-lưỡng. Ông ta bảo đó là bệnh thông manh, giải-thích tường tận đâu ra đó cho Minh nghe:

– Ông mắc bệnh cataracte traumatique, chắc là vì ngã và bị vật gì cứng chạm phải con ngươi. Bệnh này cứ để yên thì dần dà cũng khỏi, nhưng có khi phải đến một, hai năm trừ khi nó biến thành bệnh thông manh chín là cataracte supramure thì đành bó tay. Nhưng trường-hợp này rất hiếm, ít khi xảy ra. Nếu chịu mổ thì khỏi ngay, nhưng sẽ bị cận-thị. Tôi đã phân-tích tất cả những điều lợi hại rồi. Vậy tùy ý ông đấy. Nếu chấp-nhận bị cận-thị nhưng khỏi ngay thì mổ, bằng không chờ một hai năm thì cũng tự động sáng mắt lại thôi, trừ khi gặp rủi ro như tôi vừa đề-cập thì không nói đến.

Nghe bác-sĩ nói xong, Minh sung-sướng mỉm cười chẳng khác nào ‘chết đi sống lại’. Bây giờ chàng mới tin là mình không phải là người tàn tật nữa. Trong đám mây đen chợt loé lên một tia sáng hy-vọng. Chàng nhìn thấy được trong tia sáng đó một con đường tương-lai rực rỡ. Chàng đã nghĩ được một cách kiếm tiền trả cho cuộc giải-phẫu này.

– Bẩm, nếu mổ mắt thì mất hết bao nhiêu tiền, thưa bác-sĩ.

– Độ 100 bạc thôi.

Liên tái mặt, đưa mắt nhìn Văn như muốn nói rằng đó là một món tiền quá lớn mà nàng không thể nào có nổi. Nhưng Minh trái lại, tươi hẳn nét mặt, đảo mắt khắp nơi như mong tìm được đúng chỗ người ‘bác-sĩ cứu tinh’ để tỏ rõ lòng biết ơn.

– Thật không, thưa bác-sĩ? Chỉ có 100 thôi? Chỉ mất có 100 để có lại ánh sáng và một tương-lai đầy hứa hẹn? Muôn vàn cảm tạ bác-sĩ!

Ông bác-sĩ cười, thân mật bắt lấy tay Minh:

– Thôi, cứ yên tâm nghỉ ngơi đi nhé! Bao giờ muốn mổ tôi sẽ cho xe lại đón đến bệnh-viện.

Minh bỗng gọi bác-sĩ trở lại nhắc:

– Bẩm, thế còn tiền khám bệnh...

– Thôi, tôi không lấy tiền khám bệnh đâu. Bao giờ mổ hẵng hay.

Sự thật thì tiền khám bệnh Văn đã thanh-toán trước cho bác-sĩ rồi và dặn ông ta rằng nếu Minh có hỏi đến thì cứ theo sách ấy mà trả lời.

*** Ngay sáng hôm sau, Minh quyết-định bắt tay ngay vào việc. Nhưng bắt đầu công việc cũng có nghĩa là bắt đầu nghĩ ngợi, lo lắng không ít. Mặc dù hồi còn đi học Minh vẫn luôn luôn đứng đầu lớp về môn quốc-văn, nhưng chàng thật sự chưa bao giờ dám tự tin vào cái tài viết văn của mình. Chàng thường nghe anh em chúng bạn nói rằng muốn viết chữ quốc-ngữ giỏi thì phải thông thạo Hán-văn. Mà Hán-văn thì ngoài một ít chữ học được từ thân-sinh của chàng ra, chàng nào có được học thêm bao nhiêu trong những năm đến trường!

Đột nhiên, Minh nhớ lại một vài bài do Liên đọc cho chàng nghe từ báo Văn mua năm biếu tặng. Chàng vỗ tay đến ‘độp’ một tiếng. Phải, những bài ấy được viết bằng một lối rất giản-dị, đôi khi có thể nói là mộc mạc nhưng không thiếu ý nghĩa mà chàng vẫn thầm ca ngợi, cho là hay. Thế là xong bước đầu. Văn đã quyết định chọn lối văn-chương bình-dân để viết.

Suốt hai tuần lễ, Minh sung sướng như mở cờ. Niềm hy-vọng bấy lâu nay như đánh mất đã trở lại với tâm hồn chàng. Nếu lúc trước chàng rảnh rỗi trong âu sầu ủ dột bao nhiêu thì bây giờ chàng bận rộn trong khoan khoái bấy nhiêu. Thấy chồng trở thành một con người mới, vui vẻ, yêu đời, Liên cũng vui sướng lây. Nàng có biết đâu là tâm-hồn đi đôi với thể xác tương tự như tinh-thần với vật-chất vậy. Cả hai cùng phải có và hỗ trợ cho nhau thì mới có thể quân-bình được cá-nhân trong đời sống.

Điều quan-trọng nhất đối với Minh là hiện-tại chàng không còn tự cho mình là vô dụng nữa. Văn đã vạch đường, đã soi sáng cho chàng, và nhắc nhở cho chàng từ bỏ phận làm chồng cho đến bỏ phận làm người, cho đến luôn cả bỏ phận với chính bản thân mình... Chàng thấy

mình còn giúp ích được cho đời, còn có thể kiếm tiền nuôi vợ, nuôi thân... Nghĩ tới những ngày sắp tới, Minh lại thấy náo nức. Sẽ tươi mát hơn, sẽ tốt đẹp hơn những ngày đã qua, chàng chắc chắn như thế. Cũng như người ta vẫn thường nói: 'Sau cơn mưa trời lại sáng'.

Bên cạnh cái hy-vọng cũng còn một kẻ thù đáng sợ, đó là sự ngờ vực. Nhiều lúc, Minh đã nghi ngờ chính mình, cũng như tài sức của mình. Làm được điều mình muốn làm là một cái vui, một cái hạnh-phúc. Nhưng việc mình làm nếu không đem được một chút thành quả nào thì bao nhiêu nỗ lực cũng chẳng khác gì như đổ ra sông, ra biển...

Trong hai tuần, Minh đã gửi đến sáu, bảy bài nhưng vẫn chưa thấy có bài nào của mình được đăng cả. Kèm theo bài, Minh gửi cả thư cho nhà báo và cũng nhận được thư phúc đáp cùng những lời hòa nhã, đầy vẻ khuyến khích. Nhưng ngóng mãi mà vẫn không thấy bài của mình được đăng.

Chàng tự hỏi rằng có phải văn của mình quá kém hay không. Nhưng chàng lại thấy có điều gì đó phi lý vô cùng. Nhiều bài được báo đăng nói được là 'quá dở', hay 'quá nghèo nàn'. Mặc dù chàng không tự cho mình là giỏi nhưng chàng nhận thấy rõ ràng là văn của chàng cũng còn khá hơn những bài đó rất nhiều.

Buồn rầu, Minh nghĩ tới nhiều nhà văn đại tài trên khắp thế-giới mà chàng đã được đọc qua. Trước khi nổi danh, họ đã phải trải qua không biết bao nhiêu là khổ ải. Có nhiều người đến khi chết rồi thì tác-phẩm, công-trình mới được suy tôn, nhiều lúc không phải vì mục-đích nghệ-thuật mà là do mục-đích thương-mại! Đời của văn-sĩ, nhạc-sĩ, thi-sĩ, họa-sĩ..., nói chung là nghệ-sĩ vẫn thường như thế đó! Đã dấn thân vào con đường này thì phải chấp nhận mà thôi.

Đã mấy lần, Minh định 'bẻ bút'. Chàng thầm nghĩ rằng dù mình có lòng, có tâm-hồn với văn-chương nhưng có lẽ là thiếu khả năng. Nhưng cứ mỗi lần Minh nêu lên ý định bỏ cuộc, Liên đều khuyên rằng:

– Những chuyện anh viết em thấy hay lắm, và chính anh Văn cũng phải phục. Sớm muộn gì thì rồi cũng sẽ được đăng, anh cứ vững lòng chờ đợi.

Nói thì nói vậy, nhưng thật ra chính nàng cũng thấy hy-vọng rất là mong manh vì đã lâu ngày rồi mà vẫn không có tin-tức gì về những bài Minh đọc cho nàng viết mà chàng có một tư tưởng hết sức là âu yếm khi ký tên tác-giả là: Minh và Liên.

Chiều hôm ấy Minh đang buồn rầu suy nghĩ. Tay chàng cầm tờ báo trên tay hết gập ra lại gập vào, chỉ mong sao cho Liên bán hoa xong về sớm. Vừa nghe tiếng vợ ở sân, chàng đã lên tiếng gọi vào và đưa báo. Mọi lần, Liên chưa kịp đọc thì Minh đã náo-nức hỏi ngay xem bài của mình có được đăng chưa. Nhưng có lẽ thất vọng đã nhiều cho nên hôm nay chàng không buồn hỏi nữa, chỉ hồi hộp ngồi chờ.

Xem chừng Liên cũng thấu hiểu tâm-sự của Minh. Nhìn vẻ bi-quan lộ ra trên nét mặt chồng, nàng đem lòng thương hại. Trong cơn lo-lắng, nàng bỗng nhớ lại chén thuốc độc bữa nọ mà rùng mình.

– Có chuyện gì hay đọc cho anh nghe với.

Liên giật mình. Nàng hiểu câu ấy có nghĩa là:

– Có bài của anh đăng trên báo không?

Liên khựng lại một giây, bỗng nàng nàng chợt nghĩ được một kế liền giả giọng mừng rỡ reo lên:

– Ôi! Bài 'Cảm Tưởng Của Một Người Mù' của mình được đăng trên trang đầu này!

Minh luống cuống ngồi bật dậy, tay quờ quạng tươi ngay nét mặt. Trông chàng chẳng khác gì một đứa con nít đang đòi quà.

– Đâu? Đâu mình?

– Thì mình cứ ngồi đấy để em đọc cho mà nghe.

Liên nhẹ tay mở ngăn kéo ra, lấy bản viết nháp của bài văn nàng vừa đề-cập đến đặt lên tờ báo và nhìn vào đó thông thả đọc. Minh để hết tinh-thần, nín thở nghe vợ đọc từ đầu đến cuối. Chàng vui mừng hớn hờ, vô cùng đắc ý nói:

– Không thiếu một chữ! Họ đăng nguyên-văn không sửa một chữ mình ạ!

– Thì văn của mình đã viết ra thì còn ai có đủ tư-cách để mà sửa?

Minh sung-sướng, mặt đỏ bừng bảo vợ:

– Mình khen anh thì thật là đúng lắm.

Và chàng cao hứng cất tiếng cười vang nhà. Vừa vặn lúc ấy Văn đến chơi. Nghe bạn cười ròn rã của Minh bèn cất tiếng hỏi:

– Có chuyện gì mà vui thế?

Nghe bạn hỏi, Minh hãnh-diện khoe:

– Anh Văn đấy à? Họ đăng bài của tôi anh ạ!

Văn vui mừng chạy lại đỡ lấy tờ báo trong tay Liên:

–Ồ, hay quá nhỉ! Đâu?

Liên lắc đầu, xua tay ra hiệu cho Văn rồi mới nói:

– Đây.

Nàng vừa nói vừa đưa cho Văn bản viết nháp nàng đang cầm trong tay. Văn đứng lăm nhăm đọc, thương hại cho bạn đồng thời cảm động về cách lừa dối thông-minh của Liên. Sự lừa dối này do lòng trác ẩn mà có, nhưng cũng đựng đầy tình thương trong đó. Minh hỏi:

– Anh đọc hết bài chưa?

– Vừa xong anh ạ.

– Anh biết không, họ không thêm không bớt một chữ nào của tôi đấy!

– Thế à? Thật anh tài quá!

– Không biết còn tiền nhuận-bút thì sao đây? Họ sẽ gửi cho mình hay là mình phải đến tận nhà báo mà lãnh?

– Anh cứ để việc ấy cho tôi. Tôi sẽ đến lãnh hộ cho anh.

– Nhưng liệu người ta có chịu giao tiền cho anh không mới được chứ?

– Điều đó không hề gì. Tôi quen với chủ báo mà.

– Thế thì thật là may mắn cho tôi.

Đứng nghe cuộc đối-thoại giữa chồng mình với bạn mà Liên cảm thấy lo lắng, bẽ bàng. Nàng không hiểu vì sao đã biết là một chuyện không có mà Văn còn dám hứa đi ‘lãnh’ tiền nhuận-bút cho chồng! Mà Văn sau đó từ giã hai vợ chồng nói chàng lên thẳng nhà báo.

Một tiếng đồng hồ sau khi Liên và Minh vừa ăn cơm xong, thì trời đã nhá nhem tối. Văn trở lại đưa cho Minh ba đồng bạc và nói:

– Tiền đây rồi. Họ nói lần đầu anh tạm nhận số tiền nhỏ tượng-trưng này. Tương-lai họ sẽ trả hậu hĩnh hơn.

Minh cầm ba tờ giấy bạc mà tay run lẩy bẩy. Chàng vui sướng quá, không sao nói lên được lời nào cả. Đây là lần đầu tiên trong đời chàng làm được ra tiền. Thật mĩ mai thay, chàng lại bắt đầu kiếm tiền trong lúc bị mù lòa. Ừa hai hàng lệ, Minh bảo Liên:

– Ba đồng bạc là kỷ-niệm quý nhất đời anh. Sau này, dẫu anh có kiếm được bạc trăm, bạc nghìn cũng không sao sung sướng bằng. Vậy mình hãy bỏ nó vào một phong bì dán lại, bên ngoài đề ba chữ ‘Tiền mồ mả’.

Rồi chàng cất tiếng cười ha hả. Văn thấy thế cũng vui lây, cười theo. Hai người đều vui, mặc dù hai cái vui hoàn toàn khác nhau. Chỉ có một mình Liên là buồn. Nàng đứng yên cúi mặt trầm tư không nói năng gì cả. Nàng thừa biết số tiền ấy ở đâu ra. Ở trên đời làm gì có chuyện không có bài đang mà được lãnh tiền nhuận-bút bao giờ!

Chiều hôm sau, khi bán hoa trở về, Liên chợt thở dốc. Không phải là vì nàng mệt, mà vì nàng không biết sẽ phải trả lời sao khi Minh hỏi thăm đến bài vở đăng trên báo. Về việc ‘bổn cũ soạn lại’ nói dối cho chồng vui thì thật quá dễ dàng. Nhưng nghĩ đến Văn thì nàng trở nên ái ngại, thấy mình không nên không phải chút nào cả. Nàng không thể để cho Văn làm thế nữa, dù chỉ là một lần!

Chuyện gì đến rồi vẫn phải đến. Muốn né tránh cũng không được. Liên đành để mặc cho sự việc đưa đẩy, tới đâu thì tới. Nàng uể oải cầm tờ báo ‘Đời nay’ lên để chuẩn-bị đọc cho chồng nghe như mọi ngày. Trước sự kinh-ngạc của Liên, ở ngay trang nhất là bài viết mang tựa-đề: ‘Những Giác Mộng Của Một Người Mù’, phía dưới ký tên là Minh và Liên. Nàng sung-sướng đến nỗi ngáy cả người ra, đánh rơi tờ báo lúc nào mà không biết. Liên nghĩ thầm:

– “Mình đang lo ngại có nên nói dối lần thứ hai nữa hay không! Nếu biết thế này thì hôm qua bịa đặt chuyện đăng báo làm gì cho khổ anh Văn!”.

– Thế nào mình? Báo hôm nay có đăng bài của anh hay không?

Liên như người vừa tỉnh mộng. Nàng cúi xuống nhặt tờ báo lên, hí-hửng mà rằng:

– Có mình ạ. Hôm nay họ bắt đầu đăng bài ‘Những Giác Mộng Của Người Mù’ kia!

Minh thở phào nhẹ nhõm. Chàng nuốt nước bọt, giọng tự hào nói với vợ:

– Ừ! Anh biết thế nào họ cũng đăng mà! Bài này còn dài lắm. Anh sẽ bỏ hết tâm hồn vào để viết.

Nếu Liên và Minh mà biết được những gì xảy ra tại tòa soạn của tờ báo ‘Đời Nay’ thì có lẽ Liên không phải kinh-ngạc, và Minh chắc chắn không dám tự-phụ. Thì ra chiều hôm đó khi nói rằng lên thẳng nhà báo để đòi tiền ‘nhuận bút’ cho bạn, Văn khấn khoản thỉnh cầu ông chủ-nhiệm đăng những bài của Minh. Ông ta trả lời một cách lưỡng-lự như sau:

– Nhưng bài ấy tuy hay thật, nhưng sở dĩ tôi không đăng là vì sợ không hợp với sở thích của đại đa số độc-giả. Vả lại bạn ông cũng là tay mới ra nghề trong làng báo chưa ai biết tiếng nên sợ có ảnh-hưởng phần nào đến việc thương-mại. Dĩ-nhiên tờ báo nào cũng vậy. Số lượng lưu-hành phải đến một mức độ nào tương-đối gọi là khá thì mới có thể trường tồn được.

Nhưng Văn vẫn cố nài nỉ, nằng nặc xin ông ta đăng thử. Thấy Văn không dă động gì đến tiền nhuận-bút, ông bèn mỉm cười ra chiều thuận ý chiều chuộng một độc-giả đặc-lực đã mua báo năm cho mình.

Nhưng khi bài ‘Những Giác Mộng Của Một Người Mù’ đăng được ba kỳ thì số báo bán được tăng lên một cách khủng khiếp, làm chấn động thành-phố Hà-Nội. Văn đi đâu cũng nghe bàn tán xôn xao về những bài viết của Minh, bạn chàng. Ai cũng tỏ ý hoan nghênh những tư-tưởng rất mới mẻ và thành thật của một người mù. Có nhiều người hỏi Văn có biết tác-giả là ai không thì chàng chỉ cười, lắc đầu mà ‘giữ kín bí-mật’. Có rất nhiều câu chuyện rất ngộ nghĩnh, hoặc

được bịa, hoặc do sự suy đoán của độc-giả được đồn ra khắp nơi về cuộc đời của tác-giả khiến cho dư-luận càng thêm sôi nổi. Mà một khi dư-luận càng sôi nổi bao nhiêu thì báo bán càng chạy bấy nhiêu.

Văn phóng xe đến nhà Minh thuật lại những tin đáng mừng cho bạn, những gì chính chàng được ‘mắt thấy tai nghe’. Gặp lúc Minh đang đọc cho Liên viết đoạn kế tiếp, Văn kêu lớn:

– Cứ để thông thả rồi hẵng viết, sẽ còn nhiều chuyện thú-vị lắm.

Minh cười, vui vẻ trả lời:

– Thông thả thế nào được! Tôi vừa nhận được thư của tòa soạn giục viết tiếp cho ra kịp số ngày mai. Trong phong bì có gửi kèm theo đến chín đồng bạc đấy anh!

Văn cười lớn, gạt đi:

– Nếu thế thì lại càng nên từ tốn, thông thả.

– Sao vậy?

Minh liền giải-thích:

– Vì ba bài viết của anh đáng giá ít nhất là 30 bạc mà chỉ trả có 9 đồng thì viết làm gì!

Liên nghe vậy bèn ‘can’ Văn rằng:

– Mỗi một kỳ họ chỉ có đăng có vài bài thôi thì tôi nghĩ cái giá ba đồng một bài cũng là hậu lắm rồi. Nếu mình còn làm cao thì coi chừng ‘già néo đứt giây’ đó! Không nên anh ạ!

– Không phải là tôi làm cao đâu. Nếu anh chị mà nghe được những sự kiện như tôi đã chứng kiến thì anh chị sẽ tin là tôi không ngoa một chút nào cả. Mà anh Minh có biết rằng họ ca tụng anh đến cỡ nào không?

Minh hớn hờ bảo bạn:

– Họ ca tụng thì lại càng nên viết lắm chứ!

– Đành rằng thế. Nhưng bên cạnh cái tiếng tăm lừng lẫy kia cũng phải kiếm được chút đỉnh gọi là mới được chứ. Anh đừng quên rằng anh phải cần tiền khá nhiều để mở mắt đấy nhé, vì anh vẫn khăng khăng nhất định không cho tôi giúp một cái gì cả.

Minh suy ngẫm vài giây rồi hỏi Văn:

– Thế thì anh bảo tôi nên làm gì bây giờ?

– Cái đó đã có tôi. Anh cứ vững lòng tin nơi tôi. Tôi sẽ không để cho anh thiệt thòi đâu.

Minh ngần ngại vì chưa hiểu rõ ý định của Văn:

– Nhưng anh... anh có chủ ý gì vậy?

– Tôi chẳng cần phải nói xa xôi gì hết. Chốc nữa tôi đến bảo với chủ-nhiệm tờ báo rằng vì anh mù nên không viết được, phải thuê một người thư-ký viết hộ. Như thế, tốn kém thật không phải là ít. Tôi sẽ ‘hù’ ông ta rằng nếu không được ít nhất 6 đồng một kỳ thì anh đành xin thôi chứ không thể viết tiếp được nữa.

Liên phá lên cười nắc nẻ:

– Vậy thì ra tôi là viên thư-ký của nhà tôi đấy phải không anh Văn.

Minh cười, đỡ lời bạn:

– Hẳn chứ lì.

Liên tủm tủm cười:

- Nhưng thư-ký gì mà chữ xấu như quỷ ấy!
- Nói chi đâu xa. Hầu hết các văn-sĩ chữ đều như ‘gà bới’ cả, Liên ạ.

Rồi chàng lại nói với Văn:

- Dẫu sao thì anh cũng cứ để cho tôi đọc cho nhà tôi viết nốt cái đã.

Chợt nhớ ra Văn khoe có nhiều người tán tụng mình. Minh tò mò muốn biết xem người ta nói gì về mình liền hỏi:

- Nhưng mà họ bình-phẩm những bài của tôi ra sao vậy anh?

Liên cười, xen lời đùa giỡn:

- Của CHÚNG TÔI mới phải chứ!

Minh bật cười đáp:

- Ủ ờ phải, của CHÚNG TÔI. Họ phê-bình như thế nào vậy anh?

Văn đáp ngay chần chần nghĩ ngợi:

- Họ đều khen là hay. Họ còn nói anh có tâm hồn thi-sĩ, văn anh viết rất là cảm động.
- Có thể thôi?

Văn cười:

- Anh còn muốn gì nữa? À, có một cô... nhưng thôi, chẳng nên nói! Chị giận chết!

Đôi má của Liên chợt đỏ hây. Nàng có chiều hơi bẽn lẽn:

- Anh cứ kể, tôi không giận đâu. Người ta khen nhà tôi thì đó là điều tốt, sao tôi lại giận?
- Vậy thì được lắm, tôi xin nói. Có một cô rất là đẹp gái và giàu có cứ hỏi tôi có quen anh không, và có phải là anh mù thật không. Tôi tình thực nói cho cô ta biết rằng anh mắc bệnh thông manh nên mới viết văn để kiếm tiền mổ mắt thì cô ấy nhanh nhẩu bảo tôi phí tổn hết bao nhiêu cô ta sẵn sàng xuất tiền ra giúp anh.

Sợ Liên ít nhiều cũng ghen tuông đôi chút nên Minh âu yếm nói một câu như để lấy lòng vợ:

- Sao anh không nói phăng cho cô ta biết rằng tôi đã có vợ rồi, và tôi rất yêu vợ tôi.

Liên mỉm cười vì sung-sướng, nhưng không khỏi có chút e thẹn:

- Mình chỉ được cái nói nhăng nói cuội. Không sợ anh Văn anh ấy cười cho!

Quay sang Văn, nàng ân cần hỏi han:

- Anh xơi cơm chưa?
- Chưa chị ạ. Nhưng tôi phải đến tòa soạn của nhà báo để điều đình về việc đăng bài viết đã.

Minh hết sức cảm động nói:

- Anh tử tế với chúng tôi quá. Tôi biết lấy gì để đáp lại tấm lòng quý báu của anh cho xứng đáng đây!

Văn thấy vậy vội gạt đi:

- Anh hay lời thôi lắm! Thôi, chào anh chị. Mai tôi sẽ đến sớm để báo tin mừng, yên chí đi.

Văn từ biệt ra về. Trời đã tối. Đêm đã xuống dần. Liên đi thắp đèn rồi lấy giấy bút ra ngồi sát bên chồng. Minh bắt đầu đọc cho vợ chép...

Chương 8

Trong vườn bách thảo

Một buổi trưa mùa đông ẩm-áp và khô ráo. Minh và Liên ngồi phơi nắng trên một chiếc ghế dài trong vườn Bách-Thảo. Để thêm tài-liệu soạn-thảo cho truyện và hồi-ký đang viết dở dang, Minh cần tả nhiều cảnh trong vườn Bách-Thảo. Vì thế chàng nhờ Liên đưa đến đây vài lần; thứ nhất để cùng nhau ôn lại kỷ-niệm thời thơ-ấu; đồng thời cũng là để có thêm đề-tài mà viết.

- Hôm nay hình như vườn Bách-Thảo vắng lắm phải không?
- Sao mình biết?
- Anh đoán.
- Thế thì mình đoán đúng đấy. Có lẽ vì mình tính rằng trời rét thì ai lại ra đây làm gì đó phải không?

Minh cười:

- Thế chúng ta chẳng ra đây là gì? Nhưng chẳng qua là một công hai chuyện, vừa để nhớ lại thời xa xưa, vừa là để làm việc. Mình có mang theo giấy bút đầy đủ đấy chứ?
- Có mình ạ. Nhưng em đề-nghị thế này, mình thử ngắm xem có lý hay không nhé. Món tiền mình để dành được cũng hơn một trăm rưỡi rồi, mà tiền mỗ mắt theo lời bác-sĩ thì chỉ có khoảng một trăm. Vậy sao mình không tạm gác công việc mà nghỉ ít lâu cho khỏe để chuẩn-bị đi mỗ mắt có hơn không?

Nghe vợ nói, Minh ngồi lặng yên suy nghĩ. Từ hôm Văn đến điều-định thương-lượng với ông chủ-nhiệm, tiền nhuận bút của Minh được tăng lên một cách đáng kể. Và trong ba tháng nay, tháng nào chàng cũng kiếm được trên 50 bạc. Nhưng hiện nay hình như chàng đang mê man theo đuổi một thứ khác mà chàng cho là quan-trọng hơn, vì tiền chữa bệnh chàng đã dư, không còn phải lo nghĩ đến nữa. Cái thứ ấy, một khi biến thành sa đọa đưa ta vào tròng còn làm ta mê muội si mê gấp trăm nghìn lần hơn là tiền tài nữa. Đó là danh vọng.

- Mình mãi nghĩ gì mà không chịu trả lời em?
- Mình ạ. Anh nghĩ rằng không biết lúc anh hết mù thì liệu còn viết hay được như hiện-tại nữa không?

Liên cười:

- Sao mình lẩn thẩn quá! Không trông mà còn viết hay được thì khi sáng mắt tất viết phải càng hay hơn chứ sao!
- Anh thì không dám chắc như thế. Anh cho là một khi ta được nhìn thấy ngoại vật thì trí tưởng tượng của ta có phần kém đi. Nhiều khi nghĩ vẫn vợ, anh không còn muốn đi mỗ mắt nữa! Thà là cứ để mặc vậy, bao giờ khỏi thì khỏi, mà dẫu không khỏi thì cũng chẳng sao nữa!

Liên nghe xong thấy lòng buồn vô hạn. Nàng nhớ có một lần Văn nói ngay mặt Minh rằng: “Anh biết không, tôi không muốn anh nổi tiếng một tí nào!”. Hồi mới nghe câu đó, nàng hơi buồn Văn, cho là anh ta phần nào ganh tị với chồng nàng. Mà chính Minh cũng từng nói với vợ rằng Văn

ganh với chàng vì đôi khi nói chuyện, Văn khuyên răn nhiều câu làm Minh phải nghĩ ngợi nhiều, cho là bạn cố tìm đủ cách để ‘dìm tòi’ mình.

Nhưng mấy hôm nay, nghe Minh tán tụng yêu mến cảnh mù, Liên nghiệm lại thấy lời nói của Văn rất là chí lý. Nhớ lại mấy tháng trước đây khi Minh cứ một hai đòi chết cho bằng được vì không chịu đựng nổi cảnh mù mà thấy dở khóc dở cười! Nàng nghĩ thầm: “Chẳng lẽ ham danh-vọng đến độ sợ rằng đến khi sáng mắt rồi thì không viết văn được nữa hay sao?”. Thấy bất nhẫn, nàng buột miệng nói:

– Chà! Không lẽ viết văn hay lại quan-trọng hơn được sáng mắt lại hay sao? Anh Văn không muốn mình nổi tiếng thật không phải không có lý-do.

Minh nói ra về kinh-ngạc:

– Thế ra mình cũng ganh với anh như anh Văn đó sao?

Liên nghe nói hết sức bức bối, giọng nàng hơi gay gắt:

– Anh nói thế thì còn giới đất nào! Sự thật thì em đồng ý với anh Văn đấy. Em cũng bắt đầu cảm thấy khó chịu với cái tài của anh rồi đó! Trước kia em yêu mến nó vì không những nó giúp anh kiếm được tiền để đi mổ mắt mà nó còn cứu vãn được cả tâm-hồn anh, tạo dựng lại ý chí quyết sống của anh. Nhưng nay thì quá quắt lắm rồi, cái tài của anh đã trở thành con dao hai lưỡi, thành một thứ thuốc phiện khiến cho anh nghiện ngập, và thành một ngục tối để giam hãm anh mãi trong cảnh mù.

Thấy vợ bị xúc động quá mạnh, Minh ít nhiều cũng cảm thấy hối hận. Nghĩ đến cảnh hiện-tại, chàng tự nhận thấy mình quá ư là ích-kỷ! Lúc mới bị mù, mọi việc nhất nhất đều phải nhờ đến vợ chăm sóc. Chàng vì thương vợ nên đâm ra buồn bức đến độ không còn muốn sống nữa. Chàng nghĩ rằng chỉ có cái chết của chàng mới giải thoát được cái khổ tâm, vất vả cho Liên. Lúc đó, chàng coi đó là một điều hy-sinh. Nhưng nay nghĩ lại thì thật ra nó chỉ là một điều hết sức giả dối, giả dối đến độ chàng không thể nào ngờ được. Thật ra, lúc đó chàng chỉ muốn giải thoát cho chính bản thân của mình thôi chứ nào nghĩ đến Liên!

Ngay cả bây giờ, dù Minh tương đối có được đầy đủ về cả hai mặt tinh-thần lẫn vật chất Liên cũng chưa hết vất vả vì chàng. Không lẽ chàng vì muốn viết văn cho hay, muốn bay cao lên trên đài danh vọng nên đã biến cảnh mù từ tận-nguyên trở thành một phương-tiện để thành công. Và những ai phải trả giá cho sự thành công đó? Phải chăng là Liên, người vợ yêu quý của chàng? Nàng còn phải hầu hạ, trông nom chàng cho đến bao giờ? Đó là chưa nói đến Văn, người bạn hiếm có mà Minh dẫu có thấp đuốc đi khắp thế gian này cũng chưa tìm được một người thứ hai.

Minh chợt cất tiếng cười vang lên. Liên lo lắng hỏi:

– Minh sao vậy?

– Anh đang nghĩ tới lòng ích-kỷ và kiêu-hãnh của một đời văn-sĩ.

– Em không hiểu.

– Có gì mà không hiểu! Chỉ cần để ý đến sự thay đổi về tính tình của anh trong mấy tháng nay là em cũng đủ hiểu lời anh nói đựng ý nghĩa gì rồi. Chẳng qua là em không chịu nhìn nhận đó thôi!

– Nhưng anh có ích-kỷ và kiêu-hãnh bao giờ đâu?

Minh cười nhạt, nói bằng một cách như thú nhận:

– Anh chỉ biết nghĩ tới anh thôi! Chỉ vì ham thích những lời tán tụng mà quên bẵng đi mất rằng cái tận nguyên của anh đã và đang làm phiền em biết chừng nào! Như thế thì chẳng phải là ích-

kỷ thì là gì? Có lẽ cho tới bây giờ thì anh chưa kiêu hãnh, nhưng biết đâu nếu thiên-hạ cứ tiếp tục ca tụng tăng bốc anh mãi thì không chừng anh sẽ trở nên vậy đó! Nhiều lúc anh nghĩ đến sự dần dà biến cải tâm-hồn của bản thân mà anh giật mình. Nhưng nghĩ cho cùng, con người thật nhỏ bé quá, mình ạ. Nhưng chính cái nhỏ bé đó lại là cái trọng-đại cao quý của nó. Nếu con người không ‘nhỏ bé’ như thế thì có lẽ sẽ sống hồn nhiên như các thực-vật vô tri vô thức...

Liên cười ngắt lời chồng:

– Em thật chẳng hiểu mình nói gì!

Nhưng có lẽ Minh đang bị chìm đắm trong những tư tưởng của ‘triết-lý’ nên không lưu tâm đến lời vợ. Chàng say sưa nói tiếp:

– Thực vậy em ạ. Những gì to tát chỉ là những sự kiêu-hãnh. Mà sự kiêu-hãnh đó bao giờ cũng xui giục loài người tới những gì xấu xa!

Minh nói như vậy là vì chàng nhớ đến một sự việc mới xảy ra từ tuần trước. Một sự cảm dỗ đối với lòng tự-phụ, háo danh của chàng.

Hôm ấy trong khi Liên vắng nhà đi bán hoa như thường lệ, một thiếu-phụ hình như đẹp lắm đích thân đến thăm chàng. Cứ nghe lời nói, bộ điệu, giọng cười là lời và lối nói chuyện sành đời của cô ả, Minh đoán chắc rằng nàng là một gái giang-hồ, có tính tình rất phóng đãng. Nàng cười nói với Minh rằng:

– Đọc văn của anh mà em cảm thấy yêu anh quá anh ạ. Em cứ tưởng là họ bịa ra câu chuyện anh mù. Nhưng nay được nhìn thấy tận mắt anh mù thật em thấy càng hứng thú, càng yêu anh nhiều hơn nữa.

Minh luống cuống, bẽn lễn, ấp úng trả lời:

– Không lẽ cô muốn tôi mù mãi à?

– Không phải thế. Nhưng em thấy anh thành thật thì em yêu đó thôi. Đàn bà chúng em yêu nhất là hạng người thành thật.

Minh tuy không được nhìn thấy nhan sắc cô kia ra sao nhưng chàng cũng cảm thấy con tim mình rung động rồi. Từ hôm đó, một khuôn mặt xinh đẹp luôn luôn được hình dung trong tâm trí của Minh. Nhưng chàng nào chịu hiểu, có biết đâu rằng cái ‘yêu’ đó chẳng qua chỉ vì phát xuất từ lòng mến mộ tài năng cá-nhân giữa con người với con người, không hơn không kém. Người đời vẫn thường lầm lẫn cho đó là ‘yêu’, nhưng sự thật đó chỉ là lòng ái-mộ chứ không phải là ái-tình.

Hôm nay nhân cơ-hội nói đến lòng ích-kỷ và tự-ái mặc cảm của người cầm bút, chàng chợt nhớ tới câu chuyện ấy kể cho Liên nghe. Chàng nói ra đây một phần như để tạ lỗi với vợ, một phần như để trút bỏ một cái gì nặng nề đè lên trái tim mình. Những tưởng Liên ít nhiều sẽ ghen tuông, khó chịu chút đỉnh nhưng trái lại nàng không những không ghen mà còn làm ra vẻ vui mừng, sung sướng bảo chàng:

– Làm văn-sĩ thật là thú-vị anh nhỉ! Được nhiều người yêu mình quá! Nhưng giá mà anh mất rồi thì có phải được chiêm-ngưỡng nhan sắc cô ta không! Em chắc là cô ta đẹp lắm.

Minh cười, âu yếm nói:

– Đẹp sao bằng em được!

Vốn dĩ là một câu nói nhiệt tình để khen ngợi, lấy lòng vợ cho vợ được vui, nhưng Liên khi nghe câu này chợt bỗng dưng lo sợ. Mới hôm qua khi soi gương, nàng nhận thấy mình hết sức tiêu-tụy, hốc hác, xấu hăn đi rất nhiều. Suốt nửa năm trời luôn làm việc quá sức, ăn uống kham khổ không đủ chất dinh-dưỡng nên cả tinh-thần lẫn thể xác của nàng đều sa sút có thể nói được là

đến độ thậm tệ. Má thì hóp lại. Đôi mắt thì lúc nào cũng lờ đờ vì thiếu ngủ. Làn da trắng mát nay trở nên vàng vọt như người bệnh hoạn. Liên khẽ buông một tiếng thở dài. Minh tưởng nàng buồn vì mình nên nói lấy bèn cố gượng cười pha trò cho nàng vui.

– Em buồn vì ghen đó phải không? Thì ai bảo em không luôn luôn ở bên cạnh anh làm chi?

Liên bật cười chữa thẹn:

– Anh cứ nói thế! Có đời nào em lại đi ghen một cách vô lý như vậy!

Thật ra, chỉ vì nghĩ đến sự suy giảm của dung nhan mình mà Liên đâm ra sợ nên mới sinh ra chuyện đoán mò nhan sắc của cô gái kia. Rồi nàng nghĩ đến ngày Minh phục hồi được thị-giác trông thấy nhan sắc của nàng hiện-tại thì lúc đó chàng sẽ xử trí ra sao? Liệu chàng có còn yêu thương nàng đậm thắm được nữa không?

Nàng đã được đọc nhiều chuyện cổ-tích, nhiều anh nhà quê thi đỗ trạng-nguyên được vua chiêu mộ làm phò-mã, hay tệ lắm thì cũng lọt vào mắt xanh những người đẹp con tể-tướng... Những chàng Trạng-Nguyên kia sau đó liền bỏ vợ đi theo tiếng gọi của danh-vọng giàu sang phú quý. Minh dù sẽ không cưới được công-chúa hay con tể-tướng như trong cổ-tích, nhưng với tài năng của chàng hiện-tại thì sẽ không thiếu gì cơ-hội gặp gỡ những người đẹp con nhà giàu. Nàng thầm nghĩ rằng mới một ả giang-hồ mà đã làm cho chàng suýt nữa phải sa ngã thì thật không phải là chuyện dễ cho chàng khi nói tới chuyện kềm lòng trước những ‘sắc nước hương trời’ mà chàng sẽ được tiếp xúc trong tương-lai.

Như đọc được ý nghĩ của Liên, Minh vội ‘trấn an’:

– Liên ạ. Sau khi anh khỏi bệnh, anh sẽ miệt mài tận lực để hết tâm trí vào việc soạn sách. Nếu gặp may mắn, biết đâu sau này mình sẽ trở nên sang trọng giàu có. Được như vậy mới xứng đáng đáp lại với tình yêu và sự hy-sinh cao cả của em dành cho anh.

Liên không để ý đến câu nói thật tình tri ân của Minh vì nàng bận nghĩ đến những lời lẽ trong nhiều bức thư của các nữ độc-giả gửi cho chàng. Nàng chỉ chọn những câu chân thật cảm động đọc cho Minh nghe thôi, còn những lời đường mật hoa bướm thì nàng giấu nhem tất cả, không đọc. Mỗi lần gặp những lời lẽ mà nàng cho là cợt nhả đó, Liên khó chịu thầm nghĩ:

– Quái lạ, sao họ bạo thế nhỉ? Ai đời con gái lại viết thư đi hỏi tuổi đàn ông bao giờ! Hay là chỉ tại hạng gái quê mùa như mình quá nhút nhát, không ‘ăn theo thuở, ở theo thời’ đó thôi?

Một phút im lặng trôi qua. Sau cùng, Minh là người phá vỡ bầu không khí nặng nề.

– Liên ạ, chúng ta hãy bắt đầu làm việc đi! Cứ ngồi mà tán gẫu thế này thì chỉ mất thì-giờ vô ích thôi!

– Vậy anh bảo em phải làm gì bây giờ?

– Anh muốn viết lại, tả lại quãng đời lúc còn học lớp ba và lớp nhì (ngày nay là lớp 4) trường Yên-Phụ. Bây giờ em chỉ mới lên tám, lên chín mà thôi. Cứ thử nắm với chủ nhật là chúng ta cùng nhau nô đùa chung quanh cái hồ này. Anh muốn biểu lộ được cái tình tình ngây thơ của chúng ta thời đó, và theo thời-gian lớn lên từ từ biến thành ái-tình. Cuốn truyện anh định viết đây dựa vào chuyện thật của chúng mình. Cái chủ yếu anh muốn nói lên trong truyện là những tư tưởng chất-phác và những thú vui giản-dị của tầng lớp bình dân.

Liên vỗ tay tán thành:

– Như thế thì thật là hay lắm. Nhưng mình cứ nghĩ sao viết vậy là được rồi, cần gì phải có em dính vào!

Minh cười giải thích:

– Đừng quên em là đôi mắt của anh. Em phải giúp anh ‘trông’ và tả lại cho anh. Những cảnh vật đẹp sẽ làm khung cho cuốn truyện đấy, em hiểu không? Trước kia anh vẫn thích ngắm cảnh, nhưng chẳng qua là ngắm để mà ngắm thôi chứ có ngờ đâu có ngày cần phải ngắm cảnh để viết truyện và soạn sách. Những vật liệu của thiên-nhiên sẵn có đó vẫn còn in sâu trong đầu óc của anh, nhưng rất mờ mờ. Nếu em nhắc lại, tả lại cho anh được phần nào thì anh nhớ lại ngay.

Liên ngại ngần nói:

– Nhưng em chỉ biết trông thôi chứ nào có biết nói!

Câu trả lời ngây thơ khả-ái của vợ khiến Minh phải bật cười.

– Thì em cứ thử nói đi xem nào!

– Khổ lắm, mình cứ bảo em nói, nhưng mà nói cái gì bây giờ!

– Em trông sao cứ nói vậy. Thí-dụ em đang ngắm vật gì... Em thử tìm một vật khác để so sánh với nó xem sao, xem nó giống cái gì...

Cực chẳng deã, Liên phải cố nhìn mà nặn ra đề tài:

– Em đang ngắm cây si bên hồ mà ngày xưa còn bé chúng ta thường cùng nhau leo lên đó ngồi và đùa nghịch. Có một hôm, mình cõng lên cái đám rế cong kia và nói với em rằng mình là ‘ông Đinh Tiên Hoàng cõng rồng’. Ngày nay nhìn ngắm kỹ thì nó chẳng giống rồng tí nào cả mình ạ. Cùng lắm, chỉ thấy giống như một đàn rắn to tướng vươn cổ lên định quăn lấy nhau hay cúi đầu sát cổ định bò xuống nước.

Minh vui mừng ra mặt nói:

– Mình chép ngay xuống cho anh kéo chốc nữa về nhà anh lại quên mất.

Liên lại thêm một phen ngơ ngác:

– Mình bảo em chép, mà chép cái gì mới được?

– Thì chép lại những lời em vừa nói đó chứ còn gì nữa!

Liên cứ tưởng là chồng chế riếu mình. Nàng xấu hổ lặng thinh không đáp. Minh lại hối thúc:

– Mình đã chép chưa? Ấy chính là văn đấy. Các văn hào nổi tiếng cũng chỉ làm như chúng ta mà thôi. Nhưng sở dĩ họ hơn được chúng ta là ở chỗ họ biết ghi lại, nói lại những điều họ trông thấy hay hơn chúng ta. Giờ đây em đã biết diễn tả được, so sánh được những gì em trông thì em đâu có thua kém họ? Chính em cũng là một văn-sĩ đấy, em biết không? Nếu em thích viết và chịu khó viết thì anh cam-đoan không thua ai đâu!

Mặc dù lời khen của Minh có lẽ cũng ‘hơi quá đáng’, nhưng Liên nghe vẫn thấy vui. Nàng sau đó chiều ý chồng, đặt quyển vở lên ghế xong ngồi xuống đất lúi húi viết. Viết xong nàng lại hỏi:

– Bây giờ thì làm gì nữa đây?

– Em còn trông thấy cái gì nữa? Có trông thấy cây thông lá nhỏ lẫn tẩn hình dáng như cái nón nhọn không?

– Có mình ạ. Nhưng em không thấy nó giống cái nón chút nào! Nón gì mà lại dài thế! Theo mắt em trông thì có lẽ nó giống con thoi hơn.

Minh cau mày nghĩ ngợi:

– Giống con thoi?

– Vâng. Nghĩa là kể cả cái bóng của nó chiếu xuống hồ nước.

Minh vừa kinh-ngạc, vừa mừng rỡ. Chàng reo lên:

– Ôi! Hay thật! Minh có óc nhận xét thật hay! Phải rồi, giống con thoi đẩy mình ạ!

Liên bỗng tỏ ra nũng nịu:

– Nhưng bây giờ thì em thấy lạnh quá rồi. Chúng ta về thôi, mình nhé!

– Ừ, mình nói phải đấy! Về đến nhà anh sẽ đọc cho mình viết một đoạn do chính những ý tưởng của mình vừa gợi ra. Có thể nói đây là chính mình viết đấy. Anh chỉ sắp xếp từ-ngữ, sửa đổi lại văn-chương lại chút đỉnh cho mình thời đấy nhé!

Chương 9

Ánh sáng

Hàng năm, cứ vào dịp Xuân về là khắp nơi lòng ai cũng cảm thấy phấn khởi, vui hẳn lên. Thật sự thì trong chúng ta ai nấy đều già thêm một tuổi, nhưng hầu hết chúng ta nào có nghĩ thế. Ngược lại, chính chúng ta còn cảm thấy trẻ lại nữa là đằng khác. Có lẽ vì đất trời giao hòa, đem lại nguồn ấm áp, với không khí trong lành để thay thế cho cái lạnh lẽo hững hờ của mùa đông.

Ta sung sướng. Ta muốn mọi người ai ai cũng sung sướng như ta. Một khi trái tim ta cởi mở vì tràn ngập yêu thương, rộng lòng bác-ái thì trong lòng làm gì còn chỗ cho hận thù và ganh ghét nữa.

Cứ đem cái cảm tưởng của ta khi gặp mùa xuân tới có lẽ ta cũng đoán được cõi lòng của Minh như thế nào khi tìm lại được ánh-sáng trong một ngày đầu xuân...

Lúc băng mắt vừa được tháo ra, Minh ngạc-nhìn quanh mình lấy làm lạ. Chàng còn đang băn khoăn chưa rõ đây là thực hay là mộng thì Liên lo ngại, cất tiếng run run hỏi:

-Em đây! Minh có trông thấy em không?

-Có chứ! Anh trông thấy mình rồi! Ôi, thật là sung sướng thay!

Liên mừng đến líu cả lưỡi, nước mắt tuôn ra như mưa không nói nên lời. Nàng bước lại bên giường nắm chặt lấy tay chồng. Minh nhìn Liên thật kỹ một hồi rồi hỏi:

-Anh Văn đâu?

Liên đáp:

-Anh ấy cũng sắp đến rồi.

-Mình trông thấy mắt anh có khác trước không?

-Cũng chẳng khác gì mấy, chỉ thấy trong hơn thôi.

Rồi Minh lại đăm đăm nhìn Liên không chớp mắt. Chàng chợt khẽ buông một tiếng thở dài. Liên thấy vậy hỏi:

-Mình sao vậy?

-Anh có sao đâu!

Sự thật thì Minh cảm khái, buồn rầu khi nhận ra rằng sắc đẹp của Liên kém xưa nhiều lắm. Đáng lý ra chàng phải thừa hiểu lý-do là thế nào. Nhưng loài người từ ngàn xưa vẫn đều thế cả. Khi vui thì mình bao giờ cũng muốn cuộc vui cho trọn vẹn. Tất cả những gì chung quanh

mình đều phải vui, phải đẹp cả. Chỉ cần một chút gì không vừa ý cũng có thể làm cho mình buồn, dù là trong một thời gian ngắn.

Nhưng rồi cái cảm-giác không vui của Minh cũng mau tan biến đi. Chàng hăng hái đứng dậy ra mở cửa sổ. Ánh sáng tràn vào làm cho Minh bỗng hoa cả mắt, cơ hồ muốn ngã gục xuống. Liên vội chạy lại đỡ chàng đưa vào giường rồi ra đóng cửa chợp lại.

Minh vừa ngồi vừa thở, mỉm cười bảo Liên:

-Mình ơi! Anh thật sung sướng quá!

-Em cũng thế.

-Thì anh Văn đã bảo mình rằng thế nào cũng khỏi mà mình không tin.

-Bây giờ thì anh tin rồi!

-Nói chuyện!

-Này mình ạ, lại mở cửa thử ra xem.

-Hãy thông thả đã mình ạ. Ông bác-sĩ có dặn phải để cửa đóng đến ngày mai mới được mở.

Minh nhất định không chịu nghe, nằng nặc đòi Liên phải mở cửa cho bằng được. Hai người đang tranh luận thì một người khán-hộ bước vào can ngăn, ép Minh phải nằm xuống giường. Minh lồng lộn lên như một người điên đòi về nhà ngay tức khắc. Sau cùng người khán-hộ phải lên tiếng hăm dọa trối Minh vào giường chàng mới chịu nghe lời. Minh gượng cười nói đùa:

-Trối thì tôi ngộp thở mà chết mất. Không mở cửa thì thôi, cho tôi ngồi dậy một tí nhé.

-Ngồi cũng không được!

Quay sang Liên, người khán-hộ nghiêm nét mặt nói:

-Tôi giao thầy cho cô coi đấy nhé. Làm sao thì làm, nếu để cho thầy ấy ra mở cửa thì nỡ con người mà mù lại tôi không chịu trách-nhiệm đâu đấy!

Chờ người khán-hộ đi rồi, Liên mới hết run sợ, thì thầm bảo chồng:

-Đấy, mình xem. Chuyện rất là nghiêm trọng, đến có thể nỡ cả con người chứ không chơi. Mình đừng vội làm gì.

Minh phá lên cười. Mấy phút sau chàng thiếp đi vì còn mệt bởi thuốc mê. Sáng sớm hôm sau khi thức giấc, tuy thấy trong người còn hơi mệt nhưng mắt chàng khi trông đã thấy đỡ chói. Lúc bấy giờ cả Liên lẫn Văn chưa ai đến cả. Minh muốn xuất viện ngay, nhưng lại sợ bị cản như hôm qua liền ôn tồn lễ phép nói khéo với người khán hộ nhờ 'bẩm hộ quan đốc' (#1) cho.

Ông bác-sĩ đích thân đến khám lại mắt Minh rồi vui cười xoa đầu chàng nói:

-Tốt lắm! Đây là tôi trả thị-quan lại cho văn-sĩ rồi đấy nhé!

Minh cảm động đến chảy nước mắt đứng nhìn người cứu chữa cho mình. Trông ông ta thật từ-bi bác-ái chẳng khác nào một vị cứu tinh. Ông ta cảm nhận được ngay những giọt lệ kia có ý nghĩa hơn bất cứ lời nói nào đến muôn vạn lần. Chính trong lòng ông ta cũng sung sướng không khác gì bệnh-nhân của mình. Phải mấy phút sau, Minh mới bớt đi sự xúc động. Chàng đưa khăn lên lau nước mắt, ngập ngừng nói mấy lời, tỏ lòng biết ơn:

-Thưa bác-sĩ. Cái ơn cứu chữa của bác-sĩ tôi sẽ chẳng bao giờ quên...

Ông bác-sĩ cố giấu đi tất cả niềm kiêu-hãnh bằng một câu nhún nhường:

-Tôi mổ mắt cho ông thì tôi lấy tiền, là tôi cũng vì tiền. Đó chẳng qua là vì sinh kế của tôi thôi chứ ơn với nghĩa gì! Vả lại nếu ông không đến tôi mà đến người khác thì mắt ông cũng vẫn

được chữa khỏi. Mà cùng lắm, cho dù ông cứ để vậy thì sang năm mắt ông vẫn sáng lại như thường kia mà!

-Thôi, tôi xin phép bác-sĩ cho tôi về nhà.

-Được rồi. Nhưng phải nhớ đeo kính râm nhé.

Đoạn ông ta trao tặng Minh một cái kính màu tro và một cái kính trắng rồi tiễn chàng ra tận xe tay mà ông ta sai người khán-hộ gọi giúp. Trên đường về, Minh cảm thấy tâm-thần sảng khoái hơn bao giờ hết. Khi đi ngang qua hồ Hoàn-Kiểm, Minh bảo anh phu xe dừng lại. Chàng trả tiền xe, thưởng thêm chút đỉnh cho người phu rồi một mình tản bộ quanh hồ.

Trời xuân trong sáng làm tăng vẻ yêu đời của Minh đối với vạn vật. Vì đeo kính râm, màu phong-cảnh, hoa lá cây cỏ có bị giới-hạn, không được tươi thắm hoàn toàn, song đối với Minh chẳng có chút gì là quan-trọng. Chàng tưởng như mình như người bị giam trong bóng tối lâu ngày nay thoát ra ngoài, được nhìn thấy ánh mặt trời.

Tới một chiếc ghế dài, chàng ngồi xuống nghỉ chân. Đã lâu ngày không đi đứng gì nhiều nên chàng cảm thấy hai đầu gối mỗi rời như muốn khuyu. Sau cùng, không thể chịu được nữa tuy vẫn nhớ tới lời hăm dọa của người khán-hộ, chàng đưa tay tháo bỏ kính ra. Chàng cảm tưởng như ở rạp chiếu bóng đến giờ tạm nghỉ, đèn điện bật hết lên sáng chưng. Mắt chàng chưa quen lại được với ánh sáng ban ngày nên chớp luôn rồi nhắm nghiền lại. Vài phút sau, Minh mới thấy đỡ chói.

Nhìn xuống mặt hồ, Minh tưởng chừng như nước hồ mới nhuộm màu xanh. Bóng Tháp-Rùa lơ lờ rung rinh giữa hồ như một bức màn thướt tha trước gió. Nhưng khi nhìn ra xa, Minh chẳng nhìn thấy được một vật gì cả. Nhớ tới lời bác-sĩ nói rằng mình sẽ bị cận-thị, Minh tỉnh ngộ lấy kính trắng ra đeo. Vạn vật dường như hiện ra rõ ràng, tươi đẹp hơn bao giờ hết...

Đứng trước cảnh vật rực rỡ, Minh sung sướng như điên dại. Mặt chàng thật hồng hào, mắt sáng quắc sau cặp kính trong. Rồi chàng quay lại nói với một người chưa hề quen biết vừa ngồi xuống ghế bên cạnh chàng:

-Thưa ông, tôi vừa mổ mắt.

Người kia chưa kịp hiểu, Minh đã nói tiếp:

-Thưa ông, tôi sung sướng quá! Tôi bị mù đã hơn tám tháng nay. Bây giờ tôi mới vừa trông lại được. Thưa ông, ông có đọc báo 'Đời nay' không? Nếu có thì ông có đọc những bài viết của Minh Liên không? Tôi chính là Minh Liên đây?

Người kia nghe xong kinh-ngạc hỏi:

-Chính là ông? Vậy ra ông mù thật à?

-Vâng, Tôi mù thật. Tôi vừa ở bệnh-viện bác-sĩ Thiện ra thì gặp ông. Bây giờ xin phép ông tôi về nhà.

Trên đường về nhà, gặp ai Minh cũng chào hỏi như quen biết từ lâu. Chàng cười nói duyên-thuyền, tưởng như ai cũng chia vui, mừng chàng lấy lại được ánh sáng. Mắt Minh đảo qua đảo lại, nhìn ngắm khắp mọi nơi. Ánh sáng như nhảy múa, đến từng luồng trước mắt chàng. Mỗi vật trông thấy đều khiến chàng lấy làm lạ. Chàng tưởng như lần đầu được ngắm đèn Ngọc-Sơn. Chàng ngẫm so sánh nó với viên kim-cương nằm trong chiếc nhẫn bích-ngọc.

Sự so sánh ấy khiến chàng nhớ tới Liên. Tháng trước tại vườn Bách-Thảo, Liên cũng so sánh cây thông với con thoi. Chàng muốn đến đó coi lại xem nó thật sự có giống con thoi không.

Nhưng khi nghĩ tới Liên, Minh bỗng thấy rầu rầu, không được vui. Chàng tìm lại được ánh sáng trong một ngày xuân vui tươi, mọi cảnh vật đều tốt đẹp huy-hoàng, chỉ riêng một mình Liên là

nhân sắc xấu đi nhiều! Hôm qua khi mới mở mắt nhìn Liên, chàng tưởng như mình đi vắng nhiều năm mới về lại nhà. Chàng nghĩ thầm: “Nếu như ta còn mù thì ta vẫn còn tưởng Liên đẹp lắm. Nhưng thật quái lạ, sao chỉ mới có mấy tháng mà vợ ta già đi chóng thế!” Minh vì quá vui mừng. Chàng thấy cái gì cũng đẹp. Hay nói đúng hơn, chàng ‘bắt buộc’ tất cả đều ‘phải đẹp’. Vì thế, chàng quên đi những ngày cực khổ vất vả của Liên lo cho chàng. Rồi chàng lại lo sợ, nghĩ tiếp: “Chưa biết chừng có khi chính ta cũng già đi!” Qua phố hàng Ngang, chàng tự ngắm mình trong một tấm gương rồi bỗng kêu lên thất thanh: “Trời ơi!”. Nhưng khi biết đó là một tấm gương biến hình, chàng thở phào nhẹ nhõm đi thẳng. Rồi khi được nhìn thấy chân dung của mình qua một tủ kính của quầy hàng, chàng cả mừng khi trông thấy mình vẫn như xưa. Chàng cũng không nhớ rằng trong thời-gian qua, dù nhà nhiều lúc thiếu hụt, nhưng Liên bao giờ cũng lo đầy đủ cho chàng, chăm cho chàng từng miếng ăn, giấc ngủ. Vì thế mà chàng vẫn có da có thịt, không đổi khác bao nhiêu.

Về đến nhà, Minh thấy cổng khép. Liên vừa đi, chàng nghĩ vậy. Chắc nàng đến bệnh-viện bằng đường khác nên chàng không gặp. Cây cối trong vườn khẽ lung lay trước gió. Minh thấy hoa cỏ như hớn hờ vui mừng đón chàng trở về. Tuy rằng mái tranh, hàng giậu có xơ xác tiêu điều hơn xưa, nhưng chàng nào lưu ý tới. Chàng chỉ thấy tất cả đều mới mẻ. Những chẻ cau mới nở mơn mớn, mềm mại, lấp lánh như đúc bằng vàng. Những hoa ngâu lấm tấm che kín những lá nhỏ lẫn tẩn. Minh trông như học xôi vò đặt trên cái mâm bông sơn xanh.

Một cơn gió thoảng qua. Minh ngửi thấy mùi thơm của hoa mộc. Đây là lần đầu tiên kể từ khi chàng thấy lại được, một giác-quan khác ngoài thị-giác mới có cơ-hội ‘làm việc’. Có lẽ luôn cả những giác-quan khác cũng mừng cho chàng nên đều nhường chỗ lại cho thị-giác làm việc.

Trong lúc đầu óc Minh còn đang lằng lằng thì Liên và Văn từ ngoài bước vào. Văn lớn tiếng gọi chàng:

-Tôi đến bệnh-viện gần như cùng lúc với chị. Bác-sĩ bảo anh đã xuất viện và về nhà rồi. Tôi mừng quá... Mà này, anh làm gì mà nhìn tôi sòng sọc thế?

Minh thân mật bắt tay bạn:

-Nếu thế thì cho tôi xin lỗi nhé. Nhưng tôi mừng vì trông thấy anh vẫn vậy.

Văn cười lớn:

-Không lẽ tôi phải đổi khác hay sao?

-Chỉ mình nhà tôi là...

Nói tới đây thấy Liên xịu mặt, Minh biết mình lỡ lời không dám nói tiếp nữa. Minh hối hận, nhưng một lời đã nói ra không thể nào rút lại được nữa. Liên gượng cười hỏi, mà cũng như nói tiếp hộ cho Minh:

-Em già đi nhiều, có phải vậy không mình?

Minh vội vàng nói chữa:

-Không, em vẫn trẻ mà. Nhưng gầy hơn trước một tí.

Văn nghiêm nét mặt, nói như trách bạn vô tình:

-Anh có biết tại sao không?

Lời Văn như một thùng nước lạnh tưới lên mặt người bị bất tỉnh trong giây lát. Nhờ đó mà Minh mới thức tỉnh, mới hiểu đến sự hy-sinh của Liên trong bấy lâu nay. Chàng nhắm mắt lại suy ngẫm. Tưởng bạn vẫn còn mệt nên Văn khuyên chàng đi nghỉ. Còn Liên thì hình như linh-cảm thấy ngay được là chồng lãnh-đạm với mình hơn so với hồi chàng còn bệnh.

Văn cáo từ ra về. Liên cũng muốn dành thời-gian với chồng trong lúc này nên không giữ. Nhưng Minh nhất-định một mực ép Văn ở lại. Chiều chồng, Liên đành lưu Văn lại, ân cần mời mọc:

-Phải đấy, anh ở lại dùng cơm xoàng với vợ chồng chúng tôi. Hôm nay lại là chủ nhật nữa nên thật là tiện.

Văn nghe qua nhận lời ngay. Liên đi chợ mua ít đồ về nấu nướng. Văn cũng xin ghé về nhà một lát để dặn người nhà đừng chờ cơm. Còn lại một mình ngồi ủ rũ, Minh chẳng biết làm gì để giết thì-giờ. Chàng đã toan đứng dậy đi dạo một vòng quanh làng để xem cảnh vật có đổi khác hay không thì bỗng nghĩ đến những bài đăng báo nên đi tới mở ngăn kéo để tìm đọc lại.

Thư từ độc-giả gửi cho chàng thật là nhiều vô kể, để rất bẽ bộn. Chàng cầm thử một tờ lên đọc, thì ra đó là thư của một nữ độc-giả.

Xem hết lá thư này đến thư nọ, Minh mới phát-giác ra là có nhiều bức thư Liên không hề đọc cho mình nghe. Lời lẽ trong những bức thư ấy lại vô cùng cảm động. Chàng mỉm cười khi nghĩ đến tính ghen tuông của vợ rồi lấy bút chì 'lén lút' ghi tên và địa-chỉ của những độc-giả đó vào một mảnh giấy. Chàng thích thú nói một mình:

-"Thế nào rồi ra cũng phải tìm cho được cái cô đến thăm ta mới nghe!" Nhưng nghĩ đến đây, chàng lại cảm thấy mình thật vô lý không biết đường nào mà nói được. Chàng lại tự nhủ:

-Nhưng mà tìm để làm gì mới được chứ! Rõ mình lẩn thẩn!"

Chợt nghe có tiếng cười khúc-khích ngoài hiên. Minh ngẩng đầu lên nhìn, tưởng Liên mới đi chợ về. Nhưng chàng kinh-ngạc biết bao khi nhận ra người mới đến là một thiếu-phụ chàng chưa hề quen biết hay gặp qua. Cô ta trông rất vui vẻ, bước vào trong nhà đơn đã chào hỏi rất là thân mật:

-Em đến chúc mừng anh mới khỏi. Khi vừa được tin anh đến mổ mắt ở bệnh-viện ông bác-sĩ Thiện em liền đến thăm thì họ nói anh đã mổ xong và đã về rồi.

Minh ngây người ra đứng ngẩn. Thiếu-phụ cười nói:

-Anh không nhớ em là ai à?

-Thưa cô, xin cô tha lỗi cho. Tôi nghe giọng nói thì hơi quen quen, nhưng không tài nào nhớ nổi là đã gặp ở đâu, trong trường-hợp nào!

Thiếu-phụ cười lên một hồi rồi mới trả lời:

-Anh nói phải. Lần trước em đến đây thì anh vẫn còn đang bệnh thì nhìn thấy em thế nào được!

Minh bỗng vỗ đùi, mừng quýnh lên:

-À, cô Nhung!

-Phải rồi, nhưng sao anh biết tên em?

-Tôi đang đọc dở bức thư của cô thì không ngờ cô lại đến.

Nhung cười thích thú:

-Vậy chắc hẳn là có thần-linh báo trước đây.

Minh nhón nhác nhìn ra cổng. Nhung cũng đưa mắt nhìn theo. Nàng hỏi:

-Anh hình như có điều gì sợ hãi phải không?

-Có lẽ... nhà tôi sắp về.

-À, có phải vợ anh là cái người nhà quê ăn mặc lôi thôi lếch thếch hay gánh hoa đi bán rong có phải không?

Minh ngẩn người ra chưa kịp phản-ứng ra sao thì Nhung lại nói tiếp. Nhung lần này nàng ta đổi cách xưng hô:

-Anh có hiểu tại sao tôi biết không? Có một hôm chị ấy đem hoa đến nhà mời tôi mua. Chị ấy tính nết thật thà, ngây thơ, hay đáo để..., thường kể lể nào là chồng mù chồng ốm, nhà lại nghèo... Chồng phải viết báo, vợ phải bán hoa để kiếm tiền mổ mắt. Nhờ đó mà tôi mới biết đó là vợ anh.

Mặt Minh đỏ bừng. Phần thì hổ thẹn về hoàn-cảnh gia-đình của mình, phần thì rung động vì sắc đẹp lộng lẫy của Nhung. Trong một phút, chàng tưởng như mình đang sống ở một nơi thần tiên nào đó mà bình thường chỉ được thấy trong giấc mộng. Nhưng tiếng cười bốn cột sau câu nói mỉa mai của Nhung làm Minh vụt tỉnh. Chàng làm mặt giận bảo Nhung:

-Nghèo đâu có gì là xấu!

Nhung cười dừng dừng:

-Thì vẫn đẹp! Có ai nói gì đâu!

Lời nói như châm chọc khiến Minh càng tức giận.

-Tôi nói thẳng cho cô biết là cô không được phép nói xấu vợ tôi trước mặt tôi!

Nhung giả vờ sợ hãi, chép miệng nói:

-Đàn ông ai cũng nói thế. Nhưng rồi thì cũng chỉ 'cá mè một lứa' mà thôi!

-Cô nói vậy là ý gì?

-Có nghĩa là anh đàn ông nào cũng làm ra vẻ thương vợ, bênh vực vợ nhưng rốt cuộc thì vẫn yêu tình nhân hơn vợ nhiều.

Minh không ngờ Nhung dám tự nhận là tình-nhân của mình. Chàng vừa ngỡ ngàng, vừa lo sợ, và vừa sung sướng. Xưa nay, chàng chưa hề có dịp tiếp xúc với giới phụ-nữ tân-thời, có tích-chất lãng-mạn và phóng đãng bao giờ. Nay bất chợt tiếp xúc với một người khác phái mà từ cử-chỉ, cho tới ngôn-ngữ rất là tự-nhiên không phải giữ kè, không chút e lệ..., lòng chàng tự dưng dâng lên một cảm-giác mới mẻ lạ lẫm. Chàng đang suy nghĩ tìm lời đáp lại người khách nửa khuê-các, nửa giang-hồ để không bị chê cười, liệt vào hạng quê mùa cục mịch như Liên thì Nhung đã đến cạnh bên chàng ngồi xuống ghế đồng thời đưa tay kéo chàng cùng ngồi luôn.

Minh chợt rung mình. Mùi nước hoa thơm nức, cộng thêm đôi mắt sáng ngời và đôi môi tươi thắm của Nhung làm chàng mơ mơ màng màng nghĩ đến những chuyện cổ-tích mà yêu tình quyến rũ khách si tình. Minh lùi lại một bước. Nhung cười:

-Thú quá! Trông anh bền lễn chẳng khác nào gái 16!

Minh nhớ tới Liên. Nhưng chàng có hay đâu nhớ tới nàng lúc này chỉ có thiệt cho người vợ chất-phác hiền lành đáng thương của mình mà thôi! So sánh với cái nhan sắc diễm-lệ của cô gái tên Nhung này, cái mặt hốc hác của Liên càng hiện ra tiều-tụy chẳng khác nào một đóa hoa sắp tàn đặt bên cạnh một bông hoa mới nở.

-Thì anh hãy ngồi xuống đây đã! Làm như người ta ăn thịt anh không bằng!

-Quả thật tôi đang tưởng tượng cô là một nàng hồ tinh định đến ăn thịt tôi.

Nhung vỗ tay ra chiều đắc ý:

-Thú nhỉ? Nhưng tại sao vậy anh?

-Vì tôi nhớ đến truyện Liêu-Trai...

-Truyện ấy cũng là chuyện của anh đấy à?

-Không, đó là chuyện cổ của Trung-Hoa.

-Vậy thì anh nhớ dịch ra chữ quốc-ngữ cho em đọc với nhé!

-Tôi nghĩ tới truyện ấy vì tôi không hiểu vì sao cô lại yêu được tôi! Tôi chỉ là một người học trò nghèo, thô kệch. Mà các chuyện trong bộ Liêu-Trai phần nhiều nhân vật đều là học trò nghèo gặp hồ tinh xinh đẹp cả.

Nhung nghe nói có vẻ hơi buồn, ngồi chống tay vào cằm nghĩ ngợi. Rồi nàng bỗng đắm đắm nhìn Minh hỏi:

-Anh có thể đi chơi với em được không?

-Không được đâu.. cô ạ...

-Tại sao thế anh?

-Chẳng sao cả... Nhưng tôi sợ cô lắm!

-Thì thôi vậy!

Nhung đứng dậy, nheo mắt cười nói:

-Thế thì một lần nào khác nhé! Thôi chào anh tôi về không thì ngộ nhớ vợ anh về bắt gặp tôi ở đây thì khốn khổ cho anh!

Nhung thong thả bước ra sân. Không hiểu vì sao, Minh như cái máy tự động theo ra. Nhìn ra vườn, Nhung reo lên:

-Trời ơi! Anh có cái vườn đẹp quá mà lần trước tới tôi không để ý tới!

Nàng bước vào vườn đi dạo. Cái áo nhung màu tím hồng; cái quần trắng thướt tha; cái 'san' trắng phất phới như đùa với mái tóc mây rẽ lệch khiến nàng trở nên một đóa hoa linh-động ở giữa các luống cúc tươi màu đang khoe sắc. Đôi tay ngà ngọc của Nhung thoăn thoắt trên các bông hoa, rồi chỉ trong một thời gian ngắn ngủi, một bó đầy đã nằm gọn trong tay nàng.

Nhung quay về phía Minh nhoẻn một nụ cười. Cặp môi son của nàng đỏ thắm như một nụ hồng mới nở. Khuôn mặt nàng hết sức xinh xắn tươi vui, nước da lại hồng hào như được tô điểm bởi trời xuân, nắng xuân, gió xuân hòa chung với bầu không khí trong lành của mùa ấm áp. Và có lẽ nhờ thế mà nhan sắc của Nhung càng trở nên trăm phần điểm lệ và lộng lẫy.

Minh nhìn nàng say đắm ngất ngây. Chàng cảm thấy choáng váng hết cả mặt mày, chàng không hiểu mình thật sự đang sống ở trần gian hay đã lạc vào cõi thiên thai. Giác mộng buổi sáng hôm chàng mới bị mù vụt trở lại trong tâm trí...

-Anh làm gì mà đứng thừ người ra như thế?

Minh giật mình, chẳng khác một đứa trẻ trong giờ học ngồi trong lớp mơ mộng bị cô giáo bắt gặp quả tang. Chàng thẹn thùng, ấp úng trả lời:

-Không... có gì... đâu...

Thật ra, 'ánh sáng' đã làm quáng mắt Minh và huyền hoặc cả tinh-thần chàng. Vừa ra khỏi bóng tối, chàng như bị quăng vào một nơi chói lọi. Có thể nói là chàng từ thái-cực này chuyển ngay qua thái cực nọ. Minh nghĩ thầm:

-“Khi ta mù, ta vẫn đoái tưởng đến cảnh bình minh tươi đẹp nên tìm đủ mọi cách nhớ đến nó rồi tưởng tượng để ghi chép xuống. Song, những cảnh này phải đích thân được hưởng mới biết,

mới cảm được chứ không giấy bút nào có thể viết lại được. Trời ơi! Còn gì vui sướng hơn là được ngắm cái tuổi thanh-xuân kia bay lượn giữ đám hoa xuân?” Nhưng từ vườn bước ra sân, đến trước mặt Minh đưa bó hoa ra nói:

-Có đẹp không anh?

Minh buột mồm đáp:

-Không đẹp bằng cô.

Nhưng tủm tỉm cười:

-Cám ơn anh nhé.

Minh chẳng biết là Nhung cảm ơn mình về bó hay về câu khen ngợi. Mặt chàng nóng bừng, miệng cười ngây ngất đưa hai tay ra nắm chặt lấy bàn tay của Nhung, lòng rung động không nói được ra lời. Nhung lim dim, cặp mắt, ghé sát tai Minh thì thầm:

-Đi anh, đi chơi với em một lát đi.

Như người bị ai thôi-miên hớp hồn, Minh bước chân theo Nhung. Nàng đi đâu chàng theo đó. Cả hai từng bước một, tiến về phía vườn Bách-Thảo...

Cả hai đi được một lát thì Liên trở về, tay cắp rổ thức ăn mới mua ở chợ về, lòng vui sướng hân hoan. Hồi nãy Liên còn bứt rứt khó chịu vì cảm thấy chồng nhạt nhẽo với mình. Nhưng bản chất nàng trung-hậu chất-phác, có tính vị-tha nên quên ngay những điều không vui đó, coi như chưa từng xảy ra. Vì nàng nghĩ rằng dù mình có xấu, có già đi chẳng nữa nhưng từ nay đã bớt khó nhọc, sẽ không còn phải lam lũ ăn uống kham khổ nữa thì chẳng bao lâu sẽ được lại như xưa. Một cô gái quê như nàng chỉ biết thật thà, thấy sao nghĩ vậy chứ nào có ý tưởng gì xa xôi...

Người lành cho dù làm việc tạm gọi là ‘ác’ cũng vẫn không che dấu được cái tính thật thà của mình. Những lúc nhận được nhiều tấm thư tình của nữ độc-giả gửi cho chồng hồi chàng vẫn còn mù, nàng cũng ‘nổi máu ghen tuông’ như những người đàn bà khác, quyết không chịu đọc cho chồng nghe. Thậm chí nhiều lúc nàng cáu tiết muốn đốt hết những bức thư đó đi, nhưng nghĩ lại sợ rằng khi chồng sáng mắt trở lại sẽ hỏi những bức thư đó nên sau cùng lại thôi.

Nay chồng nàng tội bệnh, niềm vui tràn ngập khắp cõi lòng Liên nên không còn chỗ để cho những chuyện nào khác nữa. Cho nên, Liên không còn để ý đến những lá thư tình đó nữa.

Về đến cổng Liên lẩm bẩm nói một mình:

“Mình rõ hôm nay vận đồ quá! Mua được con cá chép vừa tươi, vừa béo thế này mà chỉ mất có hai hào. Để hỏi thử anh Văn xem có ăn được gỏi không để thết anh ấy một bữa.” Nghĩ tới tài làm gỏi ‘có hạng’ của mình, Liên đắc ý, cất tiếng gọi:

-Mình ơi! Mình ơi!

Không thấy tiếng đáp lại, Liên đi thẳng lên nhà nhón nhác hỏi:

-Mình ở đâu đấy mình?

Vẫn không có tiếng trả lời. Liên lại chạy ra vườn. Thấy ông Hoạt đang vun cây xới luống, nàng hỏi thăm luôn:

-Nhà tôi đâu rồi, ông có thấy không?

-Tôi chịu thôi! Tôi mới vừa về, chẳng thấy ai ở nhà cả.

-Lạ nhỉ!

Liên lo lắng chạy ra cổng nhìn qua nhìn lại. Thấy một người đàn bà đi ngang qua, Liên toan hỏi thăm thì người đó chào nàng nói:

-Chào chị. Tôi có lời mừng anh chị nhé. Thật là phúc đức quá. Tôi vừa gặp anh ấy đi với một bà nào trông chừng như bà bác-sĩ ấy. Anh ấy có bảo rằng đến gặp bác-sĩ để ông ta xem lại mắt.

Liên nghe xong lạnh toát cả người, quay ngay vào trong nhà. Nhìn thấy cái ngăn kéo mở toang ra, thư từ giấy má nằm tung tóe, nàng nghĩ ngay tới người nữ độc-giả viết thư tình tứ. Liên chột ôm lấy mặt, ngồi phệt xuống ghế khóc tức tưởi...

-Chị làm sao vậy?

Liên ngẩng đầu lên nhìn. Văn đứng ngay bên cạnh nàng. Chàng đến lúc nào mà nàng không hay. Liên nức nở thuật lại mọi chuyện cho Văn nghe cũng như bày tỏ những nghi ngờ về sự biến tính của Minh. Văn chỉ cười mà tìm lời an ủi:

-Chị đừng kết luận sớm như thế! Biết đâu là anh Minh nói thật thì sao!

-Nhưng sao lại đi với một người đàn bà?

-Chị rõ khéo đùa nghi! Ông bác-sĩ nào mà chả có vài nữ khán-hộ (y-tá)!

Liên ngờ ngác không hiểu. Văn phải cắt nghĩa:

-Khán-hộ thường là phái nữ, là những cô làm việc dưới quyền bác-sĩ chuyên trông nom bệnh-nhân.

-Sao lại dùng đàn bà con gái mà trông nom đàn ông?

-Chị rõ lẫn lộn! Khán-hộ hầu hết thường là con gái! Nếu nói về lý-do thì đàn bà con gái bao giờ cũng tỉ mỉ hơn đàn ông nên trông nom bệnh-nhân hữu hiệu hơn.

Nghe Văn giảng giải, Liên thấy cũng hơi yên tâm. Nàng gượng cười, đứng dậy nói:

-Thôi, tôi đi làm cơm đây. Anh ngồi chơi đợi nhà tôi về nhé!

-Vâng. Nhưng hay là để tôi đạp xe đạp tới bệnh-viện tìm ngay anh Minh về cho chị.

-Nếu anh giúp được cho như thế thế còn gì bằng!

Văn phóng vội lên xe, hối hả đạp thật lẹ. Một giờ đồng hồ sau chàng trở về thì Liên đã bày hết các món ăn ra mâm. Phần đông đàn bà Á-Đông là vậy. Dầu họ có buồn bực điều gì cũng mặc lòng. Việc nhà, cơm nước họ vẫn lo đầy đủ và chu toàn. Chỉ đến khi rảnh rỗi, họ mới lặng lẽ lui vào một xó mà than thầm, tủi thầm...

Tiếng chuông xe đạp ngoài cổng nhắc cho Liên tất cả những sự việc sáng nay. Và hình như có linh-tính báo trước, nàng đoán rằng Văn trở về đem theo những tin-tức không lành. Cho nên dù nghe rõ tiếng giày cồm cộp của Văn mà Liên vẫn cặm cụi ở lý trong bếp. Mãi cho đến khi Văn tới nơi, nàng mới thông thả quay ra nhìn, khẽ hỏi:

-Anh Văn đã về đấy à? Chắc là không tìm thấy nhà tôi phải không?

Giọng Liên run rẩy, Văn nghe thấy rõ ràng mặc dù nàng cố bình tĩnh lấy giọng. Chàng đem lòng thương hại nói:

-Có chị ạ. Nhưng bác-sĩ bảo ở lại để xông mắt. Có lẽ tối mới về được.

Liên không dám nhìn Văn, vì sợ sẽ nhìn thấy nét dối trá trên mặt chàng. Đạp đĩa cá rán (cá chiên) vào mâm, nàng hỏi:

-Thế à? Anh xem liệu có việc gì không?

-Có gì mà chị phải lo! Cứ chịu khó xông mắt vài lần thì mắt sẽ trong ra, nhìn rõ hơn nhiều!

-Vậy mời anh lên nhà xơi cơm thôi.

-Thôi, xin cảm ơn chị. Cho tôi xin phép về trước thôi.

-Chẳng lẽ mâm cơm của tôi ế sao đây?

Văn thật vô cùng khó nghĩ. Ngồi một mình ăn cơm với vợ bạn thật không tiện chút nào, chàng không dám. Mà để Liên ở lại một mình buồn bực với bao nỗi nghi ngờ thì thấy thương hại, chàng không nỡ. Nhưng Liên đã lẹ tay bưng mâm cơm lên nhà đặt lên bàn và quay xuống bắc nồi cơm. Văn đứng ngây người ngắm đồng hồ hồng lốm đốm. Thấy vậy, Liên hỏi:

-Anh nhìn gì thế?

-Chị cho tôi về thôi. Anh đi vắng tôi ở lại đây không tiện.

Liên chợt tỉnh ngộ. Nàng biết Văn ý tứ, nói rất đúng nên không dám cầm chân chàng nữa.

-Vâng, thế thì anh về vậy.

Chán nản, nàng gượng cười nói:

-Được hôm thết khách thì ế cơm!

-Ế thì ăn một mình chứ sao.

Liên thở dài, buồn rầu nói:

Anh nghĩ tôi còn ăn được sao? Còn nuốt trôi được à?

Văn biết Liên đã hiểu tất cả rồi. Lời nói dối của chàng không bịp nổi nàng. Nhưng chàng vẫn cố giả tăng:

-Sao vậy chị?

-Anh giấu tôi làm gì?

-Đâu có! Tôi có giấu chị điều gì đâu!

-Thưa anh, không khi nào mới ở bệnh-viện ra buổi sáng mà buổi trưa bác-sĩ lại cho người đến tìm bao giờ!

-Chị làm sao biết được! Với lại mình cũng chưa trả tiền thuốc kia mà...

Liên cười ngắt lời:

-Vậy chắc nhà tôi đến để trả tiền phải không?

-Vâng, hình như thế.

-Anh xem, khi đã nói dối thì bao giờ cũng sẽ lòi đuôi ra. Thôi, anh cứ nói thật với tôi còn hơn. Lúc tôi mới về không thấy nhà tôi đâu cả mà ngăn kéo thì bừa bộn giấy má. Tôi ít nhiều cũng đoán được cả rồi. Nhưng dẫu có điều gì xảy ra thì cũng đành chịu thôi chứ biết làm thế nào hơn, phải không anh?

Lời lẽ của Liên rất ôn hòa, đầy thiện-chí và nhẫn nại. Văn định tìm cách dối nàng thêm một lần nữa nhưng khi nhìn vào cặp mắt của Liên thấy long lanh ngấn lệ nên đành nghẹn ngào mà đứng im. Liên lại hỏi:

-Anh nghĩ tôi đoán có đúng không?

-Tôi cũng chẳng biết có đúng không! Nhưng thiết tưởng dẫu điều đó có xảy ra cũng không đáng lo. Theo như tôi được hiểu thì những người mù khi mới nhìn lại được ánh sáng mặt trời bao giờ cũng bị khủng hoảng tinh-thần một ít lâu. Rồi chị xem, anh ấy sẽ tỉnh ngộ, sẽ hối hận và ngoan ngoãn trở về như đứa con hoang về lại gia-đình mà thôi.

Câu ví-dụ của Văn khiến Liên phải bật cười. Vừa khi ấy Minh trở về. Văn và Liên đưa mắt nhìn nhau mỉm cười. Văn bước cuống sân hỏi:

-Anh đi đâu về đấy?

Minh đang luống cuống chưa biết phải trả lời ra sao thì Văn lại hỏi luôn:

-Anh đến bệnh-viện phải không?

Minh e dè, khẽ đáp:

-Phải.

-Thôi, mình vào ăn cơm đi. Thức ăn nguội hết cả rồi.

Bữa cơm thật là buồn tẻ. Cả ba người đều có tư tưởng, tâm sự riêng biệt, không ai giống ai, nên chẳng ai buồn nói với ai lời gì.

Liên thì chắc chắn rằng chồng mình đi với tình nhân về. Từ câu trả lời ú ớ gượng gạo đến cái dáng điệu lúng túng, lại thêm cặp mắt luôn luôn nhìn vợ vẫn. Nhưng rõ rệt hơn cả là mùi nước hoa phảng phất trên người của Minh, cái mùi mà Liên đã ngửi thấy ở những bức thư của nữ độc-giả. Thế thì còn chối cãi vào đâu được nữa?

Văn thì ngậm ngùi xót xa cho Liên. Gần suốt một năm trời vất vả ngược xuôi để lo cho chồng. Những cảnh đó vẫn còn in sâu trong óc chàng. Chàng hơi giận Minh vì thấy bạn mình mới khỏi bệnh, mới có chút danh tiếng trong 'làng bút' đã 'sinh tật' phong-lưu trưởng giả. Tuy nhiên, chàng vẫn cố tin vào sự phán đoán của mình là vì Minh bị ánh sáng chói lọi huyền hoặc; và cô gái giang hồ kia cũng chẳng qua vì một lúc lãng-mạn thì vồ vập như thế, nhưng rồi sẽ chẳng bao lâu sẽ tự ý ruồng rẫy, bỏ Minh như bao nhiêu người đàn ông trước đó mà thôi. Còn ai lạ gì cái tình chuyên nhất của hạng gái giang-hồ!

Còn Minh thì tâm-hồn để cả lại trên cái gác dưới góc phố hẻo lánh kia, nơi có hai cô gái xinh đẹp là Nhung và Mạc mà chàng vừa từ biệt ra về...

Chú thích :

(1)-đốc: gốc từ chữ docteur tiếng Pháp, có nghĩa là bác-sĩ. Thời đó, hễ kính trọng ai người ta hay kèm theo chữ quan đi đầu khi đề-cập đến người ấy; nhiều lúc 'kính trọng' thái quá trở thành nịnh bợ. Nói tóm lại, quan đây chỉ có nghĩa là 'ông', là 'ngài' thôi chứ không nhất thiết là vì người đó làm chức quan nào.

Chương 10

Khủng hoảng

Ông Hoạt từ vườn bước vào, nghỉ tay hút điếu thuốc lào. Thấy Liên bơ phờ, ngồi ủ rũ mắt đỏ hoe liền cất tiếng hỏi:

– Hôm nay mợ giáo không đi bán hoa à?

Liên chưa chát trả lời:

– Tôi nào có phải là 'mợ giáo' đâu mà ông lại gọi thế!

– Cậu Minh đỗ đạt, trở thành ông giáo thì mợ chẳng là mợ giáo thì là gì?

Liên không đáp, đăm đăm nhìn ra sân ngắm cảnh mưa phùn giá rét. Hai cây hoàng-lan cành uốn cong rũ la đà. Tuy giữa buổi quang tạnh nó vẫn cong như thế nhưng hôm nay Liên tưởng như những cành lá chịu sức nặng của hạt mưa xuân lấm tẩm đê rũ xuống. Lại có lúc Liên trông như hình hai người đàn bà mặc tang-phục, đầu độ mấn, sứt sùi đứng khóc sụt sùi. Cho đến lá cây trúc đào lóng lánh dưới hạt mưa, rung rinh nhớn nhợ với luồng gió lạnh Liên cũng hình dung ra là trăm nghìn con dao sắc nhọn của kẻ bạo tàn.

Chẳng qua vì Liên buồn. Đã ròng rã ba hôm nàng ở trong cảnh cô đơn hiu quạnh. Minh mới khỏi mất được một tháng mà đã vắng nhà hơn mười lần rồi. Mọi lần, chàng chỉ ‘đi hoang’ chừng một buổi, song vẫn về nhà ngủ. Nhưng lần này là lần đầu tiên Minh đi biệt tăm biệt tích...

Nghe lời Văn dặn, Liên chỉ dùng lời lẽ dịu dàng, âu yếm khuyên can chồng. Nhưng khi nhận thấy rằng càng can ngăn, Minh càng quá quắt làm tới, nàng đành im lặng mà dùng lòng nhẫn nại đối phó. Như đa số phụ-nữ Việt-Nam, cái nét phục tòng đã ăn sâu vào tủy não của nàng. Nó là một truyền-thống thiêng liêng của dân-tộc được truyền lại từ nghìn xưa.

Thấy Liên ngồi lo lắng suy tư, ông Hoặt không đành lòng, bước lại gần hỏi:

- Mợ có làm theo cách tôi dặn không?
- Đã làm rồi, nhưng chẳng thấy gì ông ạ!
- Mợ cho cậu ấy ăn chè đậu xanh mấy lần rồi?
- Tất cả bốn lần.
- Có cả nước cam-thảo nữa đấy chứ?
- Phải, có cả nước cam-thảo.
- Thế mà không giải được bùa mê cũng lạ!... Vậy thì chỉ còn cách này thôi. Mợ cho cậu ấy ăn bùa mê, như tôi từng đề-nghị... Mợ đã đến hỏi thầy pháp chưa?

Liên lắc đầu đáp:

- Tôi không nỡ làm thế. Ăn bùa mê vào nhờ bị sao thì tôi sẽ ân hận. Vả lại, nếu chỉ vì bùa mê mà chồng tôi mới yêu tôi thì tôi chẳng ham đâu!

Nghĩ tới lúc mới lấy nhau, hai vợ chồng yêu thương nhau thắm thiết mặn nồng, hết lòng chiều chuộng nhau mà Liên không khỏi rơi hai hàng lệ.

Có tiếng chuông của xe đạp Văn ngoài cổng. Liên mừng rỡ, lau vội nước mắt, cố làm cho tươi nét mặt ra sân tiếp đón. Trong lúc cô đơn một mình với niềm đau khổ thì cho dù một người bình thường không quen thân đến viếng thăm cũng là đáng quý huống hồ người ấy là một người bạn thân vốn dĩ được mến phục. Đó là trường-hợp của Liên hiện tại. Đang lúc nàng buồn vì chồng vì ham vui chẳng nghĩ gì đến mình thì được một người như Văn ghé thăm thật là một niềm an ủi lớn lao.

Từ lâu Liên vẫn quý mến và kính phục Văn cùng với lòng nghĩa-hiệp của chàng. Văn luôn xả thân, hết lòng vì bạn bè. Có thể nói, chàng không những chỉ là bạn tốt, mà còn là ân nhân của hai vợ chồng Minh, Liên nữa. Dưới mắt Liên, Văn là một người quân-tử hiếm có trên đời, dù ở bất cứ thời-đại nào.

Văn vừa dựng xe đạp bên hiên đã lên tiếng hỏi ngay:

- Anh Minh về chưa chị?
- Chưa, anh ạ.

Cả hai người buồn rầu nhìn nhau. Cái nhìn thăm lặng nhưng cũng đựng đầy bao nỗi đau đớn, thương xót. Văn vỗ về, an ủi Liên:

– Chị cũng chẳng nên buồn mà nghĩ ngợi nhiều làm gì. Đấy, rồi chị coi. Nếu quả thật họ mê nhau cũng chẳng bền đâu! Các cô gái giang hồ thì còn chung tình được với ai? Mà anh Minh nhà mình cũng lấy tiền đâu mà cung phụng mãi được!

– Ấy, tôi vẫn lo điều này. Nhưng nếu nó ham tiền thì nói làm gì! Nhưng đằng này nó đã chẳng cần tiền mà còn chu cấp cho nữa kia!

Văn chép miệng:

– Chẳng lẽ anh Minh lại đổ đốn đến thế kia?... Không, chẳng lẽ nào! Tôi biết anh Minh vẫn có tính khảng khái.

– Thì anh cứ nhìn đấy! Nhà tôi bây giờ ăn mặc như Tây, sang trọng đến thế nào!

Văn cười nói:

– Vậy chị quên rằng mỗi tháng anh ấy kiếm được hơn trăm bạc ư?

– Dẫu sao thì nhà tôi cũng chẳng đủ tiền mà bao được một cô gái giang hồ.

Văn bắt chợt nhìn Liên đăm đăm khiến nàng phải ngượng ngùng, quay nhìn lảng ra vườn. Văn gật đầu mấy cái rồi khẽ gọi:

– Chị ạ.

– Vâng.

– Con người ta thường chỉ mê cái hào nhoáng bên ngoài...

– Thì xưa nay vẫn thế!

– Vì sao mà người ta có mới nới cũ? Cũng chỉ vì cái hào hoáng nhòe nhoẹt đó. Tôi chắc khi nào anh Minh hiểu rõ cái tâm-hồn trống rỗng của cô ả thì anh ấy sẽ chán ngấy mà thôi!

Liên thờ dãi không đáp. Văn lại nói tiếp:

– Nhưng cái hào nhoáng đó khiến tôi nảy ra một ý tưởng hay hay.

Liên ngạc-nhiên hỏi:

– Ý tưởng gì thế anh?

Văn ngần ngừ vài giây rồi mỉm cười nói:

– Giá chị cũng ăn mặc như thế...

– Tôi không hiểu!

– Nghĩa là chị cũng ăn mặc theo lối tân thời.

Liên dẩy nẩy, xua tay lia lịa:

– Trời ơi! Tôi chịu thôi!

– Sao vậy?

– Ai lại ăn mặc lòe loẹt như thế bao giờ!

– Vậy người ta vẫn mặc như thế thì đã sao?

– Nhưng tôi quê mùa cục mịch, bắt chước người ta thế nào được! Mấy lại tôi nghèo khó, lấy tiền đâu mà sắm sửa!

– Đó là chị tưởng thế, nghĩ thế đó thôi, chứ một cái quần lĩnh, một cái ‘san’ mùi, một đôi giày nhung giá có là bao. Còn như mái tóc không rẽ giữa mà rẽ lệch sang một bên, hàm răng đen cạo trắng thì có tốn gì?

– Nhưng người ta sẽ gọi tôi là ‘me tây’ mất, còn gì!

Văn cười lẫn lộn. Chàng nhỏ nhẹ khuyên:

– Người ta gọi gì thì kệ người ta! Họ có sống đời chị đâu? Họ có lo gì được cho chị đâu? Tôi chắc chỉ trong vòng mười năm thôi, cả nhà quê cũng sẽ theo lối ăn mặc của thành-thị.

– Thì cứ thùng thảng chờ mười năm nữa cũng được.

– Không được! Chị cần phải thi-hành ngay cái kế của tôi kia! Về tiền bạc, chị cũng không cần phải lo, vì tiền nhuận bút của anh ấy trên 100 đồng một tháng thì làm gì không mua nổi mấy thứ đó cho chị dùng. Được, chị cứ để đó cho tôi. Thế nào tôi cũng giúp chị. Một người tốt như chị không khi nào lại bị chồng đối đãi một cách bạc bẽo thế này.

Ngừng một lúc, Văn lại tiếp:

– Rồi chị coi! Chị trang-điểm vào thử xem có ăn đứt hết các cô gái giang hồ không!

Câu nói của Văn như có một mãnh-lực, buộc Liên suy nghĩ nhiều về những chuyện đã qua. Điều đầu tiên nàng nhớ lại là niềm thất vọng của Minh lúc trông thấy nàng khi vừa mở mắt ra. Mặc dù ngày hôm đó Minh chưa nói hết lời, nhưng ai cũng thừa hiểu rằng ngụ ý chàng muốn nói là Liên già đi, xấu đi nhiều. Điều thứ hai nàng nhớ lại làm cho đôi má nàng đỏ ửng là lần đầu tiên gặp nàng, Văn nhìn nàng bằng cặp mắt nồng nàn, thèm muốn. Chính điều đó khiến cho nàng không ít thì nhiều phải đem lòng ngờ vực bạn chồng trong ít lâu. Rồi đột nhiên một ý tưởng ‘bất chính’ vụt qua trong trí nàng trong chớp nhoáng khiến nàng phải thẹn thùng và hối hận là tại sao lại nghĩ bậy đến thế. Nàng tự hỏi: “Giá như chồng ta là anh Văn?”.

Nhìn Liên, Văn vừa buồn cười, vừa thương cảm. Chàng biết rằng ý kiến của chàng đối với Liên là hoàn toàn mới lạ nhưng ít nhiều cũng đã đánh đúng vào tâm-lý của nàng. Chàng nói như để khuyến-khích thêm vợ bạn:

– Vậy cứ thế nhé?

– Cứ thế là thế nào?

– Mặc theo lối tân thời.

Liên không trả lời. Văn nói tiếp:

– Giá mà chị đến nhà cậu tôi chơi được một chuyến thì cô Kim sẽ giúp chị việc ấy... Mà thôi, để tôi bảo cô ấy lại đây cũng được... Vậy cứ thế mà làm nhé! Thôi chào chị, tôi về.

Không để cho Liên có đủ thì-giờ nghĩ ngợi, mà cũng chẳng cần biết Liên có đồng ý hay chưa, Văn dắt xe đạp ra cổng rồi phóng luôn một mạch...

Một tuần trôi qua. Chỉ trong thời-gian ngắn ngủi đó mà Liên đã ‘thoát xác’ và trở thành một ‘người mới’. Mái tóc nàng cao lên, cái khăn nhung vận lằm vành đã thay thế chiếc khăn vuông trùm đầu như các cô hàng hoa. Khuôn mặt hình bầu dục của Liên xinh tươi hẳn lên. Nhất là nước da nàng nhờ thoa lên một lớp phấn mỏng đã trở nên trắng trẻo hơn, mát dịu hơn và làm nổi bật vẻ đẹp của đôi mắt và cặp môi hồng.

Kim cũng khuyên Liên nên sửa sang lại cách ăn mặc. Tuy mái tóc rẽ giữa cái áo dài cài khuy, đôi giày mũi nhọn cũng chưa lấy gì gọi được là y-phục tân thời. Nhưng Liên đã bước ra ngoài vòng của hạng người gồng gánh, đầu đội vai mang và đã nghiêm nhiên trở thành một ‘bà giáo’ trong tầng lớp trung-lưu; một bà giáo xinh xắn, trẻ tuổi.

Ít lâu nay, Liên ít đụng đến gánh hàng hoa. Nàng chỉ ở nhà bán cất cho các đồng-nghiep mà thôi. Từ ngày Minh khỏi bệnh sinh ra ham mê chơi bời, Liên buồn bã nên cũng không thiết tha mấy đến chuyện làm ăn nữa. Chỉ có đôi khi muốn giết thì giờ trong khi chờ chồng, Liên mới cầm tới cái xẻng, cái cuốc, cái xới, ra vườn làm cho có lệ.

Sự buồn bực và chán nản thường dễ làm tiêu tan nghị-lực của con người. Và lại, giờ đây Minh đã khỏi bệnh, lại kiếm được nhiều tiền thì việc bán hoa của nàng cũng không còn cần thiết như xưa nữa. Vui thì làm kiếm thêm chút đỉnh, không thì nằm nhà rung đùi cũng chẳng việc gì.

Nhưng từ ngày Minh khỏi bệnh, Liên cảm thấy trong đời sống của nànnàng như thiếu hẳn một thứ gì. Đó là sự yêu thương. Đối với Liên, đó là nhu-cầu tối cao, cần thiết khôn thể thiếu trong cuộc sống. Nàng không ngại hy-sinh, vất vả chạy ngược chạy xuôi, ăn uống kham khổ... Nàng không màng đến tiền tài danh vọng. Nàng không lý-tưởng hóa cuộc sống, không ước mộng xa xôi. Tóm lại, nàng chỉ muốn cho chồng vui và mình vui. Cũng như nàng lúc nào cũng yêu thương chồng, và mong được chồng yêu thương. Nếu bảo rằng Liên có lý-tưởng gì cho cuộc sống thì có lẽ đó là lý-tưởng duy nhất của nàng...

Suốt ba ngày nay, Liên trang-điểm phấn sáp, ngồi mong chồng, đợi chồng. Nàng không ưa gì lối trang-phục theo kiểu tân thời chú nào. Nhưng sở dĩ nàng nghe lời Văn, cam tâm biến đổi thế này cũng vì nàng muốn cho Minh được vui và sẽ yêu thương nàng trở lại.

Chờ chồng mãi chẳng thấy, Liên bỏ ra ngoài đi dạo một vòng cho đỡ buồn. Nhưng gặp người quen chào hỏi, ai nấy đều tỏ vẻ lạnh nhạt với nàng, lại có người còn bĩu môi, ngấm ngía nàng một cách khinh bỉ. Liên tủi thân thầm nghĩ: “Thật chồng ta làm ta khổ sở quá!”.

Ngồi soi gương, Liên nghĩ tới những cử-chỉ và ngôn-ngữ của bọn chị em hàng hoa. Nàng nhớ mang máng có người nói câu gì có kèm một chữ ‘Văn’ trong đó làm cả bọn cười ầm lên ra chiều khôi hài, thích thú lắm. Liên tự hỏi trong đầu rằng: “Không biết họ nói gì mình vậy?”.

Hồi chuông của xe đạp làm cắt ngang mọi sự thắc mắc của Liên. Nàng đặt vội chiếc gương xuống bàn đứng dậy ra sân đón chào Văn. Liên hết sức ngạc-nhiên vì thấy mặt Văn hầm hầm vì tức giận, luôn mồm nguyên rủa:

– Thế này thì chó thật, tệt thật!

Từ ngày quen biết Văn, đây có lẽ là lần thứ nhất Liên thấy Văn giận dữ và có những hành-động bất thường như thế này. Nàng lo lắng hỏi:

– Có chuyện gì làm cho anh giận dữ thế? Ai làm gì cho anh bực thế hả?

Văn bình thường nói năng rất lịch-sự và nhỏ nhẹ, nhưng lúc này thì khác hẳn. Chàng lớn tiếng, gằn giọng từng chữ như muốn trút hết lòng giận dữ ra bên ngoài.

– Còn ai trồng khoai đất này nữa! Chị xem, sáng hôm nay tôi lên nhà báo gặp anh Minh dặn về nhà gấp. Thế mà quay đi quay lại anh ấy đã trốn đi lúc nào không hay!

Liên chỉ thở dài không đáp, cúi xuống nhìn xuống giày. Văn động lòng trắc ẩn, dịu giọng:

– Tôi nghĩ mà thương chị quá!

Câu nói thẳng thắn bao dung không chút tà ý của Văn vô tình làm cho Liên nhớ tới những lời nói giễu cợt của đám chị em hàng hoa. Đây có lẽ là lần đầu tiên Liên cảm thấy thẹn thùng, bẽn lẽn khi đứng trước mặt Văn. Rồi câu nàng tự hỏi hôm nào lại hiện ra vẫn vợ bay mãi trong trí nàng, dẫu muốn quên đi cũng không được...

– “Giá anh Văn là chồng ta.”.

Hôm qua ngồi một mình, nàng đã nghĩ nhiều về câu ấy. Rồi tuy không tự trả lời được, nàng tưởng tượng ra thật lạ trong đầu cả một đời sung sướng của một cặp vợ chồng biết yêu thương

nhau. Nàng tin rằng Văn là một người chồng hoàn hảo và mừng thầm cho người con gái nào lấy được chàng sau này...

Với nàng, cảnh vợ chồng hòa thuận thương yêu nhau giờ đây chỉ là một dĩ-vãng... Đó là những ngày hạnh-phúc của nàng với Minh trong hai năm qua...

Thấy Liên im lặng, thỉnh thoảng lại liếc nhìn trộm mình, Văn ngượng ngịu thở dài nhắc lại câu nói của mình:

- Tôi nghĩ mà thương chị quá!
- Thì tôi... tôi cũng thương anh vất vả khó nhọc...

Câu nói xuất phát từ đôi môi xinh xắn của vợ bạn đối với Văn tự-nhiên chứa chan ý nghĩa huyền bí... âu yếm. Hình dung tươi tắn của Liên cùng với cảm giác mới mẻ của chàng khi gặp Liên buổi ban đầu vụt trở lại trong tiềm-thức của Văn... Chàng đắm đắm nhìn Liên. Cặp má nàng hây hây đỏ dần. Chung quanh không một ai... Sự yên lặng... Sự cảm dỗ... Sự khao khát... Chỉ cần một bước, một lời nói, một cái tắc lưỡi. một cái giơ tay là hai người...

Một luồng gió lạnh thoảng qua. Văn giật mình như người vừa tỉnh giấc chiêm-bao. Chàng nhìn Liên gật đầu nói:

- Đó, chị thấy tôi nói có sai đâu! Chị ăn mặc thế này trông thật hay, không chê vào đâu được!
- Thật hả anh?
- Tôi dối chị mà làm gì.

Đôi bên lại im lặng. Họ không nói gì với nhau cả, mà như nói rất nhiều... Một hồi lâu, Văn mới lên tiếng:

- Thôi tôi về đây, xin chào chị nhé.
- Làm gì mà anh vội thế?
- Tôi phải đi đằng này một lát.

Dứt lời, Văn hấp tấp ra cổng phóng lên xe đạp thật mau. Đến đoạn rẽ ra con đường vào vườn Bách-Thảo, Văn dừng trí không kịp xuống xe để suýt nữa đâm xầm vào cái bậc gạch...

Ngồi một mình trên chiếc ghế dài trong vườn Bách-Thảo, Văn mới nhớ lại cuộc hội kiến của mình với vợ bạn ban nãy. Chàng tự cảm thấy mình tầm thường và... khốn nạn làm sao! Chàng giật mình và tỉnh ngộ khi hiểu được là cái tầm thường và cái khốn nạn kia chỉ cần một phút hay một giây ngắn ngủi thôi, là có thể đánh ngã gục mình như chơi! Và giây phút đó chính là sự khác biệt giữa lòng cao-thượng và hạng vô lại!

Phải, con người vẫn chỉ là con người! Con người không phải là thần thánh, dù không phải là giống 'bốn chân'! Đứng trước sắc đẹp dịu dàng âu yếm, bất luận là ai, dù có giáo-dục, căn-bản đạo-đức đến đâu cũng không sao tránh nổi sự rung động, sự thèm muốn khao khát... Nếu cái giây phút oan-nghiệt kia là sự thử thách, xem chúng ta 'vĩ đại' đến bậc nào, thì chính nó cũng lại là điều nhắc nhở cho chúng ta biết rằng: 'chúng ta vẫn chỉ là con người mà thôi'.

Bao nhiêu tư tưởng về luân-lý, triết-lý, đạo-đức, luôn cả thất tình lục dục cứ bám xiết lấy Văn, quay cuồng mãi trong tâm trí chàng. Rồi Văn bắt đầu lo sợ... Lo sợ cho bạn, cho vợ bạn, và cho cả chính mình, và lo cho tình bằng-hữu thiêng liêng kia.

Làm sao Văn quên được cái cảm-giác dịu hiền, nhẹ nhàng êm ái kia khi chàng đứng trước mặt Liên, một thiếu-phụ trẻ tuổi ngây thơ. Cảm-giác ấy như một làn gió xuân, vẫn man mác trong tâm-hồn chàng. Chàng bỗng cúi mặt xuống, lẩm bẩm tự mắng:

- "Khốn nạn! Không ngờ mình lại khốn nạn như vậy!"

Rồi một cảnh tượng khác hiện ra trong trí chàng. Đó là cảnh đoàn tụ êm ấm của vợ chồng bạn. Cảnh này liệu có làm cho chàng sung sướng hơn cái cảm giác đứng trước mặt ‘cô gái’ xinh đẹp dịu dàng kia không?...

Vẫn đi thật mau về nhà, cắp sách vở đến trường. Chàng muốn chăm chú vào việc học để quên đi cái ‘hình ảnh kia’, để quên đi sự căm dỗ đang bành trướng càng lúc càng lớn mạnh trong chàng...

Còn Liên thì sau khi Văn đi khỏi nàng vào trong nhà gục đầu xuống bàn khóc nức nở. Bao nhiêu sự việc dồn dập xảy ra quá mau lẹ trong cùng một thời gian hết sức ngắn ngủi! Nàng chỉ biết nàng yêu chồng, luyện tiết cái chuỗi ngày hạnh-phúc cách đây không lâu. Nàng nhớ lại từng diễn biến, từng mảnh đời... Có một điều nàng lo sợ là không hiểu vì sao cứ mỗi lúc nghĩ đến lòng tệ bạc của chồng thì nàng lại nhớ tới lòng hào-hiệp của Văn. Câu: ‘Giá anh Văn là chồng ta’ cứ theo đuổi, ám ảnh nàng mãi làm cho lòng nàng trở nên cực kỳ mâu-thuẫn...

Giữa lúc ấy, Liên trông thấy bóng dáng Minh ngoài cổng. Chồng về! Dẫu sao thì Liên cũng còn cảm thấy mình may mắn hơn người thiếu-phụ trong điển-tích ‘Hòn Vọng Phu’ nhiều. Liên chạy vội vào trong góc để tìm khăn lau nước mắt. Nàng không muốn chồng biết rằng nàng vừa khóc. Hơn nữa, nàng cũng muốn chồng ngắm thấy sự thay đổi về dung-nhan cũng như cách trang-phục tân thời của nàng.

Liên đơn đã chạy ra sân vui vẻ đón chồng coi như không hề có chuyện gì xảy ra. Minh mỉm cười gật đầu như chào lại Liên. Nhưng cái cười của Minh khiến cho Liên trở nên nguợng nguệ và lúng túng.

Đội mãi vẫn không thấy Minh để ý hay bình phẩm gì đến y-phục của mình, Liên bèn nhìn chồng khen:

– Minh vận tây trang thật là bảnh.

Minh khẽ cau mày đáp:

– Ra đời vận tây gọn và tiện lắm.

Rồi hình như sợ vợ sinh sự với mình, Minh thờ dài ngồi phệt xuống ra vẻ mệt nhọc lắm. Nhưng trái với sự suy đoán của Minh, Liên chỉ đến gần hỏi han một cách thật nhỏ nhẹ:

– Công việc bận lắm phải không mình?

– Phải, bận lắm!

Liên chán nản vì nhận xét thấy chồng như chẳng còn chút thiết tha gì đến mình nữa, đến nỗi một lời âu yếm vui vẻ chàng cũng chẳng buồn nói. Nhưng nàng vẫn nén lòng mà giữ bộ mặt tươi tỉnh:

– Mình ăn cháo đậu xanh không, để em đi nấu.

– Không.

Minh từ lúc bước chân về tới nhà vẫn đinh ninh rằng sẽ bị vợ lời thôi to tiếng hay tệ lắm thì cũng khóc lóc kêu van. Nhưng thấy Liên vẫn giữ thái-độ bình thường, không một lời nặng nề trách móc hay mỉa mai thì chàng cảm thấy hơi chột dạ. Rồi từ chột dạ trở thành khó chịu, bức tức vô cớ. Chờ mãi vẫn không thấy vợ ‘tra-khảo’, Minh mới kể lể:

– Bây lâu nay tôi phải ở luôn đằng tòa soạn.

Liên vẫn bình tĩnh nói:

– Thế à! Thôi mình chịu khó một tí.

– Đây, tiền lương họ trả cho đây.

Dứt lời, Minh mở ví lấy một sấp bạc đưa cho Liên. Liên đón lấy ngồi đếm từng tờ một.

– Được đến những 50 cơ à?

– Phải, 50 đấy. Đó là lương trả cho mười ngày bận rộn đến phải ở luôn trong tòa soạn mà làm việc. Thôi, mình ở nhà. Tôi lại phải trở về tòa báo làm việc đây!

Liên đứng ngây người ra không nói được gì. Hai giọt nước mắt từ từ lăn xuống cặp má nàng. Còn Minh thì ngập ngừng, không dám nhìn thẳng vào mặt vợ, chỉ lặng lẽ mà bước ra sân.

– Minh!

Nghe vợ gọi, Minh quay lại:

– Cái gì thế mình?

Liên cầm số tiền 50 đưa trả lại cho chồng:

– Mình cầm lấy mà tiêu đi. Em không cần vì đã có tiền bán hoa.

Minh từ tốn bảo vợ:

– Tôi không muốn mình lam lũ.

– Có gì mà lam lũ? Cái nghề của cha mẹ tôi thì tôi theo chứ sợ gì lam lũ!

Minh lạnh lùng:

– À, ra thế đấy!

Dứt lời, Minh tiến bước đi thẳng ra cổng. Liên bỗng nhớ đến lời dặn của Văn là hễ Minh có về thì cứ ngọt ngào hỏi chuyện chứ đừng bao giờ nhắc đến chuyện lêu lổng của Minh. Nhưng vì quá cảm phần nên nàng buộc lòng phải nói lên một câu đầy mỉa mai. Nhưng khi thấy Minh bỏ đi thì Liên lại hối hận ngay. Nàng chạy theo, mong giữ được chồng lại. Đang ấp úng chưa biết nói gì thì Minh quay lại hỏi:

– Lại cái gì nữa đây?

Liên cố dịu giọng bảo chồng:

– Minh ạ! Hãy ở nhà ăn cơm rồi hẵng đi.

– Tôi phải đi ngay.

– Mình sợ muộn à? Hay chúng ta đi ăn cao lâu... Đi ăn cái tiệm hôm ăn mừng mình thi đỗ ấy!

Minh thờ dãi ngẫm nghĩ. Lúc bấy giờ chàng mới để ý tới sự thay đổi đột ngột nơi vợ mình: cách ăn mặc theo lối tân thời của nàng. Chàng liếc mắt nhìn Liên, mỉm cười cất tiếng khen:

– Mình ăn mặc thế này thật dễ coi hơn trước nhiều.

Liên đỏ mặt sung sướng vì được chồng khen. Không hiểu vì sao, Minh lại so sánh Liên với Nhung. Một người đẹp kín đáo và dịu dàng còn một người lộng lẫy và rực rỡ. Nhưng suốt một tháng sống với ái tình cuồng nhiệt, Minh không còn yêu chuộng cái ngây thơ như trước nữa. Vì thế, Minh chỉ nhìn vợ bằng một ánh mắt lạnh đậm khiến cho Liên lấy làm tủi thân.

– Sao tự nhiên mình lại thay đổi cách ăn mặc như thế?

Liên ngại ngùng, không biết phải nói sao.

– Vậy chắc mình muốn em ăn mặc như xưa à?

– Không, ăn mặc thế này hay hơn nhiều chứ!

– Bởi vì mình sắp trở thành ông giáo rồi cho nên em cũng phải ráng ăn mặc cho ra ‘bà giáo’ chứ!

Minh không đáp, cũng chẳng động lòng trước lời nói của vợ. Chàng lặng lẽ ngắm ra vườn. Liên cũng nhìn theo chỉ giàn hoa móng rồng nói:

– Này mình ạ. Hễ mỗi lần ngắm cái giàn hoa móng rồng thì em lại buồn vì nghĩ tới hồi mình bị bệnh.

Nhưng lúc này, Minh chẳng còn trông thấy ai ngoài Nhung đang cúi xuống luống cúc ngắt hoa. Như cố giữ chồng ở lại thêm được phút nào hay phút đó, Liên lại kiếm chuyện khác hỏi:

– Lâu nay mình có gặp anh Văn không?

– Không!

Liên biết ngay Minh nói dối vì vừa ban nãy Văn có nói với nàng là gặp Minh ở nhà báo. Nghe Liên nhắc đến tên Văn, Minh có vẻ sợ hãi. Nét lo lắng hiện ngay ra mặt chàng. Minh chỉ sợ Văn xuất hiện bất thành linh thì chàng biết ăn nói thế nào trước mặt bạn và vợ. Chàng vội vàng đi ngay, và đi rảo bước thật nhanh trong khi Liên ngây người đứng trông theo...

Liên chép miệng thở dài, vào vườn ngắt một bó hoa. Đạo trước, khi Minh còn đang đi học, bao giờ Liên cũng trang-hoàng trên bàn học của chàng một bình hoa tươi. Phải chăng vì thói quen mà Liên nhớ tới bó hoa? Hay là vì hôm qua Văn, người bạn tốt, hào hiệp của vợ chồng nàng ngỏ ý yêu hoa?...

Chương 11

Hai cánh mộng

Ngồi trước lọ hoa, Liên mơ mộng. Đã hơn một tuần nay, Liên thật cô đơn hơn bao giờ hết. Chồng thì chẳng về, mà Văn thì cũng chẳng đến. Trong bình hoa, nước hầu như đã cạn mà hoa cũng hầu như tàn. Mấy bông cẩm chướng màu đỏ sẫm nay trở nên tím đen. Những lá xanh dài và nhọn đã vàng úa hay khô héo rũ xuống bàn. Hoa thược dược thì lại càng thảm thương, cái thì rụng hết cánh chỉ còn trơ lại bầu nhụy, cái thì mềm gầy gập lại, đài trắng thì nhợt nhạt nhăn nheo.

Ngắm hoa tàn, Liên chợt cảm khái. Nàng chợt nghĩ đến tuổi già. Tuổi xuân nay đã gần sang hạ, mà trái tim nàng khô héo phải chăng là vì thiếu sự yêu đương? Cẩm gương tự ngắm chân dung, mắt Liên lóe lên một tia hy-vọng. Không, nàng còn trẻ! Nàng không giống như hoa tàn! Và nàng nhớ tới thời kỳ ân ái của đôi vợ chồng son...

Một buổi chiều xuân, Minh ngồi xem sách... Liên mới đi bán hoa về liền rón rén lại cầm mấy bông hoa vào bình. Minh ngước mắt nhìn vợ mỉm cười. Liên sung sướng, ửng hồng đôi má...

Tuy thời gian chỉ mới hai năm mà Liên nghe chừng như lâu lắm rồi! Linh tính như báo trước cho Liên là thời đó đã đi qua rồi và sẽ không bao giờ còn trở lại nữa. Nhìn những cánh hoa sắc hồng tan tác trên mặt bàn, Liên bỗng buông tiếng thở dài.

Tờ báo nhận được hôm qua vẫn để trên bàn, băng còn y nguyên chưa bóc. Thấy buồn, Liên mở ra xem, tìm bài của chồng. Nhưng cũng như kỳ báo trước, chẳng có một bài nào ký tên Minh. Liên thắc mắc:

– Hay chồng ta ốm?

Liên giật mình khin hãi vì chợt nghĩ đến một chuyện. Đó là việc mê gái của chồng, mê đến độ không còn thì giờ để viết văn. Khuôn mặt Liên phản chiếu trong gương với cặp mắt ướt nhòa. Liên bỗng cười chua chát lắm lắm:

– Không cần!

Đoạn nàng đứng phắt dậy vào nhà thay quần áo. Một lát sau khi trở ra, Liên lại là cô hàng hoa như hôm nào với cái khăn vuông và tấm áo tứ thân. Rồi nàng ra làm vườn để cố quên đi bao nhiêu phiền muộn. Quả thật, những bông hoa đủ các màu sắc rực rỡ như vui mừng hớn hở chào mừng và an ủi một người bạn từ thuở xa xưa. Hoa ti-gôn sắc đỏ, sắc hồng, sắc trắng, năm nào cũng vậy. Cứ một mùa tàn lại đến một mùa nở. Nó chẳng giống như lòng bất trắc của con người. Hoa kim liên sắc vàng tươi như một nụ cười thân yêu. Song Liên chẳng buồn ngắm tới mọi vật, chỉ cặm cụi ngồi xới đất ở các gốc huệ, gốc hồng. Khi tới gần giàn móng rồng, Liên chạnh lòng nhớ lại thời kỳ Minh mắc bệnh. Nàng ngậm ngùi ứa hai hàng lệ...

Sáng hôm sau, Liên quyết định sắp quang gánh, đi bán hoa trở lại. Xưa nay tại chợ hàng hoa, Liên vẫn ngồi chung với một người bạn cùng nghề. Hai người biết nhau đã lâu, thân như chị em. Nhưng vì lâu nay nghĩ việc buôn bán, Liên sợ người bạn không dành chỗ cho mình nữa. Vì vậy, để chắc ăn, Liên tìm tới nhà người bạn gõ cửa. Bên trong có tiếng vọng ra hỏi:

– Ai đấy?

– Tôi.

– Tôi là ai?

– Liên đây mà.

Một tràng cười ngạo nghễ vang ra làm Liên luống cuống e ngại, chỉ muốn bỏ chạy ngay về nhà. Nhưng cánh cửa bỗng mở ra rồi một người đàn bà trạc tuổi nàng bước ra.

– Kìa, chị Liên. À quên, chào ‘bà giáo’!

Mặt Liên như nóng bừng lên, nàng ấp úng:

– Chị... cứ điếu...

– Ủa! Sao hôm nay bà lại mặc quần áo quê mùa của chúng tôi vậy?

Liên vừa xấu hổ, vừa tức giận mà không nói được lời nào. Nước mắt nàng cứ chảy quanh mãi. Người bạn nhìn thấy vậy bỗng hối hận, ân cần hỏi han như để xin lỗi.

– Chị định đi bán hoa lại với em đấy ư?

– Vâng, em muốn đi cùng và ngồi chung với chị như xưa.

– Phải đấy chị ạ. Nghề của cha ông mình thì mình phải giữ. Ông ấy có đồ giáo học cũng mặc ông ấy chứ!

Nghe bạn nhắc đến chồng, Liên thở dài. Người bạn thấy thương hại nên không nỡ nói tiếp nữa. Trong làng Hữu-Tiếp này, ai còn lạ gì chuyện mê gái của Minh. Liên bỗng than thở, kể lể:

– Chị nghĩ xem, học cao đỗ đạt mà làm gì! Giỏi để làm gì! Cứ như anh chị như thế có sung sướng hơn không? Chồng làm vườn, vợ bán hoa. Vợ chồng cùng một nghề bao giờ cũng vẫn hơn chị ạ!

– Chị nói cũng phải. Nhưng thật đâu có ai ngờ anh ấy lại tệ hại đến thế!

Liên buồn rầu đáp:

– Tôi khổ lắm chị ạ!

Người bạn an ủi:

– Chả nên bận tâm nghĩ ngợi nhiều làm gì, chị ạ.

– Tôi có nghĩ ngợi gì đâu? Chị tin tôi đi, từ nay tôi sẽ đi bán hoa với chị lại như thường khi. Nghề bán hoa là nghề ‘cha truyền con nối’ của mình phải không chị?

Dứt lời, Liên cười lên một tràng sảng khoái, tưởng chừng như đã trút bỏ được hết tất cả những phiền muộn.

– Phải đấy! Có đi bán hoa thì mới xứng đáng là con gái trại hàng hoa chứ!

Hai người cùng nhau cười rồi cùng nhau lên đường. Khi đi ngang qua nhà các đồng-nghiep, Liên vui vẻ gọi tên từng người. Nhưng phần đông đã sớm đến chợ lúc mặt trời còn chưa lên để sửa soạn, bày sẵn cửa hàng trước khi cổng chợ được mở.

Đến chợ Đồng-Xuân, ai gặp Liên cũng đơn đả hỏi thăm. Liên lúng túng ngượng nghịu chẳng biết trả lời làm sao. Thấy vậy, người bạn liền đỡ lời cho nàng:

– Chị ấy bị ốm...

– Ốm bệnh gì đấy chị?

– Tôi cảm xoàng thôi. Nay đã khỏi hẳn rồi.

Khoảng sau trưa, một nhóm người gồm hai người đàn bà đi chung với hai người đàn ông đến chợ hỏi mua cam. Hai người đàn bà tóc vấn trần lệch sang một bên, phấn son đầy đủ. Má người nào cũng hồng, chân mi chân mày đều kẻ trông rất ‘đằm’. Hẳn họ thuộc lớp ‘phụ-nữ mới’. Còn hai người đàn ông thì đầu bù tóc rối, đi lảo đảo giong chân múa tay, miệng nói thao thao bất tuyệt. Khi thì pha trò đùa với hai người phụ-nữ đi chung, khi thì đùa cợt với mấy cô bán hàng. Trông cả hai thật trăng tráo, và tức cười vô cùng. Một người đưa ngón tay trở vào dãy hàng hoa ở đằng sau họ.

–Ồ, hoa! Đến mua đi Mạ!

– Vâng, phải đấy dì ạ.

– Đức ới! Minh ới! Lại mà mua hoa đi chứ!

Nhưng người đàn ông tên Đức còn đang ‘tít mắt’ đứng bên cô hàng cam, còn người đàn ông tên Minh mồm đang ngồm ngoàm vừa nhai vừa nói nên không ai nghe rõ tiền gọi.

– Thôi, mặc kệ họ! Ta lại mua hoa đi, Cháu thích hoa lắm.

Khi hai người phụ-nữ gần đi đến quầy mình, Liên nhìn một người như có vẻ quen quen, khẽ quay sang nói với một bạn đồng-nghiep:

– Quái lạ! Cái người này hình như tôi đã gặp ở đâu rồi nhưng không hiểu sao tự dưng lại quên bẵng mất!

Người bạn đáp lại:

– Các cô tây thì phần nhiều giống nhau cả.

– Không, thật mà chị! Tôi chắc chắn có gặp ở đâu mà!

Nhưng thấy Liên đăm đăm nhìn mình và thì thào to nhỏ với mấy người bán hoa kia liền dừng lại hỏi:

– Cô có bán hoa không?

Nghe giọng nói, Liên lại càng thấy quen. Nàng còn mãi đang lục lọi tìm sâu trong trí óc nên chưa kịp trả lời. Bạn Liên thấy vậy vừa cười vừa nói:

– Thưa bà, chúng tôi là hàng hoa mà chả bán hoa thì bán gì?

Người phụ-nữ kia trở vào Liên nói:

– Dì Nhung ơi! Dì trông này! Cô hàng hoa này đẹp không?

Người phụ-nữ tên Nhung liếc mắt nhìn Liên rồi trầm trồ:

– Ủ, đẹp lắm đấy! Nhưng giá mà diện bộ áo cánh vào thì trông còn khá hơn, đẹp hơn nhiều nữa, phải không Mạc?

Nghe họ bình-phẩm về nhan sắc của mình rồi cùng nhau cười khúc khích, Liên cảm thấy nóng mặt, gất lên rằng:

– Ô hay, mua hoa thì mua đi chứ!

Người phụ-nữ tên Mạc khẽ nhếch môi, nhoeo hàm răng trắng toát nói như trêu chọc:

– Giời ơi! Bán hàng thì phải chiều khách, ăn nói nhã nhặn một tí chứ.

Người phụ-nữ tên Nhung bỗng quay lại đằng sau gọi lớn:

– Anh Minh ơi! Anh Đức ơi!

Trông qua phía hàng cam, Liên thấy có bóng dáng đàn ông ‘quen thuộc’. Có lẽ là ‘quá quen’ thì đúng hơn. Người đó chẳng ai khác hơn là Minh, chồng nàng. Lúc bấy giờ, Liên mới biết người đàn bà tên Nhung kia là một độc giả nữ từng viết thư cho chồng nàng với những lời lẽ tình tứ và táo bạo.

Lúc ấy, tiếng Minh vọng lại lại hỏi:

– Cái gì đấy Nhung?

– Lại đây mua hoa.

– Chúng tôi còn phải ăn cái đã. Bà muốn mua thì cứ mua.

– Vậy mua hoa gì?

– Đã bảo muốn mua gì thì mua mà!

Mỗi tiếng nói của Minh như một mũi nhọn đâm mạnh vào tim Liên. Nàng đang tan nát cõi lòng lại nghe tiếng Nhung hỏi:

– Mua hoa huệ nhé?

– Đừng! Ruồi nó đến bầu vào thì khổ cả nút!

Mạc cười lớn, chêm vào một câu:

– Nhà bán hoa có khác! Biết rành mạch lắm!

Nhung chợt quắc mắt lên mắng:

– Cháu không được hỗn!

Liên càng nghe càng thấy uất ức. Nhung trở vào bó cầm chượng hất hàm, đáng điệu hách dịch hỏi:

– Bao nhiêu?

Thấy Liên mặt màu tái mét không nói được gì chỉ ngồi mà vờ vờ bó hoa, người bạn liền ngẩng lên, thay nàng trả lời:

– Xin bà năm hào.

– Ba hào đi!

– Thôi, xin bán rẻ hầu bà.

Rồi người bạn nhắc Liên cầm bó hoa trao cho khách hàng. Thật sự bó hoa chỉ đáng có hào rưỡi, nhưng vì Nhung quen với giá ở hồ Hoàn-Kiểm nên thành ra trả hớ. Mà người bạn của Liên nhìn thấy đáng điều Nhung và Mạc cũng đáng ghét nên ‘cửa cổ’ được là cửa, không nường tay.

Nhung móc ví trả tiền. Người bạn đưa tay lấy lệ đưa về cho Liên. Nhung vừa quay đi thì Liên ngã ‘quay đơ’ xuống. Các bạn đồng-nghiep ai nấy đều bỏ dở công việc đang làm xúm lại đỡ nường dậy hỏi han âm ỹ. Nghe có tiếng ồn ào ở chỗ Nhung và Mạc, Đức liền cất tiếng gọi:

– Mạc, cái gì thế?

Mạc nhún vai, lạnh lùng đáp:

– Hình như một cô hàng hoa cảm hay trúng gió gì đó nên đột nhiên khi không ngã lăn đùng ra.

Nói dứt lời, nường lôi Nhung đi, không buồn quay mặt lại. Gặp Đức đang đi tới, Mạc xua tay nói:

– Về thôi anh Đức! Không phải chuyện mình, để ý đến làm gì!

Nhung có vẻ động lòng hơn xoay qua nói với Minh:

– Tội nghiệp, nhìn mà thương hại. Con bé khá trông khá nhất trong bọn hàng hoa đấy!

Lúc bấy giờ, nhờ ăn xong mấy quả cam nên xem chừng đã giải bớt được nồng độ của rượu, Minh đã hơi tỉnh tỉnh. Chàng ngơ ngác nhìn quanh và lấy làm lạ rằng tại sao mình lại ở trong chợ, mà quang-cảnh thì thấy rất là quen thuộc. Rồi hai chữ ‘hàng hoa’ được Nhung nhắc đi nhắc lại nhiều lần làm Minh tỉnh hẳn. Chàng giật mình, bỡ ngỡ hỏi:

– Hàng hoa à?

Mạc mỉm cười, giọng mỉa mai:

– Vâng, hàng hoa đấy. Mà hàng hoa thì có gì lạ mà phải hỏi?

Nhung trừng mắt quát lớn:

– Mạc!

Đoạn nường ghé vào tai Mạc nói khẽ như trách móc:

– Mày ác lắm, mày biết không!

Nghe Nhung nói, Mạc chẳng chút động lòng mà còn có vẻ ‘ác hơn’ nữa. Nường chanh chua nói với vẻ đắc ý, thỏa mãn:

– Cô hàng hoa ngất đi thì mặc kệ cô ấy, có việc gì quan-trọng mà phải để ý tới làm gì!

Minh nói như mê man:

– Ngáy đi!

– Vâng, ngất đi. Cô ấy ngất đi rồi thì chốc nữa cô ấy lại tỉnh... như ở xi-nê-ma ấy mà!

Nhung giật quả cam trong tay Đưa đưa cho Mạc nói:

– Này, ăn đi cho già rượu! May say quá rồi nên chỉ biết nói bậy thôi! Bây giờ thì đi về!

Đoàn người kéo nhau rời khỏi chợ. Đức gọi tài-xế taxi lại. Xe hơi lại sát bên thềm mà Minh vẫn còn như người không hồn. Chàng ngây người ra ít giây rồi mới chịu theo Nhung, Mạc và Đức lên xe...

Về đến nhà, Mạc còn liền thoả thuật lại câu chuyện cô hàng hoa cho mọi người nghe làm như chưa ai biết gì cả. Đưa tay trở vào Minh đang thiêu thiêu ngủ trên chiếc ghế bành dài, Nhung nói với Đức:

- Con bé nó giống mẹ nó in hệt! Hễ say là trở nên tai ác lạ lùng!
- Tôi có thấy Mạc yêu quý của tôi ác chút nào đâu!
- Thì vợ anh Minh cũng là dân bán hoa, nó còn lạ gì nữa! Thế mà đứng trước anh ấy nó cứ gọi mãi đến chuyện bán hoa bán quả!

Đức bưng miệng cười ngật nghẻo:

- Thế à? Vậy ‘toa’ (phiên âm của chữ ‘toi’, tiếng Pháp) có gặp vợ hán ngồi bán hoa ở chợ không?
- ‘Moa’ (phiên âm của chữ ‘moi’ tiếng Pháp) nghi lắm ‘toa’ ạ!
- ‘Toa’ ngờ gì?
- Không... mà thôi! Xếp câu chuyện ấy qua một bên đi!

Thật ra ngay lúc mới gặp Liên, Nhung đã ngờ ngợ và đoán ra cô nàng gánh hoa đến nhà mình bán hôm nào. Luôn cả cái nhan sắc của Liên cũng khó mà làm lẫn được. Đến khi Liên ngất đi thì Nhung lại càng tin chắc. Vì thế, nàng đã cản không cho Minh và Đức đến gần mà lôi cả đám về nhà sau đó.

Nhìn Minh mệt mỏi nằm ngủ say li bì, Nhung lắc đầu tỏ vẻ ái ngại. Đức lấy làm lạ hỏi:

- ‘Toa’ ngờ gì vậy?
- ‘Suyt’! Để cho anh ấy ngủ!

Đức buồn rầu nói:

- Mình yêu hán đến thế hả?

Nhung không đáp. Đức định nói tiếp nhưng Nhung đã giơ tay ra hiệu bảo im đi rồi ngồi một mình xuống ghế, vẻ mặt hết sức lạnh lùng. Đức ghé vào tai Nhung thì thầm:

- Sao mình nỡ tệ thế?

Nhung đứng dậy, rón rén ra phòng ngoài. Bỗng Mạc hấp tấp chạy lên, miệng hớn hở reo lên:

- Dì ơi! Bó hoa thật kỳ lạ! Lạ lắm! Hay lắm!

Nhung lại tưởng Mạc sắp sửa gọi chuyện cô nàng bán hoa cốt để làm đau lòng Minh nên bèn giơ tay tát vào mặt Mạc một cái thật nên thân.

- Ô hay! Sao dì lại đánh cháu?

Lôi Mạc xuống nhà, Nhung lộ vẻ giận dữ nói:

- Đã bảo để yên cho anh ấy ngủ mà mồm cứ hét toáng lên là sao!
- Nhưng dì đã bảo với cháu là anh ấy ngủ đâu?

Nhung gượng cười, nhỏ nhẹ nói:

- Thôi, dì xin lỗi.

Mạc vẫn phụng phịu, tỏ vẻ không bằng lòng. Thấy thế, Nhung lại gần đưa má ra nói:

- Thì đây, cháu tát lại đi cho vừa lòng.

Cả Mạc và Đức đều phì cười. Đức bỗng đưa tay ôm chầm lấy Nhung toan hôn thì Nhung tát luông cho chàng ta một cái đau điếng. Đức đứng thừ người ra vì kinh ngạc. Mạc 'xí' một tiếng rồi nói như 'nguyên rủa':

– Đáng kiếp! Có vợ đứng đây mà dám đòi hôn dì vợ. Cho bỏ cái tật!

Cả ba cùng cười xòa. Nhung bấy giờ mới hỏi:

– À... ừ... Hồi nãy cháu nói bó hoa kỳ lạ, mà có gì kỳ lạ vậy? Lạ ra làm sao?

– Lạ lắm kia! Lạ ghê gớm lắm kia!

– Nhưng mà lạ thế nào mới được chứ?

– Đố dì đoán được.

– Thôi, thôi, tao sốt ruột lắm rồi! Mà đừng trêu tao nữa kẻo tao cáu tiết lên lại tát cho mấy cái nữa thì có nước mà trợn quai hàm bây giờ!

Mạc vênh mặt lên, dáng điệu bất cần:

– Thế thì thôi vậy!

– Ờ hay! Con bé này khó bảo nhỉ!

Đức thấ thế liền pha trò, phụ họa:

– Đừng sợ Mạc, đã có Đức!

– Thôi, tôi lạy hai cô cậu!

Mạc cười 'chiến thắng':

– Ừ, có thế chứ!

– Vậy thì chuyện gì mà lạ thế hả?

Mạc lấy ra đưa cho Nhung một sấp giấy bạc nói:

– Ban nãy cháu mở gói hoa ra, thấy bên trong có 50 bạc...

Nhung kinh ngạc hỏi lại:

– Năm chục bạc?

Đức cũng sửng sốt hỏi tới hỏi lui:

– Năm chục bạc? Của ai vậy?

– Lại còn của ai nữa! Của cô hàng bán hoa chứ còn của ai vào đây nữa!

– Cái cô hàng hoa ngất xỉu đó phải không? Thế này thì lạ lùng lắm nhỉ... bí ẩn quá nhỉ!

– Hay là cô ta gửi tặng nhà văn-sĩ đấy!

– Gửi trả lại nó đi dì ạ!

Nhung cảm xấp tiền, ngồi buồn rầu ngẫm nghĩ. Trong khi đó, Minh phần vì nhức đầu vì uống quá nhiều rượu, phần thì bị cảm xúc quá mạnh nên nằm thiêm thiếp trên ghế bành, đầu gục xuống, gác lên cánh tay. Tiếng cười nói bên tai chàng ghe mỗi lúc một nhỏ dần...

Minh thấy mình đến một nơi xa lạ giữa một đám người không quen biết. Đó là một tòa nhà nguy nga tráng lệ, được kiến thiết và trang trí bằng những kỹ-thuật cực kỳ tinh xảo. Những người ở đây ai nấy đều là những tay ăn chơi khét tiếng, y-phục sang trọng lộng lẫy... Chủ-nhân là một mỹ-nhân tuyệt đẹp với đôi mắt sáng ngời, đôi môi mỏng đỏ thắm đích thân ra đón tiếp chàng.

Minh cúi đầu chào, chủ-nhân đưa tay ra bắt. Những hạt kim cương lóng lánh trên người chủ nhân phản chiếu ánh điện làm Minh chói mắt. Chàng ngồi xuống ghế, loay hoay tự hỏi: “Sao mình lại đến đây?”. Rồi tiếng nhạc du dương êm ái từ đâu vang lên, ru hồn chàng vào cõi mộng xa xôi... Chủ-nhân lên tiếng mời khách sang phòng khách dự tiệc... Một cảnh tượng ghê tởm như bức tranh sống hiện ra rất rõ ràng trước mắt Minh. Trên một cái bàn dài trải khăn trắng, các món ăn còn thừa để lộn xộn cùng với những cánh hoa tan tác. Chỗ thì rượu chất đổ hoen ố cả khăn bàn như vấy máu; chỗ thì ly tách úp ngược trên vũng sâm-banh...

Nhìn vào đám khách, Minh lại càng ghê tởm hơn nữa. Người thì gục đầu xuống bàn, tóc lòa xòa và ướt sũng vì thấm rượu; người thì hai tay chống gối, mặt rũ xuống; người thì nôn mửa; kẻ thì cười, người thì khóc... lại còn thêm những cặp trai gái quàng lấy vai nhau mà ngủ gục trên lưng ghế...

Minh tưởng tượng như mình đang ở trong một lâu đài của những người điên. Chàng kinh hãi không biết thế nào mà nói được. Nhưng chàng bỗng tò mò tiến tới gần mà ngó cho kỹ. Không hiểu sao, một cặp nhân tình trong đám trai gái đó là chàng với Nhung. Minh hét lên một tiếng rồi cầm đầu cầm cổ chạy. Lạ lùng thay, tất cả những yếm-khách đều đứng dậy đuổi theo chàng. Minh càng chạy mau, họ đuổi càng mau. Minh chạy chậm lại, họ cũng đuổi chậm lại. Minh dừng lại thở dốc nghỉ mệt thì họ cũng dừng lại...

Lát sau, ngoái cổ lại nhìn, đám người bỗng biến đi đâu mất cả rồi. Lúc đó, Minh mới cảm thấy nhẹ nhõm được một chút. Tiếng âm nhạc đâu đó như vẫn còn văng vẳng bên tai chàng...

Đảo mắt nhìn quanh, Minh thấy mình đang đứng giữa một vườn hoa muôn sắc. Vạn vật như dần chìm vào một bầu không khí hoàn toàn im lặng. Tiếng nhạc cũng ngừng hẳn. Cả những con chim bay nhảy trên cây hoàng-lan cũng đều im phăng phắc. Có con trông thì tưởng chừng như đang hót mà lắng tai nghe thì chẳng có một âm-thanh nào...

Những bông hoa huệ trắng mướt rung rinh trên cuống dài và mềm trông như đàn bướm trắng xếp hàng bay lượn đến cuối chân trời xa tắp. Minh vẫn tiếp tục đi mãi... Chàng đến một khu vườn chung quanh có giậu nửa đan mắt cáo, ken bằng lá và hoa kim liên. Trong vườn trồng toàn một thứ cẩm chướng đầy đủ các sắc màu. Minh cảm thấy vui sướng. Chàng nở một nụ cười đến ngồi dưới giàn móng rồng... Chàng đưa mắt ngắm thì vườn hoa vụt biến thành một cảnh tượng khác: cây cối cùng hoa lá đều được nhuộm bởi ánh trắng rằm tươi mát dịu dàng.

Một luồng gió thoảng qua... Minh quay lại. Liên đứng ngay sau lưng chàng với nét mặt hiền dịu và âu yếm. Chàng nhớ hình như đã được thấy qua cảnh này ở đâu... Cả một dĩ-vãng như đánh thức chàng dậy, nhưng không hiện rõ đầu đuôi ra sao... Chàng với Liên đi hái hoa. Liên hái rất nhanh và tài tình, chỉ trong giây lát đã được một bó đầy đưa tặng chàng. Minh mỉm cười nhìn Liên. Chàng đưa bó hoa lên mũi để thưởng-thức hương hoa tuyệt diệu thơm ngát. Nhưng lạ lùng thay, Minh không ngửi thấy mùi cẩm chướng mà chỉ nhận ra toàn mùi nước hoa linh lan, loại nước hoa Nhung vẫn thường dùng. Minh cau có, vứt bó hoa xuống đất thì bỗng bông hoa biến thành một người trong đó có Liên ngất xỉu trong lòng chị em hàng hoa. Minh nhón nhác nhìn quanh. Vườn hoa đã biến ra cảnh chợ Đồng-Xuân, văng vẳng tiếng van nài cầu cứu pha trộn tiếng cười khanh khách... Minh sợ quá. Chàng cuống quýt lên thì lại có tiếng hổ gầm bên tai...

Minh kêu lên một tiếng thất thanh. Chàng mở mắt ngồi choàng dậy. Thì ra chàng vừa trải qua một giấc mộng. Thấy mình vẫn nằm trên chiếc ghế bành, chàng mới tin là mình đã trở về với thực-tại. Dưới nhà, tiếng Mạc cười nắc nẻ. Bên ngoài rõ ràng là tiếng xe hơi vừa nổ máy chạy. Nhung ngồi bên cạnh chàng, sức nức mùi nước hoa linh lan với nét mặt buồn buồn. Một tay Nhung nắm lấy chàng, da thịt nàng vừa mát lại vừa lạnh...

Minh thở hắt hắt hỏi Nhung:

– Có chuyện gì vậy?

Nhung ghé sát lại đáp:

– Không có gì mình ạ. Nhưng mà mình làm sao thế?

– Có sao đâu!... Thế tôi ngủ có lâu không?

Nhung lắc đầu:

– Độ nửa giờ thôi. Nhưng hình như mình có ngủ đâu! Em chỉ nghe mình luôn thở dài và nói mớ luôn miệng.

– Thế hả? Tôi vừa trải qua một cơn ác mộng... Sợ quá! Mà nghe đâu hình như có tiền ô-tô (phiên-âm chữ ‘auto’ từ tiếng Pháp, có nghĩa là xe hơi) cách đây không lâu lắm phải không? Xe nào thế?

– Xe của anh Đức. Anh ấy về lại đồn điền đấy.

Minh ngơ ngác như không hiểu. Chàng gặng hỏi:

– Anh Đức về đồn điền?

– Ừ! Nhưng mà mình làm sao vậy?

Minh như người mất trí, khẽ nhếch miệng nở một nụ cười vô nghĩa, không đâu vào đâu.

– Mình ngồi đây nhé. Để em xuống pha cà-phê mình dùng.

Nhung xuống bếp rồi, Mạc lại rón rén đi vào. Tưởng Minh còn ngủ, nàng không dám đi mạnh sợ phát ra tiếng động mạnh để Nhung lại rầy. Thấy Minh đã thức giấc đang đứng chải đầu trước tủ gương, Mạc cất tiếng cười lạnh lạnh. Minh quay lại hỏi:

– Có gì thú mà Mạc lại cười thoải mái thế?

– Anh đã dậy đấy à? Anh phải biết vì anh ngủ mà ban nãy em phải đòn, lãnh một cái tát nên thân đấy!

– Sao vậy?

– Chẳng biết tại sao!

– Nhưng ai tát Mạc thế?

– Lại còn ai? Ngoài dì Nhung ra còn ai nữa tát em như thế!

Minh mỉm cười:

– Khốn nạn! Thật tội nghiệp! Em tôi bé bỏng.

– Rõ khéo nói lắm! Ai khiến anh thương hại đấy? Có tử tế thì hôn đèn đi!

Vừa nói dứt lời, Mạc ghé má lại gần mồm Minh. Không đắn đo nghĩ ngợi, Minh đặt môi mình lên má Mạc hôn nhẹ một cái... Đột nhiên, Minh khẽ rùng mình một cái ghê sợ. Cái cảnh xa hoa phù phiếm ê chề trong giấc mộng vừa qua chợt di vụt qua trong trí của chàng...

– Anh làm sao vậy? Nói anh đừng giận, chứ em trông anh cứ như là người điên vậy!

Mà Mạc nói cũng chẳng xa sự thật bao nhiêu. Từ hình dáng diện mạo cho đến cử chỉ, Minh giống hệt như một người điên vậy. Cặp mắt chàng trợn trừng, như chứa đầy những tư tưởng ghê gớm ở bên trong. Nhưng Mạc không chút sợ sệt, trái lại, nàng cười rất tươi mà bảo Minh:

– Anh là một con người rất lạ.

– Có gì mà lạ?

– Anh mù, anh viết văn, anh nghèo mà được dì em yêu. Tường thế cũng đã lạ lùng lắm rồi, nhưng thật chưa thấm vào đâu so với chuyện hôm nay.

Minh cau mày không hiểu. Mạc lại nói tiếp:

– Ban nãy mình vào chợ, hẳn anh còn nhớ?

– Dĩ nhiên.

– Một cô hàng hao bị ngất xỉu, chính cái cô bán hoa cho chúng ta ấy! Vừa rồi mở gói hoa ra cắm vào bình thì lạ quá anh ạ!

– Nhưng mà lạ thế nào mới được chứ?

– Trong bó hoa có 50 bạc!

– Năm chục bạc?

– Vâng, 50 bạc! Chẳng biết là cô hàng hoa có ý gửi tặng anh hay là cô ta vô ý bỏ quên đấy!... Thảo nào lúc ấy em thấy cô ta lúng túng buộc bó hoa lại... Thì ra cô ta nhét tiền vào giữa mớ lá khúc tần anh ạ.

Minh chết lặng cả người, không nói nên lời. Mạc lại tiếp tục luyện thuyên không nghỉ:

– Nếu cô ấy có gửi tặng thì chỉ có thể là tặng anh mà thôi. Anh Đức thì quá giàu có rồi, 50 bạc ấy có thấm vào đâu! Mà nếu bảo là tặng chúng tôi thì lại càng vô lý, chẳng có nghĩa gì cả!

– Đâu? Năm chục bạc ấy cô để ở đâu?

– Đây! Dì em bảo em giữ đó để trả lại cho cô hàng hoa.

Mạc đưa xấp bạc cho Minh. Chàng đón lấy vừa đếm, và cũng vừa để xem xét từng tờ. Chàng nhận ngay ra là xấp tiền năm đồng chàng đưa cho Liên hôm nọ. Chàng còn nhớ rành mạch bốn tờ bạc mới và sáu tờ cũ. Trong sáu tờ cũ, có một tờ đã rách, gần đứt ra làm đôi. Minh bỏ tiền vào túi áo nói:

– Thôi cô để việc này cho tôi nhé! Tôi sẽ trả lại cô ấy cho.

Mạc mỉm cười khi nhớ tới lời Nhung nói: “Vợ anh ấy cũng bán hoa”... Nàng nhí nhảnh hỏi một cách tinh ranh:

– Anh quen cô hàng hoa đó à?

– Phải!

– Thú nhỉ? Mà trông cô ta đẹp lắm anh ạ.

Minh không để ý gì đến câu hỏi của Mạc, chàng lấy mũ đội rồi từ từ bước xuống cầu thang. Mạc chạy theo hỏi:

– Anh đi đâu đấy? Có phải đi trả lại tiền cho cô hàng hoa đó không?

– Phải!

– Nhớ về anh cơm chiều nhé!

– Được, về chứ!

Minh đi rồi, Mạc lại đánh phấn trước gương. Bỗng Nhung từ đâu bước vào tay bưng một ly cà-phê. Không thấy Minh đâu, Nhung bèn hỏi:

– Anh Minh đâu?

– Không biết dì ạ.

– Vậy lúc Mạc lên, anh ấy còn ở đây không?

– Còn.

Đặt ly cà-phê xuống bàn, Nhung nhìn bóng Mạc phản chiếu trong gương gương giọng hỏi:

– Ất hẳn mày lại lòi thôi gì với anh ấy rồi phải không?

Mạc quay lại lắc đầu nói:

– Không! Cháu nào có lòi thôi gì đâu!

Nhung nói như mắng nhiếc:

– Mày ác lắm kia! Tao còn lạ gì!

– Ô hay! Sao dì cứ mắng cháu hoài vậy? Cháu nào có ác ý gì? Cháu chỉ kể chuyện 50 bạc cho anh ấy nghe thôi chứ có làm gì đâu!

– Biết ngay mà! Mày thật ác kinh khủng! Vậy mày có biết anh ấy đi đâu không?

– Cháu đưa xấp tiền cho anh ấy. Anh ấy bảo anh ấy đi trả lại cô hàng hoa.

Nhung bỗng chép miệng, lẩm bẩm nói một mình:

– Thôi, thế cũng xong!

Là vì Nhung yên trí rằng Minh trở lại với Liên. Trong suốt một tuần lễ nay, Nhung nhận thấy tính nết Minh thay đổi hẳn. Chàng không còn vui vẻ, đùa giỡn như xưa nữa. Có khi chàng ngồi một mình thừ người ra rồi cất tiếng cười lên thật quái đản, Nhung nghe mà ghê sợ rùng mình.

Trước kia đọc văn của Minh, Nhung tưởng Minh chỉ có một tâm hồn lãng mạn chứa đầy những sự yêu thương nồng nàn. Nhưng rồi mỗi ngày Nhung một hiểu rõ thêm rằng sự thật hai trái tim của Minh và nàng không thể hòa chung một nhịp được. Cái lãng mạn của Minh chỉ là cái lãng mạn êm đềm trong sạch khác hẳn với tính yêu đương phóng đãng của Nhung. Hạnh-phúc của Minh chỉ có thể có ở trong một gia đình chất phác mộc mạc.

Một cảnh êm đềm lại hiện ra trong trí của Nhung. Đó là cảnh một gian nhà tranh có vườn hoa chung quanh... Và Nhung nhớ tới hôm nàng đến thăm Minh. Nàng thầm nghĩ:

– Địa vị ta không phải ở đây, mà địa vị chàng không phải ở đây. Tốt hơn hết là mỗi người nên đi một ngã chứ không thể cùng nhau đề huề trên con đường ân ái mãi được.

Nhung mỉm cười. Nàng đứng dậy gọi Mạc. Cô cháu hấp tấp chạy vào. Nhung hỏi:

– Anh Minh có nói bao giờ về không?

– Không, dì ạ.

– Mạc ạ, dì chắc cô hàng hoa ngất xỉu đó là Liên.

– Liên là ai vậy dì?

– Là vợ anh Minh.

Mạc ngây thơ cười tùm tùm:

– Ồ, vợ anh ấy đẹp quá nhỉ!

– Dì nghĩ sai đâu. Nếu chẳng phải Liên thì tại sao anh Minh lại nhận số tiền 50 đó? Chắc là anh Minh viết giấy cho vợ kêu túng nên vợ anh ta gửi cho bằng một cách ‘đặc-biệt’ như thế đấy.

– Bán hoa thế mà giàu nhỉ!

– Chứ sao! Cháu không thấy bao nhiêu người bán hoa có xe hơi nhà đi đó sao?

– Trở lại câu chuyện đi. Thế rồi sao nữa dì nhỉ?

Nhung trầm ngâm giây lát rồi tiếp:

– Dì nghĩ mà thương hại con bé. Dì cháu mình quen chơi bời nên chẳng còn tấm ái-tình nào là ngây thơ thành-thực nữa. Còn nó thì khác. Chỉ nhác thấy chồng đi với gái nó đã tức vì ghen đến nổi ngất xỉu đi thì đủ biết nó yêu chồng nó đến đâu rồi.

– Có lẽ anh Minh định về lại với vợ phải không dì?

– Dì cũng mong thế.

– Ồ, thế thì sướng lắm nhỉ?

– Đừng hỗn, Mạc!

Nhung Mạc không sợ, nói toạc móng heo:

– Nói thật dì đừng giận. Cháu chẳng biết tại sao dì lại yêu được một người nghèo xác nghèo xơ như vậy!

– im, Mạc!

– Biết bao nhiêu người, nay tặng dì cái nọ, mai tặng cái kia thiếu điều tan gia bại sản vì dì thì dì lại chẳng coi vào đâu!

– Đã bảo im mà lại!

– Cháu phải nói cho dì biết chứ! Cháu không muốn dì bất công như vậy!

– Im ngay không tao tát chết bây giờ!

Mạc phụng phịu, miệng lẩm bẩm bước xuống thang gác...

Chương 12

Con đường cũ

Minh ở nhà Nhung ra, diện mạo bơ phờ, tinh-thần bại hoại. Chàng cầm đầu đi thẳng về phía trước mặt mà chẳng biết là đi đâu. Đến ngã tư trước cửa một hiệu thuốc tây, Minh băng đường chạy qua phía bờ hồ đứng cau mày nhìn theo chiếc xe hơi xém chút nữa cán vào chân chàng. Chợt sau lưng có tiếng nói:

– Ông mua hoa.

Nghe hai tiếng ‘mua hoa’, Minh đứng lặng yên không cựa quậy mà cũng không dám quay đầu lại mặc dầu mấy cô bán hoa đã ra mời đến ba bốn lượt. Mấy cô bán hoa cười khúc khích bảo nhau:

– Cái ông này sao mà khinh người đến thế! Mời mãi đã không mua thì thôi lại còn chẳng thèm nói một câu nào!

Minh toan ngoảnh lại cự nhưng lại sợ gặp mặt người quen. Nghĩ lẩn thẩn, Minh định đi giật lùi. Ý tưởng ngộ nghĩnh ấy khiến chính chàng cũng phải bat cười. Một cô hàng hoa ngược mắt lên ngắm dáng điệu cái ông đứng cười một mình rồi lại bảo nhau:

– Quái lạ! Ai trông như anh Minh ở làng mình đấy mà!

Lại có tiếng nói lớn:

– Bậy! Anh Minh làm gì có tiền mà ăn mặc bảnh thế!

Minh không dám ở lại nghe thêm lời nào nữa. Chàng chạy ù sang lại phía hè bên kia rồi rào bước đi về lối nhà hát tây. Cái gương của hiệu bán đồ trang sức phản chiếu bóng Minh. Chàng tần ngần đứng lại tự ngắm bộ mặt hốc hác và cặp mắt khô khan sâu hoắm lại của mình.

Đi quá rập rình từ lúc nào mà Minh cũng không hay. Mà chàng cũng không hiểu chần đi ra con đường ấy để làm gì. Cho đến lúc gặp luồng gió lạnh thổi tạt đến chàng mới rùng mình đưa mắt nhìn mới phát giác ra mình đã ra tới bờ sông. Chàng lắc đầu tự hỏi: “Ta ra đây làm gì? Mà ta đi đâu mới được chứ?... Mà phải, giờ ta đi đâu đây?...”.

Đứng trên bờ đê, nhờ gió lạnh từ sông thổi tạt vào làm cho mặt Minh bớt nóng và máu trong huyết quản hình như cũng vì thế mà chạy chậm lại. Minh thấy đỡ sốt ruột, đỡ nóng nảy. Trái tim chàng đỡ phải đập mạnh, tâm trí chàng được thư thái hơn và tư tưởng được xếp đặt đâu ra đó hơn. Rồi Minh bình tĩnh ôn lại những chuyện đã xảy ra.

Minh luôn luôn nhớ tới quang cảnh náo nhiệt ở chợ Đồng-Xuân khi Liên ngất đi. Chàng lẩm bẩm:

– Sao lại ngất đi? Chắc vì lúc ấy Liên nghe thấy có người gọi tên mình nên tức giận uất lên chứ gì!

Minh chỉ mong Liên không trông rõ mình đi với tình nhân. Chàng cố nhớ lại thử xem lúc bấy giờ chàng đứng chỗ nào... Và chàng nhớ là hàng cam cách hàng hoa không bao xa.

– Dầu sao thì Liên cũng nhìn thấy ta vì ta đứng mà Liên ngồi.

Nghĩ quanh nghĩ quẩn, Minh tóm lại vẫn chỉ mong rằng người ngất xỉu đó không phải là Liên. Chàng cố tìm hết tất cả các lý lẽ để tự chứng minh cho mình rằng sự mong ước của mình là sự thật. Phải, ai lại không có lúc ngất đi? Và lại, đã lâu ngày rồi Liên vẫn ở nhà chứ đâu còn đi bán hoa như trước nữa.

Minh thò tay vào túi lấy thuốc lá ra hút, Minh lôi ra xấp giấy bạc mà lúc nãy Mạc đưa cho chàng. Đây là cái bằng cứ hiển nhiên chắc chắn rằng người hàng hoa ngất xỉu đó chính là Liên chứ chẳng thể là ai khác được!

Minh ngắm nghía từng tờ giấy bạc thật tỉ mỉ, và kết luận rằng đây chính là xấp giấy bạc chàng đưa cho vợ hôm nào. Mấy người đi chơi trên đê gặp Minh bấm nhau cười khúc khích. Minh cho là họ chế giễu mình, vội vàng ấn xấp tiền vào túi rồi lấy diêm mời thuốc hút, mắt nhìn ra sông ngắm cảnh.

Trời đã gần về chiều. Ngoài bãi đã bắt đầu lạnh lạnh. Xa xa, cát ở cù lao nhỏ giữa sông bị gió thổi cuốn đi, bay tạt mạt ra thành một làn khói trắng xóa tựa như sương mù nhẹ nhàng hoạt động trên dòng nước đỏ lờ lờ...

Tâm trí Minh như đang bị đám sương dày bao phủ. Chàng loay hoay, tự hỏi:

– Bây giờ làm thế nào? Bây giờ đi đâu?

Chàng đã toan về ngay nhà xem bệnh tình Liên ra sao. Nhưng chàng lại sợ chạm mặt với Liên. Chàng vẫn biết là nàng dịu dàng nét na và luôn luôn phục tòng chồng thì sẽ chẳng bao giờ lớn tiếng trách mình cả. Nhưng vì chàng thấy hổ thẹn với lương tâm...

Và rồi ‘ngựa quen đường cũ’, thói chơi bời ham vui từ trước lại nổi lên xâm chiếm cõi lòng của Minh. Chàng lại muốn trở về với Nhung. Chàng nghĩ tới những lời an ủi, những cách âu yếm của nàng. Đã bao lần phiền muộn, Minh vẫn tìm được mọi sự quên lãng trong lòng những cô gái giang hồ.

Minh vừa đi lang thang, vừa dăm dăm nghĩ ngợi. Mãi nghĩ ngợi nên đến hồ Hoàn Kiếm lúc nào mà không hay. Chàng đi lại ngồi lên một chiếc ghế dài nghỉ chân. Cái tháp (Tháp Rùa) giữa hồ rung rinh, in hình trên mặt nước. Cảnh ấy làm Minh nhớ lại hôm vừa khỏi mắt. Và cũng từ đó, Minh ôn lại được cả một thời kỳ đau yếu dài đằng đẳng với bao nhiêu khó nhọc khổ sở của hai người thân yêu nhất trên đời của chàng: Liên, vợ chàng, và Văn, bạn chàng. Minh hai tay ôm lấy đầu, ngồi suy nghĩ thật nhiều...

Từ hôm bình-phục cho đến nay, chưa bao giờ chàng dành thì-giờ nhớ lại khoảng thời-gian đen tối nhất của đời chàng. Phải chăng chỉ khi hoạn nạn con người mới nghĩ tới ân nghĩa, và khi khá khẩm thì lại tỏ ra kiêu căng, trở thành bội bạc chăng?

Sau cùng, Minh đứng phắt dậy quả quyết gọi xe về nhà để tạ lỗi cùng Liên. Xe rẽ vào vườn Bách-Thảo, Minh xuống đi bộ về nhà. Hình như chàng có vẻ nơm nớp lo sợ đột ngột giáp mặt với Liên trong lúc này...

– Kia, cậu Minh!

Minh quay lại. Thì ra đó là một người đàn bà láng giềng. Minh chưa kịp chào lại, người ấy đã tiếp tục hỏi:

– Thế nào? Mợ ấy đã khỏi hẳn chưa cậu?

Minh sợ nhũn cả người, nhưng không dám để cho người kia biết rằng mình chưa hề có mặt ở nhà kể từ lúc Liên gặp nạn. Chàng cố giữ nét mặt thản nhiên đáp:

– Cám ơn bác, nhà tôi đã khá nhiều rồi.

– Ghê quá! Ban trưa ở chợ mợ ấy làm chúng tôi hết hồn. Chẳng biết mợ ấy cảm kiết ra sao mà lại đến ngất đi như thế.

Mặt Minh tái dần lại. Chàng yên lặng đi bên người hàng hoa để nghe nốt câu chuyện.

Người kia hỏi:

– Cậu Văn là bạn cậu đấy phải không?

– Vâng.

– Cậu ấy tử tế lắm. Hôm nay mợ ấy ngất đi, chúng tôi gọi mãi mới tỉnh. Rồi mợ ấy nhờ tôi đưa về nhà... Hỏi thăm thì mợ ấy bảo vẫn thường bị thế... Mà mợ ấy vẫn thường ngất đi như vậy hả cậu?

– Vâng, vẫn thường như thế.

– Nhưng cậu làm sao thế? Trông mặt cậu xanh nhợt nhạt, mắt thì sâu hoắm...

– Không, có gì đâu. Tôi vẫn như thế.

– Tôi đưa mợ ấy về đến nhà mợ ấy lại ngất đi một lần nữa. Tôi cuống lên bảo ông Hoạt đi tìm cậu nhưng ông ấy bảo không biết cậu ở đâu. Mãi về sau mợ ấy mới tỉnh. Tôi hỏi có biết cậu ở đâu không thì mợ ấy nói đến phố Cửa Đông số nhà 510 mà hỏi ông Văn thì biết ngay. Tôi bảo ông Hoạt đi ngay, rồi mãi đến lúc cậu Văn đến mới trở về chợ để bán hàng. Nhưng kìa, cậu làm sao vậy?

Lúc ấy Minh đã bủn rủn hết cả chân tay, phải cố vịn vào một gốc cây mà người vẫn như lão đảo. Người đàn bà đặt gánh xuống, lại đỡ Minh.

– Cậu sao thế?

– Cám ơn bác... Tôi cảm thấy hơi chóng mặt một chút...

– Có sao không?

– Không hề gì... Thôi, bác về trước đi. Tôi ngồi nghỉ một tí.

Sau khi người đàn bà đi rồi, Minh cố men tới cái ghế bên hồ ngồi thờ. Chàng chép miệng, lắc đầu rồi lẩm bẩm:

– Không ngờ Liên hiền lành nhu mì đến thế mà khi ghen lại dữ dội đến thế này!

Chàng bỗng đem lòng oán trách Đức và hai dì cháu Nhung, Mạc. Có thể là vì trong lúc quá bức tức, chàng cho là bọn họ xếp đặt trước, sắp tâm đưa chàng vào cạm bẫy.

Chừng một phút sau, tinh-thần Minh đã được tỉnh táo phần nào và tiếp tục nghĩ đến những chuyện vừa xảy ra. Chàng nghĩ thầm:

– “Sao Liên lại cho tìm Văn, hỏi xem mình ở đâu thì vô lý thật! Văn biết thế nào được chỗ mình ở! Hay... hay... họ thế nào với nhau rồi?”.

Trong trí Minh chợt hiện ra cái hình ảnh Liên chít khăn nhung đen và vận áo cài khuy. Đồng thời tai chàng nghe đâu đâu câu nói đùa giỡn của Nhung: “Bạn anh mà lại không hôn vợ anh cái nào!...”.

Nhưng khi nghĩ đến Văn, Minh nhận thấy rằng từ đầu đến cuối, dù cử chỉ cũng như lời nói, bạn chàng là một người quân-tử ngay thẳng hiếm có trên đời. Nghĩ đến đây, Minh lại đâm ra tự hổ thẹn với lương tâm lại một phen nghĩ bậy cho bạn và vợ. Chàng tự nhủ, cũng như tự trách:

– Mà mình có ra gì đâu cơ chứ! Giả sử như họ thế nào với nhau đi chẳng nữa thì cũng chỉ là lỗi tại mình thôi, còn trách ai được! Mà Văn xứng đáng làm chồng của Liên hơn mình nhiều!

Minh rút khăn tay lau nước mắt vì tủi lòng. Chàng lại lấy ra xấp giấy bạc gồm 10 tờ năm đồng mà chàng nhét vội vào túi ban nãy. Hết nhìn xấp giấy bạc, Minh lại đưa mắt nhìn chung quanh. Chàng tựa như một cái xác không hồn...

Cảnh vật đã bắt đầu nhuộm dần vào u ám của buổi chiều tà. Trong vườn lúc này vắng tênh, không một bóng người qua lại. Ở cái cù lao giữa hồ, một con bò nông trông bệ vệ, với cái mỏ kéch xù bước từng bước thật là nặng nề. Minh đứng dậy, buồn rầu quay đi. Chàng lờ mờ trông thấy đám rễ chằng chịt của cây si mà Liên có lần đã diễn tả cho chàng bằng những ý tưởng hết sức giản dị và ngây thơ. Chàng không thể ngồi ở đây mà lòng không đau đớn. Mỗi gốc cây, mỗi một vật nhỏ là từng kỷ niệm êm ái của một dĩ vãng. Chàng nghe mơ hồ như có ai mắng nhiếc mình bên tai rằng: “Đồ cái thứ bạc bẽo!”

Qua bãi cỏ ra đến đường, Minh đứng tần ngần, do dự chẳng biết về hay đi. Chàng cũng định liều vác mặt về nhà, cho dù ề mặt đến đâu cũng cam chịu, quí hồ biết được bệnh trạng của Liên ra sao. Nhưng còn một người Minh còn sợ gặp mặt hơn nữa là Văn. Chàng chỉ lo bị Văn trách mắng. Văn, vừa là bạn, vừa là ân nhân của vợ chồng chàng. Nếu trên đời có một người dám nói, dám trách và dám mắng mà Minh phải ngồi im ngoan ngoãn để nghe thì người đó chính là Văn...

Chợt đèn điện trong vườn bật sáng. Minh giật mình hoảng hốt cầm đầu rào bước đi ra phía cổng vườn. Thỉnh thoảng chàng quay đầu lại nhìn xem có ai đuổi theo mình không. Chàng đinh ninh là Văn đang có mặt tại nhà mình và đoán chừng Văn cũng sắp về lại trên phố vì trời đã tối. Minh định ần núp vào một nơi chờ cho Văn đi rồi mới lên vài nhà. Nhưng rồi chàng lại cho rằng như vậy là xấu nên lại thôi, bèn đi thẳng...

Minh lang thang một mình trên phố hàng Buồm. Tuy suốt ngày chưa có được một hạt cơm nào trong bụng nhưng chàng vẫn không thấy đói. Và vì rằng buổi sáng uống quá nhiều rượu nên Minh bỗng nghe trong ruột cồn cào. Chàng liền ghé vào một hiệu cao lâu nhỏ để ăn qua loa cho đỡ cồn ruột may ra lấy lại được bình tĩnh để suy tính mọi việc đang trong tình trạng nan giải.

Minh đi thẳng vào cái buồng ở phía trong cùng, ngồi xuống chiếc ghế đầu vuông bên cái bàn tròn phủ kềm. Vừa gặp mặt người chạy bàn, Minh thấy ngay là rất quen, chắc chắn chàng đã gặp qua rồi... Hình như là lần chàng đi ăn với Liên cách đây gần một năm. Bây giờ chàng mới để ý và nhìn thấy chỗ này không xa lạ chút nào cả. Chàng đã từng vào đây với Văn, và đã cùng vợ đến đây ăn mừng ngày chàng thi đỗ.

Minh đã toan đứng dậy bỏ đi nhưng hình như sức lực đã tiêu tan hết rồi. Nếu không có gì nhét vào bao tử trống rỗng thì chắc là không xong. Chàng trở nên do dự. Người hầu bàn liền hỏi:

– Ăn cơm nhé?

Minh gật đầu:

– Cho tôi thịt bò cải làn, thêm gà rán nữa...

Trong khi người chạy bàn đến bảo nhà bếp làm thức cho khách, Minh đảo mắt nhìn ngắm thật kỹ mọi thứ trong quán. Hơn tám tháng trôi qua, tất cả gần như vẫn thế, không thay đổi gì cho lắm. Ngay cả bản đồ Trung-Hoa treo lệch ngay vẫn hoàn toàn lệch nguyên vẹn.

Một lát sau, người chạy bàn bưng món ăn vào. Minh nhìn vào đĩa thịt bò xào cải làn khói bay nghi ngút với đĩa gà rán chín vàng thật hết sức hấp dẫn. Nhưng chẳng hiểu sao, thay vì cảm thấy ngon thì chàng lại gục đầu xuống bàn, gối lên cánh tay thiếp đi lúc nào không hay. Người chạy bàn lại đem cơm vào. Thấy Minh ngủ gục bèn lay dậy. Minh giật mình. Với cặp mắt đỏ ngầu, Minh nhìn người chạy bàn hỏi:

– Bao nhiêu tiền?

– Nhưng ông chưa ăn!

– Tôi tự nhiên thấy no, ăn không xuể. Thôi, bác ăn hộ tôi nhé!

Người chạy bàn lắc đầu ái ngại cho khách, rồi mời ra ngoài trả tiền. Nhìn lên tường, Minh thấy kim đồng hồ chỉ tám rưỡi. Chàng nghĩ thầm: “Bây giờ thì chắc anh Văn chả còn ở đây nữa!”

Minh đi thẳng một mạch về nhà. Tới cổng, chàng đứng nấp bên hàng giậu lắng tai nghe. Trong nhà im phăng phắc. Ngọn đèn hoa-kỳ lơ mờ trông thấp thoáng qua khe liếp. Chờ một lúc khá lâu, Minh thấy sốt ruột đã toan bỏ đi thì bỗng nghe tiếng Liên nói với ông Hoạt:

– Ông sắp quang gánh giúp tôi để mai tôi đi bán hoa nhé.

Minh mừng quỳnh, định tới đập cửa nhưng rồi nghĩ lại thôi. Đã đành chàng xấu hổ với Liên, nhưng chàng lại sợ thêm một điều nữa mà chàng vừa mới nghĩ đến. Minh lo rằng có thể Liên chưa hết giận chàng. Gặp mặt chàng biết đâu nàng lại ngất thêm một lần nữa thì làm sao! Minh càng nghĩ càng thấy buồn. Chàng rời nhà, một mình lê bước trong đêm trên đường vắng vẻ...

Đêm hôm ấy, chuông đồng hồ nhà thờ lớn điểm hai giờ sáng mà Minh vẫn còn lang thang quanh quẩn tại hồ Gươm, co ro trong bộ quần áo dạ màu tím.

Mấy hôm sau, Văn dò la tin tức, tìm được nhà Nhung nên tìm đến hỏi thăm tông tích của Minh. Nhưng Nhung đi vắng chưa về, chỉ có một mình Mạc ở nhà. Văn vừa mới xưng tên và nói rõ mục-đích, Mạc đã cười lớn cất lời ngay:

– Tôi còn lạ gì! Anh là anh Văn, bạn rất thân của anh Minh phải không?

Văn mỉm cười hỏi:

– Sao cô biết?

– Anh Minh thường nói về anh luôn.

– Nhưng thưa cô, cho tôi hỏi anh Minh bây giờ ở đâu?

– Anh ấy đi biệt tăm biệt tích từ ba hôm nay rồi! Mà tôi sợ anh ấy chẳng còn trở về nữa đâu!

Xoay sang chuyện khác, Mạc nháy mắt mỉm cười nói:

– Vợ anh Minh đẹp nhỉ?

– Sao cô biết vợ anh Minh?

Mạc làm ra vẻ thành thạo:

– Tôi còn lạ gì vợ anh Minh! Tôi còn biết nhiều chuyện bí-mật vô cùng hấp dẫn nữa kia!

Thấy Mạc không để ý gì đến câu hỏi của mình lại đi nói toàn những chuyện vợ vẫn không đâu vào đâu, Văn bắt đầu cảm thấy sốt ruột:

– Nhưng tôi cần gặp anh Minh có việc cần! Vậy nhờ cô làm ơn mời anh ấy xuống đây. Tôi chỉ hỏi anh ấy một câu rồi đi ngay!

– Ô hay! Tôi đã bảo anh Minh không có ở đây mà anh còn không tin à! Anh cho là tôi giấu anh ấy ở đâu chắc! Nhưng mà tôi giấu anh ấy để làm gì? Tôi được cái gì!

Văn thất vọng liền đứng dậy xin cáo từ. Mạc ân cần cầm lại:

– Anh ngồi chơi tí đã nào.

Và nàng ranh mãnh hỏi tiếp:

– Anh có mang ơn dì tôi không?

– Thừa cô, mà ơn việc gì?

– Còn khéo giả vờ! Nhờ người ta giữ anh Minh ở đây cho nên anh mới được tự do hú hí với cô hàng hoa xinh đẹp kia mà lại còn hỏi ơn về việc gì!

Văn tức bực vô cùng. Chàng cố giữ bình tĩnh, buông nhẹ một câu rồi đi ra khỏi nhà ngay lập tức:

– Xin lỗi cô! Tôi không phải hạng người như cô tưởng!

Chàng vừa đi vừa lắc đầu. Chàng thầm thương hại Minh vướng vào vòng trụy lạc tại một nơi phù phiếm, khác hẳn với mái gia-đình tuy quê mùa nhưng êm đềm chân thật của bạn chàng.

– Chả trách anh ấy quên hẳn cả vợ lẫn bạn!

Nhớ lại những lời nói của Mạc, cô gái giang hồ kia thì Văn chợt lấy làm lo lắng vô cùng. Chàng chỉ sợ bạn nghe lời xúc xiểm của đám người kia mà sinh lòng ngờ vực đến lòng chung thủy của vợ và lòng tự trọng của mình. Văn cảm thấy một cái gì lờm lờm trong cổ chàng:

– Hay có lẽ vì thế mà anh ấy không muốn về nhà nữa? Nếu quả là vậy thì thật anh ấy khổ nạn quá!

Rồi Văn nhớ tới những gì xảy ra cho chính bản thân mình: sự cám dỗ của sắc đẹp và nhục dục. Chàng lấy làm mừng là lý-trí đã thắng được con tim. Vì lẽ đó mà chàng vẫn hãnh-diện khi nói lên ba tiếng ‘tình bằng-hữu’...

Từ hôm lại Nhung tìm không thấy Minh, Văn càng muốn gặp bạn. Chiều nào chàng cũng đi ngang qua nhà Nhung để ý xem Minh có lai vãng tới đó không. Nhưng đã hơn một tuần lễ mà vẫn không thấy bóng dáng Minh đâu cả, mà cũng không có manh mối nào để tìm.

Rồi một hôm, do sự tình cờ Văn vào một quán nhỏ định uống một ly cà-phê. Tại đó, chàng gặp lại Minh, bạn mình. Vừa trông thấy bóng Văn, Minh quay mặt vào phía trong rồi lấy mũ định lên chuồn đi. Nhưng Văn đã trông thấy và lại gần vui vẻ chào hỏi như không xảy ra chuyện gì. Nhìn cặp mắt sâu hoắm và vẻ mặt buồn bã của Minh, Văn không muốn làm phiền lòng bạn nên chỉ

hỏi thăm những chuyện vô thường vô phạt chẳng hạn như chuyện viết báo soạn sách, sức khỏe chàng ra sao..., mắt giờ đã bình thường như xưa...

Minh thì ngượng ngịu, xấu hổ. Đã mấy lần định đưa tay ra bắt xin đi. Nhưng Văn tươi cười nói:

– Thì cứ thông thả, uống với tôi ly cà-phê đã.

Bất đắc dĩ, Minh phải nhận lời, nhưng chỉ ngồi như tượng gỗ chẳng nói một câu. Uống xong ly cà-phê, Minh nhất định đòi trả tiền. Văn cũng chiều ý chàng. Ra đến đường, Minh giơ tay ra bắt, Văn liền gạt đi, nói:

– Làm gì mà anh vội thế! Anh em lâu ngày không gặp chẳng lẽ không đi chơi được với nhau một lát, nói chuyện ít câu sao!

Minh không có cách nào từ chối được, chàng chỉ than thầm:

– “Khổ rồi! Thế nào bạn mình cũng giảng đạo đức cho mình nghe thôi!” Nhưng trái với sự tiên liệu của Minh, hai người đi chung đến cả nửa vòng hồ Hoàn Kiếm mà Văn chỉ nói toàn đến chuyện văn-chương viết lách mà thôi. Văn nói rất nhiều đến những bài được đọc của Minh viết trên báo, mà có thể nói là chàng gần như thuộc lòng. Ngay cả những bài thơ ngắn của Minh cũng được Văn đề-cập đến, phê-bình nhận xét và khen ngợi một cách thật là tỉ mỉ. Thấy bạn lưu ý đến tác-phẩm của mình một cách hăng say nhiệt tình, Minh hết sức cảm động và sung sướng. Chàng vui vẻ bàn chuyện văn chương với Văn, bàn mãi không biết mệt...

Đột nhiên, Văn buông lời như phàn nàn trách móc:

– Tôi thấy hình như hồi này anh bắt đầu lười hay sao mà thấy viết ít lắm thì phải.

– Vâng, anh nói phải. Quả thế thật.

– Ý chừng anh mệt?

– Vâng, tôi cũng hơi mệt.

– Thảo nào trông anh gầy đi nhiều. Chị cũng vậy. Độ này trông xanh xao lắm!

Minh chợt buồn rầu hỏi:

– Anh vẫn gặp nhà tôi luôn chứ?

– Hôm nọ tôi đến thăm anh. Lúc ấy anh đi vắng, chỉ có chị ở nhà. Hình như chị không được khỏe lắm! Có phải thế không anh?

– Vâng.

Minh vừa trả lời mà vừa thấy xấu hổ. Chàng thừa hiểu Văn biết hết tất cả mọi chuyện. Bằng-chứng là hôm Liên bị ngất xỉu, Văn cũng có ở nhà chàng. Chàng vừa nể, vừa sợ và vừa kính phục bạn. Văn thật hết sức khôn khéo và tế nhị, không hề dă động gì đến những chuyện ‘trời ơi đất hỡi’ của chàng mà chỉ nói toàn chuyện giao tình bằng-hữu. Rồi chẳng biết nghĩ thế nào, chàng kể hết cho Văn nghe, từ khi Nhung đến nhà chàng cho đến khi chàng mê man say đắm cái lối sống ‘giang hồ phóng đãng’...

Văn đem lòng thương hại. Chàng không nỡ buông lời nào nặng nề, chỉ an ủi khuyên:

– Bây giờ anh nên về nhà thôi chứ chẳng nên lang thang nữa, vừa hại sức khỏe, vừa tốn thì giờ quý báu.

– Tôi hối hận lắm anh ạ. Bây giờ đầu óc tôi rối loạn hết cả rồi, không còn được điềm tĩnh như trước nữa. Cái thói ăn chơi bạt mạng cũng làm tôi hỏng đi mất rồi, không còn nghị-lực nào để

viết lách nữa. Lắm lúc, nghĩ đến sự trống rỗng trong cái lạnh lẽo của cuộc đời vô nghĩa mà tôi lấy làm ghê sợ.

Minh kể cho Văn nghe một buổi chiều chàng lang thang trên con đường Cổ-Ngư lòng chán nản u buồn. Những ý tưởng kinh hoàng như ám ảnh tâm trí chàng hoàn toàn. Chàng cảm thấy tương-lai sẽ đưa chàng đến một địa-ngục tối tăm, nhất là nghĩ đến sự bạc bẽo của mình. Có lúc chàng tự cho mình là một kẻ khốn nạn không đáng sống trên cõi đời này nữa. Cái hình dung héo hon của vợ lúc Minh đang mắc bệnh lại hiện ra trước mắt chàng một cách rõ rệt. Minh ưỡ oải nói tiếp:

– Lúc bấy giờ tôi tưởng chỉ còn lấy cái chết để tạ lỗi với người vợ hiền và người bạn quý. Tôi ngồi bên vệ đường lấy quyền sở và cây bút chì cố thuật lại mọi sự cảm dỗ của tửu sắc. Song trí tôi rối loạn, không còn viết được câu nào cho có ý nghĩa. Ngồi hàng giờ mà chỉ nguệch được một dòng: “Tôi xin hai người, anh Văn bạn quý của tôi và Liên, vợ yêu của tôi tha thứ cho tôi.”

Văn cảm động, liền cố an ủi bạn:

– Anh rõ lẫn thẩn! Anh nào có lỗi gì đâu? Còn như chơi bời thì đàn ông ai chẳng có lúc!

Như không để ý tới lời Văn, Minh nói luôn:

– Rồi tôi toan tự tử cho hết cuộc đời vô vị đầy mặc cảm tội lỗi. Song tôi lại nghĩ: ‘Nếu cứ làm liều rồi chết thì chả hóa ra ai cũng có thể làm liều được ư?’. Nhưng rồi tôi lại đổi lỗi suy nghĩ. Tôi tự bắt tôi phải sống, mà sống một cách khốn nạn để trả nợ, để đền bù lại cho tấm lòng bội bạc của tôi. Từ đó, mặc dù tôi vẫn sống nhưng thật ra chẳng khác người đã chết bao nhiêu! Anh Văn ạ, tôi thật là rỗng tuếch, vô tích sự! Như tôi đã nói, có nhiều lần tôi toan viết thư cho anh và cho Liên để xin lỗi. Nhưng tôi lại biết tính cả anh lẫn vợ tôi. Hai người thật là bao dung và rộng lượng, tôi biết thế nào cũng sẵn lòng tha thứ cho tôi. Nhưng tôi thật không xứng đáng để cho anh và Liên tha thứ chút nào!

Văn yên lặng để cho bạn cứ việc tha hồ nói hết tâm-sự. Chàng biết khi một người đang đau khổ mà nói ra được hết tất cả nỗi khổ của mình với người khác, nhất là người thân hiểu biết mình thì lòng cho dù chưa thấy thoải mái ngay cũng sẽ vui đi được rất nhiều những ưu tư đang đè nặng trong người. Văn dẫn Minh tới cái ghế dài ngồi nghỉ. Chàng ôn tồn nói:

– Thế mà đã khuya rồi đấy. Anh có nghe thấy đồng hồ nhà thờ điểm chín giờ khi nãy không?

– Thế à?

– Anh về nhà tôi nghỉ đi. Đã lâu nay không gặp anh, tôi còn nhiều chuyện muốn nói lắm.

– Cám ơn anh. Xin để khi khác.

– Vậy bây giờ anh ở đâu?

Minh không trả lời. Chàng không muốn Văn biết chỗ ở của mình nên khi thấy Văn hỏi thì chàng vờ nói lảng sang chuyện khác ngay:

– Tôi đang soạn một truyện về cuộc đời phóng đãng của những văn nhân chỉ vì lãng mạn mà dần dần đưa đến trụ lạc trong xa hoa và nhục dục. Anh ạ, trước đây tôi vẫn tưởng là đời văn-sĩ phải trái ngược tương phản với đời sống gia-đình đầm ấm, nhưng tôi lầm. Ta càng phóng đãng tự tách rời khỏi đời sống gia đình bao nhiêu, tri thức ta càng trở nên nặng trĩu với tư tưởng vật dục để rồi một ngày một thêm mờ ám. Muốn sống một đời sống dành cho văn-chương, ta phải có tâm hồn thư thả nhẹ nhàng. Muốn được như thế, không gì bằng có được một người bạn trăm năm và những người bạn tốt luôn luôn ở bên mình khuyến-khích ta, an ủi ta những trong những lúc ‘đen tối’, bị thất vọng...

Văn bắt liền cơ-hội khuyên:

– Nếu vậy thì anh càng nên trở về nhà...

Minh ngắt lời:

– Không được! Tôi còn phải tự bắt tôi chịu đựng thêm nhiều khổ sở ê chề nữa. Và lại, tôi biết Liên còn giận tôi lắm. Anh thì anh hiểu tôi và sẵn sàng tha thứ cho tôi đã đành, nhưng vợ tôi dù sao cũng là đàn bà, không thể nào dễ tha thứ như anh được đâu! Trước kia tôi vẫn tưởng vợ tôi quên mùa chẳng biết gì, nhưng từ khi tôi thấy vợ tôi trả lại, không thèm nhận số tiền 50 bạc của tôi đưa cho thì tôi mới hiểu rằng những cử chỉ và tính tình cao thượng không phải chỉ nằm ở giới trí-thức không thôi!...

Rồi Minh bỗng im bật, đưa mắt nhìn mặt hồ đang phản chiếu ánh điện. Văn nhỏ nhẹ khuyên bảo – Anh thực có tâm hồn thi-sĩ. Nghĩa là anh lãng-mạn lắm. Nội cách anh muốn tự trừng phạt mình cho khổ sở để chuộc lại lỗi lầm cũng đủ thấy anh có những tư tưởng kỳ dị, và xin lỗi, có thể nói là điên cuồng... Anh phải biết trong khi anh muốn chịu nhục như các tu-sĩ phạm giới đời xưa thì vợ anh và bạn anh cũng vì anh mà khổ sở, chẳng biết anh có nghĩ đến không? Anh hãy nghe tôi! Anh nên về ngay! Biết bao nhiêu hạnh-phúc êm đềm nồng ấm đang chờ đón anh. Rồi chúng ta lại cùng nhau viết văn, soạn sách và cùng nhau theo đuổi những công cuộc ích lợi cho đời và cho người...

Minh hai tay ôm đầu tư lự. Chàng thầm so sánh hai khía cạnh cuộc đời. Một, giản dị đạm bạc trong mái ấm gia đình, và hai, xán lạn kiêu căng với những lạc thú tạm bợ... Chàng bỗng đứng dậy tự ý bắt vội tay Văn rồi rảo bước đi nhanh chẳng khác như một tội-phạm tìm cách cao bay xa chạy, lánh xa nhà chức trách. Minh có biết đâu rằng Văn, người bạn tốt, quý hóa có một không hai trên đời của mình đang lẻo đẹo theo sau...

Đi một hồi lâu quay lại không còn thấy bóng dáng Văn đâu nữa, chàng mới yên tâm gọi xe để về lại nơi trú ẩn...

Một tiếng sau, Văn về đến nhà. Lòng chàng vừa vui sướng vừa lo sợ. Vui sướng vì đã tìm ra chỗ ‘trốn’ của bạn, và lo sợ vì chàng cho là bạn có lẽ đã mất hết trí khôn. Chàng có ngờ đâu rằng như phần đông đám thiếu-niên truy-lạc, Minh đang trải qua thời kỳ khủng hoảng tinh-thần. Trong thời kỳ ấy, nạn-nhân thường cảm thấy cuộc đời vô vị. Nhưng Văn hiểu sao cho được những ảnh-hưởng ghê gớm của khói thơm thuốc phiện trong những đêm dài bên cạnh các cô gái giang hồ tình dục bốc lửa.

Sáng sớm hôm sau Văn đến tìm gặp Liên, kể cho nàng nghe việc gặp gỡ của chàng với Minh. Liên lạnh lùng bảo Văn:

– Thôi anh ạ. Anh ấy đã không muốn về thì cứ để mặc anh ấy!

Văn phản đối:

– Chị nói thế không được. Anh Minh đang mê muội chưa tỉnh. Nếu mình cứ để mặc kệ thì biết bao giờ anh ấy mới tỉnh ngộ được! Bây giờ là lúc ta nên bỏ hết những điều giận hờn mà chỉ nghĩ đến việc cứu vớt một tâm hồn đang sắp sửa chết đuối.

Rồi Văn thuật lại hết mọi điều chàng đã nhận xét được trong sự hoán cải tâm hồn của Minh, từ tư tưởng cho đến tính tình. Chàng lại khuyên:

– Xem ra bây giờ anh ấy không được đơn thuần và vui vẻ như xưa nữa. Nét mặt anh ấy luôn ủ rũ và lời nói nhuốm đầy vẻ chán nản hận đời. Anh ấy khổ sở lắm chị ạ!

– Tự anh ấy làm cho mình khổ sở đấy thôi chứ có ai bắt anh ấy như thế đâu!

– Nhưng nếu anh ấy khổ thì liệu chúng ta có sung sướng được hay không?

Liên động lòng trắc ẩn. Trong lúc tức giận, nàng tưởng nàng có thể ghét được người đã ruồng rẫy nàng để đi với gái. Nhưng khổ nỗi, ái-tình chân thật của các cô gái Á-Đông vẫn khấn khít

đậm đà, nhất lại là ái-tình được vun xới từ tình bạn lúc đôi bên còn thơ ấu. Và theo thời-gian, tình bạn đó biến chuyển thành tình yêu, và rồi đôi lứa nên vợ nên chồng. Vì thế, tình yêu đó đã xiết chặt đôi bên, khiến hai người như một. Cho dù có sóng gió bao nhiêu, nhưng người này thật khó lòng mà ‘ghét’ mãi được người kia chứ chưa nói đến chuyện bỏ. Văn cũng nhìn thấy được điều đó. Chàng ôn tồn nói, mà cũng như là ‘khích tướng’ Liên:

– Ấy tùy chị đấy. Sau này có ân hận hay bị lương tâm cắn rứt thì đừng trách tôi sao không nói trước!

Liên càng nghĩ càng cảm động trước thịnh tình của Văn đối với vợ chồng nàng. Từ những cử-chỉ, lời nói cũng như hành động bấy lâu nay cũng đủ chứng tỏ lòng cao-thượng phi thường của Văn. Liên đôi khi vẫn ngờ Văn yêu thầm, thương trộm mình. Mà nàng nghĩ cũng không sai. Văn quả thật lúc nào cũng vẫn yêu nàng. Nhưng vì yêu nàng, Văn muốn cho gia-đình nàng êm ấm hạnh-phúc lại như xưa thay vì lợi dụng cơ-hội ‘nước đục thả câu’. Chính Liên nhiều lúc cũng tự hỏi rằng trong thời gian Minh đổ đốn sinh tật làm tan nát cõi lòng nàng thì Văn vẫn thường lui tới an ủi nàng khuyên nàng. Giả sử như những lúc đó Văn gợi ý tỏ tình cùng Liên thì thật chưa biết chuyện sẽ đi về đâu...

Thấy Liên vẫn im lặng không trả lời, Văn lại hỏi:

– Thế nào hả chị?

– Được rồi, vậy mai đi tìm anh ấy nhé?

Văn vui mừng ra mặt:

– Có thể chứ! Nhưng tại sao ta không đi ngay bây giờ có hơn không?

Liên nghĩ đến những lời ‘hăm dọa’ của Văn mà lấy làm lo sợ cho chồng nên nàng chịu nghe theo lời Văn đi với chàng tìm chồng. Tuy rất giận Minh, nhưng nàng vẫn mong gặp lại mặt vì đã hai tháng nay, Minh không hề bước chân về nhà.

Người trong xóm chỉ trở thì thầm khúc khích cười khi họ nhìn thấy Liên đi chung với Văn, người mà họ vẫn gặp thường xuyên lui tới nhà nàng. Nhưng Liên cũng chẳng buồn để ý đến những lời đàm tiếu của thiên-hạ. Người đời từ lâu vốn thích đa sự, thích bàn tán đến chuyện của người khác. Muôn đời vẫn vậy, con người dù khôn ngoan, là chúa tể muôn loài, nhưng lòng dạ cũng độc ác hơn bất cứ loài dã thú nào. Hay nói một cách đúng hơn là: ‘ác hơn tất cả các loài dã thú cộng lại’. Nỗi buồn, nỗi bất hạnh của một người thường là niềm vui, là đề tài cho những trò tiêu khiển của bao nhiêu kẻ khác.

Liên toan gọi xe thì Văn gạt đi, bảo nên đón xe điện. Lúc bấy giờ, nàng mới sực nhớ ra điều gì liền hỏi Văn hiện Minh đang ở đâu. Nàng rất đổi kinh-ngạc khi Minh cho biết chồng nàng đang ẩn náu tại làng Mộc, ở chung với một người bạn học ngày xưa...

Tới bờ hồ, Liên và Văn chuyển xe để về Ngã Tư Sở. Vừa bước lên xe điện Hà-Đông chợt nghe có tiếng ai cười nên Văn quay lại. Chàng nhận ra đó là Mạc mà chàng đã có một lần tới nhà hỏi thăm tông-tích Minh. Mạc cười mỉm chị, cúi đầu chào giới-thiệu với người phụ-nữ đồng hành.

– Di Nhung ạ, anh Văn đây là bạn thân của anh Minh đấy.

Liên còn đang bối ngỡ, thắc mắc vì sao Văn quen hai cô lạ mặt này thì cả hai cùng bắt tay chàng một cách tự-nhiên thoải mái. Mạc nháy mắt nói với Văn:

– Thú nhỉ?... Thế mà cứ giấu diếm mãi!

Văn đỏ mặt tức giận định bỏ sang toa xe khác thì Mạc tinh ranh giữ chàng lại hỏi:

– Đưa nhau đi nghỉ mát ở đâu đấy?

Văn cau mặt cự lại:

– Đừng có nói bậy! Chị Minh đấy!

Mạc phá lên cười nói:

– Thì ai còn lạ gì cô hàng hoa xinh đẹp kia.

Quay qua Liên, Mạc hỏi như trêu chọc:

– Có phải không cô?

Nhưng thấy vậy liền quắc mắt quát mắng:

– Mạc!

Nhưng Mạc vẫn nhớn nhơ như không, càng ra vẻ lờn mặt:

– Vợ anh Minh đấy dì. Chị ấy đi chơi với bạn chồng.

Văn lại một phen xấu hổ vì trò đùa thiếu văn hóa của Mạc. Chàng cảm đầu bước thẳng sang toa hạng nhì. Liên cũng đi theo chàng, khẽ hỏi:

– Ai thế anh?

Không thấy Văn trả lời, nàng lại hỏi:

– Có phải tình nhân của nhà tôi đấy không?

Văn vẫn lặng thinh không đáp, chỉ khẽ bảo Liên xuống toa dưới ngòi. Liên hơi bức bối vì câu hỏi của nàng không được trả lời. Nàng đang hồi hận tại sao nhận lời đi theo Văn để gặp phải những chuyện bức mình không đâu. Liên nghĩ thầm:

– “Có lẽ họ cho anh Văn với mình là một cặp tình-nhân.”.

Nhớ lại những bộ điệu chế diễu của những người trong xóm lúc mới rời nhà, Liên đã toan bỏ Văn trở về nhà lại một mình. Nhưng Văn đã lấy vé và xe đã bắt đầu chạy. Liên đành ngồi im để mặc chuyện tới đâu thì tới. Nửa tiếng sau, xe tới Ngã Tư Sở. Văn và Liên vừa bước xuống thì Mạc thò đầu ra ngoài gọi:

– Anh Văn!

Văn quay lại. Mạc cười ranh mãnh hỏi:

– Anh Minh mù à?

– Chỉ nói bậy!

Xe điện tiếp tục chạy. Mạc còn cố cúi xuống nhìn Liên nói thêm một câu:

– Hôn họ anh Văn cho em mấy cái nhé.

Liên mặt đỏ ửng, đứng nhìn xe điện chạy về lối đi Hà-Đông. Mãi đến khi nghe tiếng Văn hỏi nàng rằng đi bộ hay đi xe, Liên mới như bừng tỉnh người, quay lại nhìn Văn lắc đầu nói:

– Chịu các anh thôi! Thật ghê quá, ê chề quá đi!

– Nhưng thưa chị, tôi có quen mấy người đó đâu!

– Không quen sao người ta lại biết tên anh?

– Chắc là anh Minh nói chuyện với họ vì tôi.

Liên cất tiếng cười, giọng như ‘tra-khảo’:

– Nói chuyện mà người ta lại biết được mặt anh?

Lâm vào thế ‘chẳng dặng dưng’, Văn liền đem chuyện đến nhà Nhung dò la tin-tức Minh làm sao kể hết cho Liên nghe. Giọng chàng tỏ vẻ ngập-ngừng và thẹn thùng. Văn vốn dĩ chẳng ưa gì cái lối sống của đám gái giang hồ nên chẳng muốn nói chuyện gì có liên quan đến họ cả. Nhưng sợ bị Liên hiểu lầm, chàng bắt buộc phải kể lại đầu đuôi ngọn ngành. Nhưng chàng cũng phải dè dặt từng lời nói, quyết không để cho Liên coi thường.

Liên xưa nay vốn coi trọng Văn, nếu nàng cho là chàng cũng thiết tha đến cái lối sống bạt mạng đã đưa Minh vào vòng sa đọa tất nhiên nàng sẽ mất cảm tình nhiều với chàng. Không phải vì Văn mong được Liên ‘yêu’, nhưng chàng vẫn muốn giữ mãi cái hình ảnh quân-tử cao thượng luôn luôn với bạn cũng như vợ bạn. Cũng như chàng đã giữ mình không để xảy ra chuyện gì đáng tiếc...

Nghe xong câu chuyện, Liê thở dài hỏi lại:

- Thế trong hai người thì người nào là tình nhân của nhà tôi?
- Người lớn tuổi.
- Trông cô ta có vẻ chững chạc nhỉ?

Văn tăng lờ, nói sang chuyện khác:

- Bây giờ mình đi xe hay đi bộ đây?
- Còn bao xa nữa hả anh?
- Độ hai cây số thôi.
- Vậy thì đi bộ cho xong.
- Vâng, thì đi bộ.

Đưa mắt nhìn rừng hoa xoan tây đỏ ối với cảnh lá rũ là là hai bên đường, Liên lại chợt nghĩ đến mùa thi. Nàng còn nhớ năm trước đi nghe ngóng chờ xem tin-tức kỳ thi văn đáp của chồng, nàng ngồi nghỉ mát dưới một gốc cây xoan tây cao vút và mềm mại. Rồi nghĩ sang chuyện nọ tới chuyện kia, cái cảnh chồng bị mù lại hiện ra trở lại...

Còn Văn thì có vẻ ngượng ngùng..., cái ngượng ngùng vì rung động. Đi bên cạnh Liên, chàng cảm tưởng như đi với tình nhân dạo mát. Nhưng khi nghĩ đến tấm lòng ngây thơ của Liên và tình bằng-hữu chân thật của mình đối với Minh, chàng bỗng tự cảm thấy xấu hổ liền đi lùi lại phía sau rồi cố chậm một hai bước để Liên vượt qua. Như thế, chàng khỏi bị mang tiếng là đi ngang hàng, cặp kè với vợ bạn.

Nhưng Liên thật thà, nào có hiểu được tính tình kín đáo và cử-chỉ tế nhị của Văn. Thấy Văn đột nhiên đi chậm lại, nàng cười hỏi:

- Anh mỗi chân rồi ư?
- Chưa chị ạ.
- Thế sao anh đi chậm thế?

Văn cười đáp:

- Vâng thì đi nhanh.

Nhưng chàng khi đi nhanh thì lại nhanh quá khiến cho Liên không sao theo kịp đến nỗi cứ phải dừng lại luôn luôn để chờ Liên. Khi đi ngang qua một hàng tạp-hóa ở chợ Mọc, thấy Liên đứng lại nhìn, người chủ liền mời:

- Cậu mợ mở hàng cho em đi.

Câu nói làm Liên mắc cỡ, đỏ ửng cả hai má. Văn thấy vậy vội chữa thẹn cho nàng:

– Chị tôi đấy bà ạ.

Rồi cố ý lảng sang chuyện khác, chàng bảo Liên:

– Sắp đến rồi. Chị hãy ngồi tạm đây đợi để tôi đến hỏi thăm xem anh ấy có nhà không đã.

Liên sốt ruột nói:

– Thì mình cứ cùng nhau đến có hơn không!

– Vâng, thế cũng được.

Tới một căn nhà tranh nằm bên con đường nhỏ lát gạch gồ ghề, chỗ lồi chỗ lõm vì vết xe bò, Văn dừng lại khẽ nói:

– Đây rồi!

Nghe tiếng gọi ngoài cổng, một thằng bé con chừng tám, chín tuổi, trông bần thiêu chạy ra. Văn hỏi Minh có nhà không thì thằng bé trả lời rằng chàng còn đang ngủ, mà cậu nó cũng chưa dậy vì tối hôm trước cả hai người đều thức khuya. Liên cho là chồng thức đêm để soạn sách. Nhưng Văn thì trái lại, lấy làm lo sợ cho bạn vì chàng đã đoán ra Minh thức khuya để làm gì rồi. Chỉ trông sơ quan cảnh tiêu điều của nếp nhà Minh đang ở trọ và cái hình thù ốm yếu của thằng bé con, chàng cũng biết tâm hồn Minh đang đắm đầu vào một con đường dốc tối tăm. Nhớ lại những lời chán nản của Minh, Văn lại càng thêm lo. Chàng tin chắc rằng những tư tưởng yếm thế của Minh phần lớn là do từ khói thuốc phiện gây ra.

Thằng bé con toan vào nhà thì Văn gọi lại bảo:

– Em đánh thức ông Minh dậy hộ tôi nhé!

Thằng bé xua tay lia lịa nói:

– Chịu thôi! Ông ấy đánh chết!

– Vậy để tôi vào đánh thức cũng được.

Thằng bé còn đang ngần ngại chưa biết phả xử trí ra sao thì Văn và Liên đã đi thẳng vào trong nhà. Văn hỏi:

– Ông Minh ngủ ở đâu?

Thằng bé đưa tay chỉ:

– Ở bên trong ấy.

Văn bước vào nhưng chợt lùi lại ngay ra lại nhìn Liên bảo:

– Thôi, chị đừng vào nữa, có người lạ.

Nhưng Văn đã chậm mất một bước, vì Liên đã nhanh chân vào đến nơi. Một cảnh tượng bi đát mà thoáng trông qua đã làm cho nàng phải rùng mình. Trên một cái giường trải chiếu chiếu cũ, hai người nằm ngủ co quắp hai bên ngọn đèn nha phiến tò mò đặt trong cái khay con. Bấy giờ, một người đàn bà ở dưới bếp chạy lên ngơ ngác nhìn Liên:

– Cô hỏi ai?

– Tôi hỏi ông Minh.

Người đàn bà từ hiên bước vào trong nhà lẩm bẩm nói: “Ngủ gì mà ngủ lảm thế!”. Rồi bà ta lay Minh dậy mà rằng:

– Có cô nào đến hỏi gì bác đấy.

Minh ú ớ ngồi dậy dụi mắt. Liên nhìn kỹ thấy chồng đầu tóc bù xù, mặt mũi xanh xao, mình mặc cái quần đùi bẩn thỉu thì nàng vừa thương hại, vừa giận. Rồi sợ chồng biết rằng mình trông thấy cái bàn đèn, Liên rón rén ra sân đứng đợi. Trong khi ấy, Văn lại gần giường vỗ vai Minh ôn tồn nói:

– Anh Minh, chị và tôi đến đón anh về đây.

Minh cau mặt, ra điều oán trách bạn:

– Thế thì anh giỏi thật!

– Anh giận tôi đấy à?

Minh nhìn quanh hỏi:

– Vậy nhà tôi đâu?

– Chị đứng ở ngoài sân.

Minh thì thầm:

– Nhà tôi chưa trông thấy tôi đấy chứ?

– Chưa.

– Vậy anh làm ơn ra trước đi, để tôi mặc quần áo vào xong sẽ ra ngay bây giờ.

Văn trù trù, sợ bạn lẩn thì Minh lại giục:

– Anh ra ngay đi, nếu không nhà tôi vào đây thì thật khổ cho tôi lắm!

Văn chiều theo lời bạn ra sân đứng. Chàng ghé tai Liên nói nhỏ:

– Anh ấy sắp ra đấy.

Liên tươi cười, ra về mừng rỡ lắm. Một lúc sau, Minh ra tới. Liên thân nhiên đến bên chồng nói:

– Em nghe anh Văn nói mình mệt lắm nên ghé thăm.

Minh ngượng ngùng lấp bắp:

– Không, tôi có sao đâu...

– Nhưng trông mình gầy lắm. Minh cũng chả nên vùi đầu vào mà viết văn như thế. Gớm, mình mê viết văn đến độ phải tìm đến một nơi vắng vẻ như thế này mà làm việc!

Minh trong lòng hết sức cảm động vì thấy Liên không đả động gì đến việc ăn chơi của mình. Chàng đứng im không nói được câu gì.

– Ta về thôi!

Minh ngần ngừ, hết nhìn vợ lại nhìn bạn như để dò ý tứ. Rồi chàng thông thả từ từ bước theo chân vợ và chân bạn...

Đời vẫn vui, vẫn đẹp

Liên lo lắng bảo Văn:

– Gần mười hai giờ rồi mà nhà tôi chưa về... Hay là nhà tôi lại nói dối tôi đây?

Văn trả lời bằng một giọng quả quyết:

– Không, chị đừng lo! Tôi chắc chắn thế nào anh Minh cũng về!

Liên vẫn chưa tin, hỏi:

– Nhưng sao hôm nay nhà báo lại làm việc trưa thế?

– Chị tính, ở nhà báo họ làm việc thì có bao giờ có thì giờ nhất định đâu!

Liên im lặng thờ dãi. Văn lại nói tiếp:

– Chị vẫn không tin tôi phải không? Tôi đã bảo anh Minh sắp về rồi. Nếu tôi nói sai... Nếu anh Minh không về thì tôi xin...

Liên phì cười ngắt lời hỏi:

– Thì anh xin sao?

Văn cũng cười. Chàng bỏ dở câu đang nói vì không biết chấp nói làm sao cho ổn thỏa nên mới dùng nụ cười để che dấu, mà cười thật to để cố khóa lấp lạy sự hổ thẹn. Nguyên-văn những gì chàng định nói là: “Nếu anh Minh không về thì tôi xin đền chị anh Minh khác”. Vốn chỉ là một câu nói bình thường để pha trò trấn an người khác, nhưng chỉ vì Văn chợt nghĩ đến ý nghĩa về luân lý của câu nói đó mà chàng cho là tư tưởng bất chính nên vừa cảm thấy thẹn, vừa thấy buồn cười. Nếu nói rằng Văn ‘có tật giật mình’ thì có lẽ oan cho chàng lắm. Nhưng nguyên do cũng là vì chàng có cảm tình nhiều với Liên từ hồi nào mặc dù không có tà ý. Văn vẫn yêu thương Liên, nhưng bằng một cách khác hòa hợp giữa con tim và lý trí. Chàng đã vượt qua bao nhiêu thử thách và sau cùng vẫn giữ được tình bằng hữu của bạn, và lòng kính phục của người chàng từng yêu thầm mến trộm...

Về phần Liên thì nàng rất thơ ngây và hồn nhiên nên không hề có ý nghĩ xa xôi nào cả. Nàng chỉ chú ý đến chuyện chồng nàng là Minh liệu có về lại nhà không hay lại chứng nào tật ấy bỏ đi biệt tăm như trước. Mặc dù tin tưởng lời Văn, song Liên vẫn không khỏi lo sợ suy nghĩ vẩn vơ. Sáng hôm nay trước khi ra đi đến tòa soạn nhà báo, Minh dặn Liên ở nhà chuẩn-bị một bữa cơm thật thơm tắp để thết đãi Văn, người bạn thân quý nhất trên đời của hai vợ chồng. Thấy chồng vui vẻ, nét mặt tươi cười thành thật, Liên gạt đầu tán thành, chẳng chút nghi ngờ. Nhưng Minh vừa đi khỏi thì tự nhiên nàng lại bắt đầu hối hận. Liên tự trách là tại sao nàng lại để cho Minh đi như thế. Nàng suy tính lẽ ra phải giữ chồng ở nhà mấy hôm đã, để cho chàng quen dần lại với thói quen, nếp sống giản dị của gia đình như lúc trước.

Không dần nổi sự lo lắng, Liên nhón nhác nói với Văn:

– Hay là... hay là nhà tôi...

Một ý tưởng ghê gớm mới vừa vụt qua trong đầu Văn nên chàng hiểu ngay Liên định nói gì, tuy Liên không dám nói hết câu. Cái bàn đèn thuốc phiện trong gian nhà đơn sơ kia lại hiện ra trước mắt hai người. Dù vậy, Văn cũng cố gắng tìm lời an ủi:

– Không đâu chị ạ. Anh Minh là một người tính tình vui vẻ hoạt bát. Không khi nào anh ấy lại vùi đầu vào cái thú vô bổ ấy đâu.

Một tràng cười ha hả từ đâu vang lên đáp lại lời nói của Văn. Hai người giật mình cùng nhìn ra ngoài một lượt. Minh đứng sừng sững trước thềm từ bao giờ. Chàng vỗ tay, cười nói:

– Đúng! Ai lại đam mê cái thú vô bổ ấy bao giờ!

Liên mừng quýnh, đứng dậy reo lên:

–Ồ, mình đã về!

Liên bỗng cúi mặt vì xúc động. Lâu lắm rồi, nàng mới được nói lại những lời âu yếm đó. Hiểu ý Liên, Minh cười nói:

– Chẳng về thì đi đâu?

Văn cười nói:

– Đấy chị xem, tôi nói có sai đâu!

Liên lấy làm ân hận đã ngờ oan cho chồng. Nàng cố nở một nụ cười như để xin lỗi.

– Thôi, để tôi đi dọn cơm đồng thời hâm lại các món ăn. Chắc là nguội hết cả rồi.

Minh cười âu yếm:

– Tại Minh đấy mà.

Mỗi lần Minh hay Liên xưng tên với nhau đều có mục-đích cả. Hai người muốn nhắc lại cho nhau kỷ-niệm êm đềm thời thơ ấu lúc hai người còn ngây thơ, chưa biết yêu là gì. Vì vậy, lần này khi nghe Minh xưng tên như vậy, Liên thật không còn gì sung sướng hơn được. Má nàng ửng hồng lên, trông xinh xắn như bất cứ lúc nào.

Ngồi đối diện với Văn, Minh có vẻ ngượng ngịu. Chàng chỉ sợ bạn nhắc lại những thời kỳ chơi bời lêu lổng vô trách-nhiệm của mình. Mà Văn cũng không dám nhìn thẳng vào mặt Minh. Chính bản thân chàng cũng vừa trải qua một cơn khủng hoảng. Những ý nghĩ vu vơ dù không còn làm phiền Văn nữa nhưng vẫn quay quẩn quanh chàng như để nhắc nhở chàng là thiếu chút nữa là chàng không còn dám gặp mặt bạn.

Minh là người đầu tiên phá vỡ bầu không khí im lặng, chàng thân mật hỏi:

– Anh nghĩ hè chưa?

– Cũng sắp rồi anh ạ! Thì đại khái vẫn như thời nào khi chúng ta còn đi học với nhau đó thôi. Gần đến hè thì chỉ đến lớp cho có lệ chứ có học gì nữa đâu.

–Ồ! Mới có một năm mà tôi tưởng như đã lâu lắm rồi!

Bao nhiêu sự việc xảy ra trong vòng một năm vụt qua và hiện ra rõ ràng trong ký-ức của Minh. Chàng thi đậu bằng Thành-Chung; chàng bị mù; chàng viết báo kiếm tiền; chàng đi bệnh-viện chữa mắt... Trong thời kỳ ấy, hình ảnh hai người thân yêu lúc nào cũng sát cánh bên mình là vợ chàng và bạn chàng. Nhưng nghĩ đến những gì xảy ra sau đó khi chàng hết bị mù, Minh không khỏi hổ thẹn với lương tâm. Để quên hẳn cái dĩ-vãng ê chề đó, không gì bằng là vui với những gì hiện-tại chàng đang có và nhắm hướng đi thẳng về tương-lai. Minh liền gọi chuyện:

– Năm nay nghĩ hè anh có định đi chơi đâu không?

– Không, anh ạ. Lúc trước, tôi có ý định về quê chơi nhưng rồi nghĩ lại thôi.

Những gì Văn nói là sự thật. Chàng có ý tốt đối với Minh, muốn ở gần bên Minh để an ủi, khuyến khích bạn, hy-vọng bạn mình sẽ quên đi quãng đời u tối đó. Nhưng thật ra, Văn còn một lý do nữa mà chính chàng cũng không dám tự thú nhận; là chàng đã thích và quen với lối sống êm đềm, cởi mở âu yếm của một gia đình một đôi bạn trẻ mà chàng coi như gia đình của chàng.

Có lẽ Văn đã tìm ra được chân-lý về ‘yêu’. Chữ ‘yêu’ rất bao la rộng lớn. Ngoài chuyện yêu đương trai gái, yêu tha thiết, yêu nồng thắm, yêu điên cuồng, yêu vội yêu vàng, yêu vợ yêu vắn, con người vẫn có thể yêu những cái triu mến, những cái dịu dàng êm đềm, cũng như những sự hy-sinh đi kèm trong đó...

Vừa lúc ấy, Liên tươi cười bung lên một mâm cơm thịnh-soạn, khói bay nghi ngút. Cả ba người cùng ngồi xuống dùng bữa. Bữa cơm thật đặc-biệt. Ngoài những thức ăn thơm tât ra còn có thêm một chai rượu. Đó là do Liên mua trên phố hồi sáng. Đối với nàng, bữa ăn này còn lớn hơn một buổi tiệc mừng nữa. Vừa là để mừng vợ chồng nàng đoàn tụ lại sau cơn sóng gió, vừa là để tỏ chút lòng tri ân cùng người bạn tốt hiếm có đã hết lòng vì gia đình nàng... Chấn choáng hơi men, ba người vui cười trò chuyện, kể nhau nghe bao nhiêu sự việc xảy ra trong một năm qua... Sau khi nói ra hết ra được những gì làm chàng đau khổ bấy lâu nay, Minh như trút bỏ được gánh nặng. Chàng cười thoải mái nói với Văn:

– Anh Văn ạ. Trong đời sống không thiếu gì lạc thú. Song một khi mình vướng vào cái lạc thú nào không hợp với tính tình của mình thì mình đương nhiên sẽ chán ngay. Nhưng khổ nỗi là khi mình chán nó rồi mình lắm lúc tưởng rằng trên đời này chẳng còn gì gọi là thú nữa cả!

Liên không hiểu Minh muốn nói gì. Nàng cau mặt nhìn chồng. Như đọc được ý nghĩ của Liên, Minh liền giải thích:

– Vì lẽ đó mà kẻ trót đam mê rồi sinh ra chán nản có thể tự hủy hoại cuộc đời mình, chẳng hạn như tìm quên trong khói thuốc phiện...

Liên bỗng lo sợ, ngắt lời:

– Thuốc phiện có chóng nghiện không mình nhỉ?

Minh cười đáp:

- Mình đừng lo! Anh không nghiện đâu. Anh không thể nào nghiện được!
- Nhưng nếu mình cứ hút mãi thì biết đâu được!
- Một ông giáo ắt không có quyền nghiện thuốc phiện phải không anh Văn?

Văn chưa kịp trả lời, Liên đã hỏi vội:

– Ông giáo nào thế, mình?

Minh cười, đáp:

– Ông giáo Minh! À, quên chưa nói anh Văn với mình rằng tôi đã đệ đơn xin bỏ giáo học.

Văn ngơ ngác hỏi:

- Anh không ở Hà-Nội nữa à? Và không còn viết giúp báo ‘Đời Nay’ nữa sao?
- Tôi muốn xa Hà-Nội một vài năm để quên đi cái đời văn-sĩ!

Liên nghe nói xa Hà-Nội thì tươi hẳn nét mặt, hớn hở nói:

- Phải đấy mình ạ! Có lẽ nên đi xa tìm một cái gì đổi mới coi bộ thú hơn nhiều!
- Cũng chẳng thú gì lắm đâu!... Mà kìa anh Văn, sao anh buồn thiu chảy dài thế kia?

Văn gượng cười:

– Tôi còn mãi ăn nên đâu có để ý tiếp chuyện anh chị.

Liên nói:

– Phải đấy! Mình nên ăn cái đã rồi hẵng nói chuyện sau.

Nhưng Văn vẫn buồn rầu, mặt chàng ủ rũ. Minh thấy bạn không được vui bèn ân cần hỏi han:

- Anh sao vậy?
- Tôi có sao đâu.

Thật ra, Văn rất buồn khi nghe tin Minh đột nhiên lại xin đi dạy học rời xa Hà-Nội. Chàng sinh ra chán nản. Sau mấy giây yên lặng, chàng mới lên tiếng bảo Minh:

- Theo tôi thấy thì giá mà anh cứ ở đây tiếp tục viết văn thì hơn... Anh đang nổi tiếng trong nghề viết văn, sao lại bỏ theo nghề dạy học?
- Anh ạ, tinh-thần tôi hiện tại mỗi một lăm rồi, thật khó lòng mà viết được nữa!

Văn nói gần từng tiếng một, giọng có vẻ gay gắt:

- Tôi hiểu anh rồi! Hóa ra anh cũng chỉ tầm thường như trăm nghìn người khác mà thôi! Lúc nào cũng chỉ yêu thích những nghề nào được thiên-hạ trọng vọng, bất luận có phải dùng đến trí óc hay kiến-thức hay không cũng chẳng cần! Phải mà, ngày hai buổi đi làm, cuối tháng lãnh lương, chẳng cần phải ngồi nặn óc! Nhàn rồi lăm! Đó là chưa kể lúc nào cũng được gọi là ‘thầy’!

Minh ngồi lặng thinh không đáp. Văn vẫn còn hậm hực, chàng tiếp tục nói:

- Nếu như anh không nghĩ thế thì tôi xin hỏi anh: tại sao anh lại bỏ cái nghề viết văn soạn sách?

Minh cố gượng cười:

- Ai bảo anh rằng tôi sẽ bỏ...

Không đợi Minh nói hết câu Văn đã cắt ngang:

- Thế thì tại sao lại xin đi dạy học?
- Chẳng lẽ đi dạy học mà không viết được văn à?
- Thôi, tôi xin anh! Đã bận bịu vào học trò thì chẳng khác nào bận bịu vào con cái. Thì giờ đâu để anh viết văn nữa? Thôi, tôi hiểu anh rồi! Được người ta mến mộ khen ngợi, anh lại sợ phải đem hết sức ra làm việc để xứng đáng mãi với lời khen! Chẳng qua là anh kiêu ngạo, tự đắc và tự phụ!

Minh cười hỏi:

- Còn gì nữa?
- Còn lười biếng và ‘rẻ tiền’ nữa chứ sao! Anh muốn rời xa làng văn giữa lúc anh đang nổi tiếng để gieo ấn tượng vào độc-giả là nếu anh còn viết nữa thì văn của anh sẽ còn hay biết chừng nào, và đồng thời cũng để cho thiên-hạ luyến tiếc nữa, có đúng không? Cái trò này xưa như trái đất rồi!

Giữa lúc ấy, Liên đem nước lên mời. Thấy Văn lớn tiếng gay gắt, Liên hỏi:

- Cái gì mà hai anh sừng sộ với nhau thế?

Minh cười đáp:

- Không phải mình ạ. Chỉ vì anh xin đi dạy học nên anh Văn không đồng ý nên tìm cách thuyết-phục anh trở lại nghề viết văn đó thôi.

Câu nói của Minh vô tình như rót thêm dầu vào lửa làm Văn càng tức tối hơn. Chàng ‘hừ’ một tiếng, lắc đầu nói:

– Tôi không ngờ là qua cơn sóng gió anh lại trở nên hèn yếu đến như thế!

Nghe Văn quở trách, Minh không giận mà trái lại như tỉnh ngộ:

– Cũng chưa muộn đâu anh. Tôi đệ đơn được thì cũng xin rút đơn được vậy. Mà cho dù rút đơn không kịp, tới lúc đó tôi không đi cũng có sao đâu.

Liên ngạc-nhiên hỏi:

– Sao lại không đi?

Minh nghiêm-trang bảo vợ:

– Mình để anh nói chuyện với anh Văn.

Văn như không lưu ý đến câu hỏi của Liên, chàng nhìn Minh nói tiếp:

– Tôi hy-vọng là anh chưa quên chí nguyện của anh như anh ít nhất một lần đã nói qua với tôi. Tôi còn nhớ lần đó anh bảo tôi là: sinh trưởng trong tầng lớp bình dân, anh xem là một trách nhiệm phải đem tài nghệ văn-chương để nâng trình-độ văn-hóa của lớp bình dân lên cao hơn. Tôi có ngờ đâu một người như anh đang thương yêu tha thiết giới bình-dân mà chỉ vì mới nếm qua cái thú nhục dục của đám trưởng-giả đã biến tư tưởng của anh thành trưởng-giả!

Minh cười ngất, nắm lấy tay bạn:

– Tôi mù thì anh và vợ tôi đã hết sức nâng đỡ, tìm đủ mọi cách lấy lại ánh sáng cho tôi. Nhưng cái ánh sáng của tinh-thần thì phải nhờ đến anh nhiều lần mà tôi mới còn được. Từ nay nó sẽ vĩnh viễn ở với tôi mà không bao giờ xa tôi nữa. Và tôi cũng sẽ luôn luôn ở gần anh mà nhận lời khuyên bảo của anh.

Văn cảm động đến chảy nước mắt. Những lời gay gắt của chàng không ngoài mục đích giữ bạn ở lại Hà-Nội, nhưng chẳng ngờ lại trở thành những lời khuyên có giá-trị, được Minh xem như những lời vàng ngọc nhắc nhở bổn phận và trách-nhiệm của mình.

Liên ngập-ngừng hỏi:

– Mình không đi dạy học nữa à?

Minh nhìn Liên tha thiết nói:

– Đúng vậy. Anh sẽ không đi dạy học nữa. Anh sẽ viết truyện để ca tụng những tính tình mộc mạc, ngây thơ tốt đẹp của các cô hàng hoa cũng như hầu hết những cô gái quê... những cô gái như em, nhu mì nhẫn nại, dễ tha thứ và hết sức thương yêu chồng. Bây giờ em mang rượu ra đây! Anh muốn được cùng Liên, vợ anh và Văn, bạn anh nâng ly để ghi nhớ mãi ơn sâu của hai người.

Như sức nhớ ra điều gì, Minh ngần ngừ một chút rồi nói tiếp:

– Trước khi chúng ta nâng ly, anh xin Liên hãy đi tìm số báo có đăng bài thứ nhất của anh. Đó là bài: ‘Cảm tưởng của một người mù’. Em hãy đem bài đó ra đây đọc lại cho anh nghe được không?

Liên đưa mắt nhìn Văn rồi hỏi chồng:

– Lấy bản nháp được không mình?

– Không, lấy tờ báo hay hơn.

Liên ngập ngừng ái ngại:

– Nhưng tờ báo...

– Mất rồi phải không? Anh đã dặn em số báo ấy phải giữ cẩn thận cho anh, sao bắt cần thế?

– Không mất, nhưng...

Đã từ lâu Văn vẫn mong có dịp để tỏ cho Minh biết hành-động cao thượng của Liên. Đây đúng là một cơ hội tốt, chàng cười ôn tồn đỡ lời cho Liên:

– Không mất nhưng không có bài của anh!

Minh kinh-ngạc hỏi:

– Không có bài ‘Cảm tưởng ...?’.

– Không có!

– Thật là lạ!

Bấy giờ, Văn mới chịu giải thích rõ rệt:

– Chẳng có gì là lạ hết! Hôm ấy chỉ vì chị ấy thương anh nên lấy bản nháp ra đọc mà nói dối anh rằng bài của anh được đăng trên báo.

Minh nghe bạn nói mà muốn trào nước mắt ra ngoài. Rồi như người điên, chàng cất tiếng hát ngê ngao làm Liên lo lắng tưởng chàng say rượu. Nhưng sự thật không phải thế. Chỉ vì hiểu rõ thêm được lòng tốt của vợ và bạn mà chàng cảm thấy lòng nao nao, và vì quá vui nên chàng làm thế. Hạnh-phúc êm đềm, đầm thắm mà chàng tưởng đã mất bỗng đâu trở lại và xem ra còn dịu dàng hơn trước rất nhiều.

Nâng ly với chồng và bạn chồng xong, Liên cảm thấy hưng đôi má. Nàng đưa mắt trông ra vườn. Những bông huệ trắng khẽ rung rinh dưới luồng gió mát trông tựa như đàn bướm tung tăng vui đùa...

Một ngày quang đãng bắt đầu. Một cuộc đời mới trong nếp nhà tranh đầy hoa và ánh sáng. Có ba người nhìn nhau, sung sướng cười vang...

Hết

Nguồn: <http://v1.quancoconline.com/Stories/ViewContent.asp?c=56891#12>